

Pháp luật

VÌ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XHCN VIỆT NAM!

CƠ QUAN CỦA BỘ TƯ PHÁP VIỆT NAM

Số 112 - 119 (10.017-10.024)

Ngày 25/4-4/5/2026

XUẤT BẢN TỪ NĂM 1985

<https://baophapluat.vn>

**CHÀO MỪNG 51 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC
(30/4/1975 - 30/4/2026) VÀ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5**



VIỆT NAM

Những giá trị
trường tồn

© Ảnh: Báo sức khỏe & đời sống.

Việt Nam - Những giá trị trường tồn

Độc lập, hòa bình, thống nhất, hạnh phúc. Đó là những giá trị cao cả mà cả nhân loại hướng đến. Đối với dân tộc Việt Nam, những giá trị ấy không chỉ là khát vọng, mà còn là niềm kiêu hãnh đã được thử thách qua lịch sử, bằng máu xương của bao lớp người đã ngã xuống. Trân trọng những gì đã đạt được, mỗi người dân Việt càng ý thức hơn về bổn phận đối với Tổ quốc, đối với giang sơn gấm vóc mà cha ông trao truyền.

1. Thời đại Hùng Vương, dù còn bao phủ bởi lớp sương huyền thoại, vẫn giữ một vị trí đặc biệt trong tiến trình lịch sử dân tộc Việt Nam với tư cách là điểm khởi nguyên của ý thức quốc gia và hình hài nhà nước sơ khai. Những truyền thuyết về thời Hồng Bàng, về Lạc Long Quân - Âu Cơ hay quan niệm “con Rồng, cháu Tiên” không đơn thuần là sản phẩm của trí tưởng tượng dân gian, mà là kết tinh của nhu cầu nhận thức về nguồn cội, được bồi đắp qua nhiều thế hệ. Chính từ những câu chuyện ấy, một cộng đồng cư dân đã tự ý thức về sự chung gốc gác, gọi nhau là “đồng bào”, từ đó hình thành nền tảng tinh thần cho sự cô kết dân tộc.

Đại Việt sử ký toàn thư chép: “Từ đời Thành Vương nhà Chu... mới gọi là Việt Thường thị... tên Việt bắt đầu có từ đây”. Như vậy, khái niệm “Việt” đã manh nha xuất hiện như một dấu hiệu sớm của ý thức định danh dân tộc, khẳng định sự tồn tại của một cộng đồng riêng biệt trong không gian văn hóa - lịch sử phương Đông cổ đại.

Không dừng lại ở ý nghĩa khởi nguyên quốc gia, thời đại Hùng Vương còn đặt nền móng cho một hệ giá trị văn hóa bền vững. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương - được UNESCO vinh danh - chính là biểu hiện của đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, đồng thời phản ánh cách người Việt hình dung quốc gia như một “gia đình lớn”. Trong mô hình ấy, quan hệ huyết thống được nâng lên thành nguyên tắc tổ chức xã hội, tạo nên một hệ ý thức thống nhất, nơi quá khứ - hiện tại - tương lai được nối kết qua nghi lễ Giỗ Tổ. Điều này không chỉ giúp duy trì bản sắc văn hóa trong chiều dài lịch sử nhiều biến động, mà còn củng cố sức mạnh tinh thần để cộng đồng vượt qua thử thách.



● Chương trình “Linh thiêng nguồn cội - Đất Tổ Hùng Vương”, điểm nhấn của Lễ khai mạc Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ 2026. (Ảnh: VOV)

Trong trường ca Đất Nước, tác giả Nguyễn Khoa Điềm khắc họa Đất Nước như một không gian thiêng liêng mà gần gũi, nơi “dân mình đoàn tụ”, nơi “Đất là nơi Chim về”, “Nước là nơi Rồng ở”. Hình tượng Lạc Long Quân - Âu Cơ sinh ra “đồng bào trong bọc trứng” không chỉ là huyền thoại khai sinh dân tộc, mà còn là biểu tượng của sự thống nhất trong đa dạng, của ý thức cộng đồng xuyên suốt chiều dài lịch sử. Từ đó, hành động “cúi đầu nhớ nghi thức văn hóa - lịch sử, nhắc nhở mỗi cá nhân về trách nhiệm kế thừa và phát triển những giá trị mà cha ông để lại.

Thời đại Hùng Vương - vì thế không chỉ là điểm mở đầu của lịch sử dân tộc theo nghĩa niên đại, mà còn là cội nguồn của ý thức dân tộc, của cấu trúc văn hóa - xã hội và của hệ giá trị tinh thần Việt Nam. Chính từ nền tảng ấy, lịch sử Việt Nam tiếp tục vận động và phát triển nhưng luôn mang trong mình dấu ấn sâu đậm của một thời đại khởi nguyên - nơi “tên Việt” bắt đầu từ đó - nơi tinh thần Việt được hình thành, bền bỉ và trường tồn.

2. “Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Lịch sử mấy ngàn năm của dân tộc Việt là lịch sử “dựng nước” đi liền với “giữ nước”, hết ngoại xâm phương Bắc đến ngoại xâm phương Tây nhưng ý thức về một quốc gia độc lập, một dân tộc tự chủ, thống nhất luôn là mạch nguồn xuyên suốt mà không một thế lực ngoại bang nào có thể đè bẹp được.

Trong dòng chảy lịch sử dân tộc, đặc biệt dưới ánh sáng của thời đại Hồ Chí Minh, những giá trị “độc lập”, “hòa bình”, “thống nhất”, “hạnh phúc” không còn chỉ là những khái niệm chính trị mà đã trở thành kết tinh cao nhất của ý chí dân tộc, là thành quả được đánh đổi bằng máu xương, nước mắt và biết bao mất mát không gì có thể bù đắp nổi.

Với thắng lợi của Cách mạng

Tháng Tám năm 1945, mở ra kỷ nguyên độc lập dân tộc, chấm dứt ách thống trị của thực dân, khẳng định chân lý mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên bố trước toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập”. Từ thời khắc ấy, “độc lập” không còn là khát vọng xa xôi, mà trở thành quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của một dân tộc.

Nhưng để bảo vệ, hiện thực hóa nền độc lập ấy, dân tộc Việt Nam đã phải tiếp tục bước vào những cuộc kháng chiến trường kỳ, nơi giá trị “hòa bình” được khẳng định bằng sức mạnh của chính nghĩa. Như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”. Lời tuyên bố ấy đã khắc họa rõ ràng chân lý: hòa bình chỉ có ý nghĩa khi gắn liền với độc lập và tự do, chỉ có thể đạt được bằng ý chí kiên cường của cả dân tộc.

Nếu “độc lập” là nền tảng, “hòa bình” là điều kiện phát triển, thì “thống nhất” chính là khát vọng thiêng liêng xuyên suốt lịch sử Việt Nam. Sau năm 1954, đất nước tạm thời bị chia cắt nhưng ý chí thống nhất chưa bao giờ nguội trong lòng mỗi người Việt. Tư tưởng ấy được kết tinh sâu sắc trong lời căn dặn của Hồ Chí Minh: “Miền Nam luôn ở trong trái tim tôi”. Và bằng sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, khát vọng ấy đã trở thành hiện thực với “Ngày Toàn thắng” của Chiến dịch Hồ Chí Minh, từ đây non sông thu về một mối, Bắc - Nam liền một dải.

Chiến thắng ngày 30/4/1975 không chỉ là chiến thắng về mặt quân sự, mà là chiến thắng của ý chí thống nhất, của niềm tin không gì lay chuyển được của cả một dân tộc; của lời tuyên ngôn bất hủ: “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi”.

Nhìn lại tiến trình lịch sử, có

thể khẳng định “độc lập”, “hòa bình”, “thống nhất”, “hạnh phúc” không phải là những giá trị tự nhiên có sẵn, mà là thành quả của một lịch sử đấu tranh gian khổ, được đánh đổi bằng biết bao hy sinh của các thế hệ người Việt Nam. Chính vì vậy, những giá trị ấy càng trở nên thiêng liêng và bền vững, trở thành nền tảng tinh thần để dân tộc ta tiếp tục vững bước trong hiện tại và tương lai.

3. “Hạnh phúc của Thạc và Như Anh chỉ có thể gắn chặt với niềm vui chung của dân tộc mà thôi” - Giữa bom đạn chiến tranh ác liệt, liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc (hy sinh ngày 30/7/1972) đã viết như thế trong lá thư hồi âm người yêu của mình vào giữa năm 1971. Anh Thạc cũng như hàng triệu liệt sĩ khác đã không được hưởng niềm vui của ngày Thống nhất nhưng các anh đã hóa thân vào hồn thiêng sông núi, vào trời xanh xứ sở, đã góp thân mình dựng xây niềm hạnh phúc của Nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với hạnh phúc của Nhân dân luôn là “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt. Người khẳng định: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”. Quan niệm đó không chỉ thể hiện giá trị nhân văn sâu sắc, mà còn khẳng định rõ bản chất vì con người của con đường phát triển đi lên chủ nghĩa xã hội mà cách mạng Việt Nam đã lựa chọn.

Kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu “hạnh phúc” của Nhân dân luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là đích đến cao nhất của sự phát triển. Văn kiện Đại hội

XIV của Đảng (tháng 1/2026) đã đề cập trực tiếp đến thực hiện mục tiêu “hạnh phúc” của Nhân dân, với yêu cầu “nâng cao đời sống và hạnh phúc của Nhân dân”. Đồng thời nhấn mạnh “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và là nguồn lực của phát triển. Mọi đường lối, chính sách phải hướng tới nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân”; “... lấy việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu”.

Trong các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu 5 năm 2026 - 2030 được Đại hội đề ra là: Sản phẩm đầu tư tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân từ 10%/năm trở lên; GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 8.500 USD; Chỉ số phát triển con người (HDI) phấn đấu đạt khoảng 0,8; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) duy trì mức giảm 1 - 1,5 điểm%/năm. Phấn đấu thuộc nhóm 40 quốc gia có chỉ số hạnh phúc cao nhất...

Tuy nhiên cần khẳng định rằng, hạnh phúc không chỉ là mục tiêu, là đích đến mà còn là quá trình dựng xây. Chỉ có được một quốc gia hạnh phúc khi mỗi người Việt hôm nay đều ý thức về hành động của mình, mỗi suy nghĩ, việc làm đều thể hiện trách nhiệm đối với cơ đồ cha ông để lại và tương lai của đất nước.

G.HOÀNG - Đ.ANH

Cùng bạn đọc!

Chào mừng kỷ niệm 51 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026) và ngày Quốc tế Lao động 1/5, Báo Pháp luật Việt Nam ra số báo đặc biệt, góp từ số 112 - 119 (từ ngày 25/4 - 4/5/2026) và có sự thay đổi một số chuyên trang, chuyên mục.

Chúc bạn đọc có một kỳ nghỉ Lễ nhiều niềm vui và tiếp tục ủng hộ Báo trong thời gian tới. PLVN

KINH TẾ - XÃ HỘI KHỞI SẮC, QUYẾT TÂM TĂNG TRƯỞNG 2 CON SỐ:

Cần khai mở những không gian phát triển mới

Bức tranh kinh tế - xã hội được Chính phủ phác họa với nhiều gam màu tích cực, song cũng thẳng thắn nhìn nhận những thách thức phía trước. Qua báo cáo của Thủ tướng Chính phủ và các ý kiến thảo luận của đại biểu Quốc hội (ĐBQH), một thông điệp xuyên suốt được nhấn mạnh: Phải duy trì ổn định vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng cao nhưng đồng thời xử lý dứt điểm các "điểm nghẽn" thể chế, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật và khai mở những không gian phát triển mới.



● Quang cảnh một phiên họp tại Kỳ họp thứ Nhất Quốc hội khóa XVI. (Ảnh trong bài: quochoi.vn)



● Thủ tướng Lê Minh Hưng trình bày báo cáo trước Quốc hội.

Kinh tế 2025 bứt phá, năm 2026 giữ đà tăng trưởng trong bối cảnh nhiều thách thức

Tại Kỳ họp thứ Nhất, QH khóa XVI, trình bày trước QH Báo cáo của Chính phủ đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; tình hình triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng cho biết: Chính phủ đã gửi tới QH 33 báo cáo, tờ trình trên nhiều lĩnh vực, tập trung đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2025, tình hình những tháng đầu năm 2026, đồng thời đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới.

Theo đó, năm 2025 ghi nhận những kết quả nổi bật khi toàn bộ 15/15 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm, bội chi và nợ công được kiểm soát tốt. Tăng trưởng GDP đạt 8,02%, thuộc nhóm cao của khu vực và thế giới; quy mô nền kinh tế đạt khoảng 514 tỷ USD, vươn lên vị trí thứ 32 toàn cầu. Lạm phát được kiểm soát; thị trường tiền tệ, mặt bằng lãi suất ổn định; thu ngân sách nhà nước vượt dự toán.

Các động lực tăng trưởng tiếp tục được củng cố với vốn FDI thực hiện đạt kỷ lục 27,6 tỷ USD; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 18,2%, thặng dư thương mại trên 20 tỷ USD. Thương mại điện tử tăng khoảng 25%; chỉ số phát triển Chính phủ điện tử tăng 15 bậc so với năm 2020, xếp thứ 71/193 quốc gia.

Ba đột phá chiến lược được triển khai đồng bộ. Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư mạnh mẽ với nhiều công trình quy mô lớn, có tính kết nối cao. Cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực; các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục được chú trọng. An sinh

xã hội được bảo đảm với việc hoàn thành sớm mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát hơn 334 nghìn căn, xây dựng trên 102 nghìn căn nhà ở xã hội; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm còn 1,3%.

Quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội bảo đảm; đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, góp phần nâng cao vị thế đất nước.

Bước sang năm 2026, theo Thủ tướng, bối cảnh quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với xung đột, gián đoạn chuỗi cung ứng, chi phí năng lượng và vận tải tăng cao. Trong nước, thành công của Đại hội XIV của Đảng và cuộc bầu cử QH khóa XVI tạo ra khí thế và động lực mới.

Trong bối cảnh đó, Chính phủ đã chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả những tháng đầu năm 2026 cho thấy nhiều tín hiệu tích cực: GDP quý I ước tăng 7,83%, có 4 địa phương tăng trưởng trên 10%; chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 3,51%; thu ngân sách 3 tháng đạt khoảng 829,4 nghìn tỷ đồng, tăng 11,4%.

Hoạt động đầu tư và thương mại duy trì đà tăng trưởng, với vốn FDI thực hiện đạt 5,4 tỷ USD (tăng 9,1%), tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt khoảng 249,5 tỷ USD (tăng 23%). Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,7%; du lịch phục hồi mạnh với gần 6,8 triệu lượt khách quốc tế, tăng 12,4%.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế có nhiều đổi mới; chương trình xây dựng luật, pháp lệnh được triển khai nghiêm túc, bảo đảm tiến độ. Chính quyền địa phương hai cấp vận hành cơ bản ổn định; phân cấp, phân quyền được thực hiện đồng bộ...

Tuy nhiên, Thủ tướng cũng chỉ rõ nhiều khó khăn: kinh tế vĩ mô chịu tác động bất lợi từ bên ngoài; mục tiêu tăng trưởng 2 con

số là thách thức lớn; sức mua trong nước còn thấp; xuất khẩu phụ thuộc nhiều vào khu vực FDI; thị trường bất động sản phục hồi chậm; thủ tục hành chính còn rườm rà; năng lực cán bộ cơ sở còn hạn chế; tội phạm công nghệ cao diễn biến phức tạp.

Trong thời gian tới, Chính phủ xác định yêu cầu xuyên suốt là thống nhất tư duy, nhận thức và hành động để đạt mục tiêu tăng trưởng cao, bền vững. Các Bộ, ngành, địa phương phải quán triệt tinh thần "lựa chọn đúng - triển khai nhanh - làm đến nơi, đến chốn - đo lường bằng kết quả", đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

Cùng với đó là điều hành linh hoạt chính sách tài khóa, tiền tệ; bảo đảm ổn định vĩ mô; tăng thu ngân sách khoảng 10%, tiết kiệm chi thường xuyên và huy động hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Ba động lực tăng trưởng gồm đầu tư, tiêu dùng và xuất khẩu tiếp tục được khai thác mạnh mẽ; đẩy nhanh giải ngân đầu tư công; kích cầu tiêu dùng; phát triển thị trường trong nước; đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

Chính phủ cũng đặt trọng tâm vào cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển công nghiệp hiện đại, nông nghiệp bền vững, dịch vụ và du lịch; phấn đấu đón 25 triệu lượt khách quốc tế trong năm 2026. Đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được xác định là động lực quan trọng, với mục tiêu đưa Việt Nam vào nhóm 4 nước dẫn đầu ASEAN về Chính phủ điện tử.

Song song với đó là hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính, phấn đấu cắt giảm 50% thời gian và chi phí tuân thủ; phát triển nguồn nhân lực; bảo đảm an sinh xã hội; bảo vệ môi trường; củng cố quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh hội nhập quốc tế.

Gỡ "điểm nghẽn" thể chế, mở không gian tăng trưởng mới

Thảo luận tại tổ, các ĐBQH cơ bản thống nhất và đánh giá cao kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 cũng như nỗ lực điều hành của Chính phủ trong bối cảnh nhiều biến động quốc tế.

ĐB Hà Thị Anh Thư (Đoàn Quảng Ngãi) ghi nhận Chính phủ đã kiểm soát tốt lạm phát, bảo đảm an sinh xã hội, duy trì tăng trưởng và giữ vững quốc phòng, an ninh. Tuy nhiên, ĐB đề nghị sớm hoàn thiện thể chế, đặc biệt là tháo gỡ vướng mắc trong thi hành Luật Đất đai. Cụ thể, cần hướng dẫn rõ tiêu chí, trình tự xác định vi phạm theo khoản 2 Điều 122 để bảo đảm áp dụng thống nhất, tạo thuận lợi cho thu hút đầu tư.

Liên quan đến cơ chế ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo Nghị định số 88, ĐB cho rằng cần sớm có quy định cụ thể về quản lý, sử dụng và hoàn trả nguồn vốn, tránh lúng túng khi triển khai.

ĐB kiến nghị Chính phủ chỉ đạo giải quyết dứt điểm các tồn tại kéo dài ở địa phương, trong đó có vướng mắc tại nút giao thông Trì Bình trên tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, đang ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của khu vực. ĐB cũng đề xuất sớm triển khai Trung tâm lọc hóa dầu Dung Quất nhằm bảo đảm an ninh năng lượng và thúc đẩy phát triển vùng.

Ở góc nhìn tổng thể hơn về giai đoạn 2026 - 2030, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của QH Phan Chí Hiếu (Đoàn Cà Mau) tập trung phân tích các vấn đề mang tính nền tảng.

Một trong những nội dung được ĐB đặc biệt quan tâm là mối liên kết giữa doanh nghiệp trong nước và khu vực FDI. Theo ĐB, nhận định doanh nghiệp nội chưa tham gia sâu

Nhận định về Báo cáo của Chính phủ đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; tình hình triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 do Thủ tướng Chính phủ trình bày trước QH, một số chuyên gia nhận định, Báo cáo này mang ý nghĩa khẳng định rõ quyết tâm, nỗ lực và ý chí của Chính phủ trong nhiệm kỳ mới. Đây không chỉ là một báo cáo thông tin, mà còn là thông điệp về định hướng điều hành và cam kết thực hiện các mục tiêu phát triển. Nhìn vào 12 nhóm nhiệm vụ, có thể thấy các nội dung không mới, nhưng áp lực thực hiện đã lớn hơn rất nhiều. Trong đó, yêu cầu hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng cao, thậm chí hướng tới mức 2 con số trong những năm tới, là mục tiêu rất tham vọng, đòi hỏi những thay đổi mạnh mẽ về cách làm, sự thống nhất cao trong điều hành và quyết tâm chính trị lớn hơn.

vào chuỗi cung ứng là xác đáng, trong đó nguyên nhân có phần từ cách thức thu hút FDI trước đây còn dàn trải, thiên về số lượng. Để khắc phục, cần có cơ chế ràng buộc ngay từ khâu chấp thuận đầu tư, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, giảm tình trạng giá trị gia tăng chủ yếu rơi vào khu vực FDI (hiện chiếm tới 73 - 75%).

Về tư duy lập pháp, ĐB nhấn mạnh yêu cầu phải tính toán kỹ bài toán chi phí - lợi ích. Một quy định dù đúng về nguyên tắc nhưng nếu làm gia tăng chi phí tuân thủ hoặc gây khó khăn cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ, thì cần được điều chỉnh. Trọng tâm của xây dựng pháp luật phải hướng tới lợi ích kinh tế, giảm chi phí tuân thủ.

Liên quan đến tổ chức thi hành pháp luật, ĐB chỉ ra thực trạng "mỗi nơi hiểu một kiểu", dẫn đến cán bộ lúng túng, không dám làm, kéo theo tâm lý né tránh trách nhiệm. Để khắc phục, cần tăng cường giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng thống nhất, bảo đảm pháp luật không chỉ đúng trên giấy mà còn hiệu quả trong thực tiễn.

Đối với các dự án tồn đọng, ĐB đề nghị mở rộng phạm vi rà soát trên toàn quốc, xử lý theo nguyên tắc ưu tiên lợi ích kinh tế và tối đa hóa lợi ích Nhà nước. Đồng thời, cần làm rõ nguyên tắc "không hợp thức hóa sai phạm" để tránh tâm lý e ngại, không dám xử lý các tồn tại kéo dài.

Đặc biệt, để đạt mục tiêu tăng trưởng 2 con số, ĐB đề nghị mở việc xây dựng khung pháp lý cho các mô hình kinh doanh mới như khai thác không gian tầm thấp, không gian ngầm và kinh tế biển xanh. Những vấn đề như quyền sở hữu theo chiều sâu đất đai hay sinh kế trong nuôi biển công nghệ cao cần được luật hóa, qua đó tạo động lực tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

THỰC QUYÊN

“Mở quyền - Minh bạch - Giảm gánh nặng: Loạt chính sách pháp luật mới cùng hướng tới phục vụ người dân, doanh nghiệp”

Việc Quốc hội thông qua đồng loạt 5 luật và 2 nghị quyết do Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo tại Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI không chỉ là bước hoàn thiện thể chế, mà còn cho thấy một điểm chung rõ rệt: lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Từ mở rộng quyền tiếp cận thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ, đến tăng cường bảo vệ nhóm yếu thế và trao quyền chủ động mạnh mẽ hơn cho chính quyền địa phương, các chính sách mới đều hướng tới một môi trường pháp lý minh bạch, linh hoạt, an toàn hơn.

Cụ thể gồm Luật Tiếp cận thông tin (TCTT) (sửa đổi); Luật Thủ đô (sửa đổi); Luật Hộ tịch (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý (TGPL); Nghị quyết của Quốc hội (QH) về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế; Nghị quyết của QH về thực hiện thí điểm chế định luật sư công.

Trao 199 thẩm quyền đặc thù, vượt trội cho Hà Nội

Luật Thủ đô (sửa đổi) gồm 9 chương, 36 điều. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2026; riêng quy định tại khoản 4 Điều 8 và khoản 6 Điều 36 có hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật được thông qua. Việc xây dựng, ban hành văn bản thi hành Luật Thủ đô được thực hiện theo quy định của Luật này.

Đáng chú ý, TP Hà Nội được trao 199 thẩm quyền đặc thù, vượt trội. Trong đó có 127 thẩm quyền của HĐND, 56 của UBND và 16 của Chủ tịch UBND. Luật cũng khẳng định vai trò chủ động của chính quyền Thủ đô trong thiết kế, tổ chức thực hiện và thử nghiệm chính sách. Bên cạnh đó, bổ sung quy định nhằm bảo đảm chặt chẽ, gồm: không áp dụng thủ tục rút gọn trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; làm rõ thẩm quyền ban hành văn bản của Chủ tịch UBND; bổ sung yêu cầu xác định cơ chế kiểm tra, giám sát, trách nhiệm giải trình khi ban hành văn bản, trách nhiệm đánh giá hiệu quả văn bản sau ban hành và tổng kết thực tiễn.

Một nội dung khác, Luật mới được hoàn thiện theo hướng quy định rõ nguyên tắc loại trừ, miễn trách nhiệm pháp lý đối với trường hợp thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, không vụ lợi nhưng vẫn phát sinh thiệt hại. Đồng thời, làm rõ đây không phải điều kiện duy nhất mà đặt trong tổng thể cơ chế kiểm soát quyền lực, giám sát, trách nhiệm giải trình...

Sẽ thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử chủ động

Luật Hộ tịch (sửa đổi) có 4 chương, 30 điều với hiệu lực thi hành từ ngày 1/3/2027, trừ lộ trình thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử chủ động. Lộ trình này phải thực hiện thống nhất trên toàn quốc chậm nhất từ ngày 1/1/2031.

Một trong những điểm mới trong Luật chính là người dân có thể thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, kết hôn ở bất kỳ xã nào trên cả nước. Cụ thể, Điều 8 về thẩm quyền đăng ký hộ tịch quy định: UBND cấp xã (không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân) có thẩm quyền đăng ký các sự kiện, thông tin hộ tịch quy định tại Điều 4 của

Luật như khai sinh, kết hôn, tình trạng hôn nhân, khai tử...

Chủ tịch UBND cấp xã có thẩm quyền ký giấy tờ hộ tịch. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch UBND cấp xã được ủy quyền ký giấy tờ hộ tịch theo quy định, trừ các loại giấy tờ: Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy tờ hộ tịch trong trường hợp đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài.

Về ủy quyền ký giấy tờ hộ tịch, Luật quy định theo hướng linh hoạt: không hạn chế ủy quyền đối với giấy chứng tử nhằm bảo đảm giải quyết kịp thời. Riêng đối với Giấy khai sinh và Giấy chứng nhận kết hôn - là các giấy tờ hộ tịch gốc, quan trọng, việc quy định do lãnh đạo UBND cấp xã ký là cần thiết để bảo đảm tính chặt chẽ, trang trọng.

Về đăng ký khai sinh, khai tử theo phương thức chủ động, Luật quy định lộ trình thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử theo phương thức chủ động thống nhất trên toàn quốc chậm nhất là từ ngày 1/1/2031. Trong giai đoạn chuyển tiếp, các địa phương đủ điều kiện được chủ động triển khai trước; đồng thời, Nhà nước tiếp tục đầu tư hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực và đẩy mạnh truyền thông chính sách nhằm bảo đảm tính khả thi và đồng thuận xã hội.

Không quy định danh mục cụ thể các giao dịch phải công chứng

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng không quy định danh mục cụ thể các giao dịch phải công chứng mà xác lập tiêu chí chung để xác định các giao dịch thuộc diện bắt buộc công chứng. Cách tiếp cận này vừa góp phần thu hẹp phạm vi các giao dịch phải công chứng (giảm 6 loại giao dịch phải công chứng đang được quy định trong các nghị định của Chính phủ), vừa khắc phục nguy cơ chông chéo, xung đột với các luật chuyên ngành, qua đó tạo thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho tổ chức, cá nhân và nâng cao tính minh bạch, ổn định của hệ thống pháp luật.

Luật cũng quy định rõ trách nhiệm của Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan rà soát, cập nhật và đăng tải danh mục các giao dịch phải công chứng trên Cổng thông tin điện tử. Danh mục này có giá trị tham chiếu, hỗ trợ tra cứu, áp dụng thống nhất trong phạm vi toàn quốc; đồng thời bảo đảm nguyên tắc các giao dịch cụ thể thuộc diện bắt buộc công chứng phải do luật chuyên ngành quy định, phù hợp với tiêu chí của Luật Công chứng.

Về thẩm quyền công chứng giao dịch có đối tượng là bất động sản, Luật tiếp tục quy định thẩm quyền công chứng giao dịch có đối tượng là bất động sản theo phạm vi tỉnh, thành phố nơi tổ chức hành nghề công chứng đặt trụ sở. Quy định này phù hợp với đặc thù mô hình công chứng hiện



● Quang cảnh phiên họp thông qua một số luật và nghị quyết do Bộ Tư pháp được giao chủ trì soạn thảo. (Ảnh: quochoi.vn)

hành, theo đó, công chứng viên chịu trách nhiệm về tính xác thực, hợp pháp của giao dịch, bao gồm cả việc kiểm tra, xác minh tình trạng pháp lý và thực tế của bất động sản khi cần thiết.

Trong điều kiện cơ sở dữ liệu công chứng và các cơ sở dữ liệu liên quan đang trong quá trình hoàn thiện, chưa được kết nối, chia sẻ đồng bộ trên toàn quốc, việc duy trì thẩm quyền công chứng giao dịch có đối tượng là bất động sản theo địa giới hành chính giúp hạn chế rủi ro phát sinh từ việc công chứng trùng lặp đối với cùng một tài sản, bảo đảm an toàn pháp lý cho giao dịch.

Luật cũng mở rộng thẩm quyền công chứng không theo địa hạt đối với các giao dịch không có đối tượng trực tiếp là bất động sản (như hợp đồng ủy quyền, hợp đồng đặt cọc, chuyển nhượng hợp đồng...), qua đó tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Mở rộng phạm vi thông tin phải công khai

Luật TCTT (sửa đổi) quy định trách nhiệm cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu. Đối với doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức khác có sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản nhà nước, việc cung cấp thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành tương ứng. Quy định này nhằm bảo đảm rõ ràng về phạm vi điều chỉnh, tránh chông chéo, trùng lặp với các luật chuyên ngành, đồng thời phù hợp với đặc thù tổ chức và hoạt động của từng loại chủ thể.

Về phạm vi và trách nhiệm cung cấp thông tin, Luật quy định trách nhiệm cung cấp thông tin do mình tạo ra, không bao gồm thông tin do tiếp nhận từ cơ quan khác (trừ một số trường hợp luật định), nhằm bảo đảm tính hợp lý, khả thi trong bối cảnh sắp xếp, mở rộng chức năng, nhiệm vụ của cấp xã. Luật đồng thời tăng cường phân cấp, phân quyền khi giao UBND cấp tỉnh, cấp xã chủ động xác định đầu mối cung cấp thông tin, tạo sự linh hoạt trong tổ chức thực hiện.

Về thông tin phải được công khai, Luật mở rộng phạm vi thông tin phải công khai, thông qua việc liệt kê và bổ sung các nhóm thông tin quan trọng, gắn trực tiếp với đời sống dân sinh, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp.

Đối với các thông tin không được liệt kê nhưng pháp luật chuyên ngành có quy định phải công khai, Luật xác định tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Cách tiếp cận này vừa bảo đảm tính đầy đủ, vừa tránh trùng lặp, đồng thời duy trì tính linh hoạt của hệ thống pháp luật.

Mở rộng đối tượng được trợ giúp pháp lý

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TGPL đã bổ sung nhóm “người lao động có thu nhập thấp là người bị buộc tội, bị hại” nhằm bảo đảm tốt hơn quyền được TGPL trong tố tụng hình sự. Bên cạnh đó, việc xác định diện người được TGPL cần dựa trên các chính sách xã hội cơ bản (giảm nghèo, ưu đãi người có công, chính sách dân tộc...), đồng thời phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

Luật cũng quy định rõ tiêu chí, điều kiện áp dụng đối với từng nhóm đối tượng, bảo đảm tính minh bạch và khả thi. Đồng thời, bổ sung quy định mở “người được TGPL khác theo quy định của pháp luật” để bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong từng giai đoạn.

Liên quan đến lĩnh vực TGPL, Luật không mở rộng TGPL sang lĩnh vực kinh doanh, thương mại nhằm bảo đảm đúng bản chất của TGPL là chính sách an sinh xã hội, tập trung hỗ trợ các đối tượng yếu thế trong các lĩnh vực có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền cơ bản của con người như dân sự, hình sự, hành chính. Đồng thời, việc không mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh, thương mại cũng phù hợp với điều kiện nguồn lực của Nhà nước và thực tế hiện nay doanh nghiệp đã được thụ hưởng nhiều chính sách hỗ trợ pháp lý và ưu đãi khác.

Về bổ nhiệm, miễn nhiệm, cấp và thu hồi thẻ trợ giúp viên pháp lý, Luật siết chặt hơn tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý nhằm nâng cao chất lượng, phòng ngừa rủi ro liên quan đến phẩm chất đạo đức. Cụ thể, bổ sung các trường hợp không được bổ nhiệm, cấp thẻ đối với người đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, người đã bị kết án mà chưa được xóa án tích về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng do vô ý hoặc tội phạm ít nghiêm trọng do cố ý.

MAI HOÀNG

PHÊ CHUẨN CÔNG ƯỚC HÀ NỘI:

Việt Nam tiên phong trong phòng, chống tội phạm mạng



● Tổng Bí thư Tô Lâm (năm 2025) chụp ảnh chung với trưởng đoàn các nước tham dự Lễ mở ký Công ước Hà Nội. (Ảnh: chinhphu.vn)

Ngày 7/4/2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã ký Quyết định phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng (Công ước Hà Nội), đưa Việt Nam trở thành quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á và là nước thứ hai trên thế giới chính thức phê chuẩn Công ước.

Khuôn khổ pháp lý toàn diện cho đấu tranh chống tội phạm mạng

Công ước Hà Nội là điều ước quốc tế đầu tiên của Liên hợp quốc được đặt theo tên một địa danh của Việt Nam, đánh dấu bước trưởng thành nổi bật của nền ngoại giao pháp lý nước ta. Đây không chỉ là niềm tự hào mang tính biểu tượng mà còn phản ánh năng lực tham gia kiến tạo các chuẩn mực pháp lý toàn cầu của Việt Nam trong những vấn đề mới, phức tạp và có tính toàn cầu hóa cao.

Trong vai trò nước chủ nhà, Việt Nam đã phối hợp với Liên hợp quốc tổ chức thành công Lễ mở ký Công ước tại Hà Nội vào tháng 10/2025 với sự tham dự của hơn 110 quốc gia và tổ chức quốc tế; trong đó có 72 quốc gia ký ngay tại Lễ mở ký. Sự kiện này đưa Hà Nội trở thành biểu tượng của đối thoại, hợp tác và xây dựng lòng tin quốc tế trong quản trị không gian mạng.

Đặc biệt, ngày 7/4/2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã ký Quyết định phê chuẩn Công ước Hà Nội, đưa Việt Nam trở thành quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á và là nước thứ hai trên thế giới phê chuẩn Công ước. Đây là bước đi mang ý nghĩa chiến lược, thể hiện tinh thần chủ động, trách nhiệm và tiên phong của Việt Nam trong thúc đẩy chủ nghĩa đa phương và thượng tôn pháp luật quốc tế.

Công ước Hà Nội thiết lập một khuôn khổ pháp lý quốc tế toàn diện về phòng ngừa, phát hiện, điều tra, truy tố và hợp tác quốc tế trong xử lý tội phạm mạng. Với 9 chương, 71 điều, Công ước quy định đầy đủ các vấn đề từ hình sự hóa hành vi phạm tội, thẩm quyền điều tra, dẫn độ, tương trợ tư pháp đến bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Các hành vi như truy cập trái phép, đánh cắp dữ liệu, gian lận điện tử, tấn công cơ sở hạ tầng trọng yếu, sử dụng không gian mạng để tài trợ khủng bố hay rửa tiền bằng tài sản số đều được định danh rõ ràng. Quan trọng hơn, Công ước tạo ra “chuẩn mực pháp lý chung”, giúp các quốc gia phối hợp hiệu quả trong xử lý các vụ án xuyên biên giới, vốn là “điểm nghẽn” lớn của pháp luật truyền thống.



● Phiên thảo luận toàn thể thứ hai trong khuôn khổ Lễ mở ký và Hội nghị cấp cao Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng (Công ước Hà Nội). (Ảnh: TTXVN)

Đến nay, đã có 75 quốc gia ký Công ước; trước Việt Nam, Qatar là quốc gia đầu tiên phê chuẩn. Công ước sẽ có hiệu lực khi có đủ 40 quốc gia trở thành thành viên chính thức.

Việc tham gia Công ước giúp Việt Nam có thêm công cụ pháp lý quan trọng để nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện, điều tra và xử lý tội phạm mạng, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội trong bối cảnh chuyển đổi số.

Hoàn thiện thể chế, siết chặt đấu tranh tội phạm mạng

Song hành với hội nhập quốc tế, Việt Nam đã chủ động hoàn thiện hệ thống pháp luật về an ninh mạng và chuyển đổi số. Nổi bật là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó nhấn mạnh yêu cầu bảo đảm an ninh mạng, chủ quyền số và an toàn dữ liệu.

Quốc hội cũng đã thông qua Luật An ninh mạng (sửa đổi, 2025), tạo nền tảng pháp lý quan trọng để bảo đảm cân bằng giữa yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia và thúc đẩy phát triển kinh tế số. Cùng với hoàn thiện thể chế, lực lượng chức năng Việt Nam đã liên tiếp triệt phá nhiều đường dây tội phạm công nghệ cao quy mô lớn, xuyên quốc gia, thu hồi tài sản hàng nghìn tỷ đồng.

Điển hình, Công an TP Hà Nội đã triệt phá vụ án Phó Đức Nam (tức Mr Pips), Lê Khắc Ngộ (tức Mr Hunter) cùng 73 bị can trong đường dây lừa đảo chiếm đoạt tài sản, rửa tiền. Đáng chú ý, thông qua hợp tác quốc tế, lực lượng chức năng đã xác định và thu hồi tài sản của nhóm này tại Singapore và Australia.

Một vụ án khác thu hút sự quan tâm của dư luận là vụ Nguyễn Hòa Bình (tức Shark Bình) cùng các đối tượng liên quan trong hệ sinh thái Công ty Nexttech, với các hành vi liên quan đến dự án tiền số AnTex và móc nối rửa tiền.

Ngoài ra, tháng 8/2025, Công an TP Hà Nội đã khởi tố vụ án và bị can đối với Đặng Quốc Thắng, Nguyễn Thành

Lộc, Ngô Khắc Trung về hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông để chiếm đoạt tài sản của hơn 3.000 nhà đầu tư. Tháng 9/2025, lực lượng chức năng tiếp tục triệt phá vụ lừa đảo thông qua dự án tiền ảo “WorldMall.app” do Bùi Quang Minh cầm đầu.

Trước đó, cuối năm 2024, một đường dây tội phạm xuyên quốc gia sử dụng công nghệ cao đã bị triệt phá, với 18 bị can bị khởi tố, tài sản bị phong tỏa lên tới hơn 2.000 tỷ đồng.

Thực tế cho thấy, các đường dây tội phạm mạng ngày càng tinh vi, sử dụng công nghệ bảo mật cao, ẩn danh, xóa dấu vết và hoạt động xuyên biên giới. Điều này đòi hỏi lực lượng chức năng phải ứng dụng công nghệ hiện đại, phối hợp chặt chẽ trong và ngoài nước để đấu tranh hiệu quả.

Động lực cải cách thể chế từ Công ước Hà Nội

Ở góc độ trong nước, Công ước Hà Nội được kỳ vọng trở thành động lực thúc đẩy đổi mới tư duy lập pháp, phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết 66-NQ/TW về hoàn thiện hệ thống pháp luật trong kỷ nguyên mới.

Việc phê chuẩn Công ước tạo ra áp lực cải cách tích cực, buộc hệ thống pháp luật phải thích ứng nhanh với môi trường số. Trọng tâm là các lĩnh vực như: chứng cứ điện tử, dữ liệu xuyên biên giới, dẫn độ trong môi trường số, truy vết và thu hồi tài sản số, cũng như bảo đảm quyền riêng tư.

Tư duy xây dựng pháp luật theo đó sẽ chuyển từ bị động sang chủ động, từ xử lý sang dự báo và phòng ngừa, phù hợp với đặc thù biến đổi nhanh của không gian mạng.

Không chỉ dừng ở khâu lập pháp, Công ước Hà Nội còn tạo động lực đổi mới toàn diện hoạt động thi hành pháp luật. Những yêu cầu mới như thiết lập đầu mối phản ứng nhanh 24/7, nâng cao năng lực điều tra số, chuẩn hóa quy trình giám định chứng cứ điện tử hay tăng cường kết nối liên ngành sẽ thúc đẩy hệ thống thực thi pháp luật chuyển sang mô hình vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ.

Theo Trung tướng Nguyễn Minh Chính, Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội An ninh mạng Quốc gia, Công ước không chỉ nâng cao năng lực hợp tác quốc tế mà còn góp phần nâng cao nhận thức của toàn xã hội về an ninh, an toàn không gian mạng.

Cùng đó, Đại tá Nguyễn Hồng Quân, Phó Cục trưởng Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (Bộ Công an) cho biết, Bộ Công an đang chủ trì tham mưu Chính phủ ban hành Chiến lược tổng thể triển khai Công ước; phân công rõ trách nhiệm cho từng Bộ, ngành, địa phương; đồng thời đẩy mạnh hợp tác quốc tế thông qua các cơ chế như INTERPOL, ASEANAPOL và mạng lưới tương trợ tư pháp.

Việc đăng cai tổ chức Lễ mở ký và phê chuẩn sớm Công ước khẳng định Việt Nam không chỉ là bên thụ hưởng mà đã trở thành chủ thể có tiếng nói trong định hình các chuẩn mực quốc tế về an ninh mạng, chủ quyền số và phòng, chống tội phạm công nghệ cao. Đây cũng là minh chứng rõ nét cho đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; đồng thời thể hiện năng lực thể chế quốc gia trong việc chuyên hóa nhanh các cam kết quốc tế thành động lực phát triển trong nước.

Trong bối cảnh Việt Nam có hơn 78 triệu người dùng Internet, tội phạm mạng và lừa đảo trực tuyến ngày càng gia tăng với nhiều thủ đoạn tinh vi, xuyên biên giới, việc triển khai hiệu quả Công ước Hà Nội trở nên cấp thiết.

Song song đó là các chương trình đào tạo chuyên sâu cho lực lượng điều tra, kiểm sát, xét xử và cán bộ hợp tác quốc tế nhằm bảo đảm thực thi Công ước thống nhất, hiệu quả.

Kỳ vọng về một động lực cải cách thể chế mới

Việc Việt Nam trở thành quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á phê chuẩn Công ước là dấu mốc lịch sử trong hội nhập pháp lý quốc tế, đồng thời mở ra cơ hội nâng cao hiệu quả xây dựng và thi hành pháp luật, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc và nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.

Theo ông Vũ Ngọc Sơn, Trưởng Ban Nghiên cứu, tư vấn, phát triển công nghệ và hợp tác quốc tế (Hiệp hội An ninh mạng quốc gia), Công ước Hà Nội không chỉ là một văn kiện pháp lý quan trọng của Liên hợp quốc, mà còn có ý nghĩa định hình lại cách tiếp cận toàn cầu trong đấu tranh phòng, chống tội phạm trên không gian mạng. Trong bối cảnh tội phạm mạng ngày càng mang tính xuyên quốc gia, phi biên giới và ẩn danh, việc hình thành một chuẩn mực pháp lý chung cùng cơ chế hợp tác hiệu quả giữa các quốc gia là yếu tố mang tính quyết định, bởi không một quốc gia nào có thể đơn độc xử lý triệt để loại tội phạm này.

Từ nền tảng đó, ông Sơn kỳ vọng Việt Nam không chỉ tham gia mà còn chủ động vươn lên trở thành trung tâm an ninh mạng của khu vực, phát triển hệ sinh thái các sản phẩm, giải pháp “Make in Vietnam”, qua đó nâng cao năng lực tự chủ công nghệ, góp phần bảo đảm chủ quyền số và khẳng định vị thế quốc gia trong trật tự không gian mạng toàn cầu.

Công ước Hà Nội, vì vậy, không chỉ là một văn kiện pháp lý, mà còn là biểu tượng cho khát vọng vươn lên, chủ động hội nhập và kiến tạo tương lai số an toàn, bền vững của Việt Nam.

PHƯƠNG UYÊN

Hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

Sau hơn một thập kỷ triển khai, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (CSDLQGPL) đã có bước chuyển mạnh mẽ từ mô hình quản lý thủ công sang nền tảng số hiện đại. Đặc biệt, việc ứng dụng chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI) đang mở ra hướng tiếp cận mới, không chỉ nâng cao hiệu quả khai thác thông tin pháp lý mà còn góp phần hoàn thiện thể chế, phục vụ xây dựng Chính phủ số.

AI mở ra phương thức khai thác dữ liệu pháp luật mới

Để triển khai Nghị định số 52/2015/NĐ-CP về CSDLQGPL, Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng trên nền tảng công nghệ web truyền thống với kiến trúc tập trung và phương thức quản lý dữ liệu chủ yếu theo hướng thủ công. Ở giai đoạn này, hệ thống chủ yếu thực hiện các chức năng cơ bản như đăng tải, lưu trữ và tra cứu văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do các cơ quan nhà nước ban hành.

Người sử dụng có thể tìm kiếm văn bản theo các tiêu chí phổ biến như cơ quan ban hành, lĩnh vực điều chỉnh, thời gian ban hành hoặc tình trạng hiệu lực. Tuy nhiên, việc cập nhật dữ liệu vẫn phụ thuộc chủ yếu vào thao tác nhập liệu trực tiếp của cán bộ tại các Bộ, ngành và địa phương. Hệ thống chưa có khả năng kết nối tự động với các phần mềm quản lý văn bản nội bộ của các cơ quan nhà nước, dẫn tới tình trạng dữ liệu chưa đồng bộ, thiếu tính liên thông. Các văn bản được đăng tải với nhiều định dạng khác nhau, gây khó khăn trong việc khai thác, tìm kiếm và kết nối dữ liệu.

Dù vậy, trong bối cảnh điều kiện công nghệ còn hạn chế, CSDLQGPL giai đoạn này vẫn đáp ứng yêu cầu bước đầu về công khai, minh bạch thông tin pháp luật. Lần đầu tiên, một kho dữ liệu pháp lý tập trung, thống nhất trên phạm vi toàn quốc được hình thành và đưa vào khai thác, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước tiếp cận VBQPPL chính thống. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ công tác quản lý nhà nước.

Năm 2025 vừa qua, Bộ Tư pháp đã chủ trì nâng cấp toàn diện CSDLQGPL theo định hướng Chính phủ số, hiện đại hóa hạ tầng và công nghệ. Hệ thống mới được xây dựng theo kiến trúc mở, áp dụng công nghệ API, chuẩn hóa metadata và tích hợp chữ ký số, bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với nhiều hệ thống khác.

Đáng chú ý, CSDLQGPL bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin khác như Công báo điện tử, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Công Dịch vụ công quốc gia và Công Pháp luật quốc gia và sẵn sàng

chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống khác khai thác sử dụng.

Hệ thống sau nâng cấp được tối ưu về hiệu năng, an toàn thông tin và khả năng mở rộng, đáp ứng yêu cầu khai thác dữ liệu lớn, phục vụ hàng triệu lượt truy cập mỗi năm. Việc vận hành ổn định 24/7 đã góp phần nâng cao trải nghiệm người dùng, đồng thời tạo nền tảng cho việc ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu pháp luật trong giai đoạn tiếp theo.

Trên nền tảng hạ tầng số được nâng cấp, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo đã bắt đầu được triển khai tại một số Bộ, ngành và địa phương, mang lại những hiệu quả rõ rệt.

Nhiều cơ quan đã nâng cấp chức năng tra cứu, trích xuất và thống kê dữ liệu pháp luật theo lĩnh vực, chuyên đề, phục vụ hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, pháp điển văn bản. Một số Bộ, ngành đã sử dụng AI để hỗ trợ rà soát, phân tích dữ liệu pháp luật, qua đó gợi ý danh mục văn bản trùng lặp, văn bản hết hiệu lực hoặc văn bản có nội dung cần rà soát. Điều này giúp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL, vốn là một nhiệm vụ phức tạp, tốn nhiều nguồn lực nếu thực hiện thủ công.

Ở cấp địa phương, nhiều tỉnh, thành phố đã tích hợp CSDLQGPL với Công thông tin điện tử của UBND tỉnh, cho phép người dân và doanh nghiệp tra cứu, in trích lục văn bản theo lĩnh vực, thời gian cơ quan ban hành và kết nối dữ liệu với Công báo, Công dịch vụ công. Một số địa phương lớn như Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng còn phát triển công cụ tìm kiếm thông nhất (meta-search), giúp truy cập nhanh các VBQPPL của Trung ương và địa phương trong cùng một giao diện.

Nhìn chung, việc ứng dụng công nghệ, trong đó có AI, đã

Với sự phát triển nhanh, mạnh mẽ của công nghệ thông tin và nhiều quy chuẩn kỹ thuật mới, cũng như nhu cầu khai thác, sử dụng và yêu cầu về quản lý CSDLQGPL ngày càng cao. Việc tái cấu trúc và phát triển CSDLQGPL là nhiệm vụ có ý nghĩa nền tảng, không chỉ nhằm khắc phục những hạn chế đã bộc lộ trong quá trình vận hành thời gian qua, mà quan trọng hơn là tạo lập hạ tầng dữ liệu pháp lý số hiện đại, đồng bộ, phục vụ hiệu quả cho công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trong kỷ nguyên số. Trong tổng thể Nền tảng số pháp luật Việt Nam, CSDLQGPL giữ vai trò trung tâm, là "nguồn dữ liệu gốc", bảo đảm sự liên thông, thống nhất giữa các khâu từ xây dựng, ban hành đến theo dõi, kiểm tra và rà soát VBQPPL.



● Toàn cảnh Hội nghị tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP về CSDLQGPL. (Ảnh: P.Mai)



● Cán bộ quân sự tìm hiểu văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu pháp luật về quân sự, quốc phòng. (Ảnh: Thuận An)

từng bước thay đổi cách tiếp cận pháp luật từ tìm kiếm thủ công sang tìm kiếm thông minh, từ khai thác dữ liệu rời rạc sang phân tích dữ liệu tổng thể.

Tăng tính minh bạch, giảm chi phí tuân thủ

Sau hơn 10 năm triển khai, công tác xây dựng, quản lý, cập nhật và khai thác CSDLQGPL đã đạt được nhiều kết quả toàn diện, tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác quản lý nhà nước và công khai, minh bạch pháp luật.

Về thể chế và cơ chế quản lý, Bộ Tư pháp đã ban hành các hướng dẫn kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ và chuẩn dữ liệu, bảo đảm tính thống nhất trên phạm vi toàn quốc. Các Bộ, ngành và địa phương cũng đã cụ thể hóa trách nhiệm của đơn vị đầu mối trong công tác cập nhật, quản lý dữ liệu pháp luật. Về quy mô, CSDLQGPL đã phát triển nhanh chóng, trở thành nguồn dữ liệu pháp lý chính thống, phục vụ hàng triệu lượt truy cập, tra cứu và khai thác mỗi năm.

Về tình hình triển khai thực hiện CSDLQGPL, trong lĩnh vực đặc thù, Bộ Quốc phòng đã triển khai, xây dựng và phát triển CSDL hệ thống văn bản pháp luật

về quân sự, quốc phòng trên hạ tầng mạng nội bộ. Hệ thống lưu trữ khoảng 15.000 VBQPPL về quân sự, quốc phòng, các VBQPPL có liên quan đến hoạt động quân sự, quốc phòng (như đầu tư, đầu tư công, ngân sách...).

Sự ra đời của hệ thống CSDL văn bản pháp luật về quân sự, quốc phòng đã đáp ứng kịp thời, đầy đủ các nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu, áp dụng và thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị, nhất là cán bộ pháp chế quân đội nói riêng và cán bộ, chiến sĩ toàn quân nói chung, góp phần quan trọng vào việc phát triển dữ liệu số liên mạch, tập trung, có giá trị phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành của Bộ Quốc phòng; hoàn thiện hệ thống pháp luật về quân sự, quốc phòng.

Tại tỉnh Hà Tĩnh, tỉnh đã hoàn thành việc kết nối, tích hợp và trích xuất dữ liệu trực tiếp từ CSDLQGPL để hiển thị đồng bộ trên Công thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan. Việc tích hợp này đã hình thành hệ sinh thái dữ liệu pháp luật thống nhất, qua đó người dùng chỉ cần truy cập một địa chỉ duy nhất nhưng vẫn khai thác đầy đủ nguồn dữ liệu pháp luật chính thống, đầy đủ và cập nhật từ Trung ương đến địa phương.

Việc vận hành hiệu quả CSDLQGPL đã mang lại những tác động tích cực đối với công tác cải cách hành chính và hoàn thiện thể chế tại địa phương, góp phần giảm chi phí tuân thủ pháp luật, hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, CSDLQGPL vẫn tồn tại không ít hạn chế. Nền tảng công nghệ ban đầu còn lạc hậu, việc quản lý dữ liệu trong thời gian dài vẫn mang tính thủ công, dẫn tới hạn chế trong tự động hóa và liên thông dữ liệu; chưa đáp ứng định hướng Chính phủ số với kiến trúc mở, áp dụng công nghệ API, chuẩn hóa metadata...

Chất lượng dữ liệu chưa đồng đều, nhiều VBQPPL còn trùng lặp, sai định dạng hoặc thiếu thông tin về hiệu lực. Việc cập nhật dữ liệu đôi khi chưa kịp thời, thậm chí xảy ra tình trạng mất kết nối hoặc chậm truy cập. Ngoài ra, yêu cầu về bảo mật, an toàn thông tin và khả năng tích hợp với các hệ thống khác vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện để đáp ứng tiêu chuẩn của Chính phủ số.

Những khó khăn, vướng mắc này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tiếp tục đổi mới công nghệ, hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực quản trị dữ liệu pháp luật.

Trong thời gian tới, việc ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo được xác định là hướng đi tất yếu để nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác CSDLQGPL. Theo đó, cần nâng cấp CSDLQGPL sang nền tảng điện toán đám mây (cloud), ứng dụng AI, dữ liệu mở và công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) để nâng cao khả năng tìm kiếm, phân tích và khai thác thông tin pháp luật. Đồng thời, chuẩn hóa kiến trúc tổng thể giao diện lập trình ứng dụng (API) để bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống khác trong Chính phủ số.

Cùng với đó là việc triển khai hệ thống sao lưu dữ liệu dự phòng quốc gia, tăng cường bảo mật đa lớp, áp dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ và kiểm soát truy cập theo phân quyền, nhằm bảo đảm an toàn thông tin và khả năng phục hồi hệ thống trong mọi tình huống. Về lâu dài, mục tiêu không chỉ dừng ở việc xây dựng một cơ sở dữ liệu pháp luật điện tử, mà là hình thành một hệ thống dữ liệu pháp luật thông minh, kết nối liên thông, phục vụ toàn diện cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

CHÂU DƯƠNG



Nhiều điểm sáng trong công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm

6 tháng đầu năm, toàn hệ thống Thi hành án dân sự (THADS) đã triển khai đồng bộ các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ; trong đó tập trung thi hành có hiệu quả các khoản thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, đặc biệt là các vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo và tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài.

Hệ thống mới hoạt động ổn định, hiệu quả

Ngay từ những tháng đầu năm, lãnh đạo Bộ Tư pháp, lãnh đạo Cục Quản lý THADS đã ban hành nhiều văn bản yêu cầu các cơ quan THADS tập trung thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ; tiếp tục chủ động, phòng ngừa, xử lý nghiêm sai phạm, tiêu cực, tham nhũng trong hệ thống THADS.

Bên cạnh đó, lãnh đạo Bộ Tư pháp, lãnh đạo Cục cũng thường xuyên tổ chức các buổi làm việc trực tiếp, trực tuyến với các cơ quan THADS để sâu sát, quyết liệt trong đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; chỉ đạo hướng dẫn công tác triển khai thi hành Luật THADS năm 2025, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án, nhất là việc xử lý tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, giúp các địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc để tập trung hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2026.

Công tác hoàn thiện thể chế được coi là “xương sống” cho hoạt động THADS tiếp tục được lãnh đạo Bộ, lãnh đạo Cục quan tâm. Ngoài việc xây dựng, trình Quốc hội thông qua Luật THADS năm 2025, hiện nay, Bộ đang khẩn trương xây dựng trình Chính phủ xem xét ban hành các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật THADS; xây dựng đề ban hành, phối hợp ban hành các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật THADS theo thẩm quyền.

Cục Quản lý THADS tiếp tục tham mưu thực hiện “Đề án sắp xếp, tổ chức bộ máy hệ thống THADS”. Hiện nay, hệ thống THADS tiếp tục được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Tại Trung ương có Cục Quản lý THADS với 07 đơn vị trực thuộc Cục; tại địa phương, có 34 THADS tỉnh, thành phố, trong đó, có 355 Phòng THADS khu vực, các phòng và tương đương theo quy định. Hệ thống tổ chức THADS được tổ chức lại bảo đảm đúng chủ trương đã được Bộ Chính trị, Ban Bí thư thống nhất. Đến nay, đã đi vào hoạt động ổn định, các vướng mắc phát sinh đã được kịp thời giải quyết.

Một điểm sáng nổi bật trong 6 tháng đầu năm là việc đẩy mạnh

chuyển đổi số trong toàn hệ thống. Đề hỗ trợ Chấp hành viên trong công tác thống kê THADS và cung cấp các dịch vụ công ích tới người dân và doanh nghiệp, trong 6 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã chỉ đạo Cục Quản lý THADS phối hợp các cơ quan có liên quan hoàn thành và đưa vào vận hành Nền tảng số THADS với các phân hệ cùng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC), cho phép theo dõi, phân tích và điều hành toàn diện trên cơ sở dữ liệu tập trung, đánh dấu bước ngoặt cho kết quả chuyển đổi số mạnh mẽ trong công tác THADS nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân theo hướng hiện đại, thông minh, số hóa, ứng dụng AI và kết nối dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống”.

Việc đưa Nền tảng số THADS vào vận hành là bước đi cụ thể trong tiến trình xây dựng nền hành chính tư pháp hiện đại, minh bạch, lấy người dân làm trung tâm. Đồng thời, đây cũng là minh chứng rõ nét cho cách tiếp cận mới khi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được xác định là nền tảng của quản trị quốc gia trong giai đoạn phát triển mới. Việc triển khai các phần mềm trên đã và sẽ giúp người dân, doanh nghiệp tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại; giúp Chấp hành viên và cơ quan THADS tiết kiệm thời

gian, chi phí gửi, nhận các loại thông báo về THADS, hỗ trợ cho công tác quản lý, điều hành hoạt động THADS hiệu quả.

Dù đạt được nhiều kết quả quan trọng, ngành THADS vẫn đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức cần thẳng thắn nhìn nhận.

Kết quả thi hành xong về việc giảm cả về số tuyệt đối và về tỷ lệ so với cùng kỳ năm 2025. Một số địa phương có kết quả THADS đạt thấp (so với kết quả bình quân chung của toàn hệ thống). Một số THADS tỉnh, thành phố có số tiền phải thi hành án tín dụng ngân hàng lớn nhưng kết quả thấp ảnh hưởng đến kết quả toàn quốc. Công tác tổ chức thi hành một số vụ việc phức tạp, kéo dài chưa đạt hiệu quả cao; tiến độ giải quyết một số vụ việc còn chậm, nhất là các vụ việc có giá trị lớn, nhiều bên liên quan.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số mặc dù được quan tâm nhưng việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, bưu chính công ích còn hạn chế; hạ tầng kỹ thuật ở một số đơn vị chưa đồng bộ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vẫn còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đặc biệt, áp lực về khối lượng công việc ngày càng lớn đối với

6 tháng đầu năm 2026 diễn ra trong bối cảnh có nhiều yếu tố đan xen: hệ thống đang tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước đồng loạt và khẩn trương từ Trung ương đến địa phương; số việc và số tiền phải thi hành đều tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước (tăng 10,89% về việc và 27,92% về tiền); xuất hiện nhiều đại án (Vạn Thịnh Phát, Alibaba...) với giá trị phải thi hành đặc biệt lớn, số lượng đương sự lên đến hàng chục nghìn người, tài sản rải rác ở nhiều địa phương...

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, toàn hệ thống THADS đã nỗ lực đạt được những kết quả đáng ghi nhận: Kết quả thi hành án vẫn giữ được sự ổn định tương đương cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, kết quả thi hành xong về tiền tăng cả về giá trị tuyệt đối và tỷ lệ (đạt 83.265 tỷ đồng, tăng 44,35%); thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế đạt kết quả đáng khích lệ với 6.568 tỷ đồng được thu hồi.



● Cán bộ THADS Phòng THADS Khu vực 13 An Giang thi hành nhiệm vụ. (Ảnh: CTV)



● Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng cùng các đại biểu thực hiện nghi lễ ra mắt Nền tảng số THADS tháng 4/2026. (Ảnh: PV)

Chấp hành viên khi khối lượng công việc không ngừng tăng nhanh hằng năm với tính chất ngày càng phức tạp, trong khi biên chế làm công tác THADS liên tục cắt giảm (từ năm 2015 đến nay hệ thống THADS đã bị cắt giảm 1.582 biên chế, chiếm 15,8%), dẫn đến tình trạng quá tải công việc diễn ra thường xuyên.

Trong khi đó, hệ thống pháp luật về THADS dù đã được hoàn thiện từng bước, nhưng vẫn còn những khoảng trống, chồng chéo, thiếu thống nhất với các lĩnh vực pháp luật khác như đất đai, ngân hàng, doanh nghiệp... dẫn đến khó khăn trong quá trình áp dụng. Nhiều quy định chưa theo kịp thực tiễn, nhất là trong bối cảnh các giao dịch dân sự, kinh tế ngày càng đa dạng, phức tạp.

Tiếp tục đơn giản hóa quy trình, thủ tục

Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, ngành THADS cần tập trung triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp trong 6 tháng cuối năm.

Trước hết, cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác THADS. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu, đề cao trách nhiệm cá nhân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan THADS phối hợp với TAND, VKSND nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, đặc biệt là các vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo; phối hợp với Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án cho cơ quan THADS địa phương để nâng cao hiệu quả công tác thu hồi nợ cho các tổ chức tín dụng. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thi hành án theo hướng đơn giản hóa quy trình, thủ tục, rút ngắn thời

gian nhằm kéo giảm lượng việc chuyên kỳ sau theo đúng quy định của pháp luật.

Tham mưu rà soát, phối hợp, đôn đốc UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sau sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của pháp luật thi hành án hành chính (THAHC); đồng thời, phối hợp với cấp có thẩm quyền rà soát, nghiên cứu, đề xuất văn bản hướng dẫn thẩm quyền THAHC, theo dõi THAHC đối với các vụ việc người phải thi hành án là UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện sau khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy chính quyền địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; trọng tâm là củng cố, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, quản lý bảo đảm thực sự tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và uy tín, ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ. Đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác cán bộ.

Tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm tra công vụ, nội bộ, kịp thời chấn chỉnh, xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu các đơn vị thực hiện không hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra. Tập trung kiểm tra, giám sát đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, chức vụ; thu hồi nợ cho các tổ chức tín dụng; công tác xác minh, phân loại án; thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án và những khâu nhạy cảm, dễ xảy ra tiêu cực, sai phạm.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong công tác THADS, THAHC từ Trung ương đến địa phương phù hợp với bối cảnh, tình hình mới để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác phối hợp, đặc biệt là các khó khăn, vướng mắc trong tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ án lớn, phức tạp, có ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, các vụ việc trọng điểm, tham nhũng, kinh tế, chức vụ phức tạp, kéo dài.

KHÁNH HÀ

Đột phá thể chế để Hà Nội hiện thực hóa các mục tiêu phát triển



● Một góc Thủ đô Hà Nội. (Ảnh minh họa: Chinhphu.vn)

Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội được đánh giá là bản quy hoạch mang tính lịch sử, không chỉ định hình diện mạo Hà Nội trong vài thập kỷ tới mà còn đặt nền móng vững chắc cho tầm nhìn 100 năm - hướng tới mốc son kỷ niệm 1.100 năm Thăng Long - Hà Nội. Để hiện thực hóa các mục tiêu được nêu tại Quy hoạch, Luật Thủ đô (sửa đổi) vừa được Quốc hội thông qua chính là đòn bẩy pháp lý quan trọng.

Đồng bộ thể chế và quy hoạch

Sau quá trình chuẩn bị tích cực và chu đáo, Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm đã được HĐND TP Hà Nội thông qua và sẽ được UBND TP phê duyệt trong thời gian tới. Giới thiệu về bản Quy hoạch, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội Nguyễn Trọng Kỳ Anh cho biết, Quy hoạch được xây dựng trên triết lý “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”. Khác với các bản quy hoạch trước đây, quy hoạch lần này xác lập một tầm nhìn xuyên suốt một thế kỷ, đặt Hà Nội trong vị thế là cực tăng trưởng chủ đạo của vùng Đồng bằng sông Hồng và là TP kết nối toàn cầu. Mục tiêu cốt lõi là giải quyết triệt để các vấn đề nội tại như quá tải hạ tầng, ô nhiễm môi trường, đồng thời mở ra không gian phát triển mới dựa trên nền tảng kinh tế số và kinh tế xanh.

TP Hà Nội khẳng định, Quy hoạch không chỉ là những con số về xây dựng mà là cam kết về chất lượng sống. Tầm nhìn 100 năm hướng tới một Hà Nội “Xanh - Thông minh”, nơi các giá trị di sản ngàn năm được bảo tồn song hành cùng các trung tâm tài chính, khu công nghệ công nghệ cao. Quy mô dân số được dự báo đạt mức 17 - 19 triệu người vào năm 2065, bảo đảm sự cân bằng giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội.

Theo lãnh đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội, để hiện thực hóa tầm nhìn nêu trên, TP Hà Nội dự kiến huy động nguồn lực lên tới 11 triệu tỷ đồng cho giai đoạn đến năm 2045, ưu tiên hoàn thiện khung hạ tầng giao thông chiến lược gồm các đường vành đai và hệ thống đường sắt đô thị (Metro) xuyên tâm.

Trong bối cảnh đó, Luật Thủ đô (sửa đổi) chính là đòn bẩy pháp lý quan trọng để hiện thực hóa các mục tiêu đề ra. Luật Thủ đô (sửa đổi) nêu rõ, trên địa bàn TP Hà Nội chỉ lập một Quy hoạch tổng thể Thủ đô trên cơ sở cụ thể hóa các nội dung quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, tích hợp, lồng ghép và thay thế Quy hoạch

Thủ đô, Quy hoạch chung Thủ đô. Quy hoạch tổng thể Thủ đô có giá trị pháp lý như quy hoạch tỉnh và quy hoạch chung TP theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Luật cũng trao quyền cho TP được phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Thủ đô và quy định chặt chẽ trong việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Thủ đô.

Theo Đại biểu Trần Việt Anh (Đoàn TP Hà Nội) việc phân quyền như vậy là điểm mới mang tính đột phá. “Việc giao trực tiếp thẩm quyền này cho người đứng đầu UBND TP trong Luật Thủ đô sẽ rút ngắn đáng kể thủ tục hành chính, tăng tính chủ động, linh hoạt và gắn trách nhiệm trực tiếp cho chính quyền địa phương”, Đại biểu chỉ ra.

Cùng với đó, TP được trao quyền chủ động quyết định danh mục, lộ trình di dời các cơ sở sản xuất, trụ sở làm việc không phù hợp quy hoạch (trừ trụ sở các cơ quan Trung ương). Luật cũng đưa ra chính sách quản lý, khai thác không gian ngầm, không gian tầm thấp và không gian tầm cao để phục vụ phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đây sẽ là cơ sở pháp lý để TP Hà Nội triển khai nhiều nội dung quan trọng của Quy hoạch.

Công cụ giải quyết những “nút thắt” về phát triển đô thị

Theo ý kiến các chuyên gia, Luật Thủ đô (sửa đổi) là một bước tiến mang tính lịch sử nhằm thiết lập mô hình thể chế phát triển mới cho Thủ đô Hà Nội. Điểm cốt lõi của Luật nằm ở việc thiết kế lại mối quan hệ giữa Trung ương và chính quyền Thủ đô theo hướng rõ ràng, thực chất hơn. Được xây dựng trên quan điểm xuyên suốt là trao quyền mạnh hơn, phân cấp, phân quyền triệt để, toàn diện hơn cho Hà Nội, từ việc chủ động ban hành một số cơ chế, chính sách phù hợp với đặc thù, đến việc linh hoạt hơn trong tổ chức thực hiện, nhất là ở những lĩnh vực như tổ chức bộ máy, quy hoạch, đầu tư, quản lý đô thị. Trên tinh thần đó, Luật phân cấp hơn 190 thẩm

quyền cho TP Hà Nội, tạo cơ chế đột phá, đặc thù để Thủ đô phát triển.

Trong đó, Phó Chủ tịch UBND TP Hà Nội Nguyễn Xuân Lưu chỉ ra, một trong những công cụ quan trọng để ban hành chính sách giải quyết các vấn đề “điểm nghẽn” của Thủ đô là tăng quyền chủ động cho TP trong quy hoạch, quản lý đất đai, đầu tư hạ tầng và huy động nguồn lực cho các dự án phát triển đô thị. “Khi được trao thẩm quyền, Hà Nội có thể rút ngắn quy trình phê duyệt, chủ động hơn trong triển khai các dự án giao thông, xử lý môi trường và phát triển hạ tầng kỹ thuật... Nhờ các công cụ pháp lý mới này, Hà Nội có thêm điều kiện để xử lý hiệu quả các thách thức đô thị, hướng tới xây dựng một đô thị hiện đại, xanh và phát triển nhanh, bền vững”, ông Nguyễn Xuân Lưu nói.

Đáng chú ý, theo quy định của Luật, TP Hà Nội sẽ phát triển đô thị theo mô hình đa trung tâm, đô thị xanh, thông minh, gắn với phát triển nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư và phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD). Việc mô hình TOD sẽ được áp dụng mạnh mẽ tại các nhà ga Metro sẽ tạo ra các khu đô thị nên hiện đại, giúp giảm áp lực dân cư cho khu vực nội đô lịch sử.

Bên cạnh đó, Luật quy định, việc đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị và phát triển nhà ở trên địa bàn TP phải bảo đảm các nguyên tắc xây dựng các khu đô thị, đô thị thông minh, đô thị đa chức năng, đa mục tiêu. Theo ông Luyện Văn Phương, Phó Giám đốc Sở Xây dựng Hà Nội, quy định như trên là nội dung đột phá, theo đó cho phép TP Hà Nội có thẩm quyền chuyển đổi linh hoạt giữa các loại hình nhà ở thương mại, nhà ở xã hội và nhà ở phục vụ tái định cư nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn và mục tiêu an sinh xã hội. Ông Luyện Văn Phương nhận định, nếu xây dựng được chính sách tốt để tháo gỡ những vướng mắc phát sinh, TP Hà Nội có thể hoàn thành mục tiêu xây dựng vượt mục tiêu 120.000 căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2026 - 2030.

Hay đối với nhà ở tái định cư, khi có chính sách được chuyển đổi, TP không cần đầu tư công mà có thể chuyển đổi mục đích sử dụng từ nhà ở xã hội sang nhà ở tái định cư, hoặc ngược lại là từ nhà ở tái định cư sang nhà ở xã hội hoặc nhà ở thương mại. Qua đó góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nhà ở thương mại giá phù hợp cho người dân. “Khi được áp dụng cơ chế chuyển đổi mục đích sử dụng, TP sẽ có thể triển khai các khu vực đa mục tiêu, vừa đáp ứng yêu cầu thông minh, hiện đại của một khu đô thị nhưng đồng thời cũng đáp ứng được yêu cầu về nhà ở”, ông Luyện Văn Phương nhấn mạnh.

Đòn bẩy thể chế cho mô hình phát triển mới

Ông Lê Trung Hiếu, Phó Giám đốc Sở Tài chính Hà Nội nhận định, Luật Thủ đô (sửa đổi) đã trao cho Hà Nội những “quyền năng” chưa từng có tiền lệ, tạo ra sự linh hoạt tối đa trong điều hành tài chính, ngân sách. Trong đó, điểm nhấn quan trọng nhất chính là việc thay đổi tư duy trong quản lý ngân sách. “Luật Thủ đô trao cho Hà Nội các quyền mới mà trước đây chưa được quy định, như việc có thể sử dụng tài sản công để góp vốn, để liên danh, liên kết hay là các cơ chế rất mới, linh hoạt thực hiện các dự án theo hình thức đối tác công - tư (PPP), cho phép Hà Nội ban hành các đơn giá định mức mới để theo kịp sự biến động của kinh tế, đặc biệt trong khu vực Thủ đô và các vùng lân cận”, ông Lê Trung Hiếu chỉ ra. Theo ông Lê Trung Hiếu, việc tự chủ về định mức chi phí và mô hình đầu tư chính là lời giải cho bài toán đô thị, hạ tầng giao thông, vốn đang chịu áp lực quá tải rất lớn.

Vẫn theo Phó Giám đốc Sở Tài chính Hà Nội, TP đang tiến hành cuộc dịch chuyển mang tính chiến lược. Thay vì tập trung vào sản xuất thuần túy, TP sẽ đẩy mạnh xúc tiến đầu tư nhằm thu hút các nhà đầu tư chiến lược trong các lĩnh vực công nghệ cao như công nghệ số, sản xuất chip, lưu trữ dữ liệu, đặc biệt ở Khu công nghệ cao Hòa Lạc. Việc thử nghiệm các cơ chế mới là điều tất yếu để tìm kiếm động lực tăng trưởng mới, giúp Hà Nội phát triển tương xứng với vị thế và tầm nhìn trở thành TP toàn cầu vào năm 2065.

Hệ thống công cụ tài chính mới cũng được thiết kế đồng bộ, tạo hành lang pháp lý cho các mô hình phát triển hiện đại. Các lĩnh vực như kinh tế tầm thấp, kinh tế số, kinh tế tốc bạc, kinh tế đêm... đã được định hình trong Luật, qua đó giúp Hà Nội có cơ sở pháp lý để cụ thể hóa và triển khai trong thực tiễn. Cùng với đó, Luật cũng mở đường cho việc khai thác hiệu quả quỹ đất hình thành từ đầu tư công, trao cho TP thêm nhiều công cụ tài chính mới như phát hành trái phiếu địa phương, trái phiếu công trình, tín chỉ xanh..., tham gia góp vốn cùng khu vực tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công - tư. Nếu được triển khai hiệu quả, đây sẽ là những kênh huy động vốn quan trọng, tạo dư địa lớn cho đầu tư phát triển.

Như vậy, với việc xây dựng nền tảng thể chế đồng bộ với quy hoạch tạo nên kết hợp giữa quy hoạch chiến lược, cơ chế phân quyền hợp lý và các chỉ tiêu phát triển cụ thể, TP Hà Nội đang hội tụ đủ các điều kiện cần thiết để mở rộng không gian phát triển, khai thác hiệu quả các nguồn lực và nâng cao chất lượng đô thị, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng và phát triển Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc”; lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển mà Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác lập.

MINH NGỌC

TĂNG TỐC GỠ “THẺ VÀNG” IUU:

Việt Nam đã và đang bước vào chặng quyết định trong năm 2026

Sau hơn 8 năm kiên trì triển khai các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), Việt Nam đang bước vào giai đoạn quyết định với mục tiêu gỡ “thẻ vàng” của Ủy ban châu Âu (EC) ngay trong năm 2026. Hệ thống pháp lý, hạ tầng dữ liệu và giám sát nghề cá đã cơ bản hoàn thiện, song những “điểm nghẽn” trong thực thi vẫn là phép thử cuối cùng đối với quyết tâm của cả hệ thống.

Hoàn thiện “bộ khung pháp lý để quản lý” hiện đại, minh bạch

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Hoàng Hiệp thông tin: “Đến nay, cơ bản hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý nghề cá, chống khai thác IUU gồm cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNfishbase), hệ thống giám sát tàu cá, hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử, cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản... được kết nối, chia sẻ thông nhất, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương và kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư VNeID”.

Hiện nay, cả nước có 80.350 tàu cá từ 6m trở lên đã được đăng ký, cập nhật trên cơ sở dữ liệu VNfishbase, tàu cá có giấy phép khai thác còn hạn là hơn 76.700 tàu cá.

Về truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, hiện đã công bố mở 86 cảng cá đủ điều kiện hoạt động, chi định 72 cảng cá đủ điều kiện cho tàu cá vùng khơi cập cảng và 51 cảng cá đủ điều kiện xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác. Hệ thống ECĐT, nhật ký điện tử đã được xây dựng, cơ bản đáp ứng yêu cầu truy xuất toàn trình, thông nhất từ Trung ương đến địa phương, bảo đảm minh bạch, hợp pháp đối với sản phẩm thủy sản khai thác và có thể kết nối, chia sẻ với hệ thống truy xuất điện tử khác của EU, FAO.

Theo Bộ NN&MT, công tác thực thi pháp luật, xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian qua đã đạt được những kết quả quan trọng để ngăn chặn, giảm thiểu vi phạm khai thác IUU. Tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài



● Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng chủ trì Phiên họp lần thứ 34 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về chống khai thác IUU. (Ảnh: VGP)



● Ông Vũ Duyên Hải - Phó Cục trưởng Cục Thủy sản và Kiểm ngư. (Ảnh: PV)

từ năm 2017 đến nay giảm đáng kể so với các năm trước. Từ năm 2024 đến ngày 15/4/2026, số tàu cá bị nước ngoài bắt giữ là 101 tàu cá.

Qua đợt thanh tra lần thứ 5 (từ ngày 9 - 19/3/2026) vừa qua, Đoàn thanh tra của EC nhận định đã có sự tiến bộ trong xử lý tàu cá vi phạm khai thác IUU, đặc biệt là xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài. Từ đó, tác động tích cực đến ý thức tuân thủ pháp luật của ngư dân, số lượng tàu cá vi phạm khai thác IUU giảm mạnh, đặc biệt là tàu cá vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

Tuy nhiên, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp cho biết, qua thanh tra lần thứ 5, EC xác định một số tồn tại chưa được khắc phục triệt để, là nguyên nhân chính chưa gỡ được “thẻ vàng” IUU.

Trong đó, việc đánh dấu tàu cá và viết biển số đăng ký đúng quy định và kiểm soát tàu cá xuất nhập bến, giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng còn chưa triệt để; kiểm soát và truy xuất nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu bằng tàu container chưa được thực hiện chặt chẽ, chưa đồng đều giữa các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu.

Bên cạnh đó, tiến độ xử lý tàu cá vi phạm khai thác IUU còn chậm, chưa đồng bộ giữa các lực lượng, chưa cập nhật đầy đủ trên hệ thống dữ liệu, chưa đáp ứng yêu cầu của EC... Đây chính là “nút thắt” khiến Việt Nam chưa thể đạt được mục tiêu gỡ “thẻ vàng”, dù đã đáp ứng phần lớn các tiêu chí về mặt kỹ thuật.

Xử lý dứt điểm vi phạm - “chìa khóa” để về đích

Trao đổi với Báo Pháp luật Việt Nam, ông Vũ Duyên Hải - Phó Cục trưởng Cục Thủy sản và Kiểm ngư (Bộ NN&MT) cho biết: “Về cơ bản, các tiêu chí gỡ “thẻ vàng” IUU đã được triển khai đồng bộ và quyết liệt từ Trung ương đến địa phương. Tuy nhiên, năng lực thực thi pháp luật tại các địa phương còn hạn chế, sự lãnh đạo, chi đạo, bố trí nguồn lực thực hiện các biện pháp chống khai thác IUU tại một số địa phương còn chưa quyết liệt. Thêm vào đó, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý còn thiếu đồng bộ, chưa liên thông, công nghệ theo dõi, giám sát thực thi pháp luật còn hạn chế; hạ tầng cảng cá, công nghệ, nguồn lực quản lý hoạt động khai thác thủy sản tại các địa phương còn thiếu và yếu”.

Trình độ ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo của ngư dân còn hạn chế, nhiều tàu cá quy mô nhỏ,

Tại Phiên họp lần thứ 34 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về chống khai thác IUU, Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng yêu cầu các Bộ, ngành và địa phương ven biển triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp chống khai thác IUU, khắc phục triệt để các khuyến nghị của EC. Nhấn mạnh tinh thần không làm hình thức, Phó Thủ tướng yêu cầu siết chặt kỷ luật thực thi, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là tình trạng tàu cá khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài. Mục tiêu đặt ra là gỡ “thẻ vàng” trong năm 2026, gắn với xây dựng nghề cá minh bạch, bền vững và hội nhập quốc tế.

ý thức chấp hành của một bộ phận ngư dân còn thấp, thiếu sinh kế thay thế cho ngư dân...

Theo ông Hải, Chính phủ đã xác định năm 2026 là thời điểm bản lề, mang tính quyết định. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu toàn bộ hệ thống chính trị, từ Trung ương đến địa phương, phải vào cuộc với tinh thần quyết liệt hơn, coi việc gỡ “thẻ vàng” IUU là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách. Đây là tinh thần chỉ đạo xuyên suốt là không làm theo kiểu đối phó, không chạy theo hình thức, mà phải xử lý dứt điểm các tồn tại. Trách nhiệm người đứng đầu các địa phương ven biển được đặt ra rõ ràng hơn, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chống IUU.

Đặc biệt, Chính phủ yêu cầu xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, kê cả các đường dây môi giới đưa tàu cá ra khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài. Đây là bước đi quan trọng nhằm “cắt gốc” tình trạng vi phạm, thay vì chỉ xử lý phần ngọn.

Ở góc độ pháp lý, Bộ NN&MT đang tiếp tục hoàn thiện các quy định theo hướng tăng mức xử phạt, nâng cao tính răn đe, đồng thời làm rõ trách nhiệm của các bên liên quan trong toàn bộ chuỗi khai thác - tiêu thụ. Có thể thấy, khác với giai đoạn trước, cách tiếp cận hiện nay không chỉ dừng ở việc “đáp ứng khuyến nghị” của EC, mà đã chuyển sang tư duy xây dựng một hệ thống nghề cá hiện đại, hội nhập. Việc

áp dụng công nghệ, số hóa dữ liệu và tăng cường minh bạch không chỉ phục vụ mục tiêu gỡ “thẻ vàng”, mà còn tạo nền tảng cho phát triển dài hạn.

Ở khía cạnh kinh tế, việc gỡ “thẻ vàng” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. EU là một trong những thị trường xuất khẩu thủy sản lớn của Việt Nam. Việc bị áp dụng “thẻ vàng” không chỉ làm tăng chi phí kiểm soát, kéo dài thời gian thông quan, mà còn ảnh hưởng đến uy tín của thủy sản Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Nói một cách thẳng thắn, “bài toán” IUU lúc này không còn nằm ở việc “có làm hay không”, mà là “làm có đến nơi đến chốn hay không”. Hệ thống đã có, công cụ đã có, vấn đề là cách vận hành và trách nhiệm thực thi.

Phó Cục trưởng Vũ Duyên Hải nhận định: “Nếu giải quyết dứt điểm những tồn tại hiện nay, năm 2026 hoàn toàn có thể trở thành dấu mốc quan trọng, đánh dấu việc Việt Nam chính thức thoát khỏi cảnh báo “thẻ vàng” IUU. Khi đó, ngành thủy sản không chỉ lấy lại vị thế trên thị trường quốc tế, mà còn bước sang một giai đoạn phát triển mới, minh bạch hơn, bền vững hơn và có trách nhiệm hơn với nguồn lợi biển. GIA HỒNG



Xuất khẩu, tiêu dùng tăng trưởng cao trong quý I

Theo báo cáo của Bộ Công Thương, xuất khẩu quý I ước đạt 122,9 tỷ USD, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm 2025. Nhóm hàng công nghiệp chế biến đạt 87,8 tỷ USD, tăng 20%, khẳng định năng lực sản xuất công nghiệp nội địa đang phục hồi tốt. Nhóm hàng nông, lâm, thủy sản đạt 9,9 tỷ USD, tăng 6,2% cho thấy sự ổn định của thị trường nông sản dù đối mặt với nhiều rào cản kỹ thuật.

Các thị trường lớn đều có mức tăng rất lớn như thị trường Hồng Kông (Trung Quốc) ghi nhận mức tăng trưởng đột phá 47,4%, Trung Quốc tăng 26,4%, Hoa Kỳ tăng 24,3%. Những con số này không chỉ phản ánh nhu cầu phục hồi mà còn cho thấy khả năng thích ứng của doanh nghiệp Việt Nam trước biến động thương mại toàn cầu.

Ông Trần Thanh Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) nhận định, bức tranh xuất nhập khẩu những tháng đầu năm khá sôi động khi tổng kim ngạch đạt xấp xỉ 250 tỷ USD, tăng khoảng 22% so với cùng kỳ, con số cho thấy tín hiệu phục hồi tích cực của hoạt động thương mại.

Đáng chú ý, nhập khẩu quý I cũng rất lớn, khiến cho cán cân thương mại lệch hướng, nghiêng về nhập siêu khoảng 3,6 tỷ USD. Tuy nhiên, theo ông Hải, diễn biến này không quá bất thường. Bởi quý I thường không phải là giai đoạn xuất siêu mạnh, mà là thời điểm doanh nghiệp đẩy mạnh nhập khẩu để chuẩn bị cho sản xuất, đồng thời giải ngân cho việc mua sắm trang thiết bị để triển khai các dự án mới.

Thực tế thống kê cũng cho thấy, các mặt hàng nhập khẩu tăng mạnh đều là từ liệu sản xuất như linh kiện điện tử tăng khoảng 50%, máy móc, thiết bị và phụ tùng tăng khoảng 22%. Bên cạnh đó, các mặt hàng năng lượng như xăng dầu, dầu mỏ hay nguyên liệu thức ăn chăn nuôi đều ghi nhận mức tăng đáng kể. Đây đều là những đầu vào phục vụ trực tiếp cho sản xuất. Do đó, ông Hải cho rằng, phần nhập siêu trong quý I mang tính "đầu tư" nhiều hơn là mất cân đối.

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, quý I/2026, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 1,9 triệu tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, đáng kể nhất là khách quốc tế đến Việt Nam trong quý I/2026 đạt 6,76 triệu lượt người, tăng 12,4% so với cùng kỳ năm trước và là mức cao nhất của quý I các năm từ trước đến nay. Đây được đánh giá là tệp khách tiêu dùng lớn, cần phải có nhiều giải pháp để thu hút lực lượng hỗ trợ đáng kể cho tiêu dùng cuối cùng này gia tăng trong các quý tiếp theo, nhằm đẩy mạnh hơn yếu tố tiêu dùng trong tổng GDP.

BA TRỤ CỘT TĂNG TRƯỞNG:

Bứt tốc ngay từ đầu năm



● Xuất khẩu quý I tăng trưởng cao bất chấp những biến động của thương mại toàn cầu.



● Khách du lịch quốc tế tăng mạnh trong quý I thúc đẩy tăng tiêu dùng tại Việt Nam.

Năm đầu tiên đặt ra mục tiêu tăng trưởng 2 con số, 3 trụ cột tăng trưởng gồm đầu tư, xuất nhập khẩu và tiêu dùng đều đã có những bước bứt tốc ngay từ đầu năm, tạo nền tảng thuận lợi hơn cho các giai đoạn tiếp theo.

Đầu tư tăng mạnh ngay từ đầu năm

Động lực đầu tư trong mục tiêu tăng trưởng 2 con số đến từ khu vực nhà nước, khu vực đầu tư nước ngoài và khu vực tư nhân. Theo thống kê, tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý I/2026 đạt 744 nghìn tỷ đồng, tăng 10,7% - cao hơn mức tăng (9,4%) của cùng kỳ năm trước.

Cụ thể, khu vực nhà nước ước đạt 207,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 27,8% tổng vốn đầu tư, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó đầu tư công đạt 133,2 nghìn tỷ đồng, tăng 12,1%, tương đương 14,5% kế hoạch năm; Khu vực ngoài nhà nước đạt 402,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 54,1%, tăng 9,8%. Khu vực FDI đạt 135,1 nghìn tỷ đồng, chiếm 18,1%, tăng 11,8%.

Đầu tư công tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt trong bối cảnh nền kinh tế cần kích thích tăng trưởng. Năm 2026 là năm đầu tiên của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, cũng là năm có quy mô vốn đầu tư công lớn nhất từ trước đến nay. Tuy nhiên, theo đại diện Bộ Tài chính, mặc dù tỷ lệ giải ngân quý I còn khiêm tốn so với tổng vốn năm, nhưng kết quả này cho thấy sự khởi sắc rõ rệt so với cùng kỳ năm 2025. Cụ thể, tỷ lệ giải ngân quý I năm nay cao hơn 1,2% so với năm trước, đồng thời giá trị tuyệt đối cũng ghi nhận mức tăng mạnh, cao hơn khoảng 30 nghìn tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025.

Đề có được tỷ lệ giải ngân "tăng kép" ở quý I/2026, ông Lê



● Giải ngân đầu tư vào hạ tầng công nghệ cao bắt đầu khởi sắc. (Ảnh minh họa)

Bộ Tài chính cho biết, Bộ cũng đã có các kế hoạch để đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, trong đó, Bộ đã báo cáo phương án xây dựng bộ chỉ số KPI để kiểm tra, đánh giá tiến độ giải ngân đầu tư công của các Bộ, ngành và địa phương theo định kỳ tuần, tháng. Cùng với đó, Bộ đang đẩy mạnh điện tử hóa quy trình tổng hợp số liệu nhằm đáp ứng chế độ báo cáo hằng tuần, phục vụ sát sao công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Thủ tướng đối với nhiệm vụ trọng tâm này.

Về thúc đẩy yếu tố xuất khẩu, tiêu dùng, đại diện Bộ Công Thương cho biết, trong quý II và thời gian sau đó, việc đa dạng hóa thị trường tiếp tục được đẩy mạnh, hướng tới các khu vực tiềm năng như Trung Đông, Mỹ Latinh. Đồng thời mở rộng thương mại nội địa thông qua kích cầu tiêu dùng, tăng cường kiểm soát hàng giả trên không gian số.

Nhiều chuyên gia nhận định, dù đối mặt với nhiều khó khăn, triển vọng vẫn khả thi để đạt các mục tiêu đề ra. Bởi nếu các yếu tố địa chính trị được cải thiện, đặc biệt là khi giá dầu "hạ nhiệt", áp lực chi phí đầu vào và vận chuyển có thể giảm bớt, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư.

Tiến Dũng - Phó Vụ trưởng Vụ Phát triển hạ tầng (Bộ Tài chính) cho biết, Bộ đã chủ động thực hiện các giải pháp điều hành để đáp ứng nhu cầu vốn kế hoạch 2026 cho các Bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là bảo đảm ưu tiên nguồn vốn cho các dự án hạ tầng chiến lược, liên vùng có khả năng giải ngân lớn và tác động lan tỏa nhanh. Cùng với đó, đã chỉ đạo Kho bạc Nhà nước thực hiện giải ngân ngay sau khi có đủ điều kiện, đáp ứng tiến độ thực hiện của các dự án.

Vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/3/2026 đạt 15,2 tỷ USD, tăng 42,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, số vốn FDI đăng ký cấp mới đạt 10,23 tỷ USD với 904 dự án được cấp phép, tăng gấp 2,4 lần về số vốn đăng ký và tăng 6,4% so với cùng kỳ năm trước về số dự án. Trong cơ cấu vốn đăng ký cấp mới, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là thu hút nhiều đầu tư nhất với số vốn đăng ký đạt 7,07 tỷ USD (chiếm 69% tổng vốn đăng ký cấp mới).

Cùng với đà tăng của tổng số vốn đăng ký, tổng số vốn FDI

thực hiện tại Việt Nam trong 3 tháng đầu năm 2026 ước đạt 5,41 tỷ USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước. Con số này tiếp tục duy trì là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 3 tháng đầu năm trong giai đoạn 2022 - 2026.

Một con số khác cũng thể hiện việc tăng đầu tư vào nền kinh tế, đó là tăng trưởng tín dụng. Theo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đến ngày 31/3/2026, dư nợ tín dụng toàn hệ thống đạt trên 19,18 triệu tỷ đồng, tăng 3,18% so với cuối năm 2025. Tín dụng tập trung vào sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên. Đáng chú ý, dòng vốn cho hạ tầng công nghệ cao đã bắt đầu được giải ngân, chứng minh nguồn vốn vẫn đang được hấp thụ tốt vào nền kinh tế.

Giải pháp bứt tốc mạnh hơn trong thời gian tới

Bước sang quý II/2026, bối cảnh thị trường quốc tế được dự báo sẽ phức tạp hơn, kéo theo những thách thức, trong đó cần phải kể đến cuộc xung đột tại Trung Đông. Bởi dù căng thẳng tại Trung Đông có dấu hiệu "hạ

nhật", nhưng tác động của lạm phát và giá cả tăng cao vẫn khiến người tiêu dùng có xu hướng thắt chặt chi tiêu. Bên cạnh đó, rủi ro về nguồn cung nguyên liệu, đặc biệt là dầu mỏ, cũng là vấn đề cần theo dõi. Đây là đầu vào quan trọng của nhiều ngành sản xuất, từ hóa chất đến nhựa và phân bón. Nếu nguồn cung bị gián đoạn, chi phí sản xuất sẽ tăng lên, kéo theo những tác động dây chuyền mạnh mẽ đến nền kinh tế.

Ông Nguyễn Bích Lâm - nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê nhận định, trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, trong điều hành vĩ mô cần tập trung giữ vững ổn định để tạo nền tảng cho tăng trưởng, giảm chi phí để hỗ trợ doanh nghiệp và củng cố năng lực nội sinh để bảo đảm phát triển nhanh, bền vững trong một môi trường kinh tế toàn cầu nhiều biến động.

Theo đó, ông Lâm đề xuất một số chính sách và giải pháp trong thời gian tới cần tập trung. Cụ thể, "cần giảm chi phí và củng cố nội lực của nền kinh tế bởi chúng ta đã xác định mục tiêu xuyên suốt và đặt ở vị trí ưu tiên là giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, nhằm bảo đảm dư địa điều hành để phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao nhất có thể trong năm 2026" - ông Lâm nói.

Việc điều hành chính sách cần được thực hiện theo hướng chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ và phản ứng kịp thời trước các biến động bên ngoài. Chính sách tiền tệ cần được điều hành thận trọng, linh hoạt, gắn với mục tiêu kiểm soát lạm phát. Chính sách tài khóa cần phát huy vai trò hỗ trợ tăng trưởng, tập trung vào giảm chi phí và thúc đẩy tổng cầu.

Đặc biệt, ông Lâm nhấn mạnh, giảm chi phí cho doanh nghiệp cần trở thành giải pháp trọng tâm, thông qua giảm thuế, phí, chi phí logistic và chi phí vốn. Trong bối cảnh lạm phát, giảm chi phí sản xuất quan trọng hơn kích cầu tiêu dùng. Do đó, cần tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, cắt giảm chi phí tuân thủ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhằm nâng cao năng lực sản xuất và khả năng tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị.

Đáng chú ý, ông Lâm cho rằng, trong bối cảnh tổng cầu còn hạn chế, cần triển khai các biện pháp kích thích tiêu dùng trong nước có chọn lọc, hợp lý, bền vững, gắn với ổn định thu nhập và kiểm soát giá cả, góp phần củng cố một trong những trụ cột quan trọng của tăng trưởng.

Bên cạnh đó, cần đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả đầu tư công, bảo đảm vai trò dẫn dắt, nâng cao khả năng lan tỏa, qua đó kích thích đầu tư của khu vực ngoài nhà nước, thu hút hiệu quả dòng vốn FDI. **NHẬT THU**

Linh hoạt để giữ vững mục tiêu tăng trưởng

Theo Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi, bối cảnh quý I/2026 cho thấy nền kinh tế đối mặt nhiều khó khăn từ bên ngoài, song vẫn đạt kết quả tích cực. Số liệu từ Cục Thống kê thể hiện, tăng trưởng GDP quý I/2026 ước đạt khoảng 7,83%, thấp hơn kịch bản đề ra đầu năm (khoảng 9,1%) nhưng cao hơn cùng kỳ năm trước và được đánh giá là “đáng khích lệ” trong điều kiện kinh tế thế giới nhiều biến động.

Để đạt được kết quả này, Thứ trưởng Bộ Tài chính cho biết, ngay từ đầu năm 2026, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 01, xác định rõ các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trên cơ sở đó, các Bộ, ngành, địa phương đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp điều hành, với mục tiêu xuyên suốt là bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát rủi ro và duy trì đà tăng trưởng. Trong bối cảnh mới, yêu cầu đặt ra là phải có các kịch bản điều hành linh hoạt hơn. Và Bộ Tài chính đang hoàn thiện các kịch bản mới để điều chỉnh phù hợp với tình hình, qua đó giữ vững mục tiêu tăng trưởng 2 con số.

Xác định chính sách tài khóa tiếp tục là một trong những công cụ trọng tâm cho tăng trưởng thời gian tới, ông Chi cho hay, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tài khóa hỗ trợ nền kinh tế, đồng thời triển khai quyết liệt các biện pháp tăng thu, tiết kiệm chi và huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Việc đa dạng hóa các kênh huy động vốn, cả trong nước và quốc tế, cũng được đặt ra nhằm bảo đảm nguồn lực cho tăng trưởng. Cùng với đó, một loạt giải pháp khác cũng được triển khai đồng bộ, bao gồm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ vướng mắc về đất đai, thủ tục, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng và sản xuất. Bộ Tài chính cũng định hướng tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài, hoàn thiện cơ chế để sử dụng hiệu quả nguồn vốn FDI, đồng thời phát triển các thị trường mới như thị trường carbon.

Cũng theo lãnh đạo Bộ Tài chính, nền tảng tăng trưởng kinh tế có ý nghĩa quyết định đối với nguồn thu. Khi kinh tế ổn định và tăng trưởng cao, thu nội địa sẽ bền vững. Ngành tài chính sẽ tiếp tục thực hiện nguyên tắc “thu đúng, thu đủ, thu kịp thời”, đồng thời tăng cường giám sát, kiểm tra để chống thất thu, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm - Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi nhấn mạnh.

Thông tin thêm về bức tranh tăng trưởng, ông Đinh Xuân Hà - Phó Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước (Bộ Tài chính) cho biết, chính sách tài khóa thời gian qua đã được vận hành linh hoạt, kịp thời để ứng phó với các cú sốc từ bên ngoài, đặc biệt là biến động giá năng lượng và thị trường quốc tế. Các công cụ như điều chỉnh thuế, sử dụng quỹ bình ổn giá xăng

ĐIỀU HÀNH LINH HOẠT NỀN KINH TẾ:

Giải pháp quan trọng để tăng trưởng 2 con số



● Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi chia sẻ các giải pháp của Bộ Tài chính để đạt mục tiêu tăng trưởng 2 con số. (Ảnh: BTC)

Trong khi kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động và áp lực trong nước gia tăng, mục tiêu tăng trưởng 2 con số đặt ra yêu cầu cao về khả năng thích ứng và điều hành linh hoạt. Không chỉ là câu chuyện về mở rộng quy mô, tăng trưởng bền vững đòi hỏi sự phối hợp hiệu quả giữa chính sách vĩ mô, năng lực nội tại của doanh nghiệp và khả năng nắm bắt cơ hội từ những động lực mới...



● Cán khai thác tối đa dư địa các ngành hàng xuất khẩu. (Ảnh: N.Thu)

TS Phạm Ngọc Lang - Phó Viện trưởng Viện Doanh Trí:

“Mục tiêu tăng trưởng 2 con số là một ‘trận đánh lớn’ cần sự hiệp đồng tác chiến chặt chẽ giữa: Nhà nước (Kiến tạo): Giữ vai trò nhạc trưởng, đưa ra các chính sách vĩ mô ổn định, dự báo được. Quan trọng nhất là tạo ra một ‘hành lang pháp lý xanh’ để doanh nghiệp và ngân hàng yên tâm hoạt động. Chính phủ có thể thành lập các Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) tham gia vào chuỗi cung ứng bán dẫn. Khi Nhà nước bảo lãnh 50% rủi ro nợ vay, ngân hàng sẽ mạnh dạn giải ngân cho doanh nghiệp đầu tư máy móc hiện đại.

Ngân hàng (Mạch máu): Cần chủ động đồng hành cùng doanh nghiệp thông qua các gói tín dụng ưu đãi cho các ngành động lực. Sự phối hợp giữa chính sách tài khóa (thuế) và chính sách tiền tệ (lãi suất) phải nhịp nhàng để không gây ra cú sốc cho hệ thống; Doanh nghiệp (Xung kích): Là thực thể trực tiếp tạo ra giá trị, doanh nghiệp cần chủ động nâng cao năng lực quản trị, sẵn sàng thay đổi công nghệ và phối hợp chặt chẽ với ngân hàng để minh bạch hóa tài chính, giúp dòng vốn lưu thông hiệu quả hơn;

Ngân hàng và Doanh nghiệp - Mỗi quan hệ ‘Góp vốn’: Thay vì chỉ cho vay thế chấp bằng bất động sản, các ngân hàng cần chuyển sang cho vay dựa trên dòng tiền và đơn hàng (Factoring). Khi một doanh nghiệp có đơn hàng từ Apple hay Foxconn, ngân hàng lập tức giải ngân dựa trên uy tín của đơn hàng đó. Điều này giải quyết bài toán thiếu tài sản thế chấp - rào cản lớn nhất của các doanh nghiệp sáng tạo hiện nay.

Sự đồng lòng theo mô hình ‘kiềng ba chân’ này chính là điều kiện tiên quyết để biến mục tiêu tăng trưởng 2 con số từ con số trên giấy tờ thành hiện thực sinh động trong năm 2026”.

đầu đã góp phần giảm áp lực lên nền kinh tế và đời sống người dân.

Ông Hà cho biết thêm, trước tình huống mới, Bộ Tài chính đang phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nhằm đẩy nhanh công tác hoàn thiện kịch bản điều hành tổng thể, kết hợp cả chính sách tài khóa và tiền tệ, với mục tiêu vẫn giữ được tăng trưởng 2 con số trong thời gian tới.

Theo phân tích của lãnh đạo Vụ Ngân sách Nhà nước, trong quý I, công tác điều hành ngân sách đã đạt nhiều kết quả tích cực. Thu ngân sách nhà nước ước đạt hơn 829.000 tỷ đồng, bằng 32,8% dự toán và tăng 11,4% so với cùng kỳ, trong khi chi ngân sách đạt khoảng 530.000 tỷ đồng, tăng mạnh, đặc biệt ở chi đầu tư phát triển. Đây được xem là nền tảng quan trọng để tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ tăng trưởng trong các quý tiếp theo. Nhận định thời gian tới kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro,

từ xung đột địa chính trị đến biến động thị trường tài chính, năng lượng, đòi hỏi công tác điều hành phải chủ động hơn, linh hoạt hơn và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chính sách.

Xoay chuyển để bứt phá

Để biến thách thức, khó khăn thành cơ hội, Phó Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước cho hay, Bộ Tài chính đã trình cấp thẩm quyền để triển khai các nhóm giải pháp lớn: Thứ nhất, chủ động triển khai nhóm giải pháp nêu trong kết luận Hội nghị Trung ương 02; Thứ hai, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chính sách tài khóa hỗ trợ nền kinh tế để thúc đẩy tăng trưởng, đồng thời triển khai giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, tăng khai thác nguồn thu tiềm năng; Thứ ba, triển khai điều hành linh hoạt lãi suất phát hành trái phiếu Chính phủ, nghiên cứu phương án huy động vốn vay mới, đa dạng kênh huy động;

Thứ tư, các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội; Thứ năm, tập trung giải pháp đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, nhất là công trình trọng điểm quốc gia, có tính thúc đẩy tăng trưởng; Thứ sáu, đề xuất cấp có thẩm quyền các chính sách vượt trội để thu hút các quỹ đầu tư quốc tế, phát triển đa dạng loại hình quỹ đầu tư; Thứ bảy, sớm triển khai sản giao dịch tài sản mã hóa, phát triển thị trường chứng chỉ carbon để huy động thêm nguồn lực cho tăng trưởng.

Chia sẻ về các động lực chính để đạt mục tiêu tăng trưởng 2 con số trong năm 2026, bà Đỗ Thị Ngọc - Phó Cục trưởng Cục Thống kê (Bộ Tài chính) đánh giá, trong bối cảnh quốc tế nhiều biến động, kết quả 7,83% trong quý I là sự nỗ lực của các ngành, các cấp. Các động lực tăng trưởng quý I cơ bản vẫn là động lực

truyền thống như xuất khẩu, đầu tư, tiêu dùng nội địa. Các động lực mới như khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo có đóng góp nhưng chưa rõ ràng, cần thời gian dài hơn để cảm nhận được.

Với nền tảng tăng trưởng quý I như vậy, theo Phó Cục trưởng Cục Thống kê, để đạt mục tiêu tăng trưởng cả năm thì các quý sau phải đạt tốc độ tăng trưởng trên 10%. Cụ thể, tăng trưởng quý II phải đạt 10,5%, quý III GDP phải đạt 10,6% và quý IV phải đạt tăng trưởng 10,44%. Theo đó, các động lực tăng trưởng chính trong 3 quý còn lại của năm nay trước hết là đẩy mạnh đầu tư công. Tiếp theo là tiêu dùng nội địa dự báo sẽ cải thiện nhờ các chính sách như cải cách tiền lương, chính sách kích cầu sức mua thị trường. Và các chính sách tài khóa, tiền tệ linh hoạt hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, hỗ trợ tăng trưởng. Cuối cùng là khai thác tối đa dư địa các ngành công nghiệp xuất khẩu, khai thác tối đa lợi thế từ các FTA.

Với quan điểm của một chuyên gia kinh tế, TS Phạm Ngọc Lang - Phó Viện trưởng Viện Doanh Trí cho rằng: Mức tăng trưởng 7,83% trong quý I là một nền tảng tốt, nhưng để vọt lên ngưỡng 2 con số (trên 10%) đòi hỏi một sự “đột phá kép” về cả chính sách và năng suất. Trong đó ông nhấn mạnh vào một số giải pháp cụ thể sau:

Điều hành chính sách tiền tệ “nghệ thuật”: Trong bối cảnh biến động, ngân hàng Trung ương cần duy trì lãi suất ở mức hỗ trợ tăng trưởng nhưng phải cực kỳ linh hoạt để dập tắt áp lực lạm phát từ sớm. Việc kiểm soát rủi ro không có nghĩa là thắt chặt, mà là định hướng dòng vốn vào các lĩnh vực sản xuất thay vì đầu cơ tài sản. Thay vì chỉ siết tín dụng, Nhà nước có thể áp dụng cơ chế Sandbox cho xử lý nợ xấu hoặc các gói hỗ trợ lãi suất có mục tiêu dành riêng cho các dự án nhà ở xã hội đã hoàn thiện pháp lý. Điều này giúp khơi thông dòng vốn đang kẹt cứng, biến tài sản “chết” thành động lực tiêu dùng.

Đẩy mạnh đầu tư công làm “vốn mồi”: Cần giải ngân quyết liệt các dự án hạ tầng chiến lược (logistics, năng lượng sạch). Khi hạ tầng thông suốt, chi phí doanh nghiệp giảm, sức cạnh tranh tăng tự nhiên, tạo đà cho tăng trưởng mạnh mẽ; Cải cách thể chế để giải phóng nguồn lực: Rủi ro lớn nhất đôi khi nằm ở sự đình trệ về thủ tục. Việc đơn giản hóa mạnh mẽ môi trường kinh doanh sẽ giúp khu vực tư nhân tự tin đổ vốn, đây là động lực bền vững nhất để đạt con số 10%.

Bảo đảm an ninh năng lượng: Không thể tăng trưởng 10% nếu thiếu điện. Việc đẩy nhanh triển khai cơ chế DPPA (mua bán điện trực tiếp) cho phép các tập đoàn lớn (như Samsung, Lego) mua điện tái tạo trực tiếp. Điều này vừa giúp họ đạt chứng chỉ xanh, vừa giảm áp lực đầu tư cho EVN, bảo đảm nguồn điện cho sản xuất công nghiệp nặng mà không lo quá tải hệ thống. **TRÀ LONG**



XANH HƠN, SẠCH HƠN
CÙNG TIẾN XA HƠN



TỔNG CÔNG TY DU LỊCH HÀ NỘI

LỮ HÀNH

KHÁCH SẠN

VĂN PHÒNG CHO THUÊ

VUI CHƠI GIẢI TRÍ

THƯƠNG MẠI

ĐIỆN ẢNH



+84 24 39726292 www.hanoitourist.com.vn

vanphong@hanoitourist.com.vn

Hanoitourist Building: 18 Lý Thường Kiệt, Cửa Nam, Hà Nội



HYBRID Summer

SỐNG KHỎE » SỐNG CHẤT

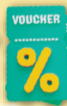
cùng BIDV



Quà tặng "Sống khỏe"



Quà tặng "Sống chất"



Tổng giá trị giải thưởng tới 6.9 tỷ đồng



Vững bước Tiên phong - Đồng hành Phát triển

☎ 1900 9247 🌐 bidv.com.vn 📱 BIDVbankvietnam



Khám phá ngay



CTCP PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN
SAIGON GROUND SERVICES JSC

CHÀO MỪNG

LỄ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG

51 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM,
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC
(30/04/1975 – 30/04/2026)

140 NĂM NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG
(01/05/1886 – 01/05/2026)

- 🌐 www.sags.vn
- ☎ +84 283 547 4999
- ✉ commercial@sags.vn
- 📍 Nhà ga T3 Cảng HKQT Tân Sơn Nhất



http://www.sags.vn

Những doanh nghiệp nhà nước tiên phong với mục tiêu lọt Top 500 doanh nghiệp lớn toàn cầu



● Vietcombank đang có lợi thế để trở thành ngân hàng đầu tiên hiện thực hóa mục tiêu đặt ra tại Nghị quyết 79-NQ/TW. (Ảnh trong bài: ITN)

Trong cơ cấu nền kinh tế, doanh nghiệp nhà nước (DNNN) vẫn là trụ cột ổn định kinh tế vĩ mô, điều tiết thị trường... Và nhiệm vụ có từ 1 - 3 DN lọt Top 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới đã chính thức được đặt ra. Vậy các DNNN đã làm gì với mục tiêu này?

Tính đến năm 2025, cả nước có 671 DNNN, chiếm khoảng 0,23% tổng số DN đang hoạt động nhưng nắm giữ khối tài sản khoảng 4,3 triệu tỷ đồng (chưa bao gồm các ngân hàng thương mại nhà nước). Khối ngân hàng thương mại nhà nước giữ vai trò chủ lực của hệ thống tài chính với tổng tài sản khoảng 9,36 triệu tỷ đồng, chiếm gần 50% thị phần tín dụng toàn hệ thống, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, kiểm soát rủi ro hiệu quả.

Những con số này cho thấy, dù số lượng không nhiều, DNNN vẫn được coi là trụ cột ổn định kinh tế vĩ mô, điều tiết thị trường và thực hiện các nhiệm vụ khó khăn mà khu vực ngoài nhà nước khó có thể hoàn thành. Và nhiệm vụ có từ 1 - 3 DNNN lọt Top 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới đã chính thức được đặt ra. Gần như ngay lập tức, đã có một số DN tiên phong, xác lập mục tiêu lọt Top 500 DN lớn nhất thế giới.

Các tập đoàn năng lượng tiên phong lên kế hoạch lọt Top

“Điện - đường - trường - trạm” được xác định là trụ cột phát triển kinh tế - xã hội, trong đó, điện luôn được xác định “đi trước một bước”. Và trong thực hiện mục tiêu của Bộ Chính trị, thể hiện ở Nghị quyết số 79-NQ/TW, các tập đoàn năng lượng đã một lần nữa khẳng định sự “đi trước một bước” của mình.

Ông Nguyễn Tài Anh - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cho biết, ngay sau khi Nghị quyết của Bộ Chính trị đặt ra mục tiêu lớn cho DNNN, EVN đã xây dựng các kế hoạch triển khai và điều chỉnh lại toàn bộ chiến lược phát triển của Tập đoàn theo định hướng “dẫn dắt, mở đường”, đồng thời phân đầu lọt vào nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới.

Theo đó, Tập đoàn đang rà soát, xây dựng lại toàn bộ các đề án nhằm phát triển thành tập đoàn kinh tế mạnh, tập trung vào 4 đột phá chính. Bao gồm hoàn thiện thể chế quản lý, điều hành; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm

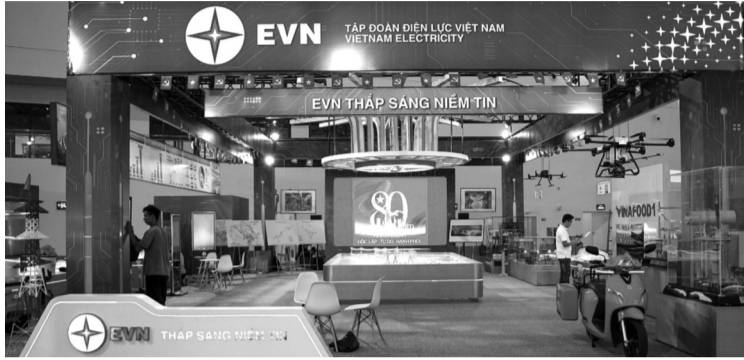
người đứng đầu theo kết quả thực hiện nhiệm vụ. Đây được xem là yếu tố then chốt để nâng cao hiệu lực quản trị, bảo đảm hệ thống quy chế, quy định không chỉ đầy đủ mà còn được thực thi nghiêm túc.

Bên cạnh đó, tăng cường kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình. EVN chú trọng xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ đồng bộ, minh bạch, trong đó trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp và từng cấp quản lý được đặt lên hàng đầu, đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại cũng như kỳ vọng xã hội đối với DNNN.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với cơ chế đãi ngộ cũng là một trụ cột được EVN đưa ra trong lộ trình hiện thực hóa mục tiêu lớn của Bộ Chính trị. Theo đó, EVN đã ban hành nhiều quy chế nhằm thu hút, giữ chân chuyên gia giỏi, đặc biệt trong các lĩnh vực mới, công nghệ cao mà Tập đoàn được Chính phủ giao làm chủ đầu tư như nhà máy điện hạt nhân.

Và cuối cùng, yếu tố chuyên đổi số và đổi mới sáng tạo không thể không kể đến. Chuyên đổi số được xác định là trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển EVN. Đến nay, EVN đạt mức độ 4 về chuyên đổi số, ước tính mỗi năm tiết kiệm khoảng 3.000 tỷ đồng nhờ các giải pháp số hóa; đồng thời tiếp tục đầu tư mạnh cho khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và xây dựng hệ thống quản trị thông minh.

Lãnh đạo EVN cho rằng, chuyên đổi số là động lực then chốt để hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030 trở thành một trong 3 DN Việt Nam góp mặt trong Top 500 DN lớn nhất thế giới. Trên lộ trình này, Tập đoàn tập trung thúc đẩy nghiên cứu khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, đồng thời định hình mô hình quản trị hiện đại. Cũng đến năm 2030, EVN đặt mục tiêu hình thành “EVN thông minh”, hướng tới ngành Điện thông minh, qua đó nâng cao năng lực ra quyết định nhanh hơn, chính xác hơn và hiệu quả hơn trong mọi hoạt động; đồng thời tiếp tục giữ vững vai trò trụ cột trong bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.



● EVN đã lên lộ trình cho mục tiêu lọt Top 500 DN lớn nhất thế giới.



● Petrovietnam lấy dầu khí làm cốt lõi, mở rộng mạnh mẽ sang lĩnh vực năng lượng xanh để thực hiện mục tiêu lọt Top 500 DN lớn nhất thế giới.

Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) Lê Ngọc Sơn cho biết, Tập đoàn đang phấn đấu vào top 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới theo tinh thần Nghị quyết 79-NQ/TW của Bộ Chính trị. Theo đó, Petrovietnam định hướng phát triển tập đoàn theo mô hình công nghiệp năng lượng quốc gia, lấy dầu khí làm cốt lõi, mở rộng mạnh mẽ sang các lĩnh vực năng lượng sạch, năng lượng xanh, điện gió ngoài khơi.

Theo đó, Petrovietnam một mặt đẩy mạnh hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí trên biển nhằm tối ưu hóa nguồn tài nguyên sơ cấp, mặt khác tập trung xây dựng trung tâm công nghiệp năng lượng sinh thái tại địa phương trọng điểm. Bên cạnh đó, lấy văn hóa làm gốc, thương hiệu làm diện mạo và truyền thông là công cụ dẫn dắt để hiện thực hóa mục tiêu đưa Petrovietnam gia nhập Top 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới.

Nói kỹ hơn về đường hướng kiến trúc thương hiệu, ông Lương Minh Đức - Phó Trưởng Ban phụ trách Ban Truyền thông và Văn hóa doanh nghiệp đề xuất cần cần nhắc mô hình “Thương hiệu bảo trợ”. Trong đó, Petrovietnam là thương hiệu duy nhất trong giao dịch và truyền thông công chúng để tạo sức mạnh tổng lực.

Ông Đức nhấn mạnh, mục tiêu này phải gắn liền với lộ trình 3 giai đoạn chặt chẽ. Cụ thể, năm 2026 chuẩn hóa nền tảng và hệ tư tưởng thương hiệu; Năm 2027 - 2028 đồng bộ hóa và khuếch đại ảnh hưởng trên toàn hệ thống; Năm 2029 - 2030 định vị dẫn dắt và khẳng định vị thế quốc tế. Ngoài ra, theo ông Đức, để hiện thực hóa mục tiêu gia nhập Top 500 DN lớn nhất toàn cầu, Tập đoàn sẽ tăng cường hiện diện trên các nền tảng tài chính quốc tế như Bloomberg, Nikkei và chuẩn hóa hệ thống website tiếng Anh.

Lợi thế của Vietcombank

Nghị quyết 79-NQ/TW cũng đã xác định rõ vai trò then chốt của các ngân hàng thương mại (NHTM) nhà nước trong việc ổn định hệ thống, điều tiết thị trường tiền tệ, cung ứng vốn chủ lực cho nền kinh tế, đồng thời đi đầu về quy mô, năng lực quản trị, trình độ công nghệ và chuẩn mực hoạt động. Nghị quyết cũng đặt mục tiêu 3 NHTM Nhà nước lọt top 100 ngân hàng lớn nhất châu Á về tổng tài sản. Ông Nguyễn Thanh Tùng - Chủ tịch Hội đồng thành viên Vietcombank nhận định: “Đây vừa là cơ hội nhưng cũng vừa là thách thức, trách nhiệm lớn đối với Vietcombank với tư cách là một NHTM nhà nước giữ vai trò nòng cốt trong hệ thống”.

Hiện tại, theo báo cáo Brand Finance Banking 500 năm 2026, Vietcombank được xếp hạng thứ 3 toàn cầu về sức mạnh thương hiệu ngân hàng. Đáng chú ý, với vị trí thứ 3 toàn cầu, Vietcombank cũng là ngân hàng Việt Nam duy nhất góp mặt trong Top 10 thương hiệu ngân hàng mạnh nhất thế giới theo đánh giá của Brand Finance.

Kết quả này đưa Vietcombank vào nhóm những thương hiệu ngân hàng có sức mạnh hàng đầu thế giới, đồng thời cho thấy các ngân hàng Việt Nam đang dần khẳng định vị thế và định hình chuẩn mực cạnh tranh trên thị trường tài chính quốc tế. Đây là năm thứ hai liên tiếp Vietcombank nằm trong nhóm dẫn đầu thế giới về sức mạnh thương hiệu ngân hàng. Trước đó, trong bảng xếp hạng Banking 500 năm 2025, ngân hàng được xếp thứ tư toàn cầu và năm 2026 đã tăng thêm một bậc để vươn lên vị trí thứ ba.

Đại diện Vietcombank cho biết, trong khi nhiều ngân hàng toàn cầu được biết đến với quy mô tài sản khổng lồ hoặc mạng lưới hoạt động rộng khắp, bảng xếp hạng của Brand Finance cho thấy sức mạnh thương hiệu không chỉ được đo bằng quy mô, mà còn bằng mức độ

tin cậy của khách hàng, khả năng tạo dựng uy tín và hiệu quả chiến lược phát triển thương hiệu. Ở góc độ này, Vietcombank được đánh giá là một trong những thương hiệu ngân hàng có chất lượng và độ tin cậy cao nhất thế giới.

Brand Finance cho rằng, thành công này phản ánh hiệu quả của chiến lược phát triển bền vững mà Vietcombank theo đuổi trong nhiều năm qua, đặc biệt là các chương trình tín dụng ưu đãi, chính sách lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp và các sáng kiến tài chính hướng tới khách hàng. Những chính sách này góp phần củng cố niềm tin của thị trường và nâng cao mức độ nhận diện thương hiệu.

Ông Alex Haigh - Giám đốc điều hành Brand Finance khu vực châu Á - Thái Bình Dương nhận định: “Ngành ngân hàng Việt Nam không chỉ tăng trưởng mà còn đang xây dựng niềm tin ở quy mô lớn. Việc Vietcombank được công nhận là một trong những thương hiệu ngân hàng mạnh nhất thế giới cho thấy các ngân hàng Việt Nam đang từng bước nâng cao vị thế trong hệ thống tài chính toàn cầu”.

Nền tảng và đánh giá này tiếp tục là lợi thế để Vietcombank vươn đến những mục tiêu được Bộ Chính trị đặt ra tại Nghị quyết 79-NQ/TW, mặc dù trong bối cảnh hiện nay, cạnh tranh tài chính toàn cầu đang rất mạnh.

Ông Nguyễn Thanh Tùng cho biết, Vietcombank tiếp cận mục tiêu này theo nghĩa vừa mở rộng quy mô, vừa là quá trình nâng tầm toàn diện về năng lực tài chính, chất lượng tăng trưởng, chuẩn mực quản trị và vị thế khu vực. “Những mục tiêu và các giải pháp tại Nghị quyết 79 có mức độ tương đồng cao với chiến lược và định hướng phát triển của Vietcombank trong giai đoạn tới” - ông Tùng nói.

Cụ thể, Vietcombank xác định 4 định hướng trọng tâm để “tiến tới ước mơ”. Trong đó việc đầu tiên được đưa ra là tiếp tục phát huy vai trò điều tiết và dẫn dắt thị trường, điều hành tín dụng phù hợp chu kỳ kinh tế; ưu tiên vốn cho lĩnh vực then chốt, dự án trọng điểm quốc gia và các động lực tăng trưởng mới như hạ tầng chiến lược, chuyên đổi năng lượng, kinh tế số...; Đồng thời xây dựng dự địa tăng trưởng phù hợp để đóng vai trò bộ đệm cho nền kinh tế trong các giai đoạn biến động.

Bên cạnh đó, tăng cường năng lực tài chính, thực hiện các giải pháp tăng vốn chủ sở hữu từ nguồn lực nội sinh và từ nguồn vốn bên ngoài, xác định vốn là nền tảng chính sách để nâng cao khả năng ổn định thị trường, đáp ứng các chuẩn mực an toàn ngày càng cao, đồng thời tạo điều kiện thực thi vai trò điều tiết một cách chủ động và bền vững.

Việc đẩy mạnh chuyên đổi số và quản trị dữ liệu, đầu tư mạnh cho hạ tầng dữ liệu, năng lực phân tích dữ liệu; ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo vào quản trị rủi ro, điều hành hoạt động theo thời gian thực; từng bước hình thành năng lực tài chính - như một lợi thế cạnh tranh cốt lõi cũng đã được ngân hàng này tính đến. **HOÀNG TỬ**

Vốn và giấc mơ “vươn tầm thế giới” của doanh nghiệp Việt

Trong hành trình chinh phục thị trường quốc tế, doanh nghiệp (DN) Việt không chỉ phải đối mặt với thách thức về năng lực cạnh tranh, mà còn phải giải bài toán vốn đầy nan giải. Khi nhu cầu mở rộng ngày càng lớn, việc tiếp cận nguồn vốn dài hạn, chi phí hợp lý và chiến lược sử dụng hiệu quả luôn trở thành yếu tố then chốt quyết định khả năng “vươn tầm thế giới” của DN Việt.

Sử dụng hiệu quả nguồn vốn

Đại diện cho hơn 3.300 DN Thủ đô, ông Trần Văn Minh - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội DN trẻ Hà Nội chia sẻ, liên quan đến vốn, có hai vấn đề DN đặc biệt quan tâm.



● Ông Trần Văn Minh - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội DN trẻ Hà Nội. (Ảnh: NVCC)

Một là, về tiếp cận vốn và mặt bằng sản xuất: Chi phí mặt bằng hiện chiếm bình quân tới 25% tổng mức đầu tư của DN, nhưng đất thuê trả tiền hàng năm lại không thể chấp để vay vốn. Hệ quả là nhiều DN đầu tư xong nhà xưởng thì không còn tiền để đầu tư công nghệ;

Hai là, nguồn vốn cho DN nhỏ và vừa: Đây là vấn đề muôn thuở và càng khó hơn với xu hướng tăng lãi suất và hạn chế room tín dụng ngân hàng thời gian gần đây. “Hiện nay, Ngân hàng Nhà nước đã có những nỗ lực để hỗ trợ giảm lãi suất nhưng điều quan trọng nhất với DN là bảo đảm tính ổn định, có thể dự đoán để có thể yên tâm kinh doanh” - lãnh đạo Hội DN trẻ Hà Nội nhấn mạnh.

Từ góc độ DN, TS.BS Trịnh Đức Mậu



● Khả năng tiếp cận vốn không còn là câu chuyện về quy mô tài sản, mà là câu chuyện về sự chuẩn hóa và năng lực số hóa. (Ảnh: TPBank cung cấp)

- Tổng Giám đốc Công ty CP Y Dược Quốc tế Việt Đức cho hay, trong giai đoạn hiện nay, DN không chỉ cần vốn để tăng trưởng mà còn cần một tư duy sử dụng vốn hiệu quả, an toàn và có chiến lược dài hạn. Huy động được vốn là quan trọng, nhưng sử dụng vốn đúng mục tiêu, đúng thời điểm và tạo ra giá trị thực mới là yếu tố quyết định sức bền của DN.

Muốn phát triển bền vững trong nước và đủ năng lực cạnh tranh khi mở rộng ra thị trường quốc tế, theo TS.BS Trịnh Đức Mậu, DN phải giải đồng thời ba bài toán. Thứ nhất là cơ cấu nguồn vốn hợp lý giữa vốn tự có và vốn vay, tránh phụ thuộc quá lớn vào nguồn vốn ngắn hạn. Thứ hai là quản trị dòng tiền chặt chẽ, bởi tăng trưởng mà không kiểm soát tốt dòng tiền thì rất dễ tạo ra áp lực tài chính. Thứ ba là tập trung vốn cho những lĩnh vực cốt lõi có thể tạo ra năng lực cạnh tranh dài hạn như công nghệ, chất lượng sản phẩm dịch vụ, hệ thống vận hành, thương hiệu và con người.

“Khi DN xây được nội lực đủ mạnh, hiệu quả sử dụng vốn sẽ tốt hơn, khả năng tiếp cận các nguồn vốn cũng thuận lợi hơn và đó mới là nền tảng để từng bước mở rộng ra các thị trường lớn hơn” - Tổng Giám đốc Công ty CP Y Dược Quốc tế Việt Đức Trịnh Đức Mậu chia sẻ.

Để sử dụng hiệu quả nguồn vốn, ông Nguyễn Lương Tú - Phó Tổng Thư ký Hội DN trẻ Hà Nội; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Soul Wine cho rằng, bài toán vốn đối với DN Việt Nam hiện nay không chỉ nằm ở việc “huy động được bao nhiêu”, mà quan trọng hơn là huy động đúng thời điểm và sử dụng đúng mục tiêu.

Theo ông Tú, các DN muốn phát triển bền vững cần ưu tiên xây dựng nền tảng tài chính minh bạch, dòng tiền ổn định và

kế hoạch đầu tư có trọng tâm. Thay vì mở rộng dàn trải, nhiều DN đang chuyển sang hướng tập trung vào các mảng có lợi thế cạnh tranh cốt lõi, đồng thời từng bước đa dạng hóa nguồn vốn từ nội lực, đối tác chiến lược và các kênh tài chính bên ngoài khi đủ điều kiện. Việc quản trị dòng tiền chặt chẽ, kiểm soát chi phí hiệu quả và duy trì tỷ lệ đòn bẩy hợp lý là yếu tố then chốt giúp DN vừa phát triển trong nước, vừa tạo nền tảng để từng bước vươn ra thị trường quốc tế.



● Ông Nguyễn Lương Tú - Phó Tổng Thư ký Hội DN trẻ Hà Nội, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Soul Wine. (Ảnh: NVCC)

Tiếp cận vốn không chỉ là câu chuyện về quy mô tài sản

Để hiện thực hóa “giấc mơ toàn cầu”, TS.BS Trịnh Đức Mậu cho rằng, DN Việt hiện nay đang phải vượt qua ba nhóm rào cản lớn:

Thứ nhất là rào cản về tài chính: Phần lớn DN Việt, đặc biệt là DN nhỏ và vừa đang phát triển, vẫn phụ thuộc nhiều vào vốn vay ngân hàng, trong khi nhu cầu mở rộng thị trường, đầu tư công nghệ, xây dựng thương hiệu hay nâng chuẩn quốc tế lại cần nguồn vốn trung và dài hạn. Nếu không có

cấu trúc vốn phù hợp, DN rất dễ bị áp lực chi phí vốn và mất cân đối dòng tiền;

Thứ hai là rào cản về quản trị: Khi DN bước ra khỏi thị trường nội địa, các yêu cầu về minh bạch tài chính, kiểm soát rủi ro, quản trị nhân sự, quản trị chất lượng và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế trở nên khắt khe hơn rất nhiều. Nhiều DN có sản phẩm tốt nhưng chưa đủ năng lực quản trị để đi đường dài;

Thứ ba là rào cản về chiến lược: Không phải cứ có khát vọng là có thể đi ra thế giới. DN phải xác định rõ lợi thế cạnh tranh cốt lõi của mình là gì, sẽ đi vào phân khúc nào, hợp tác với ai, lựa chọn thị trường nào và bằng mô hình nào. Nếu chiến lược không rõ, DN rất dễ đầu tư phân tán, tốn nguồn lực nhưng hiệu quả không cao.

“Trong bối cảnh hiện nay, để vươn ra biển lớn, giải pháp phù hợp là DN cần đi theo hướng phát triển bền vững, lựa chọn danh mục sản phẩm có giá trị và định vị rõ ràng, đồng thời nâng cao năng lực quản trị chuỗi cung ứng và quản lý tài chính. Song song đó, việc hợp tác với các đối tác quốc tế uy tín và tận dụng mạng lưới phân phối sẵn có sẽ giúp DN giảm rủi ro, đồng thời mở rộng thị trường một cách hiệu quả hơn” - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Soul Wine cũng khuyến nghị.

Dưới góc độ của nhà cung cấp vốn, bà Nguyễn Lan Hương - Giám đốc Khối Ngân hàng DN (Ngân hàng TMCP Tiên Phong - TPBank) chia sẻ, trong kỷ nguyên hội nhập, khả năng tiếp cận vốn không còn là câu chuyện về quy mô tài sản, mà là câu chuyện về sự chuẩn hóa và năng lực số hóa. Để tiếp cận nguồn vốn hiệu quả và bền vững hơn, theo bà Hương, DN Việt cần tập trung hoàn thiện bốn yếu tố then chốt:

Thứ nhất, minh bạch và số hóa tài chính: Đây là tiêu chí tiên quyết. Trong thế giới số, “dữ liệu chính là niềm tin”. DN càng đẩy mạnh sử dụng các công cụ hiện đại như thanh toán qua ngân hàng, hóa đơn điện tử, hệ thống quản trị số (ERP)... thì càng tạo ra được một hệ thống dữ liệu tài chính đáng tin cậy. Đây chính là nền tảng quan trọng nhất để ngân hàng có thể đánh giá tín dụng nhanh chóng, chính xác và từ đó cấp vốn linh hoạt hơn với chi phí hợp lý hơn;

Thứ hai, năng lực quản trị dòng tiền theo thời gian thực: Ngân hàng ngày càng đánh giá cao những DN không chỉ có báo cáo tài chính đẹp trên giấy tờ mà phải có khả năng kiểm soát dòng tiền liên tục. Thay vì chỉ dựa vào các báo cáo định kỳ có độ trễ, việc chủ động theo dõi và tối ưu hóa dòng tiền theo thời gian thực giúp DN bảo đảm khả năng thanh khoản và vận hành hiệu quả. Đây chính là minh chứng rõ nét nhất về sức khỏe tài chính và mức độ tin nhiệm của DN khi làm việc với ngân hàng;

Thứ ba, tư duy tài chính mở và sẵn sàng hội nhập: Để bước vào sân chơi toàn cầu, DN cần từng bước tiếp cận và áp dụng các chuẩn mực quốc tế như IFRS (Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế) hay ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị). Đây không đơn thuần là những tiêu chuẩn kỹ thuật mà là “ngôn ngữ chung” khi làm việc với các ngân hàng, quỹ đầu tư và đối tác nước ngoài. Việc đáp ứng các tiêu chuẩn này sẽ giúp DN không chỉ tiếp cận vốn trong nước mà còn mở rộng cánh cửa tiếp cận nguồn vốn đa dạng và dồi dào từ các định chế tài chính quốc tế;

Thứ tư, năng lực quản trị rủi ro chủ động: Trong bối cảnh thị trường toàn cầu đầy rẫy những biến động về tỷ giá, lãi suất và rủi ro địa chính trị, DN cần xây dựng chiến lược phòng ngừa bài bản.

Đ.TRANG - V.HƯƠNG

“Tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong, chúng tôi không tiếp cận bài toán vốn của DN theo lối mòn của các sản phẩm tín dụng truyền thống đơn thuần. Trong kỷ nguyên kinh tế số và hội nhập sâu rộng, TPBank định vị vai trò của mình là người kiến tạo giải pháp dựa trên sự tích hợp giữa ngân hàng số, dữ liệu và hệ sinh thái. Đây là nền tảng cốt lõi để chúng tôi đồng hành cùng DN vượt qua rào cản tài chính, vươn tầm quốc tế.

Chiến lược này hiện nay được chúng tôi triển khai quyết liệt trên bốn trụ cột chính: Số hóa toàn diện quy trình cấp tín dụng; Phát triển mô hình cho vay dựa trên dữ liệu và dòng tiền; Cung cấp giải pháp tài chính gắn liền với thương mại quốc tế; Phát triển nền tảng ngân hàng số dành riêng cho DN”.

(Bà Nguyễn Lan Hương - Giám đốc Khối Ngân hàng DN Ngân hàng TMCP Tiên Phong - TPBank)



“Trong bối cảnh hiện nay, giải pháp khả thi nhất theo tôi vẫn là củng cố nội lực từ bên trong. DN cần minh bạch tài chính hơn, nâng chuẩn quản trị, chuẩn hóa sản phẩm dịch vụ theo thông lệ quốc tế, đồng thời chủ động đa dạng hóa kênh huy động vốn thay vì phụ thuộc vào một nguồn duy nhất. Bên cạnh đó, việc tăng cường liên kết với các hiệp hội, đối tác chiến lược, tổ chức xúc tiến thương mại và các hệ sinh thái ngành nghề cũng rất quan trọng, bởi trong thời đại hội nhập, đi cùng nhau sẽ nhanh hơn và bền hơn!”.

(TS.BS Trịnh Đức Mậu - Tổng Giám đốc Công ty CP Y Dược Quốc tế Việt Đức)



Năm bản lề 2026 đến chuyển động chiến lược quốc gia

Hơn nửa thế kỷ sau ngày non sông thu về một mối, tinh thần ấy không mất đi, mà chuyển hóa thành một dạng thức mới trong thời đại hòa bình: khát vọng phát triển, khát vọng làm chủ và khát vọng vươn lên bằng trí tuệ. Nếu trong chiến tranh, chúng ta chiến thắng bằng lòng yêu nước quật cường và sức mạnh đoàn kết, thì trong thời bình, con đường phía trước được mở ra bằng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Và trong dòng chảy đó, “Make in Vietnam” đang nổi lên như một biểu tượng mới của tinh thần dân tộc trong kỷ nguyên số.

Ở cấp độ chiến lược, “Make in Vietnam” thể hiện một sự dịch chuyển mang tính tất yếu: từ mô hình tăng trưởng dựa vào gia công, lắp ráp sang làm chủ công nghệ, thiết kế và thị trường. Đó là sản phẩm từ trí tuệ và bàn tay, khối óc người Việt, từng bước khẳng định thương hiệu Việt.

Năm 2026 được xác định là năm bản lề, khi Việt Nam chuyển trọng tâm từ hoàn thiện thể chế sang tổ chức thực thi trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với những mục tiêu rất cụ thể: mọi nhiệm vụ phải được đo lường bằng kết quả đầu ra. Điều này cho thấy một sự thay đổi căn bản từ “làm chính sách” sang “làm kết quả”, từ “định hướng” sang “thực thi”. Đây chính là nền tảng quan trọng để “Make in Vietnam” không dừng lại ở khẩu hiệu, mà trở thành một trục xuyên suốt trong chiến lược phát triển quốc gia.

Các chỉ tiêu được đặt ra ở mức rất cao: 100% hồ sơ công việc tại cơ quan hành chính được xử lý trên môi trường điện tử; tối thiểu 80% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; 70% dân số được phủ sóng 5G. Nguyên tắc “cung cấp một lần” tiếp tục được đẩy mạnh, giúp giảm chi phí và thời gian cho doanh nghiệp.

Kế hoạch 2026 đặt mục tiêu thương mại hóa ít nhất 5 sản phẩm công nghệ chiến lược như chip bán dẫn, thiết bị mạng 5G, robot công nghiệp, trí tuệ nhân tạo và UAV. Đồng thời, tối thiểu 15% ngân sách khoa học được dành cho nghiên cứu các công nghệ lõi. Đây chính là nền tảng để “Make in Vietnam” chuyển từ “làm được” sang “làm chủ”.

Một điểm nhấn quan trọng là phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Mục tiêu tăng 30% số startup và hình thành 30-50 doanh nghiệp spin-off cho thấy định hướng rõ ràng trong việc gắn kết nghiên cứu với thị trường.

Đặc biệt, mô hình “doanh nghiệp một người” đang được nghiên cứu thí điểm, mở ra cơ hội để mỗi cá nhân có thể tham gia vào hệ sinh thái khởi nghiệp. Cùng với đó, các trung tâm đổi mới sáng tạo tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP HCM, cùng cơ chế sandbox, sẽ giúp rút ngắn

Tự hào “Make in Vietnam”



● Tự hào khí tài Viettel diễu binh trên Quảng trường Ba Đình mừng Quốc khánh 2/9/2025. (Ảnh: Viettel)

Những ngày tháng Tư, khi sắc đỏ của cờ Tổ quốc phủ kín các tuyến phố, ký ức về ngày 30/4 lịch sử lại sống dậy trong tim mỗi người Việt Nam. Đó không chỉ là mốc son của chiến thắng, của độc lập và thống nhất, mà còn là biểu tượng của ý chí dân tộc “không bao giờ chịu khuất phục”...

khoảng cách từ ý tưởng đến sản phẩm. Đây là bước đi quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2045, cứ 10 người dân có một người khởi nghiệp.

Một trong những cách tiếp cận hiệu quả là liên kết “3 nhà”: Nhà nước, nhà trường và doanh nghiệp. Mô hình này giúp gắn kết nghiên cứu, đào tạo và sản xuất, tạo thành một chuỗi giá trị khép kín. Các dự án trong lĩnh vực UAV, AI, không gian số... đang được triển khai theo hướng này, cho thấy khả năng rút ngắn đáng kể thời gian từ ý tưởng đến sản phẩm. Trong hệ sinh thái “Make in Vietnam”, doanh nghiệp công nghệ được xác định là lực lượng trung tâm. Những cái tên như Viettel, FPT, VNPT hay Bkav đang đóng vai trò dẫn dắt trong nhiều lĩnh vực công nghệ chiến lược.

Trung tướng Tào Đức Thắng, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Viettel cho biết, Viettel kiên định với mục tiêu làm chủ công nghệ lõi, từ 5G, chip bán dẫn đến công nghệ hàng không

vũ trụ. Không chỉ phục vụ phát triển kinh tế, những công nghệ này còn góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Trong khi đó, ông Nguyễn Văn Khoa, Tổng Giám đốc Tập đoàn FPT cho biết, FPT đang tập trung phát triển các sản phẩm trí tuệ nhân tạo, mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt và trợ lý ảo, với định hướng gắn nghiên cứu với bài toán thực tiễn.

Thực tế cho thấy năng lực làm chủ công nghệ của doanh nghiệp Việt Nam đang có những bước tiến rõ rệt. Một số doanh nghiệp đã làm chủ từ 65 - 85% công nghệ lõi trong các lĩnh vực như AI Camera, mạng 5G, UAV. Trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư hàng nghìn GPU (bộ xử lý đồ họa có khả năng tính toán song song rất mạnh, được dùng nhiều trong trí tuệ nhân tạo) để phát triển các mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt. Điều này không chỉ giúp giảm phụ thuộc vào công nghệ nước ngoài, mà còn tạo ra

những sản phẩm phù hợp với ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam.

Khẳng định vị thế Việt Nam trong kỷ nguyên số

Cùng với đó, từ những giải thưởng khoa học trong nước như Quả Cầu Vàng, VIFOTEC đến những giải thưởng mang tầm vóc toàn cầu như VinFuture, Việt Nam đang từng bước chuyển mình từ vị trí kiến tạo” trong hệ sinh thái khoa học - công nghệ quốc tế. Đây chính là biểu hiện rõ nét nhất của tinh thần “Make in Vietnam” trong lĩnh vực trí thức, nơi giá trị không chỉ được đo bằng sản phẩm, mà bằng khả năng đóng góp cho nhân loại.

Với những người sinh năm 1975, năm đất nước thống nhất, ngày 30/4 không chỉ là một dấu mốc lịch sử, mà còn là một phần ký ức, một động lực sống. Ông Nguyễn Từ Quảng, Chủ tịch Tập đoàn Công nghệ Bkav là một trong những người mang trong mình tinh thần ấy.

Ông chia sẻ, niềm tự hào dân

tộc và ý thức trách nhiệm với đất nước đã được hun đúc từ những câu chuyện chiến tranh được truyền lại từ gia đình, thầy cô. Chính điều đó đã định hình một niềm tin bền bỉ: người Việt Nam hoàn toàn có thể làm chủ công nghệ và cạnh tranh sòng phẳng với thế giới.

Từ những năm 1990, khi bắt tay phát triển phần mềm diệt virus, Bkav đã đứng trước sự cạnh tranh của các “ông lớn” quốc tế. Nhưng thay vì tự ti, họ chọn cách đổi mới. Thực tế cho thấy, nhiều sản phẩm của kỹ sư Việt Nam không chỉ theo kịp mà còn xử lý được những vấn đề mà phần mềm nước ngoài gặp khó.

Ngày 30/4/1975 là chiến thắng của ý chí và lòng yêu nước. Nhưng trong thời đại hôm nay, “chiến trường” là cuộc cạnh tranh về công nghệ, về tri thức và về năng lực sáng tạo. Ông Nguyễn Từ Quảng cho rằng, mỗi dòng mã mà kỹ sư Việt Nam viết ra, mỗi sản phẩm công nghệ mang dấu ấn Việt Nam được đưa ra thế giới chính là một cách tri ân những thế hệ đi trước.

Niềm tin ấy không phải là cảm tính. Thực tế đã chứng minh, người Việt hoàn toàn có thể đứng trong hàng ngũ những người dẫn dắt công nghệ toàn cầu. Những đóng góp của các nhà khoa học Việt Nam trong các dự án lớn về trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn... đang dần khẳng định vị thế trí tuệ Việt trên bản đồ thế giới.

Quan trọng hơn, thế hệ trẻ hôm nay đã khác: tự tin hơn, chủ động hơn và hiểu rõ giá trị của mình. Nếu trước đây “giỏi mà không biết mình giỏi”, thì hôm nay, người Việt đã biết mình đang đứng ở đâu và có thể đi đến đâu.

Và điều quan trọng nhất mà “Make in Vietnam” mang lại không chỉ là sản phẩm hay công nghệ, mà là sự thay đổi trong tư duy phát triển. Việt Nam đang chuyển từ vị thế “người sử dụng công nghệ” sang “người tạo ra công nghệ”, từ “đi sau” sang “đi cùng” và từng bước hướng tới “đầu đàn” trong một số lĩnh vực.

Dĩ nhiên, con đường phía trước vẫn còn nhiều thách thức: nguồn nhân lực chất lượng cao, năng lực nghiên cứu nền tảng, hệ thống tiêu chuẩn và khả năng tích lũy công nghệ dài hạn vẫn là những “bài toán khó”. Nhưng với những nền tảng đã hình thành, cùng quyết tâm chính trị và sự vào cuộc của doanh nghiệp, “Make in Vietnam” đang có cơ hội trở thành một công cụ chính sách công nghiệp hiệu quả.

Nếu trong chiến tranh, chúng ta chiến thắng bằng lòng yêu nước và sự đoàn kết, thì trong thời bình, chúng ta chinh phục tương lai bằng trí tuệ và sáng tạo. Và hành trình ấy, hành trình “Make in Vietnam” - chính là chương tiếp theo của câu chuyện Việt Nam: một câu chuyện chưa bao giờ ngừng được viết tiếp, bằng niềm tin, bằng bản lĩnh và bằng khát vọng hùng cường của người Việt. UYÊN NA

Tự hào khí 30/4 đến những dòng mã công nghệ hôm nay, có thể thấy một sợi dây xuyên suốt: đó là tinh thần tự chủ, ý chí không khuất phục và khát vọng vươn lên của người Việt Nam. “Make in Vietnam” - động lực tăng trưởng mới từ khoa học, công nghệ và khát vọng làm chủ.

“Make in Vietnam” không chỉ là chiến lược phát triển công nghiệp, mà còn là biểu hiện của một tầm nhìn mới: đưa Việt Nam từ vị trí tham gia chuỗi giá trị toàn cầu trở thành quốc gia có khả năng dẫn dắt trong một số lĩnh vực. Với mục tiêu đến năm 2030 lọt top 40 quốc gia dẫn đầu về đổi mới sáng tạo và hình thành các doanh nghiệp kỳ lân công nghệ, Việt Nam đang từng bước định vị mình trên bản đồ công nghệ thế giới.

Từ nền tảng của chuyển đổi số, hệ sinh thái khởi nghiệp và năng lực làm chủ công nghệ lõi, hành trình “Make in Vietnam” đang mở ra một không gian phát triển mới, nơi trí tuệ Việt trở thành nguồn lực trung tâm và sáng tạo trở thành động lực tăng trưởng bền vững. Đó không chỉ là một chiến lược kinh tế, mà còn là câu trả lời cho khát vọng vươn mình của một dân tộc trong kỷ nguyên số.



● Robot tự hành là một trong các sản phẩm công nghệ chiến lược được Chính phủ ưu tiên triển khai ngay. (Ảnh: ITN)

Tháo “điểm nghẽn” thể chế, khơi thông nguồn lực để văn hóa phát triển bền vững



● Cán chú trọng giáo dục văn hoá cho thế hệ trẻ. (Ảnh: T.D)

Quá trình triển khai Nghị quyết 80-NQ/TW về phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, đòi hỏi những giải pháp đồng bộ, quyết liệt, tháo gỡ những “điểm nghẽn”.

Thể chế còn chậm, nguồn lực chưa tương xứng

Những năm qua, lĩnh vực văn hóa Việt Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nhận thức của toàn xã hội về vai trò của văn hóa ngày càng được nâng cao; nhiều chính sách lớn được ban hành; các hoạt động sáng tạo, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy, phía sau những gam màu sáng vẫn còn không ít khoảng trống cần được lấp đầy.

Một trong những vấn đề nổi cộm hiện nay là tiến độ thể chế hóa còn chậm và thiếu đồng bộ. Nhiều chủ trương lớn của Đảng chưa được cụ thể hóa kịp thời thành các quy định pháp luật, đặc biệt trong các lĩnh vực mới. Điều này khiến cho quá trình triển khai gặp không ít khó khăn, lúng túng, thậm chí bỏ lỡ những cơ hội phát triển quan trọng trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp 4.0.

Tại Hội thảo khoa học quốc gia “Phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới: Lý luận và thực tiễn từ Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị” do Trường Đại học Văn hóa Hà Nội tổ chức tại Hà Nội, Thạc sĩ Nguyễn Thu Nhi (Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh) nhận định, bên cạnh những kết quả đạt được, tiến độ thể chế hóa trong lĩnh vực văn hóa còn chậm, thiếu đồng bộ; nhiều chủ trương chưa được luật hóa kịp thời, đặc biệt trong các lĩnh vực mới như văn hóa số, công nghiệp sáng tạo. Một số văn bản pháp luật còn thiếu tính khả thi, chồng chéo với các lĩnh vực liên quan, dẫn đến hiệu quả thực thi chưa cao. Đáng chú ý, đầu tư cho văn hóa chưa tương xứng với yêu cầu phát triển, nguồn lực còn phân tán, phụ thuộc chủ yếu vào ngân sách nhà nước. Trong khi đó, bộ máy quản lý và năng lực cán bộ ở một số địa phương còn hạn chế, việc xử lý vi phạm chưa kịp thời.

Thực tế cho thấy, nhiều thiết chế văn hóa ở cơ sở còn xuống cấp, hoạt động cầm chừng. Không ít dự án bảo tồn di sản gặp khó khăn về kinh phí, phải gián đoạn hoặc dừng triển khai. Trong khi đó, các ngành công nghiệp văn hóa được kỳ vọng trở thành “mũi nhọn” kinh tế mới vẫn đang loay hoay trong việc tìm kiếm mô hình phát triển hiệu quả.

Một “điểm nghẽn” khác là chất lượng nguồn nhân lực. Đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa ở một số địa phương còn hạn chế về năng lực, chưa theo kịp yêu cầu của thời đại số. Nhân lực sáng tạo chất lượng cao, yếu tố then chốt để phát triển công nghiệp văn hóa vẫn còn thiếu và yếu. Điều này khiến cho khả năng cạnh tranh của sản phẩm văn hóa Việt Nam trên thị trường quốc tế chưa cao.

Bên cạnh đó, quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa diễn ra chưa đồng đều. Một số đơn vị tiên phong đã ứng dụng công nghệ vào bảo tồn, quảng bá di sản, nhưng phần lớn vẫn ở mức độ thử nghiệm. Khoảng cách số giữa các vùng miền, giữa các thiết chế văn hóa đang ngày càng rõ rệt, dẫn đến sự chênh lệch trong hưởng thụ văn hóa của người dân.

Đáng lo ngại hơn, trong bối cảnh hội nhập và phát triển mạnh mẽ của môi trường số, nguy cơ thương mại hóa, lệch chuẩn giá trị, xâm thực văn hóa và vi phạm bản quyền có xu hướng gia tăng. Nhiều sản phẩm văn hóa chạy theo thị hiếu thấp, thiếu định hướng thẩm mỹ, gây ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng, đặc biệt là giới trẻ.

PGS. TS Bùi Hoài Sơn (Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội) khẳng định, chúng ta không thiếu tình yêu với văn hóa, không thiếu khát vọng phát triển, cũng không thiếu những con người tận tâm. Điều còn thiếu và có lẽ thiếu nhất chính là một hệ thống thể



● Một trong những bài toán lớn của phát triển văn hóa hiện nay là làm sao vừa hội nhập quốc tế, vừa giữ gìn bản sắc dân tộc. (Ảnh: Phương Mai)

Theo PGS.TS Đinh Công Tuấn (Phó Hiệu trưởng phụ trách Trường Đại học Văn hóa Hà Nội): “Điểm mới, nổi bật của Nghị quyết số 80-NQ/TW là đã tiếp cận phát triển văn hóa theo tinh thần tích hợp, hiện đại và liên ngành; gắn chặt văn hóa với khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, công nghiệp văn hóa, du lịch văn hóa, giáo dục, đối ngoại, xây dựng thương hiệu quốc gia và bảo vệ chủ quyền văn hóa trên không gian số. Vì vậy, phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới không thể chỉ được hiểu là phát triển đời sống văn hóa theo nghĩa hẹp, mà phải được nhìn nhận như một cấu phần chiến lược của mô hình phát triển quốc gia”.

chế đủ mạnh để nâng đỡ và dẫn dắt những khát vọng đó; một cơ chế đủ thông thoáng để giải phóng các nguồn lực đang bị “nén lại” trong đời sống văn hóa.

Nói cách khác, giờ không còn là lúc chỉ khẳng định “văn hóa quan trọng”, mà phải trả lời một cách cụ thể và thuyết phục: văn hóa sẽ được đầu tư bằng cơ chế nào, được khuyến khích bằng chính sách gì, được bảo vệ bằng công cụ pháp lý và thúc đẩy bằng những nguồn lực nào?

Hoàn thiện thể chế, tạo đột phá cho phát triển văn hóa

TS Nguyễn Huy Phòng (Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh) nhận định, việc xây dựng, hoàn thiện thể chế được xác định là khâu “then chốt của then chốt” nhằm tháo gỡ “điểm nghẽn”, rào cản, tạo động lực, xung lực mới cho văn hóa phát triển. Để làm tốt công tác này, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trong đó, cần nhận thức sâu sắc về vai trò của thể chế, chính sách pháp luật về văn hóa, không chỉ là công cụ, phương tiện để quản lý mà còn đóng vai trò là nguồn lực gián tiếp thúc đẩy sự phát triển của văn hóa.

Theo Thạc sĩ Nguyễn Thu Nhi, nhiều vấn đề cấp bách được đặt ra để triển khai hiệu quả Nghị quyết 80-NQ/TW, như: Hoàn thiện thể chế trong bối cảnh chuyển đổi số; bảo đảm cân bằng giữa quản lý và sáng tạo; xây dựng cơ chế huy động nguồn lực cho phát triển công nghiệp văn hóa; gắn kết giữa chính sách và thực thi; đồng thời bảo tồn bản sắc văn hóa trong hội nhập quốc tế.

Một vấn đề quan trọng khác là phải bảo đảm sự cân bằng giữa

quản lý và sáng tạo. Nhà nước cần đóng vai trò định hướng, kiến tạo môi trường phát triển lành mạnh, nhưng không nên can thiệp quá sâu vào hoạt động sáng tạo. Chỉ khi có không gian tự do, các nghệ sĩ, doanh nghiệp mới có thể phát huy tối đa năng lực, tạo ra những sản phẩm văn hóa có giá trị.

Việc gắn kết chặt chẽ giữa chính sách và thực thi cũng là yếu tố then chốt. Không ít chính sách tốt nhưng khi triển khai lại gặp vướng mắc do thiếu hướng dẫn cụ thể hoặc không phù hợp với thực tiễn địa phương. Do đó, cần tăng cường cơ chế giám sát, đánh giá, đồng thời nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý trong quá trình thực thi.

Chuyển đổi số cũng đặt ra nhiều thách thức về quản lý, đặc biệt là vấn đề bản quyền và an ninh văn hóa. Do đó, cần hoàn thiện hệ thống pháp luật về sở hữu trí tuệ, tăng cường các biện pháp kiểm soát, xử lý vi phạm trên môi trường số. Một trong những bài toán lớn của phát triển văn hóa hiện nay là làm sao vừa hội nhập quốc tế, vừa giữ gìn bản sắc dân tộc. Nếu không có “bộ lọc” phù hợp, các giá trị ngoại lai có thể lấn át, làm mai một một bản sắc truyền thống. Do đó, việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc cần được đặt lên hàng đầu.

Điều này đòi hỏi sự kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát triển. Không thể “đóng băng” di sản, nhưng cũng không thể thương mại hóa một cách thiếu kiểm soát. Các hoạt động khai thác di sản cần được thực hiện trên cơ sở tôn trọng giá trị nguyên gốc, đồng thời có sự

sáng tạo để phù hợp với nhu cầu của xã hội hiện đại.

Bên cạnh đó, cần chú trọng giáo dục văn hóa cho thế hệ trẻ. Đây là lực lượng tiếp nối, quyết định tương lai của văn hóa dân tộc. Việc đưa văn hóa vào giáo dục một cách sinh động, hấp dẫn sẽ giúp hình thành ý thức gìn giữ và phát huy bản sắc trong mỗi cá nhân.

Trong hội nhập quốc tế, văn hóa cũng cần được xem là một “sức mạnh mềm” của quốc gia. Những sản phẩm văn hóa mang đậm bản sắc Việt Nam nếu được đầu tư bài bản hoàn toàn có thể chinh phục thị trường quốc tế, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước.

Tuy nhiên, để làm được điều đó, cần có chiến lược dài hạn và sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp. Văn hóa không thể phát triển đơn lẻ mà cần gắn kết với du lịch, giáo dục, công nghệ và kinh tế. Khi có cơ chế phù hợp, văn hóa không chỉ là lĩnh vực tiêu dùng mà còn trở thành một ngành kinh tế quan trọng, đóng góp vào tăng trưởng GDP và tạo việc làm.

Nghị quyết 80-NQ/TW đã mở ra một định hướng lớn cho phát triển văn hóa trong giai đoạn mới. Vấn đề còn lại là cách thức triển khai sao cho hiệu quả, phù hợp với thực tiễn. Điều này đòi hỏi sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự chung tay của toàn xã hội và đặc biệt là những giải pháp mang tính đột phá.

Chỉ khi tháo gỡ được những “nút thắt” về thể chế, nguồn lực và quản trị, văn hóa Việt Nam mới có thể phát triển bền vững, trở thành nền tảng vững chắc cho sự phát triển của đất nước.

THUỖ DƯƠNG

Những di tích lịch sử thu hút du khách về nguồn

Trong dịp nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương và nghỉ lễ 30/4 - 1/5, rất nhiều người dân Việt Nam muốn về thăm vùng Đất Tổ (tỉnh Phú Thọ), các cựu chiến binh và thân nhân muốn tới thăm chiến trường xưa để nhớ lại một thời chiến đấu hào hùng, tưởng nhớ những người đã mất; đông đảo khách du lịch, các thanh niên, sinh viên cũng muốn đến các “địa chỉ đỏ” để tham quan, học hỏi, giáo dục truyền thống. Do vậy, một số hãng lữ hành đã thiết kế tour du lịch tâm linh, lịch sử: “Về Đất Tổ”, “Về nguồn”, “Hoài niệm chiến trường xưa”...



● Bảo tàng lưu giữ những kỷ vật của các chiến sĩ Biệt động Sài Gòn. (Ảnh: B.Châu)

Hành trình về nguồn nơi Đất Tổ

Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm 2026 diễn ra tại Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền Hùng và nhiều địa phương trong tỉnh Phú Thọ. Phần lễ được tổ chức trang nghiêm, thành kính với chuỗi nghi thức truyền thống như lễ dâng hương của các địa phương, Lễ Giỗ Đức Quốc Tổ Lạc Long Quân, dâng hương Tổ Mẫu Âu Cơ, lễ rước kiệu và cao điểm là Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương ngày 10/3 âm lịch. Đây là thời điểm thiêng liêng, kết nối hàng triệu con tim người Việt hướng về cội nguồn.

Dịp này, tỉnh Phú Thọ đã xây dựng tour du lịch “Đền Hùng linh thiêng nguồn cội” tại Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền Hùng. Ông Nguyễn Đức Hòa - Giám đốc Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Phú Thọ cho hay, trong không gian huyền ảo của đất trời về đêm, du khách vượt qua hàng trăm bậc đá từ công đền để thực hành tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương tại Đền Hạ, Đền Trung, Đền Thượng và kết thúc tại Đền Giếng, mang lại một trải nghiệm tâm linh đầy thú vị, giàu cảm xúc. Hành trình du khách tiếp nối tại Khu di tích quốc gia đặc biệt danh thắng Tây Thiên thuộc xã Đại Đình, chiêm bái Thiên viện Trúc Lâm Tây Thiên, trải nghiệm hệ thống cáp treo hiện đại để vẫn

cảnh và dâng hương tại Đền Thượng, Đền Cô, Đền Cậu, Đền Thông.

Du khách còn được hòa mình vào không gian xanh của khu sinh thái rừng Tam Đảo, chiêm ngưỡng vẻ đẹp của Thác Bạc và suối Giải Oan. Tại điểm du lịch văn hóa cộng đồng Hùng Lô, du khách dâng hương tại ngôi đình cổ kính hơn 300 năm tuổi và thưởng thức hát Xoan làng cổ, một di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại đã được UNESCO vinh danh. Những trải nghiệm thực tế như tham quan nhà cổ, chợ quê và tham gia gói bánh chưng tạo nên một bức tranh du lịch di sản sinh động, gần gũi. Tất cả các điểm đến trong lịch trình đều để lại ấn tượng bởi chất lượng dịch vụ, hạ tầng giao thông và nét văn hóa đặc trưng của địa phương.

Du khách cũng có cơ hội tham gia nhiều trải nghiệm độc đáo như hội thi gói bánh chưng, già bánh giầy, xem múa rối nước, thưởng thức các trò chơi dân gian hay khám phá các triển lãm chuyên đề về văn hóa Hùng Vương.

Giữa nhịp sống hiện đại, hành trình về Đền Hùng mỗi dịp tháng Ba âm lịch vẫn luôn là cuộc trở về thiêng liêng trong tâm thức người Việt. Và năm 2026, hành trình ấy sẽ càng thêm trọn vẹn khi truyền thống và hiện đại cùng hòa quyện, tạo nên một mùa lễ hội vừa sâu lắng, vừa rực rỡ nơi Đất Tổ.



● Lễ rước kiệu tại Lễ hội Đền Hùng. (Ảnh: Nguyễn Thanh)

Những địa danh rung rung niềm xúc cảm

Cũng trong tình cảm tri ân, tưởng nhớ những người có công với dân tộc, với đất nước, giữa cái nắng hè đầu hạ chói chang giữa tháng 4, đầu tháng 5, những đoàn người di chuyển về với Quảng Trị ngày một nhiều thêm. Tuyến du lịch tâm linh, lịch sử này thường xuyên được du khách Việt tìm về, nhất là vào dịp những ngày kỷ niệm lớn của dân tộc.

Quảng Trị là địa danh từng diễn ra những trận chiến ác liệt để đất nước giành được độc lập ngày nào. Trong hành trình đong đầy cảm xúc này, không thể bỏ qua Thành cổ Quảng Trị - nằm ở trung tâm thị xã Quảng Trị, cách dòng sông Thạch Hãn 500m về phía đông. Nơi đây là chứng tích từng diễn ra một cuộc chiến khốc liệt, bi hùng vào mùa hè đỏ lửa năm 1972. 81 ngày đêm, với hàng trăm nghìn tấn đạn bom trút xuống, đã gần như san phẳng toà thành cổ cùng cả thị xã Quảng Trị. Hàng ngàn con người đã ngã xuống nơi đây vì Tổ quốc, cho sự nghiệp giải phóng, thống nhất đất nước.

Cũng ở Quảng Trị, Vũng Chùa - Đảo Yến nằm cách Đèo Ngang tầm 7km. Đây là nơi canh giữ giấc ngủ nghìn thu của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, sáng cũng như chiều, chưa khi nào ngớt dòng người hành hương về viếng mộ Đại tướng.

Còn biết bao địa danh lịch sử đã mặc nhiên đi vào hành trình về nguồn với những câu chuyện hào hùng, bi tráng. Đó là Ngã ba

Đông Lộc - nơi 10 cô gái thanh niên xung phong đã để tuổi xuân cho đất nước. Khu du lịch Trường Bồn - trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng, là “tuyến đường độc đạo”, nơi kết nối các huyết mạch giao thông từ hậu phương miền Bắc chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam.

Đặc biệt, nhân dịp kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, tour “Ký ức Biệt động Sài Gòn” và tour “Sống động Sài Gòn” thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Điểm đầu tiên của tour du lịch độc đáo này là tiệm cơm Đại Hàn - Cà phê Đỗ Phủ tại số 113 đường Đặng Dung (TP Hồ Chí Minh). Từ năm 1946, nơi đây là điểm cất giữ, chuyển giao thư từ, tài liệu bí mật... của những người cách mạng từ nội thành Sài Gòn ra chiến khu. Khi đến đây, du khách được tham quan, nghiên cứu các hiện vật, tài liệu xưa được cất giấu tại địa điểm bí mật này.

Điểm thứ hai trong tour này là Bảo tàng Biệt động Sài Gòn nằm trên tầng 2 căn nhà số 145 đường Trần Quang Khải (TP Hồ Chí Minh). Đây cũng là một địa điểm bí mật trong nội thành do ông Năm Lai tức Mai Hồng Quế - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân quản lý. Từ tháng 12/2019, những người con của ông Năm Lai đã sưu tầm các hiện vật xưa, biến nơi đây thành bảo tàng của lực lượng Biệt động Sài Gòn. Bảo tàng có diện tích hơn 100m², trưng bày hơn 100

hiện vật của những người lính biệt động. Du khách được xem nhiều hiện vật; xem những bộ phim ngắn về lực lượng Biệt động Sài Gòn và trải nghiệm công nghệ thực tế ảo giới thiệu về các chiến công xưa.

Điểm đến độc đáo thứ 3 trong tour: “Ký ức Biệt động Sài Gòn” là Nhan Hương Quán trong khuôn viên của Thảo Cầm Viên, một cơ sở bí mật của lực lượng biệt động Sài Gòn xưa. Đây từng là điểm có nhiều lính Mỹ và quân đội Sài Gòn lui tới.

Tham gia tour, du khách còn được tham quan Bưu điện thành phố, Nhà thờ Đức Bà, Công viên Bến Bạch Đằng, Cột cờ Thủ Ngữ và khám phá những nét đẹp văn hóa, lịch sử Sài Gòn với các dấu mốc độc đáo trong chặng đường hơn 300 năm từ Sài Gòn - Gia Định đến TP Hồ Chí Minh ngày nay. Du khách càng thêm hiểu và biết ơn những người đã chiến đấu vì độc lập, thống nhất của dân tộc...

Theo thông tin từ các doanh nghiệp lữ hành, thay vì chọn những tour nghỉ dưỡng nước ngoài, nhiều du khách năm nay ưu tiên hành trình mang dấu ấn lịch sử để cảm nhận không khí tri ân, tưởng nhớ và sống lại những ký ức hào hùng của dân tộc. Các công ty lữ hành sớm bắt được nhu cầu về nguồn của du khách do tác động của kỳ nghỉ dài bùng ra các tour về nguồn tới các địa danh như chiến khu Rừng Sác, Dinh Độc Lập (TP Hồ Chí Minh)... để thu hút du khách.

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Viện trưởng Viện Kinh tế Du lịch (Hiệp hội Du lịch Việt Nam) cho rằng, để phát huy hết tiềm năng, thế mạnh, bên cạnh việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, ban quản lý các di tích cần tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích xã hội hóa để làm phong phú các dịch vụ. Đồng thời, phải có sự phối hợp của các ngành liên quan trong quy hoạch, xây dựng mạng lưới giao thông đường bộ, đường sông, hệ thống bến bãi nhằm tạo điều kiện tiếp cận thuận lợi các điểm di tích lịch sử, khai thác tiềm năng du lịch.

Bên cạnh đó, vấn đề quảng bá thông tin du lịch tại các “địa chỉ đỏ” cũng cần được quan tâm đúng mức, đầu tư thỏa đáng, giúp du khách có cơ hội biết đến các tour về nguồn nhiều hơn và lựa chọn. Các địa phương cần nâng cấp hoàn chỉnh các phòng truyền thống, phòng trưng bày hiện vật, tư liệu, phòng chiếu phim, gắn kết với âm thực, trải nghiệm... tạo được không gian thật sự hấp dẫn du khách.

Với ý nghĩa lịch sử, giáo dục truyền thống, các công ty lữ hành ngày càng chú trọng và giảm giá tour như một lời tri ân tới những anh hùng có công với đất nước cũng như góp phần đưa loại hình du lịch này phát triển mạnh mẽ và rộng khắp, đáp ứng nhu cầu của nhiều du khách trong và ngoài nước. **BẢO CHÂU**

Tham gia tour “Khám phá Quốc lộ 279”, du khách được đến với tỉnh Phú Thọ để tri ân Mẫu Thượng ngàn tại Đền Hạ và tri ân công đức của các Vua Hùng tại Đền Hùng; dâng hương tại nghĩa trang Vị Xuyên (Tuyên Quang).

Khu di tích lịch sử Điện Biên Phủ (Điện Biên), Nhà tù Phú Quốc (Đặc khu Phú Quốc), địa đạo Củ Chi (TP Hồ Chí Minh)... đều là những “địa chỉ đỏ” được các hãng lữ hành đưa vào hành trình tour dịp này và rất hút khách.

Theo ông Nguyễn Trung Quân, Giám đốc Avitour Travel, dịp nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương và nghỉ lễ 30/4 - 1/5 năm nay, lượng du khách đặt tour về nguồn, hoài niệm tăng 20% so với năm trước, phong phú về ngành nghề, độ tuổi khác nhau. Khi tham gia các tour khám phá “địa chỉ đỏ”, du khách không chỉ có thêm nhiều kiến thức về lịch sử, văn hóa truyền thống, mà còn được bồi đắp niềm tự hào, khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước.

Khi lịch sử không còn “cũ kỹ”

Trong nhiều năm, du lịch Hà Nội chủ yếu xoay quanh việc tham quan di tích theo lối truyền thống. Tuy nhiên, sự thay đổi trong nhu cầu của du khách trẻ, khách quốc tế đã thúc đẩy Thành phố chuyển hướng sang mô hình du lịch trải nghiệm. Lịch sử không còn là những dòng chữ, hiện vật khô cứng mà trở thành câu chuyện có thể cảm nhận bằng thị giác, thính giác và cảm xúc.

Như tour trải nghiệm “Hà Nội - Chạm miền ký ức” mở ra hành trình đi bộ nhiều cảm xúc. Tour trải nghiệm mới thuộc dự án tuyến tàu điện số 6, một sản phẩm du lịch đặc thù, trọng điểm nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử của Hà Nội. Đây cũng là hoạt động cụ thể hóa Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 29/11/2025 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030, với định hướng phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, gắn chặt với văn hóa, không gian sáng tạo và con người Hà Nội.

Tour được lấy cảm hứng từ hệ thống tàu điện mặt đất từng gắn bó với người Hà Nội trong giai đoạn 1901 - 1991. Tuyến tàu điện số 6 không chỉ tái hiện tàu điện theo nghĩa vật lý thuần túy, mà còn chuyển hóa ký ức đô thị thành một cấu trúc trải nghiệm mới.

Thực tế, trong vài năm trở lại đây, Hà Nội đã có nhiều hoạt động du lịch sử dụng lợi thế về văn hóa, truyền thống. Một trong những dấu ấn rõ nét là tại Hoàng thành Thăng Long. Tour đêm “Giải mã Hoàng thành Thăng Long” được xây dựng như một hành trình khám phá có kịch bản, nơi du khách tham gia vào chuỗi hoạt động mang tính tương tác cao, từ nghi lễ cung đình đến trò chơi giải mã lịch sử. Đây là sản phẩm du lịch sáng tạo dựa trên nền tảng di sản, giúp “hồi sinh” không gian từng là trung tâm quyền lực với những trầm tích trải dài hơn một nghìn năm.

Không gian di sản này cũng là nơi tổ chức các sự kiện lớn như Lễ hội Du lịch Hà Nội với hơn 150 gian hàng, kết hợp trình diễn nghệ thuật và công nghệ hiện đại nhằm tái hiện chiều sâu lịch sử Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội. Điều này cho thấy cách tiếp cận mới, đưa di sản trở thành “sân khấu” thay vì chỉ là điểm tham quan.

Tại Nhà tù Hỏa Lò, các chương trình trải nghiệm đêm đã tạo nên hiệu ứng đặc biệt. Không gian được dàn dựng bằng ánh sáng và âm thanh, kết hợp lời kể giàu cảm xúc, giúp người tham gia hiểu sâu hơn về những năm tháng đấu tranh giành độc lập. Đây là một trong 15 sản phẩm du lịch đêm tiêu biểu được Hà Nội phát triển nhằm gia tăng trải nghiệm cho du khách.

Không chỉ các di tích lịch sử cách mạng, những địa điểm văn hóa lâu đời như Văn Miếu - Quốc Tử Giám cũng được “làm mới” bằng công nghệ. Các chương trình trình chiếu 3D mapping tái hiện truyền thống khoa bảng, giúp người xem hình dung rõ nét về nền giáo dục Nho học xưa.

Ở không gian đô thị, hồ Hoàn Kiếm và khu phố cổ đang trở thành “bảo tàng sống”. Thay vì chỉ ghé thăm các địa danh quen thuộc, nhiều du khách có xu hướng lựa chọn những cách khám phá nhẹ nhàng hơn, chẳng hạn như xe bus 2 tầng, đạp xe hay đi tàu trên cao. Tuyến xe bus 2 tầng thường có lộ trình đi qua các điểm trung tâm như hồ Hoàn Kiếm, Nhà hát Lớn Hà Nội, khu vực Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng một số tuyến phố mang dấu ấn lịch sử khác. Thời gian cho một vòng

Hà Nội “kể” nghìn năm lịch sử bằng những trải nghiệm mới

Là Thủ đô nghìn năm văn hiến với nhiều lớp trầm tích, Hà Nội đang từng bước “kể lại” lịch sử của mình bằng những sản phẩm du lịch trải nghiệm, hành trình sống động, giúp du khách chạm vào lịch sử bằng đa giác quan.



● Xe bus 2 tầng là một trải nghiệm du lịch nội đô độc đáo ở Hà Nội. (Ảnh: PV)



● Nhiều du khách nước ngoài chọn tham quan Bảo tàng Hồ Chí Minh để tìm hiểu thêm văn hóa, lịch sử Việt Nam. (Ảnh: PV)



● Di tích Nhà tù Hỏa Lò là một điểm đến đem lại nhiều cung bậc cảm xúc cho du khách. (Nguồn: Di tích Nhà tù Hỏa Lò)

hoàn chỉnh thường dao động khoảng 60 - 90 phút tùy tình trạng giao thông.

Hiệu quả của hướng đi này được thể hiện qua các con số tăng trưởng ấn tượng. Năm 2025, ngành du lịch Hà Nội ghi nhận sự bùng nổ với hơn 33,7 triệu lượt khách, trong đó có khoảng 7,82 triệu lượt khách quốc tế và hơn 25 triệu lượt khách nội địa. Tổng thu từ du khách đạt hơn 134 nghìn tỷ đồng. Còn trong quý I/2026, ngành du lịch Hà Nội ước đón khách quốc tế đạt khoảng 2,4 triệu lượt. Tổng thu từ khách du lịch trong 3 tháng đầu năm 2026 ước đạt gần 37 nghìn tỷ đồng.

Điều này cho thấy, mô hình du lịch trải nghiệm đã giúp Hà Nội thu hút lượng lớn du khách, đặc biệt là khách trẻ và khách quốc tế. Theo thống kê của ngành Du lịch, các tour đêm tại di tích thường có tỷ lệ khách tham quan rất cao, nhiều chương trình phải đặt trước nhiều ngày. Điều này chứng minh rằng nhu cầu “trải nghiệm lịch sử” đang ngày càng tăng.

Tạo điểm nhấn riêng biệt cho dòng chảy du lịch Hà Nội hiện đại

Thành phố Hà Nội đặt mục tiêu phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2030, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, chuyên đổi số và phát triển sản phẩm du lịch đặc sắc dựa trên nền tảng văn hóa, di sản. Với mục tiêu ngắn hạn, năm 2026, du lịch Hà Nội dự kiến đón khoảng 35 triệu lượt khách, bao gồm cả khách quốc tế và nội địa.

Để hiện thực hóa mục tiêu nói trên, Thành phố cần xây dựng chiến lược phát huy hiệu quả thế mạnh về du lịch văn hóa - lịch sử, đồng thời tạo ra dấu ấn riêng đủ sức cạnh tranh với các điểm đến trong khu vực và quốc tế. Không chỉ dừng lại ở việc sở hữu hệ thống di tích phong phú, bài toán đặt ra là làm thế nào để những giá trị ấy được “kích hoạt”, trở thành trải nghiệm hấp dẫn và khác biệt.

Chia sẻ với phóng viên, ông Phạm Hải

Quỳnh - Viện trưởng Viện Phát triển Du lịch châu Á (ATI) nhấn mạnh, trong bối cảnh du lịch trải nghiệm đang phát triển mạnh, Hà Nội muốn tránh bị hòa lẫn thì phải định hình rõ “bản sắc riêng”. Điểm cốt lõi không chỉ nằm ở giá trị vật thể của di tích, mà ở khả năng chạm tới cảm xúc và ký ức của du khách. Chính chiều sâu văn hóa với những lớp lịch sử chồng lấn, đan xen từ quá khứ đến hiện tại đã tạo nên lợi thế hiếm có, giúp Hà Nội trở thành một không gian kể chuyện đặc biệt mà ít nơi nào sánh được.

Trước hết, Hà Nội cần khai thác sâu đặc trưng “lớp chồng lớp” của lịch sử. Từ Thăng Long nghìn năm văn hiến, qua thời kỳ Pháp thuộc, đến giai đoạn kháng chiến và thời bao cấp, mỗi thời kỳ đều để lại dấu ấn rõ nét trong không gian đô thị và đời sống con người. Thay vì kể riêng lẻ từng giai đoạn, các sản phẩm du lịch nên được thiết kế như những hành trình xuyên suốt, kết nối các tầng lịch sử ngay trong cùng một địa điểm. Một tour đi bộ, chẳng hạn, không chỉ dừng ở việc giới thiệu kiến trúc mà còn phải giúp du khách cảm nhận được sự thay đổi trong lối sống, văn hóa và tinh thần của người Hà Nội qua từng thời kỳ.

Bên cạnh đó, việc biến “di sản tĩnh” thành “trải nghiệm sống” là yếu tố then chốt để nâng cao sức cạnh tranh. Du khách ngày nay không chỉ muốn nhìn ngắm mà còn muốn tham gia, nhập vai và cảm nhận. Những chương trình như tour đêm tại di tích đã bước đầu tạo hiệu ứng tốt, nhưng cần tiếp tục mở rộng sang nhiều không gian khác như phố cổ hay các làng nghề ven đô. Ở đó, công nghệ ánh sáng, âm thanh và trình diễn thực cảnh không chỉ để minh họa mà phải giúp người tham gia thực sự “sống lại” trong không khí của một Hà Nội xưa.

Tuy nhiên, cốt lõi làm nên bản sắc của Hà Nội không chỉ nằm ở di tích mà còn ở con người và nếp sống Tràng An. Sự

thanh lịch, tinh tế trong ứng xử, trong văn hóa ẩm thực hay trong sinh hoạt đời thường chính là “chất liệu sống” để kể chuyện lịch sử. Trải nghiệm du lịch vì thế cần được mở rộng ra ngoài không gian trưng bày, để du khách có thể thưởng trà theo lối xưa, lắng nghe nghệ nhân kể chuyện hay tham gia vào các nghi lễ truyền thống được phục dựng. Chính con người Hà Nội, với phong thái riêng biệt, sẽ tạo nên sự khác biệt mà không nơi nào có thể sao chép.

Song song với đó, lịch sử cũng cần được đặt trong mối liên hệ với hiện tại để tránh trở nên khô cứng. Việc gắn kết di sản với dòng chảy đương đại, thông qua các không gian sáng tạo hay tổ hợp văn hóa, là hướng đi phù hợp. Những địa điểm công nghiệp cũ được cải tạo thành không gian nghệ thuật, nơi quá khứ và hiện tại cùng tồn tại, sẽ giúp lịch sử trở nên gần gũi hơn với thế hệ trẻ. Khi đó, lịch sử không còn nằm yên trong tủ kính mà trở thành một phần của đời sống sáng tạo.

Cuối cùng, Hà Nội cần hướng tới tính chuyên biệt thay vì phát triển dàn trải. Việc xây dựng các tour chuyên đề theo từng lát cắt lịch sử, như kiến trúc biệt thự cổ, danh nhân Hà Nội hay hành trình làng nghề, sẽ giúp tạo chiều sâu cho sản phẩm du lịch. Sự chuyên sâu này không chỉ thu hút nhóm khách có nhu cầu cao mà còn góp phần định vị rõ ràng thương hiệu du lịch Thủ đô.

Có thể thấy, để tạo được dấu ấn riêng trong du lịch trải nghiệm, Hà Nội không cần chạy theo xu hướng, mà nên khai thác chính những giá trị độc đáo vốn có của mình. Khi lịch sử được kể bằng cảm xúc, bằng con người và bằng những trải nghiệm sống động, đó cũng là lúc Hà Nội thực sự trở thành một “người kể chuyện” không thể thay thế. Khi những di tích “lên tiếng”, quá khứ không còn xa xôi mà trở thành một phần của hiện tại, sống động, đong đầy cảm xúc. **HƯƠNG NGỌC**

Cha, con và một hành trình được viết tiếp

Bác sĩ Khuất Thị Hải Oanh (Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng - SCDI), người con gái gắn bó sâu sắc với cha mình, Trung tướng Khuất Duy Tiến, vị tướng đã đi qua hai cuộc kháng chiến vệ quốc và được vinh danh bằng tên đường khi còn sống, mang theo trong hành trình của mình không chỉ ký ức gia đình, mà còn là một sự tiếp nối lặng lẽ của lý tưởng: phụng sự con người...

“Việc gì có ích cho người dân, cho đất nước thì cứ làm”

Đầu năm nay, trong hành lang Quốc hội Mỹ, giữa nhịp di chuyển vội vã của các nghị sĩ và trợ lý, một người phụ nữ Việt Nam nhỏ bé chỉ có đúng hai phút để nói điều mình tin là quan trọng nhất.

Không có bài thuyết trình dài, không biểu đồ ngân sách phức tạp. Bác sĩ Khuất Thị Hải Oanh chọn cách nói về những điều căn cốt: điều gì sẽ xảy ra nếu nguồn hỗ trợ cho Quỹ Toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS, lao và sốt rét bị gián đoạn? Không phải là những con số lạnh lùng, mà là những khoảng trống của sự sống, những liệu trình điều trị bị đứt gãy, những bệnh nhân không còn cơ hội quay lại.

Hai phút trôi qua nhanh như một nhịp thở. Không có lời hứa ngay lập tức. Nhưng như nhiều quyết định chính sách khác, điều quan trọng không nằm ở khoảnh khắc đối thoại, mà ở những gì còn đọng lại sau đó. Khi chiến dịch vận động kết thúc, Quỹ Toàn cầu nhận được cam kết 12,6 tỉ USD cho giai đoạn 2027 - 2029, một con số vượt kỳ vọng trong bối cảnh thế giới đang thắt chặt chi tiêu viện trợ. Khoản tài trợ ấy không chỉ là ngân sách. Đó là thời gian được “mua” thêm cho sự sống. Là những tháng, những năm điều trị liên tục cho những con người nếu bị gián đoạn thuốc sẽ phải đối diện với những hậu quả không thể đảo ngược. Với chị, thành công không nằm ở con số hàng tỉ USD, mà ở những cuộc đời phía sau con số ấy.

Trong câu chuyện của bác sĩ Hải Oanh, người cha không xuất hiện nhiều bằng lời kể trực tiếp. Nhưng ông hiện diện trong những quyết định quan trọng nhất. Khi chị rời môi trường quân y để làm việc với các tổ chức quốc tế, một lựa chọn không dễ hiểu ở thời điểm đó, ông bắt ngờ, nhưng không ngăn



● BS. Khuất Thị Hải Oanh chia sẻ tại buổi lễ nhận Huân chương. (Ảnh trong bài: SCDI)

cản. Ông chỉ nói một câu giản dị: “Việc gì có ích cho người dân, cho đất nước thì cứ làm”.

Và rồi, chính ông cũng là người thay đổi trước tiên khi con gái bắt đầu làm việc với những người sống chung với HIV, một cộng đồng từng chịu nhiều kỳ thị. Từ chỗ xa lạ, ông dần thấu hiểu. Và rồi có một ngày, ông nhận một người nhiễm HIV vào làm việc trong gia đình, chăm sóc và đối xử như người thân.

Không cần những bài giảng dài, sự thay đổi ấy là một minh chứng sống động cho điều mà người con gái của ông đang theo đuổi: xóa bỏ kỳ thị không chỉ bằng chính sách, mà bằng cách nhìn lại con người. Bởi hơn 20 năm làm việc trong lĩnh vực y tế công cộng, bác sĩ Hải Oanh đã chứng kiến không chỉ sự thay đổi của một căn bệnh, mà còn là sự thay đổi trong cách xã hội nhìn nhận nó.

Những năm đầu của dịch HIV tại Việt Nam là những năm của nỗi sợ hãi và thiếu hiểu biết. Người bệnh không chỉ đối diện với bệnh tật, mà còn với sự xa lánh, cô lập. Chị từng chứng kiến những câu chuyện đau lòng: hai thanh niên trẻ chọn cách kết thúc cuộc đời không phải vì bệnh, mà vì không chịu nổi ánh nhìn của xã hội.

Những trải nghiệm ấy khiến chị nhận ra một điều: điều trị y tế là cần thiết, nhưng chưa đủ. Sự hỗ trợ tinh thần, sự kết nối cộng đồng và trên hết, cảm giác được tôn trọng, mới là điều giúp con người có thể tiếp tục sống.

Và rồi, đó còn là những câu chuyện khác, những câu chuyện của hy vọng. Một bệnh nhân từng bị từ chối phẫu thuật chỉ vì có HIV, sau đó được điều trị thành công và trở thành người hỗ trợ cho hàng trăm người khác. Một người từng cận kề cái chết, nhờ thuốc và cộng đồng mà hồi phục, rồi xây dựng cuộc sống mới. Phía sau đó là một hành trình gian nan để họ trở lại cuộc sống bình dị, theo một cách mãnh liệt nhất của ý chí và niềm tin được trao tặng từ những con người xa lạ đưa tay về phía họ khi tuyệt vọng...

“Sống vượt ra ngoài lớp da của mình”

Năm 1987, chị thi vào Trường Đại học Y Hà Nội theo định hướng của gia đình, dù từng mơ trở thành giáo viên. Lựa chọn ấy gắn với những ký ức chiến tranh của người cha, người đã chứng kiến nhiều đồng đội ngã xuống không phải vì bom đạn, mà vì bệnh tật, trong đó có sốt rét. Nhiều năm sau, chính chị lại triển khai các dự án phòng, chống sốt rét ở Tây Nguyên, nơi cha mình từng chiến đấu. Một vòng nối giữa quá khứ và hiện tại, giữa ký ức và hồi sinh.

Những năm đầu sau khi tốt nghiệp, chị làm việc song song giữa bệnh viện và giảng dạy, nghiên cứu. Và rồi chị nhận ra: nếu là bác sĩ lâm sàng, chị có thể giúp từng bệnh nhân; nhưng nếu làm y tế công cộng, một chương trình tốt có thể thay đổi cuộc sống của hàng nghìn người.

Bước ngoặt đến vào năm 2001, khi chị tham gia đánh giá Chương trình quốc gia phòng, chống AIDS. Lần đầu tiên, chị tiếp xúc trực tiếp với những con người bị gạt ra bên lề xã hội: người bán dâm, người sử dụng ma túy, người sống chung với HIV. Từ đó, con đường của chị rẽ sang một hướng khác: không chỉ chữa bệnh, mà còn tìm cách thay đổi cách xã hội nhìn nhận những con người dễ bị tổn thương.

Năm 2007, chị sáng lập Diễn đàn Xã hội dân sự hợp tác phòng, chống AIDS, kết nối hàng trăm tổ chức cộng đồng. Một năm sau, chị được Diễn đàn Kinh tế Thế giới vinh danh là “Lãnh đạo trẻ toàn cầu”.

Đến năm 2010, Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng (SCDI) ra đời, một tổ chức phi lợi nhuận với mục tiêu trao quyền cho những người yếu thế. Từ HIV, các chương trình dần mở rộng sang nhiều lĩnh vực: hỗ trợ trẻ em, dinh dưỡng cho bà mẹ, chăm sóc trẻ nhỏ, giáo dục kỹ năng sống. Có những dự án kéo dài suốt hành trình trưởng thành của một đứa trẻ, từ khi còn trong bụng mẹ cho đến khi bước vào đại học.

Khoảng 40.000 người tại hơn 40 tỉnh, thành đã nhận được hỗ trợ từ các chương trình này.



● Trung tướng Khuất Duy Tiến cùng vợ và 4 người con.

Nhưng con số không phải là điều quan trọng nhất. Điều đáng nói là những thay đổi bền vững phía sau nó, những cuộc đời được trao thêm cơ hội.

Dù đã có bằng Thạc sĩ ở Anh, nhưng mọi người vẫn gọi chị thân thuộc là bác sĩ. Trên trang facebook cá nhân, chúng ta thường thấy chị ở nhiều cuộc họp lớn về người yếu thế ở nhiều quốc gia với một hành trình không mệt mỏi. Thế nhưng, phía sau nguồn năng lượng bền bỉ ấy là một trải nghiệm sinh tử. Năm 25 tuổi, chị mắc một bệnh tự miễn hiếm gặp, căn bệnh từng cướp đi người chị gái. Đó là thời điểm chị đứng trước ranh giới mong manh giữa sự sống và cái chết. Nhưng thay vì nỗi sợ, điều xuất hiện là một câu hỏi: nếu cuộc đời hữu hạn, thì sống như thế nào để sự hiện diện của mình có ý nghĩa?

Từ đó, chị chọn cách “sống vượt ra ngoài lớp da của mình”, sống không chỉ cho bản thân, mà cho nhiều người khác. Một trong những chương trình đặc biệt của SCDI là “cứu sống cộng đồng”, đào tạo những người từng nghiện ma túy sử dụng thuốc Naloxone để cứu người bị sốc heroin. Những con người từng ở ranh giới của cái chết nay trở thành người cứu sống người khác.

Câu chuyện của Hà Quang Hiệp ở Hải Phòng là một ví dụ. Từng nghiện heroin, mang HIV và lao ngoài phổi, anh từng bị trả về nhà “chờ chết”. Nhưng nhờ điều trị, anh hồi phục, rồi tham gia cứu hơn 500 người khỏi sốc thuốc, xây dựng gia đình, sống một cuộc đời mà trước đó gần như không ai dám nghĩ tới.

Với bác sĩ Hải Oanh, hạnh phúc không nằm ở danh hiệu, mà ở những thay đổi như thế: khi một người từng tuyệt vọng trở nên vui vẻ, khi một người nhiễm HIV quên đi bệnh của mình và chỉ nhớ uống thuốc đúng giờ, khi họ lập gia đình, sinh con và những đứa trẻ ấy lớn lên khỏe mạnh. Tất cả những điều tưởng như bình thường ấy thật không dễ dàng với những cuộc đời tưởng như đã “bỏ đi”.

Và “xá lợi” của người lính
Dù không trực tiếp trải qua

chiến tranh, nhưng có một thời điểm, khi đặt chân đến Đồi Charlie (Kon Tum), chị phần nào cảm nhận được những mất mát mà thế hệ cha anh đã trải qua. Giữa vùng đất còn dấu tích bom đạn, nơi việc xây dựng bia tưởng niệm phải dùng xà beng thay vì máy móc vì sợ chạm vào hài cốt, chị nhận ra rằng chiến tranh không chỉ là quá khứ, nó vẫn hiện diện trong những nỗi đau có thể chạm thấy.

Đó là một gia đình đi nhật phế liệu và thiệt mạng vì bom sót lại khiến chị day dứt khôn nguôi. Cũng từ đó, chị đặt ra một câu hỏi: điều gì sẽ xảy ra khi ký ức chiến tranh dần phai nhạt? Gần đây, sau khi người cha thân yêu, vị tướng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Khuất Duy Tiến rời cõi tạm, chị đã lập một trang lưu giữ ký ức của cha mình và đồng đội. Với tên miền xaloidoilinh.com - theo chị: “Khi nói chuyện với đồng đội của bố về “nhà lưu niệm” này, mấy anh em nhận ra rằng cuộc đời của những chiến binh, nếu may mắn sống sót trở về thì thứ quý giá nhất còn giữ được là ký ức chiến trường, đồng đội. Ký ức của các chiến binh thiêng liêng và xứng đáng được nâng niu, như xá lợi”. Để những trang sử hào hùng, bi tráng ấy mãi còn đó vẹn nguyên lòng biết ơn, là máu, nước mắt và hoa của dân tộc mình.

Tháng Ba vừa qua, với những đóng góp trong lĩnh vực y tế công cộng, bác sĩ Khuất Thị Hải Oanh được Chính phủ Pháp trao tặng Huân chương Công trạng quốc gia, tước Hiệp sĩ. Nhưng với chị, phần thưởng lớn nhất vẫn là những cuộc đời được tiếp tục. Trước đó, khi biết tin con gái sẽ nhận huân chương, người cha đã rất vui, hóm hỉnh nói sẽ về “khao cả làng”. Nhưng ông đã không kịp chờ đến khoảnh khắc ấy.

Một thế hệ đã chiến đấu để giành lại độc lập. Một thế hệ tiếp theo đang nỗ lực để bảo vệ sự sống, phẩm giá và cơ hội cho mỗi con người. Và ở đâu đó, như lời chị nói, có lẽ người cha, vị tướng lưng lẩy qua bao trận mạc vẫn đang dõi theo chị và mỉm cười...

MIÊN THẢO

Căn cứ cách mạng giữa vùng sông nước hiểm trở

Sau năm 1954, khi đế quốc Mỹ thay chân thực dân Pháp tại miền Nam, chính quyền Ngô Đình Diệm ban hành Luật 10/59, tiến hành khủng bố phong trào cách mạng, lê máy chém đi khắp nơi, đặt những người cộng sản và lực lượng yêu nước ra ngoài vòng pháp luật. Trước tình hình đó, Thường vụ Tỉnh ủy Cà Mau chủ trương các cấp Đảng bộ bám sát quần chúng, tổ chức đấu tranh chống khủng bố, chống dồn dân lập ấp, đồng thời xây dựng lực lượng cách mạng, từng bước tạo thế và lực mới.

Trong bối cảnh ấy, ấp Xẻo Đước nổi lên như một vị trí chiến lược đặc biệt thuận lợi cho hoạt động cách mạng. Khu vực này cách xa trung tâm thị xã, nằm sâu trong vùng Đầm Thị Tường với hệ thống sông rạch chằng chịt, đường bộ hiểm trở, rừng chồi và dừa nước rậm rạp, dân cư phân bố đều khắp. Địa hình đặc thù khiến đối phương khó tiếp cận bằng tàu lớn hay phương tiện cơ giới, tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng căn cứ cách mạng lâu dài.

Ngay từ những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, một số cán bộ của Khu ủy và Trung ương Cục đã chọn nơi đây làm địa điểm ẩn náu, dựa vào Nhân dân để xây dựng cơ sở cách mạng. Đến năm 1960, trước yêu cầu của cuộc kháng chiến trường kỳ, Tỉnh ủy Cà Mau chính thức chọn Xẻo Đước làm trung tâm căn cứ của Tỉnh ủy.

Thời kỳ này, ông Vũ Đình Liệu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy; từ tháng 8/1960, ông Phan Ngọc Sển (Mười Kỳ) đảm nhiệm cương vị Bí thư Tỉnh ủy, ông Hoàng Minh Nhất làm Chánh Văn phòng Tỉnh ủy. Ban đầu, phạm vi hoạt động của căn cứ còn nhỏ, nhưng nhanh chóng được mở rộng, trở thành trung tâm lãnh đạo phong trào cách mạng toàn tỉnh.

Đầu năm 1961, tại Căn cứ Tỉnh ủy Xẻo Đước, sau khi quán triệt chỉ thị của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, Tỉnh ủy Cà Mau ban hành chỉ thị quan trọng, phát động cao trào nổi dậy khởi nghĩa trong toàn tỉnh, đẩy mạnh xây dựng lực lượng vũ trang và kiên quyết tấn công địch. Thực hiện chủ trương này, ông Phan Ngọc Sển cùng ông Trần Văn Tập (Hai Đại) - Trưởng ban Quân sự tỉnh, đã chỉ đạo khẩn trương xây dựng hệ thống lực lượng vũ trang từ cấp tỉnh đến cơ sở.

Tháng Tư, về Cà Mau thăm Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy Xẻo Đước



● Nhà làm việc của Bí thư Tỉnh ủy được phục dựng tại Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy.



● Nhà mã thám - bộ phận quan trọng phục vụ công tác bảo vệ căn cứ trong thời kỳ kháng chiến.



● Du khách tham quan Nhà họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy. (Ảnh trong bài: PV)

Giữa vùng sông nước đặc trưng của địa đầu cực Nam Tổ quốc, xã Phú Mỹ (tỉnh Cà Mau) hôm nay đang từng bước khai thác hiệu quả giá trị lịch sử của Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy tại Xẻo Đước, biến “địa chỉ đỏ” nằm xưa thành điểm tựa tinh thần và động lực phát triển kinh tế - xã hội. Với tinh thần đoàn kết, sáng tạo và khát vọng vươn lên, địa phương đặt mục tiêu phát triển nhanh, bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân, xứng đáng với truyền thống Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Trong suốt giai đoạn từ năm 1960 đến năm 1975, tại Xẻo Đước trở thành điểm đứng chân quan trọng của Tỉnh ủy Cà Mau. Tại đây, nhiều chủ trương lớn, Nghị quyết quan trọng mang tầm chiến lược đã được soạn thảo và ban hành, góp phần lãnh đạo phong trào cách mạng vượt qua nhiều giai đoạn ác liệt, tiến tới thắng lợi hoàn toàn.

Không chỉ là nơi làm việc của lãnh đạo tỉnh, Căn cứ còn có hội trường, nhà làm việc, nhà ăn, khu cơ yếu, đội bảo vệ, hệ thống hầm bí mật liên hoàn và chiến hào phòng thủ. Đây là minh chứng sống động cho tinh thần kiên cường, sáng tạo của cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân trong điều kiện chiến tranh khốc liệt.

Trong những năm tháng ác liệt, địch nhiều lần tổ chức càn quét, bắn phá khu vực căn cứ. Đáng chú ý, vào tháng 4/1971, khi lực lượng địch tổ chức đổ quân xuống khu vực Đất Cháy - Đầm Thị Tường, ta đã chủ động bố trí lực lượng phục kích, bắn rơi 4 máy bay trực thăng, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, bảo vệ an toàn căn cứ và cơ quan lãnh đạo.

Dấu tích lịch sử còn nguyên giá trị

Ngày nay, khi bước chân trên trục đường bê tông dẫn sâu vào Khu di tích, du khách dễ dàng cảm nhận không gian của một thời kháng chiến gian khổ nhưng đầy khí phách. Bên trái con đường là nhà bếp, nhà ăn với những chiếc chén, đĩa thô sơ, chai sành đựng nước mắm, hũ muối vẫn được lưu giữ, gợi nhớ cuộc sống giản dị của cán bộ, chiến sĩ năm xưa.

Nhà làm việc của Bí thư Tỉnh ủy có mái lá, vách lá, bên trong là chiếc giường đơn sơ. Trong gần 8 năm, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Đáng (Tư Hườn) và Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Minh Đức (Bảy Nông) đã sinh hoạt, làm việc tại đây. Ngoài ra còn có nhà Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, nhà họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hội trường, khu văn thư đánh máy, nhà mã thám và phòng trưng bày với nhiều hiện vật quý như máy đánh chữ, radio, súng AK, súng CKC và các hình ảnh lãnh đạo qua các thời kỳ...

Đặc biệt, chiếc lu cưa na từng được sử dụng làm hầm trú ẩn cho Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Đáng trước năm 1970 vẫn còn

được bảo tồn, trở thành minh chứng sinh động về sự sáng tạo trong chiến tranh.

Nhằm bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, năm 2016, tỉnh Cà Mau đã đầu tư hơn 3 tỷ đồng để trùng tu, tôn tạo các hạng mục quan trọng như hội trường, văn phòng làm việc của Tỉnh ủy, nơi làm việc của Bí thư Tỉnh ủy, nhà ăn... Trước đó, ngày 11/6/2007, Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy tại Xẻo Đước đã được UBND tỉnh Cà Mau công nhận là Di tích lịch sử cấp tỉnh.

Hiện nay, vào các dịp lễ, Tết hay ngày nghỉ cuối tuần, nhiều đoàn cán bộ, chiến sĩ, đoàn viên, thanh niên và học sinh thường xuyên đến tham quan, học tập, tìm hiểu truyền thống cách mạng tại Khu di tích.

Du khách khi đến tham quan Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy tại Xẻo Đước đều bày tỏ sự xúc động trước những dấu tích lịch sử còn được gìn giữ. Bà Nguyễn Thị Thu Ba (phường Bạc Liêu) chia sẻ: “Tôi đến nơi đây để ôn lại truyền thống cách mạng của cha ông. Khi tận mắt chứng kiến nơi làm việc, sinh hoạt của các cô chú lãnh đạo trong điều kiện chiến tranh gian

khô, tôi càng thêm trân trọng những hy sinh to lớn của thế hệ đi trước và ý thức rõ hơn trách nhiệm gìn giữ, phát huy những giá trị lịch sử quý báu này”.

Theo bà Hồ Hồng Tươi - Phó Giám đốc Trung tâm công ích xã Phú Mỹ, thời gian qua, địa phương thường xuyên phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác chăm sóc cảnh quan, bảo dưỡng các hạng mục và tổ chức đón tiếp các đoàn tham quan chu đáo. Việc duy trì hoạt động thường xuyên không chỉ góp phần bảo tồn di tích, mà còn tạo điều kiện thuận lợi để giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ và quảng bá hình ảnh địa phương đến du khách trong và ngoài tỉnh.

Khơi dậy truyền thống, tạo động lực phát triển mới

Không chỉ dừng lại ở giá trị lịch sử, xã Phú Mỹ đang từng bước khai thác hiệu quả Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy tại Xẻo Đước theo hướng phát triển văn hóa - lịch sử gắn với du lịch trải nghiệm và giáo dục truyền thống.

Ông Lê Văn Đen - Phó Chủ tịch UBND xã Phú Mỹ cho biết: “Việc phát huy giá trị của Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy không chỉ góp phần gìn giữ ký ức lịch sử, mà còn mở ra hướng phát triển kinh tế mới cho địa phương. Những tuyến đường giao thông được đầu tư, cảnh quan được chỉnh trang, các hoạt động tham quan - học tập được tổ chức bài bản đã góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng, đồng thời tạo thêm sinh kế cho người dân”.

Ông Lê Văn Đen nhấn mạnh: “Phát huy truyền thống vùng căn cứ cách mạng, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã tiếp tục đoàn kết, giữ vững kỷ cương, đổi mới tư duy phát triển, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra. Việc bảo tồn và phát huy giá trị của Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy không chỉ là trách nhiệm đối với lịch sử, mà còn là nền tảng để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh” - ông Lê Văn Đen nhấn mạnh.

Từ một vùng căn cứ cách mạng giữa rừng chồi, sông nước năm xưa, Xẻo Đước - Phú Mỹ hôm nay đang trở thành biểu tượng của sự tiếp nối truyền thống, nơi quá khứ hào hùng được gìn giữ để soi đường cho hiện tại và tương lai phát triển bền vững của vùng đất Anh hùng.

TRỌNG NGHĨA

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Phú Thọ (Địa chỉ: Số 408 đường Nguyễn Tất Thành, phường Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ; Số 12 đường Trường Chinh, phường Vinh Phúc, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210 3844 209).

2. Tên, địa chỉ người có tài sản đấu giá: UBND phường Thanh Miếu

- Đơn vị được giao tổ chức đấu giá: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (Địa chỉ: Số 288 đường Nguyễn Tất Thành, phường Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0912.377.828).

3. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng 16 ô đất ở tại một số dự án trên địa bàn phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ. Cụ thể như sau:

- Diện tích: Từ 98 m²/ô đất đến 214 m²/ô đất.
- Giá khởi điểm: từ 3.000.000đ/ô đất đến 40.000.000đ/ô đất.
- Tiền đặt trước: từ 63.600.000đ/ô đất đến 1.396.000.000đ/ô đất.

4. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: ĐẤU GIÁ BẢNG BỐ PHIẾU GIÁN TIẾP QUÁ ĐƯỜNG BƯU CHINH. Trả giá một vòng theo phương thức trả giá lên.

5. Đăng ký tham gia đấu giá:

- Bán hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Từ 07h30 phút ngày 04/5/2026 đến 17h00 phút ngày 15/5/2026 tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Phú Thọ;
- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Căn cứ theo quy định của pháp luật về Đấu giá tài sản và pháp luật liên quan, nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ, tiền đặt trước cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định.
- Nộp tiền đặt trước: Từ 07h30 phút ngày 04/5/2026 đến 17h00 phút ngày 15/5/2026 (Tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá phải được báo cáo trong tài khoản của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trước 17h00 phút ngày 15/5/2026 mới được coi là hợp lệ).
- Nộp tiền đặt trước vào tài khoản số: 8636906666 tại Ngân hàng BIDV Phú Thọ.
- Hoặc tài khoản số: 1066849474 tại Ngân hàng Vietcombank Phú Thọ.
- Đơn vị thụ hưởng: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Phú Thọ.

6. Thời gian, địa điểm đấu giá, công bố kết quả trả giá: Bắt đầu từ 08h00 phút ngày 20/5/2026 tại Hội trường Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì.

(Chi tiết có trong hồ sơ mời tham gia đấu giá)

* Lưu ý: Các thủ tục trên được thực hiện trong giờ làm việc hành chính.

* Mọi chi tiết xin liên hệ:

Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Phú Thọ hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thanh Miếu.

TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH PHÚ THỌ

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

Công ty Đấu giá hợp danh VNA: Địa chỉ: Nhà số 50, liên kế 3, khu đô thị Đại Thành, xã Đại Thành, thành phố Hà Nội, tổ chức đấu giá:

- Tên tài sản đấu giá: Tài sản bảo đảm.
- Loại nhà: Văn phòng làm việc Công ty cổ phần An Thịnh xây năm 2009; nhà xưởng IV nay đã xuống cấp còn 07 gian (4 gian nhà văn phòng; 3 gian nhà ô công nhân); kê chống sập ló; sập bê tông...
- Tại thửa số 01; tờ bản đồ số: 38/TNĐ; Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất kinh doanh; Thời hạn sử dụng: 07/5/2060; Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm; Diện tích: 7.612 m² (Bảng chử: Bảy nghìn sáu trăm mười hai mét vuông).

Lưu ý: Quyền sử dụng đất không thuộc đối tượng bán đấu giá trong trường hợp này.

- Giá khởi điểm: 2.501.523.000 đồng.

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

Công ty Đấu giá hợp danh VNA: Địa chỉ: Nhà số 50, liên kế 3, khu đô thị Đại Thành, xã Đại Thành, thành phố Hà Nội, tổ chức đấu giá:

1. Tài sản đấu giá và các thông tin liên quan:

- Tài sản đấu giá: Xe ô tô Mitsubishi Pajero GL (chở tiền); Biển kiểm soát: 61L-0535
- Giá khởi điểm: 66.150.000 đồng.

Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT. Giá khởi điểm không bao gồm các loại phí sử dụng đường bộ; phí đăng kiểm; các loại thuế, phí và lệ phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản; các chi phí đi đơi, vận chuyển tài sản, các khoản tiền phạt vi phạm hành chính liên quan đến tài sản đấu giá (nếu có). Tất cả các loại phí, lệ phí chi phí, vi phạm hành chính, ... nêu trên do bên mua chịu trách nhiệm thanh toán.

- Tiền đặt trước: 13.200.000 đồng.
- Bước giá: 1.000.000 đồng.

Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và các loại thuế, phí liên quan đến việc đấu giá.

- Tiền đặt trước: 250.000.000 đồng.
- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 400.000 đồng/hồ sơ.
- Người có tài sản đấu giá: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên; Địa chỉ: Số 653 đường Lương Ngọc Quyến, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.
- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 28/4/2026 đến 17h00' ngày 08/5/2026 trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá Hợp danh VNA.
- Xem tài sản: Người tham gia đấu giá có thể xem tài sản đấu giá trực tuyến (các hình ảnh/video đính kèm) (nếu có) hoặc xem tài sản trực tiếp như sau: Thời gian xem tài sản từ 08h00' ngày 04/5/2026 đến 17h00' ngày 06/5/2026 tại: Tờ 11C, phường Đức Xuân, tỉnh Thái Nguyên.

Công ty đấu giá hợp danh VNA cấp giấy giới thiệu, khách hàng chịu mọi chi phí liên quan đến việc xem tài sản. Các khách hàng không đi xem tài sản được coi là chấp nhận hiện trạng tài sản, không có quyền khiếu nại, khiếu kiện về tài sản.

là chấp nhận hiện trạng tài sản, không có quyền khiếu nại, khiếu kiện về tài sản.

- Nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' ngày 28/4/2026 đến 17h00' ngày 08/5/2026. Tính đến thời điểm 17h00' ngày 08/5/2026, tiền đặt trước của khách hàng nộp phải báo có về tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh VNA.
- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, xem tài sản, nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian, địa điểm nêu trên và có đủ điều kiện theo Điều 38 Luật Đấu giá tài sản.
- Hình thức và phương thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên.
- Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: + Thời gian: Từ 15 giờ 00 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 12/5/2026. + Địa điểm: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://daugia.vn> Thời gian làm việc trong giờ hành chính. Liên hệ ĐT: 024.85856595/1900355589.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH VNA

- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 50.000 đồng/hồ sơ.
- Người có tài sản đấu giá: Ngân hàng TMCP An Bình; Địa chỉ: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.
- Nguồn gốc tài sản đấu giá: Là tài sản thanh lý của Ngân hàng TMCP An Bình.
- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 28/4/2026 đến 17h00' ngày 08/5/2026 tại: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá Hợp danh VNA.
- Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Người tham gia đấu giá có thể xem tài sản đấu giá trực tuyến (các hình ảnh/video đính kèm) hoặc xem tài sản tiếp như sau: Từ 08h00' ngày 04/5/2026 đến 17h00' ngày 06/5/2026 tại: Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Bình Dương; Địa chỉ: 300 đại lộ Bình Dương, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh.

Công ty đấu giá hợp danh VNA cấp giấy giới thiệu, khách hàng chịu mọi chi phí liên quan đến việc xem tài sản. Các khách hàng không đi xem tài sản được coi là chấp nhận hiện trạng tài sản, không có quyền khiếu nại, khiếu kiện về tài sản.

- Nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' ngày 28/4/2026 đến 17h00' ngày 08/5/2026. Tính đến thời điểm 17h00' ngày 08/5/2026, tiền đặt trước của khách hàng nộp phải báo có về tài khoản của Công ty.
- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian, địa điểm nêu trên và có đủ điều kiện theo Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.
- Hình thức và phương thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên.
- Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: + Thời gian: Từ 09 giờ 00 phút đến 09 giờ 30 phút ngày 13/5/2026. + Địa điểm: Tại Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://daugia.vn> của Công ty Đấu giá Hợp danh VNA. Thời gian làm việc trong giờ hành chính. Liên hệ ĐT: 024.85856595/1900355589.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH VNA

Chuyện tình nửa thế kỷ giữa nữ quân y và người lính đặc công

Giữa khói lửa chiến tranh, một lời thề giản dị đã gắn kết trái tim người lính đặc công quả cảm Huỳnh Đức Nửa và nữ y tá tận tụy Cao Thị Hoa (hiện ở TP Đà Nẵng). Mang trên mình thương tật và bao gian nan đời thường, gần nửa thế kỷ qua họ vẫn song hành, viết nên câu chuyện tình thủy chung, bất diệt từ chiến trường ác liệt đến mái ấm bình dị lúc tuổi già.

“Trọn lời hứa của chúng mình”

Trong căn nhà nhỏ ở khối phố Ngân Châu (phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng), hình ảnh bà Cao Thị Hoa (78 tuổi) lặng lẽ xoa bóp đôi chân “khiếm khuyết” của chồng là cựu đặc công Huỳnh Đức Nửa (75 tuổi) đã trở nên quen thuộc. Thỉnh thoảng, tiếng ông rên khê vì vết thương cũ tái phát lại khiến bà thêm xót xa, nhưng đôi mắt bà vẫn ánh lên niềm hạnh phúc.

Sinh ra ở Điện Ngọc, năm 1964, khi mới 14 tuổi, Huỳnh Đức Nửa đã gia nhập lực lượng du kích. Ba năm sau, ông là chiến sĩ Đại đội Đặc công biệt động quận 3 - Đà Nẵng, nhiều lần đối diện sinh tử và ba lần được phong tặng danh hiệu “Dũng sĩ diệt Mỹ”.

Năm 1972, trong một lần ra miền Bắc chữa sốt rét, định mệnh đã cho ông gặp cô y tá trẻ Cao Thị Hoa. Chung lý tưởng, lại cùng đồng hương Duy Xuyên (Quảng Nam cũ) họ nhanh chóng tìm thấy sự đồng điệu trong tâm hồn. Những cuộc trò chuyện ngắn ngủi nơi trạm xá đã gieo mầm cho một tình yêu bền chặt.

Đầu năm 1974, trước khi trở lại chiến trường Thượng Đức, Nông Sơn, ông đã tìm về nhà người yêu để tạm biệt. Khoảng khắc chia ly ấy, giữa họ đã có một lời hứa, một lời thề: “Anh nói với em, chỉ trừ khi kẻ thù cướp đi tính mạng, chúng mình mới xa nhau. Nếu một trong hai người không may hi sinh, khi đất nước im tiếng súng người còn sống hãy đến phần mộ thấp nén nhang... Còn nếu cả hai còn sống, dù kẻ Nam, người Bắc cũng nhất định phải tìm nhau. Nhớ em nhé”. Lời thề hôm ấy đã trở thành sợi dây vô hình níu giữ hai trái tim trong suốt những năm tháng chia xa.

Nhưng chiến tranh khốc liệt đã cướp đi đôi chân của ông. Đêm 10/3/1975, tại chiến trường Phước Lâm (huyện Tiên Phước, Quảng Nam cũ), một quả mìn nổ tung khiến ông Nửa phải cưa cụt cả hai chân. Tin dữ được báo về nhưng bà Hoa đang bận phục vụ chiến dịch, không thể đến thăm, chỉ biết đau đầu, lo lắng.

Sau ngày thống nhất, bà Hoa rong ruổi khắp các bệnh viện miền Trung, thậm chí đạp xe gần 50km tìm về Điện Ngọc hỏi thăm gia đình ông, nhưng chỉ nhận được câu trả lời bật vô âm tín: “Anh Nửa đã



● Huân chương Kháng chiến hạng Nhất - phần thưởng cao quý dành cho vợ chồng cựu chiến binh. (Ảnh trong bài: P.V)



● Nửa thế kỷ đi qua, tình yêu của người lính đặc công quả cảm Huỳnh Đức Nửa và nữ y tá tận tụy Cao Thị Hoa vẫn vẹn nguyên.

được chuyển ra Bắc, không rõ sống chết ra sao”.

Ở nơi xa, ông Nửa cũng giằng xé với mặc cảm thương tật. Ông viết thư cho người yêu: “Ngày trước anh hứa trọn vẹn, nhưng bây giờ vì đất nước anh đã không còn bước tiếp được nữa, mong em sẽ tìm một hạnh phúc mới. Trước đây, khi còn đôi chân, anh sẽ gánh vác mọi công việc để người bạn đời của anh đỡ vất vả nhưng giờ anh không còn đôi chân nữa nên không muốn em khổ vì anh”.

Lá thư ấy không chỉ là sự dằn vặt, mà còn là nỗi đau của một người đàn ông muốn giải thoát cho người phụ nữ vì biết khó có thể mang lại hạnh phúc trọn vẹn cho người yêu của mình. Đọc lá thư, bà Hoa hiểu rõ và lại càng thôi thúc bà thêm quyết tâm phải gặp ông bằng được. Bỏ qua bao lời mai mối, tán tỉnh, bà hồi âm ngắn gọn mà đầy sức nặng, dù ông Nửa còn bước đi được nữa hay không, bà vẫn giữ trọn lời hứa. Quảng đời còn lại, bà nguyện làm đôi chân của ông.

Gian nan, hạnh phúc và niềm an ủi tuổi già

Cuối năm 1976, sau bao gian nan, họ chính thức thành vợ chồng trong một đám cưới giản dị có đồng đội, người thân chứng kiến. Không mâm cao cỗ đầy, không áo cưới lộng lẫy, nhưng đó là ngày hạnh phúc nhất của hai con người từng ở lẫn ranh sống chết.

Sau hôn nhân, cuộc sống đầy thử thách. Thương binh 1/4, ông Nửa không

thể lao động nặng nhọc, mọi gánh nặng cơm áo dòn lên vai bà Hoa. Nhưng bà chưa từng than vãn. Trên chiếc xe lăn cũ, ông vẫn gắng gượng chở con đi học, để vợ bớt vất vả.

Năm 1986, căn nhà cấp 4 được chính quyền hỗ trợ trở thành chốn đi về của gia đình, nơi lưu giữ cả tiếng cười lẫn nước mắt.

Nhưng niềm hạnh phúc chẳng bao lâu lại bị thử thách, người con trai duy nhất của ông bà bị nhiễm chất độc da cam, thường xuyên đau ốm, con đầu bỏ đi, để lại hai con nhỏ. Ở tuổi xế chiều, đôi vợ chồng già lại gồng mình nuôi dạy cháu. “Có lúc tưởng chừng không gượng nổi, nhưng nhìn hai đứa cháu thơ dại, chúng tôi tự nhủ phải cố gắng. Đã đi qua chiến tranh, bom đạn cũng không khuất phục được, thì gian khó đời thường càng không thể quật ngã mình”, bà Hoa chia sẻ.

Nhờ sự tận tảo và kiên cường, hai cháu nội của ông bà nay đã trưởng thành, một đang học đại học, một theo nghề đầu bếp. Đó là niềm an ủi lớn nhất của đôi vợ chồng cựu chiến binh.

Không chỉ lo cho gia đình, ông Nửa và bà Hoa còn cống hiến cho cộng đồng. Bà nhiều năm làm Chi hội trưởng Hội Phụ nữ khối phố, còn ông là Chi hội phó Cựu chiến binh, miệt mài quy tập hài cốt đồng đội, phát giấy mời sinh hoạt dù phải lái xe ba bánh.

Hơn nửa thế kỷ đi qua, hai người đều đã hơn 50 năm tuổi Đảng. Những tấm Huân chương, Huy chương, Bằng khen trên vách nhà vừa minh chứng cho cống hiến, vừa là biểu tượng của một tình yêu son sắt. Với bà con lối xóm, họ như “ngọn lửa nhỏ” âm áp, bền bỉ, soi sáng tinh thần “thương binh tàn nhưng không phế”. “Nhìn lại chặng đường đã qua, so với nhiều đồng đội đã hy sinh, tôi thấy mình may mắn lắm. May mắn vì còn sống, may mắn vì tìm được người vợ thủy chung trọn đời”, ông Nửa xúc động.

Ở Đà Nẵng cho đến nay, hễ nhắc đến ông Nửa và bà Hoa, nhiều người không khỏi tấm tắc. Từ lời thề giữa bom đạn đến mái ấm tuổi già, câu chuyện của ông bà không chỉ là bản tình ca thủy chung, mà còn minh chứng cho sức mạnh tình yêu, lý tưởng và niềm tin vào những điều tốt đẹp giữa cuộc đời. **ANH HUY**

Bảo đảm các chính sách cho người có công đúng, đủ, kịp thời, nhân văn và sát thực tiễn

Ngày 16/4/2026, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà ký Quyết định số 692/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027).

Kế hoạch đưa ra các hoạt động trọng tâm cụ thể như: Hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng theo hướng toàn diện, thống nhất và đồng bộ. Trọng tâm là việc rà soát, sửa đổi các quy định tại Pháp lệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định, Thông tư...) nhằm bảo đảm các chính sách cho người có công đúng, đủ, kịp thời, nhân văn và sát thực tiễn.

Xây dựng Dự án công trình quốc gia ghi nhớ công ơn các anh hùng liệt sĩ, người có công với cách mạng - dấu mốc kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; nâng cấp, sửa chữa, chỉnh trang toàn bộ công trình ghi công liệt sĩ và 100% (52/52) trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công với cách mạng trên cả nước bảo đảm khang trang, tiện ích trong sinh hoạt; xây mới, nâng cấp, sửa chữa, nhằm cải thiện tốt nhất nhà ở cho người có công với cách mạng trên toàn quốc.

Các hoạt động tuyên truyền cần được triển khai đa dạng, đồng bộ, kết hợp truyền thống và hiện đại. Trong đó, chú trọng các hình thức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên báo chí, phát thanh truyền hình, các tin bài phóng sự, phim tài liệu về gương người có công, gia đình chính sách tiêu biểu; tuyên truyền trên nền tảng số, mạng xã hội; các hình thức tuyên truyền trực quan như: Băng rôn, pano, áp phích, khẩu hiệu, tranh cổ động, triển lãm ảnh, tư liệu lịch sử; tổ chức nói chuyện truyền thống, giao lưu với nhân chứng lịch sử, tọa đàm, hội thảo, hội thi, sinh hoạt chuyên đề, trong đó tập trung tuyên truyền chuyên đề “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” cho học sinh, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Đồng thời, phát động phong trào toàn dân chăm sóc, thăm hỏi, động viên, giúp đỡ 100% thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng; phong trào thanh niên tình nguyện tham gia chỉnh trang, sửa chữa, chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ bảo đảm “sáng - xanh - sạch - đẹp”; phát động, triển khai, công bố kết quả và tổng kết “Chiến dịch 500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”; phong trào vận động, xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; phong trào chăm sóc, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng. **H.T**

Hải Phòng - Ngon cờ tiên phong trong kiến tạo chủ nghĩa xã hội thời đại mới

Trong tiến trình phát triển của đất nước, mỗi giai đoạn lịch sử đều cần những “đầu tàu” đủ bản lĩnh, trí tuệ và khát vọng để mở đường. Với truyền thống “Trung dũng - Quyết thắng” và tinh thần đổi mới không ngừng, Hải Phòng hôm nay đang được Trung ương giao phó một sứ mệnh đặc biệt: trở thành địa phương tiên phong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội (CNXH) trong kỷ nguyên mới, một “phòng thí nghiệm thực tiễn” cho con đường phát triển của Việt Nam.

Dấu ấn tiên phong từ thực tiễn đổi mới

Tại Hội nghị toàn quốc quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII (20/10/2024), Tổng Bí thư Tô Lâm (nay là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm) đã nhấn mạnh yêu cầu mỗi địa phương cần cụ thể hóa mô hình CNXH phù hợp thực tiễn, trong đó Hải Phòng và Đà Nẵng phải đi đầu, tạo cơ sở tổng kết, nhân rộng. Tiếp đó, Thông báo số 110-TB/VPTW ngày 20/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng tiếp tục khẳng định: Hải Phòng được giao chủ động xây dựng mô hình CNXH gắn với xây dựng con người xã hội chủ nghĩa (XHCN) tại thành phố Cảng. Đây không chỉ là một nhiệm vụ chính trị, mà còn là sự tin tưởng sâu sắc của Trung ương đối với một địa phương giàu truyền thống cách mạng, luôn đi trước trong đổi mới. Hải Phòng xác định rõ: trọng tâm của mô hình CNXH không chỉ nằm ở tăng trưởng kinh



● Hải Phòng củng cố, phát huy phẩm chất và năng lực con người. (Ảnh trong bài: Quốc An)

tế, mà cốt lõi là xây dựng con người - chủ thể, động lực và mục tiêu của phát triển.

Nhìn lại lịch sử, Hải Phòng luôn là một trong những “cái nôi” của những mô hình đột phá mang tính dẫn dắt. Ngay từ đầu những năm 1980, mô hình khoán sản phẩm trong nông nghiệp tại địa phương đã tạo tiền đề quan trọng để Trung ương ban hành Chỉ thị 100 và sau đó là Nghị quyết 10 - những quyết sách mang tính lịch sử, mở đường cho công cuộc Đổi mới.

Không dừng lại ở đó, Hải Phòng tiếp tục đi đầu trong việc xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp FDI; triển khai đề án đào tạo cán bộ trình độ cao ở nước ngoài bằng ngân sách thành phố. Đặc biệt, phương châm dân chủ cơ sở “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” được đúc kết từ thực tiễn Hải Phòng đã đóng góp quan trọng vào việc hoàn thiện lý luận về dân chủ xã hội chủ nghĩa tại Đại hội XIII của Đảng.

Trong giai đoạn hiện nay, thành phố Hải Phòng tiếp tục khẳng định tầm nhìn nhân văn khi lựa chọn hướng đi: “Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế”. Chính sách hỗ trợ học phí cho toàn bộ học sinh từ mầm non đến THPT công lập, xóa hộ

nghèo theo chuẩn quốc gia trước thời hạn, hay chương trình bảo tồn di tích, xây dựng nông thôn mới... là những minh chứng sinh động cho một mô hình phát triển lấy con người làm trung tâm của thành phố Cảng.

Về kinh tế, Hải Phòng hiện là địa phương có quy mô kinh tế lớn thứ ba cả nước, duy trì tăng trưởng GRDP hai con số suốt 11 năm liên tiếp (năm 2025, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn Hải Phòng ước đạt 11,81%). Đây là dấu mốc đặc biệt khi thành phố Cảng duy trì đà tăng trưởng 2 con số trong suốt 11 năm liên tiếp. Sau khi hợp nhất địa giới hành chính, quy mô GRDP của TP năm 2025 theo giá hiện hành ước đạt 734.420 tỷ đồng (tương đương khoảng 29,4 tỷ USD). Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt con số kỷ lục 190.379 tỷ đồng, tăng vượt bậc so với năm 2024...; năng suất lao động thuộc nhóm dẫn đầu toàn quốc. Những con số này cho thấy nền tảng vật chất - kỹ thuật của thành phố đã đạt trình độ hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi để hiện thực hóa các mục tiêu CNXH trong thực tiễn.

Hệ tiêu chí CNXH và con người XHCN

Xác định đây là nhiệm vụ trung tâm và cơ hội lịch sử, Đảng bộ Hải Phòng đã triển khai xây dựng Đề án với quy trình khoa học, bài bản. Thành phố Hải Phòng đã phối hợp với Tạp chí Cộng sản tổ chức nhiều Hội thảo khoa học cấp Trung ương, quy tụ gần 100 nhà lý luận, chuyên gia đầu ngành; đồng thời lấy ý kiến rộng rãi từ các tầng lớp Nhân dân, trí thức và cộng đồng doanh nghiệp.

Toàn bộ nội dung cốt lõi của Đề án đã được tích hợp vào dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030, bảo đảm sự đồng thuận cao trong toàn hệ thống chính trị. Điều này thể hiện quyết tâm chính trị mạnh mẽ: không chỉ “làm thử”, mà phải làm thật, làm đến cùng và làm thành công.

Mục tiêu tổng quát của Hải Phòng là xây dựng thành phố trở thành hình mẫu CNXH trong kỷ



● Hải Phòng xây dựng Thành phố âm nhạc để đáp ứng yêu cầu của thời đại và khát vọng phát triển của người dân.

nguyên mới - nơi hội tụ kinh tế phát triển cao, xã hội dân chủ, công bằng và chính quyền phục vụ Nhân dân.

Khái niệm “Văn minh” được hiểu không chỉ ở hạ tầng hiện đại, mà còn là chuẩn mực văn hóa, môi trường sống trong lành và trật tự xã hội được bảo đảm. Trong khi đó, “Hạnh phúc” được xác định là thước đo cuối cùng của phát triển, thể hiện qua sự hài lòng, chất lượng sống và cơ hội phát triển công bằng của mỗi người dân.

Để hiện thực hóa mục tiêu, Hải Phòng đã cụ thể hóa 8 đặc trưng của CNXH, từ “dân giàu, thành phố vững mạnh”, “Nhân dân làm chủ”, đến “chính quyền kiến tạo, liêm chính” và “quốc phòng, an ninh vững mạnh”.

Song hành với đó là 6 tiêu chí xây dựng con người XHCN Hải Phòng: yêu nước, trung thực, khát vọng cống hiến, bản lĩnh đổi mới, đoàn kết kỷ cương và tự chủ hội nhập. Đây chính là “hệ giá trị mềm” nhưng mang ý nghĩa quyết định, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của mô hình CNXH của thành phố Cảng.

Ngay sau khi ban hành Nghị quyết, Thành ủy Hải Phòng đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Công tác tuyên truyền được thực hiện sâu rộng, tạo nhận thức thống nhất trong toàn xã hội.

Đáng chú ý, thành phố Hải Phòng đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan triển khai 11 mô hình trọng điểm đến năm 2030, như: “Chính quyền thân thiện”, “Thành phố đổi mới sáng tạo”, “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”, “Cụm công nghiệp sinh thái”, “Nhà ở XHCN: công bằng, nhân văn, đoàn kết”, “Thành phố âm nhạc”, “Trường học XHCN”, “Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện”...

Một số kết quả bước đầu đã cho thấy hướng đi đúng đắn: Mô hình “Chính quyền thân thiện” triển khai dịch vụ công giải quyết trong ngày, thí điểm trả kết quả tại nhà được người dân đồng tình ghi nhận. Ngành Giáo dục lựa chọn 9 trường học kiểu mẫu với quản trị dân chủ. Ngành Y tế tiến tới số

Bộ tiêu chí CNXH tại thành phố Hải Phòng: Dân giàu, thành phố vững mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; Nhân dân làm chủ, đồng hành, thụ hưởng; Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp, thông minh, hội nhập sâu rộng; Có văn hóa hiện đại, nhân văn, giàu bản sắc; Người dân thành phố có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; Xã hội phát triển bền vững, bình đẳng, vì con người; Chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân; Quốc phòng, an ninh vững mạnh; quan hệ hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển.

hóa 100% hồ sơ sức khỏe điện tử. 31 dự án nhà ở xã hội với hơn 36.000 căn đang được triển khai. Các khu du lịch như Cát Bà và Đồ Sơn thí điểm mô hình không sử dụng nhựa dùng một lần. Bên cạnh đó, thành phố đẩy mạnh truyền thông với bộ nhận diện “Thành phố Văn minh - Hạnh phúc”, lan tỏa giá trị CNXH đến từng người dân.

Việc Hải Phòng được lựa chọn đi đầu không phải ngẫu nhiên, mà là kết quả của cả một quá trình tích lũy về thực tiễn, tư duy đổi mới và năng lực tổ chức thực hiện. Với nền tảng kinh tế vững mạnh, hệ thống chính trị đồng bộ và con người năng động, thành phố Hải Phòng hội tụ đầy đủ điều kiện để thử nghiệm và hoàn thiện mô hình CNXH trong bối cảnh mới.

Chặng đường phía trước chắc chắn còn nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng với quyết tâm chính trị cao, sự đồng thuận xã hội và sự chỉ đạo sát sao của Trung ương, Hải Phòng đang từng bước hiện thực hóa khát vọng trở thành hình mẫu tiêu biểu của CNXH Việt Nam. Không chỉ vì sự phát triển của riêng mình, mà hơn thế, thành phố Cảng đang góp phần làm sáng rõ con đường đi lên CNXH của cả dân tộc trong kỷ nguyên vươn mình mạnh mẽ... QUỐC AN

Bộ tiêu chí con người XHCN tại thành phố Hải Phòng: Yêu nước, yêu thành phố Hải Phòng, trung thành với Tổ quốc và mục tiêu “Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH”; Trung thực, thẳng thắn, nghĩa tình; Có khát vọng cống hiến, dám hy sinh vì lợi ích chung; Bản lĩnh, đổi mới sáng tạo, hội nhập; Đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương; Tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc.



● Phát triển nhà ở xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng “công bằng, nhân văn, đoàn kết”. (Trong ảnh: Dự án nhà ở xã hội thành phố Hải Phòng tại số 183 Lê Thánh Tông)

Khởi đầu từ 62 thanh niên xung phong năm 1993, Bạch Long Vĩ đã trải qua hành trình hơn ba thập kỷ kiến tạo trong điều kiện khắc nghiệt bậc nhất. Hôm nay, nơi đây không chỉ là điểm tựa hậu cần nghề cá, mà còn là minh chứng sống động cho ý chí bám biển, giữ đảo của con người Việt Nam.

Tuổi hai mươi, họ đã đến và ở lại

Những ngày đầu tháng Tư, sau nhiều lần lỡ hẹn bởi những đợt gió mùa ngoài khơi, con tàu Hoa Phượng Đỏ rời đất liền, chờ chúng tôi vượt hơn bảy giờ lênh đênh qua những dải sóng dữ. Khi một vệt xanh nhỏ dần hiện ra giữa mênh mông biển cả, cảm xúc trong mỗi người bỗng lắng lại. Đó không chỉ là một hòn đảo đang vươn mình, thân thương như trong đất liền, mà là một phần máu thịt của Tổ quốc - Bạch Long Vĩ, nơi xa đất liền nhất của Vịnh Bắc Bộ.

Hơn ba mươi năm trước, “đảo Thanh niên” Bạch Long Vĩ theo tiếng gọi của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 62 cán bộ, đội viên thanh niên xung phong, gồm 32 nam và 30 nữ, chủ yếu đến từ Hải Phòng, đã tình nguyện ra đảo, bắt đầu hành trình dựng xây một vùng đất gần như hoang sơ giữa Vịnh Bắc Bộ.

Trong ký ức của ông Trần Văn Hiên, Liên đội trưởng, Tổng đội Thanh niên xung phong, người ra đảo từ năm 1992 khi mới ngoài 20 tuổi, những ngày đầu ấy vẫn còn nguyên vẹn. Con tàu chợ chở đầy hàng hóa, gia súc, mắm muối... nồng nặc mùi biển. Hơn ba mươi tiếng đồng hồ giữa sóng gió, khi đặt chân lên đảo, trước mắt họ lại là một thử thách khác: một vùng đất trống trơn, không điện, không nước, không cây xanh. Mọi thứ đều bắt đầu từ con số gần như bằng không.

Tháng 3/1993, khi huyện đảo chính thức được thành lập, ông Hiên cùng hơn 60 thanh niên xung phong bắt đầu hành trình “dựng đảo”. Chỗ ở chỉ là những căn nhà tạm chật chội, bữa ăn đạm bạc với gạo hầm, cá hộp, thịt hộp. Rau xanh là thứ xa xỉ. Ba tháng mới có một chuyến tàu tiếp tế từ đất liền, mang theo những nhu yếu phẩm ít ỏi.

Cùng với việc dựng nhà, họ cải tạo đất, mở đường, chuẩn bị đón những hộ dân đầu tiên ra sinh sống. Năm ngôi nhà đầu tiên được hoàn thành, đón 5 hộ dân với khoảng 20 nhân khẩu, những cư dân đầu tiên của một cộng đồng mới.

Thời gian trôi qua, đảo dần mang dáng dấp như trong đất liền. Từ chỗ không điện, đã có máy phát điện chạy dầu, rồi điện gió. Nước ngọt được cải thiện nhờ giếng khoan và các

Sức sống Bạch Long Vĩ



●Liên đội Thanh niên xung phong nơi bắt đầu hành trình “dựng đảo” Bạch Long Vĩ.



●Toàn cảnh đặc khu Bạch Long Vĩ nhìn từ Trạm Đèn biển trên cao.



●Trạm Quản lý Đèn biển Bạch Long Vĩ cao 21m được chia làm 9 tầng bảo đảm an toàn hàng hải cho tàu thuyền trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt.

(Ảnh trong bài: Nguyệt Thương)

trọc đầu, tắm biển, nườm nước ngọt cho phụ nữ. Nước vo gạo, rửa rau, tắm giặt đều được tận dụng lại để tưới cây.

“Sau 6 tháng, chúng tôi mới thấy cơn mưa đầu tiên”, ông Hậu kể. “Có người đứng giữa trời mưa mà khóc, có người vội vàng mang xô chậu ra hứng từng giọt nước”.

Thế rồi, giữa những năm tháng gian khó ấy, những câu chuyện tình cũng nảy nở. Trong số 62 thanh niên xung phong đầu tiên, đã có hàng chục cặp nên duyên vợ chồng. Riêng ông Nguyễn Văn Hậu và bà Nguyễn Thị Huyền là một trong những cặp đôi đầu tiên tổ chức đám cưới trên đảo.

Còn ông Hiên gặp vợ mình, bà Vũ Thị Hải Yến, trong một lần bà ra thăm người thân. Cuộc gặp gỡ giản dị giữa biển khơi đã giúp họ nên duyên chồng vợ. Năm sau, bà quyết định ra đảo làm thanh niên xung phong, vừa để làm việc, vừa để ở gần người mình thương. Đám cưới của họ diễn ra không họ hàng, không mâm cao cỗ đầy, chỉ có đồng đội làm đại diện hai bên. Giữa tiếng sóng biển, họ nên vợ, nên chồng, cả đảo cùng chung vui. Mỗi mái ấm được dựng lên là thêm một góc rẽ của sự sống bám vào đảo.

Đến nay, Liên đội Thanh niên xung phong đã có hơn 40 cặp vợ chồng nên duyên, chiếm hơn 30% số hộ dân trên đảo. Những đứa trẻ đầu tiên sinh ra, lớn lên tại đây đã trưởng thành, nhiều em đỗ đại học, trở thành những công dân mang theo niềm tự hào về quê hương đặc biệt của mình.

Ra đảo năm 1993 khi mới 23 tuổi, lập gia đình ngay trong năm. Nhưng khác với nhiều người, ông Hậu mang trong mình một khát vọng học tập mãnh liệt. Nhiều năm trước, mỗi tháng một lần, ông vào đất liền theo học ngành Luật Kinh tế tại Viện Đại học Mở Hà Nội (cơ sở Hải Phòng). Để đến lớp, có khi ông phải rời đảo trước cả tuần, đi nhờ thuyền cá, đối mặt với những chuyến đi đầy rủi ro. Có lần thuyền dạt vào tận Thái Bình, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An... rồi ông tiếp tục hành trình bằng đường bộ hàng trăm cây số quay trở lại lớp học ở thành phố Cảng. Có chuyến thuyền chết máy giữa biển, nước tràn vào khoang, sự sống mong manh như sợi chỉ. Nhưng rồi ông vẫn vượt qua, tiếp tục đến lớp vào ngày hôm sau.

Suốt hơn 4 năm rưỡi, quãng đường đi học của ông lên tới gần 17.000km, một con số không chỉ đo bằng khoảng cách, mà bằng ý chí. Với ông, tri thức là con đường để xây dựng cuộc sống tốt hơn cho chính mình và cho đảo. “Chỉ cần nghĩ đến ngày cầm tấm bằng đại học trên tay, mọi vất vả đều đáng”, ông nói, ánh mắt vẫn sáng lên niềm tin như thuở ban đầu.

Và những câu chuyện đời thường giữa đại dương

“Bố đã đánh chài về cho em anh chồng”, câu nói nửa đùa, nửa thật của chị Trần Thị Hương, trong một đêm trăng thượng tuần trên đảo khiến câu chuyện của chúng tôi bỗng trở nên ấm áp lạ thường. Giữa không gian mênh mang của biển, nơi gió thổi nhẹ qua những hàng cây và ánh trăng rải bạc trên mặt nước, câu nói ấy không chỉ là một kỷ niệm vui, mà còn là cách người ta kể về duyên phận, giản dị, mộc mạc như chính cuộc sống nơi đây.

Tôi hôm ấy, chúng tôi ngồi cùng vợ chồng anh Bùi Hữu Bí và chị Trần Thị Hương trước hiên nhà. Anh Bí là thầy giáo, hơn mười năm trước tình nguyện ra đảo như một chuyến đi thử sức. Khi ấy, có lẽ chính anh cũng không nghĩ rằng quyết định ấy lại trở thành một bước ngoặt của cuộc đời. Chỉ vài tháng sau khi ra đảo, anh gặp Hương, cô gái con ngư dân đầu tiên lớn lên từ những ngày đầu khai phá đảo, sau khi học đại học xong lại chọn quay về. Chị làm công tác tài chính theo hệ thống trung ương tại đặc khu. Hơn mười năm trôi qua, giờ đây họ đã có ba mặt con. Bé gái của họ năm nay hết tiểu học lại chuẩn bị được gửi vào đất liền đi học, xa bố mẹ như chị Hương hơn 20 năm trước.

Chị Hương kể, gia đình chị là một trong những ngư dân đầu tiên tình nguyện ra đảo từ năm 1994. Bố mẹ chị - ông Tráng, bà Chanh, quê Thanh Hóa mang theo cả gia đình nhỏ rời đất liền ra giữa trùng khơi.

Chị nhớ, ngày bé, những đứa trẻ nhanh nhẹn thường được bố mẹ buộc dây, thông xuống đáy giếng để gạn từng gáo nước. Nước quý đến mức từng giọt đều



●Vợ chồng anh Bùi Hữu Bí và chị Trần Thị Hương - thế hệ cư dân thứ hai tại đặc khu Bạch Long Vĩ.

Chiến lược phát triển kinh tế biển Bạch Long Vĩ

Ông Đào Minh Đông, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND đặc khu Bạch Long Vĩ cho biết, giai đoạn 2025 - 2030, Bạch Long Vĩ xác định phát triển dựa trên ba trụ cột: hậu cần nghề cá; khai thác, nuôi trồng thủy sản; và du lịch trải nghiệm. Địa phương đang tập trung đầu tư hạ tầng cảng cá, âu cảng, đồng thời thúc đẩy du lịch và xây dựng thương hiệu OCOP cho các sản phẩm đặc trưng như bào ngư, mực.

Kết thúc quý I/2026, tổng giá trị sản phẩm các ngành ước đạt 132,22 tỷ đồng, đạt 20,9% kế hoạch năm và tăng 16% so với cùng kỳ. Trong đó, thương mại - dịch vụ tiếp tục giữ vai trò động lực, đạt khoảng 78,5 tỷ đồng (24,4% kế hoạch năm). Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 14,5 tỷ đồng; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt khoảng 2,3 tỷ đồng.

công trình trữ nước. Những con đường, trường học, trạm y tế, âu tàu, hải đăng... lần lượt hình thành. Những hàng cây xanh phủ kín đất cát, tạo nên một hệ sinh thái bền vững. Hơn 30 năm, hàng trăm hecta rừng đã được gây dựng, giữ lại nguồn nước quý giá và cải thiện môi trường sống.

Trong những công trình ấy, có dấu ấn của nhiều thế hệ thanh niên xung phong. Với ông Hiên, đáng nhớ nhất là cột cờ Thanh niên xung phong năm 1998, một biểu tượng của chủ quyền và lòng tự hào. Dưới lá cờ ấy, mỗi người khi đặt chân đến đảo đều cảm nhận rõ

hơn ý nghĩa thiêng liêng của hai chữ “Tổ quốc”.

Cùng đó, câu chuyện của ông Nguyễn Văn Hậu, nay là Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu Bạch Long Vĩ cũng là một lát cắt tiêu biểu cho hành trình ấy.

Bạch Long Vĩ là hòn đảo “thừa nắng, thừa gió nhưng thiếu nước”. Lượng mưa ít, bốc hơi lớn, không có nguồn nước ngọt tự nhiên. Những giếng cũ của ngư dân để lại chỉ đủ dùng cầm chừng. Có khi nước cạn, phải trèo xuống đáy giếng múc từng gàu, nhưng khi dội lên người vẫn lẫn cát sỏi. Để tiết kiệm nước, đàn ông cạo

được nâng niu. Còn biển thì lại hào phóng theo một cách khác. Tôm, cá đây khoang, nhiều đến mức không kịp tiêu thụ. Những mẻ mực, mẻ cá phơi trắng bãi, có khi hồng đi vì tàu từ đất liền vãi thặng mới ra một chuyến.

Tuổi thơ ấy, khắc nghiệt mà cũng rất đời ám áp. Người ta vẫn gọi chị là một “kính ngư” bởi tài bơi lội, như một minh chứng cho những năm tháng lớn lên cùng biển. Ở đảo, mỗi người dường như đều có một “tài lẻ” rất riêng. Người hát hay, người chơi thể thao giỏi, người trồng rau khéo, người làm kinh tế giỏi. Cuộc sống nơi đây không cho phép ai đứng yên. Mỗi người phải tự tìm cách thích nghi, tự làm phong phú đời sống của mình và chính điều đó tạo nên một cộng đồng vừa nhỏ bé, vừa đặc biệt.

Anh Bí kể, những ngày đầu ra đảo, chỉ sau vài tuần, anh đã cảm thấy gắn bó như ở quê hương mình. Ở đây, người ta sống với nhau chân thành như một gia đình lớn. Một bữa cơm có thể chia sẻ, một mớ rau có thể mang cho nhau, một câu chuyện cũng đủ làm ấm lòng.

Cũng trong buổi tối hôm ấy, chúng tôi gặp cô giáo Nguyễn Thị Loan, người mới ra đảo nhận công tác sau Tết. Cô kể, khi nghe tin có đợt tuyển dụng, được người thân là thầy Bí động viên, cô đã quyết định thử sức. Để lại hai con nhỏ cho chồng chăm sóc, cô ra đảo với không ít âu lo. Nhưng chỉ sau một thời gian ngắn, cô đã cảm nhận được sự gắn bó rất tự nhiên với nơi này. “Ở đây, cái gì cũng thiếu, nhưng tình cảm thì không thiếu”, cô cười, ánh mắt ánh lên sự yên tâm.

Và những người như chị Phạm Thị Trang, tình nguyện ra đảo năm 2006, hay anh Nguyễn Văn Hoàng, người sinh ra trên đảo rồi quay trở lại lập nghiệp, đã tiếp nối hành trình của thế hệ đi trước. Họ không chỉ ở lại, mà còn xây dựng gia đình, nuôi dạy con cái, phát triển kinh tế, cùng nhau bước tới một vùng biển đảo giàu mạnh trong tương lai không xa.

Từ những gia đình như anh Bí - chị Hương, như chị Trang - anh Đốc, như anh Hoàng - chị Ngoan..., một thế hệ cư dân thứ hai đã tiếp nối xây dựng đảo. Đến nay, đảo đã có hơn 300 hộ dân với trên 700 nhân khẩu, ba khu dân cư ổn định. Trường tiểu học - mẫu giáo được thành lập từ năm 1999, giúp trẻ em có thể học tập tại chỗ trước khi tiếp tục hành trình vào đất liền.

Hơn ba mươi năm trôi qua, từ những bước chân đầu tiên của tuổi hai mươi, một giấc mơ đã dần thành hình. Một hòn đảo không chỉ có nhà cửa, đường sá, mà có cả ký ức, có tình yêu, có những thế hệ nối tiếp.

Và như thế, Bạch Long Vĩ không chỉ là một địa danh trên bản đồ, mà luôn là một phần máu thịt thiêng liêng. Nơi mỗi người dân là một “cột mốc sống”, giữ gìn chủ quyền bằng chính cuộc đời tận hiến, gian dị của mình.

**NGUYỆT THƯƠNG -
THU HẰNG**

Diêm dân xứ Nghệ lặng lẽ “cướp nắng” mưu sinh



● Giữa cánh đồng trắng lóa ánh muối, bà Nguyễn Thị Nhân (70 tuổi) vẫn thoăn thoắt đôi tay cào muối.

Làng nghề có từ hơn 400 năm

Quỳnh Phú là xã ven biển có làng nghề muối truyền thống Quỳnh An đã có từ hơn 400 năm nay tại Nghệ An. Giữa cánh đồng trắng lóa ánh muối, bà Nguyễn Thị Nhân (70 tuổi) vẫn thoăn thoắt đôi tay cào muối. Những động tác nhịp nhàng, thuần thục như đã trở thành phản xạ của hơn nửa đời người gắn bó với nghề. Dùng tay lau vệt giọt mồ hôi lăn dài trên gò má sạm nắng, bà nói: “Muối muốn trắng, muốn ngon thì phải nung nắng. Phải canh đúng lúc nắng gắt nhất mà làm, khi mặt trời đứng bóng, hơi nước bốc lên nhanh thì hạt muối mới kết tinh đều, mới trắng và chắc. Chứ chỉ cần nắng yếu đi, hay chậm tay một chút thôi là muối không đạt, coi như cả ngày công đổ xuống ruộng hết...”

Để có được những hạt muối trắng tinh, lấp lánh dưới nắng, diêm dân phải trải qua cả một quy trình lao động công phu, kéo dài từ tinh mơ đến khi mặt trời khuất bóng. Đó không chỉ là công việc chân tay đơn thuần, mà là hành trình chắt chiu vị mặn từ đất và biển, đòi hỏi sự dẻo dai, tỉ mỉ và kinh

nhiệm được tích lũy qua nhiều năm tháng.

Ở Tân Thắng, nghề làm muối vẫn được gìn giữ theo phương pháp phơi cát thủ công, cách làm gần như không thay đổi suốt hàng trăm năm qua. Từ xới đất, san ruộng, phơi đất, dẫn nước biển, lọc nước qua từng lớp cát đến khi đưa ra ruộng kết tinh, mỗi công đoạn đều gắn với một “bí quyết” riêng mà chỉ những người trong nghề mới thấu hiểu. Chỉ cần sai một nhịp, đất chưa đủ khô, nước chưa đủ độ mặn hay nắng không đủ gắt, cả ngày công có thể trở nên vô nghĩa.

Đứng giữa cánh đồng lóa nắng, ông Hồ Văn Lợi (78 tuổi) chậm rãi giải thích: “Làm muối là làm với trời. Nắng là sống, mưa là mất. Có khi đang chuẩn bị thu hoạch, chỉ một trận mưa bất chợt là coi như trắng tay”.

Làm muối không chỉ là kế sinh nhai, mà còn là cách để gìn giữ một nghề đã ăn sâu vào máu thịt, gắn với ký ức của bao thế hệ cha ông nơi vùng đất bãi ngang đầy nắng gió.

Giữ muối, giữ nghề

Với ông Hồ Văn Lợi và những diêm dân nơi đây, gắn bó với nghề làm muối không chỉ là

tiếc một kế sinh nhai, mà còn là nỗi day dứt khi nghĩ đến một nghề truyền thống có nguy cơ mai một. Bởi nếu một ngày người dân không còn bám ruộng, không còn mặn mà với nghề muối, thì những cánh đồng trắng lóa này rồi cũng sẽ hoang vắng và nghề mà bao đời cha ông gây dựng, gìn giữ bằng mồ hôi, công sức sẽ dần chỉ còn trong ký ức. “Giờ người trẻ ít ai theo nghề, nếu mình cũng bỏ, rồi sau này ai làm nữa”, ông Lợi chia sẻ.

Câu nói ấy không chỉ là nỗi niềm riêng của một người đã dành cả đời gắn bó với ruộng muối, mà còn như một lời cảnh báo thâm lặng về sự đứt gãy trong dòng chảy của một làng nghề truyền thống. Bởi một khi những bàn tay từng chai sạn vì muối không còn tiếp tục, thì không chỉ hạt muối phai nhạt đi, mà cả một phần ký ức văn hóa, một phần hồn cốt của vùng quê ven biển cũng có nguy cơ lặng lẽ tan biến theo năm tháng.

Không chỉ những người già gắn bó cả đời với ruộng muối, lớp lao động trung niên cũng đang chắt vật nứa giữ nghề. Anh Nguyễn Văn Hùng (45 tuổi) vừa cào muối, vừa tranh thủ trò chuyện, mồ hôi nhỏ giọt trên khuôn mặt sạm nắng: “Hai vợ chồng làm quân quật từ sáng đến chiều, gặp ngày nắng tốt thì được hơn tạ muối. Nhưng giá thấp nên thu nhập chẳng đáng là bao. Biết là vất vả, nhưng giờ bỏ nghề cũng chưa biết làm gì khác”.

Nghề muối vẫn đang là nguồn sinh kế của nhiều hộ dân địa phương, song đang đối mặt với không ít thách thức. Ông Nguyễn Xuân Quyết - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, kiêm Chủ tịch Hội Nông

Trong khi nhiều người tìm cách “trốn nắng” như đổ lửa của miền Trung, những ngày tháng Tư trên cánh đồng muối Tân Thắng (xã Quỳnh Phú, Nghệ An) những diêm dân vẫn lặng lẽ “cướp nắng” mưu sinh. Từng hạt muối trắng kết tinh không chỉ từ nước biển và đất cát, mà còn từ mồ hôi, sự nhẫn nại và cả nỗi lo giữ nghề truyền thống đang dần mai một.



● Dưới cái nắng gắt gao của miền Trung, những diêm dân Quỳnh Phú vẫn lặng lẽ bám ruộng, “cướp nắng” để chắt chiu từng hạt muối trắng. (Ảnh trong bài: PV)

dân xã Quỳnh Phú cho biết: “Thời tiết ngày càng diễn biến thất thường, nắng mưa khó lường, ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất. Trong khi đó, giá muối thấp, đầu ra chưa ổn định. Đặc biệt, lực lượng lao động ngày càng già hóa, lớp trẻ không còn mặn mà với nghề. Đây là những rào cản lớn trong việc duy trì và phát triển nghề muối truyền thống”, ông Quyết thẳng thắn nhìn nhận.

Tuy vậy, theo ông Quyết, địa phương không đứng ngoài cuộc. Nhiều giải pháp đang được triển khai nhằm “giữ muối, giữ nghề”: từ cải tạo đồng muối, hỗ trợ kỹ thuật nâng cao chất lượng sản phẩm, đến việc kết nối tiêu thụ, từng bước nâng giá trị hạt muối. “Về lâu dài, chúng tôi định hướng xây dựng thương hiệu muối sạch Quỳnh Phú, gắn với phát triển du lịch trải nghiệm, để hạt muối không chỉ là sản phẩm nông nghiệp mà còn trở thành một sản phẩm văn hóa”.

Giữa cái nắng gắt gao của miền Trung, những diêm dân Quỳnh Phú vẫn lặng lẽ bám ruộng, “cướp nắng” để chắt chiu từng hạt muối trắng. Đó không chỉ là mưu sinh, mà còn là sự gìn giữ một nghề truyền thống đã ăn sâu vào đời sống và ký ức của bao thế hệ. Thế nhưng, trước những biến động của thời tiết, thị trường và sự thưa vắng lớp lao động trẻ kế cận, hạt muối quê đang đứng trước nhiều thách thức.

Giữ được vị mặn của muối cũng chính là giữ lại hồn cốt của một vùng quê ven biển, nơi mà mỗi giọt mồ hôi rơi xuống không chỉ kết tinh thành muối, mà còn lắng đọng cả tình yêu nghề và khát vọng gìn giữ giá trị truyền thống cho mai sau. ZEN LINH

Thế hệ trẻ viết tiếp câu chuyện hòa bình

Tháng Tư về, trong dòng chảy ký ức của dân tộc, mỗi người dân Việt Nam lại lặng mình nhớ về những năm tháng chiến tranh gian khổ, nơi biết bao thế hệ cha anh đã hy sinh để giành lấy độc lập, tự do và hòa bình cho đất nước. Hòa bình hôm nay không phải là điều tự nhiên mà có, mà là thành quả được đánh đổi bằng máu xương, ý chí và khát vọng cháy bỏng của cả một dân tộc. Trong bối cảnh đó, câu hỏi đặt ra là, thế hệ trẻ hôm nay sẽ làm gì để viết tiếp câu chuyện hòa bình ấy trong kỷ nguyên mới.



● Đoàn Thanh niên Báo Pháp luật Việt Nam phối hợp với các đơn vị trao Tủ sách thanh niên. (Ảnh: T.O)

Hòa bình - từ giá trị lịch sử đến động lực phát triển

Hòa chung với khí thế sục sôi, tinh thần cách mạng của những ngày tháng Tư lịch sử, chiến thắng ngày 30/4/1975 là thành quả vĩ đại trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo; là trang sử hào hùng, chói lọi trên con đường dựng nước và giữ nước hàng ngàn năm lịch sử của dân tộc kết thúc oanh liệt cuộc chiến đấu 30 năm giành độc lập tự do, thống nhất cho Tổ quốc; chấm dứt ách thống trị hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước ta.

Ngày nay, trong công cuộc phát triển của đất nước, chúng ta tự hào, tin tưởng vào sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hòa bình không chỉ là thành quả thiêng liêng của lịch sử dân tộc, mà còn là nền tảng và động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và khơi dậy khát vọng vươn lên của đất nước trong thời đại mới. Sự ổn định về chính trị - xã hội, môi trường an toàn cho học tập và lao động, cùng cơ hội tiếp cận tri thức toàn cầu đã mở ra một chân trời rộng lớn cho thế hệ trẻ.

Tuy nhiên, sống trong thời bình không chỉ là hưởng thụ thành quả, mà còn là trách nhiệm tiếp nối. Hòa bình không tự nhiên mà có và cũng không tự động được duy trì. Nó cần sự đóng góp của từng công dân, đặc biệt là thế hệ trẻ - những người sẽ trực tiếp gánh vác tương lai đất nước.

Viết tiếp hòa bình bằng ý thức và hành động cụ thể

Thực tiễn cho thấy, thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay đang thể hiện rõ vai trò xung kích, sáng tạo và trách nhiệm với xã hội. Cụ thể, trong Tháng Thanh niên năm 2026, các cấp bộ Đoàn trực thuộc

Đoàn Thanh niên Chính phủ đã phát huy mạnh mẽ tinh thần xung kích, sáng tạo, tình nguyện, tạo nên không khí thi đua sôi nổi, lan tỏa sâu rộng trong đoàn viên, thanh niên.

Nhiều chương trình có ý nghĩa thiết thực đã được tổ chức, tiêu biểu như: lễ khởi động Tháng Thanh niên gắn với các hoạt động an sinh xã hội tại Ninh Bình, hỗ trợ kinh phí hơn 1,3 tỷ đồng; chương trình “Tháng Ba biên giới” tại Gia Lai với hàng trăm suất quà và trang thiết bị hỗ trợ lực lượng biên phòng; xây dựng nhà nhân ái, công trình “Thắp sáng đường biên” tại Hà Tĩnh. Các hoạt động “Ngày Chủ nhật xanh” được triển khai đồng loạt, thu hút đông đảo đoàn viên tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp, đồng thời thực hiện nhiều công trình dân sinh như nhà tình nghĩa, đường giao thông nông thôn, sân chơi cộng đồng.

Công tác chăm lo sức khỏe Nhân dân và an sinh xã hội được chú trọng với các đội hình thầy thuốc trẻ khám, chữa bệnh miễn phí, tư vấn sức khỏe, hiến máu tình nguyện, hỗ trợ gia đình chính sách, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổng giá trị các hoạt động an sinh xã hội đạt gần 9 tỷ đồng...

Toàn Đoàn đã thực hiện hàng trăm công trình thanh niên, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, trồng cây xanh hướng ứng mục tiêu phát triển bền vững. Kết quả, 100% chỉ tiêu Tháng Thanh niên đều hoàn thành và vượt kế hoạch, thể hiện rõ tinh thần chủ động, sáng tạo và cống hiến của tuổi trẻ. Đây không chỉ là những con số ấn tượng, mà còn là minh chứng sinh động cho vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong xây dựng xã hội tốt đẹp, góp phần phát triển đất nước bền vững.

Thế hệ trẻ - chủ thể kiến tạo hòa bình trong kỷ nguyên mới

Trong bài viết “Thanh niên với tương lai đất nước”, Tổng Bí thư Tô Lâm (nay là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm) đã viết: “Trong các cuộc kháng chiến, tuổi trẻ là lớp người “quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”, có mặt trên chiến hào, tuyến lửa, hậu phương lớn, công trường và trong những phong trào sôi nổi như “Ba sẵn sàng”, “Ba đảm đang”, “Năm xung phong”. Đặc biệt, lực lượng thanh niên xung phong đã trở thành biểu tượng sáng đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, góp phần hết sức quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc. Khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới, thanh niên tiếp tục là lực lượng nhanh nhạy tiếp cận cái mới, dám nghĩ, dám làm, đi đầu trong học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sản xuất, kinh doanh và hội nhập quốc tế”.

Là 1 trong 95 gương mặt Đảng viên trẻ tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025, anh Hà Trọng Bắc chia sẻ, sống trong thời bình là một may mắn lớn mà không phải thế hệ nào cũng có được. Quyết tâm cống hiến của người trẻ không chỉ dừng lại ở những khẩu hiệu lớn lao, mà phải được thể hiện bằng những hành động cụ thể trong học tập và lao động. Người trẻ hôm nay cũng mang trong mình lợi thế của một thế giới mở. Chúng ta có thể học hỏi tinh hoa từ nhiều nền văn hóa, tiếp cận công nghệ mới và kết nối với bạn bè quốc tế. Nhưng song song với đó là câu hỏi quan trọng: làm thế nào để biến những cơ hội ấy thành giá trị thực sự cho đất nước? Câu trả lời nằm ở việc biết kết hợp giữa tri thức toàn cầu và bản sắc dân tộc, giữa khát vọng cá nhân và trách nhiệm cộng đồng.

Sống trong thời bình là một món quà. Và cách tốt nhất để đáp lại món quà ấy chính là sống có trách nhiệm, có ước mơ và sẵn sàng cống hiến, dù ở bất kỳ vị trí nào trong xã hội. Và có lẽ, công hiến ý nghĩa nhất của thế hệ trẻ chính là biến khát vọng quốc gia thành hiện thực sống động trong từng lựa chọn của chính mình - để khi nhìn lại, ta có thể nói rằng mình đã sống trọn vẹn trong một kỷ nguyên không chỉ bình yên, mà còn rực rỡ cơ hội phát triển.

TRIỆU OANH

Môn Sơn - Dấu son cách mạng ở miền Tây Nghệ An



● Dự án tôn tạo Nhà cụ Vi Văn Khang không chỉ nhằm bảo tồn một di tích lịch sử có giá trị đặc biệt, mà còn góp phần giáo dục truyền thống yêu nước.



● Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Môn Sơn (Nghệ An) tổ chức Lễ kỷ niệm 95 năm thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên ở miền Tây xứ Nghệ (4/1931 - 4/2026). (Ảnh trong bài: PV)

Từ một mái nhà sàn nơi bản Thái Hòa năm 1931, ngọn lửa cách mạng đã được thắp lên, lan tỏa khắp miền Tây xứ Nghệ, góp phần làm nên cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh.

Khởi nguồn chi bộ đầu tiên

Năm 1931, khi phong trào cách mạng trong cả nước bước vào giai đoạn thoái trào, Đảng buộc phải chuyển sang hoạt động bí mật để bảo toàn lực lượng. Xứ ủy Trung kỳ đã cử các ông Lê Xuân Đào, Nguyễn Hữu Bình và Lê Mạnh Duyệt về vùng Mường Quạ - Môn Sơn gây dựng cơ sở cách mạng. Tại đây, các đồng chí đã gặp gỡ, giác ngộ Vi Văn Khang, một thanh niên người Thái có học thức, xuất thân trong gia đình khá giả ở bản Thái Hòa. Được giác ngộ lý tưởng cách mạng, Vi Văn Khang sớm xác định con đường dẫn thân, tích cực vận động, tập hợp thêm nhiều thanh niên yêu nước như Vi Văn Hanh, Vi Văn Quý, Vi Văn Lâm, tạo nên hạt nhân cách mạng vững chắc trong đồng bào.

Đầu năm 1931, dưới sự chỉ đạo của Xứ ủy, ông Lê Xuân Đào trực tiếp về Môn Sơn xây dựng tổ chức Đảng. Tháng 4/1931, Chi bộ Đảng Môn Sơn chính thức ra đời với 5 đảng viên, do cụ Vi Văn Khang làm Bí thư. Đây là chi bộ Đảng đầu tiên trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số của Nghệ An và cả nước, đánh dấu bước phát triển quan trọng của phong trào cách mạng miền núi.

Sau đó, nhà riêng của cụ Vi Văn Khang trở thành nơi hội họp, in ấn tài liệu, che chở, nuôi giấu cán bộ. Khi thực dân Pháp đàn áp phong trào, cụ Vi Văn Khang cùng nhiều đồng chí và quần chúng bị bắt, song tinh thần cách mạng không bị dập tắt. Đến Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chi bộ được khôi phục, tiếp tục lãnh đạo nhân dân Môn Sơn giành chính quyền thắng lợi.

Phát huy, bảo tồn giá trị lịch sử

Nhờ sự quan tâm đầu tư từ Chương trình 1719 (từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025), di tích Nhà cụ Vi Văn Khang giờ đây đã được khoác lên diện mạo mới, vừa trang nghiêm, vừa gần gũi.

Sau 95 năm, trở lại điểm khởi nguồn ấy, xã Môn Sơn không chỉ tri ân lịch sử bằng lễ kỷ niệm thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên, mà còn đón nhận danh hiệu Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt cho Nhà cụ Vi Văn Khang - sự khẳng định giá trị bền vững của một “địa chỉ đỏ” trong dòng chảy hôm nay.

Ngày 12/4, trong không khí trang trọng và xúc động, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Môn Sơn (Nghệ An) long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 95 năm thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên ở miền Tây xứ Nghệ (4/1931 - 4/2026). Trải qua các giai đoạn lịch sử, từ kháng chiến đến hòa bình, xây dựng và phát triển, tinh thần cách mạng năm xưa vẫn luôn là “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt, dẫn dắt Đảng bộ và Nhân dân xã Môn Sơn vượt qua khó khăn, từng bước đổi thay diện mạo vươn mình mạnh mẽ, đời sống người dân từng bước được nâng cao, bản sắc văn hóa dân tộc được gìn giữ và phát huy. **ZEN LINH**

“Giữ lấy đức tin bền vững em ơi”

Hồi sinh viên tôi may mắn được gặp nhạc sĩ Văn Ký ở ngôi nhà nhỏ trên phố Huế, Hà Nội. Qua câu chuyện tâm tình tôi mới biết ông có nhiều thời gian hoạt động ở Quân khu 4.

Nhạc sĩ Văn Ký sinh ngày 1/8/1928 tại Vũ Bản, Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình). Ông xuất thân từ Huyện đội trưởng dân quân những ngày đầu kháng chiến chống Pháp, đã tham gia hoạt động âm nhạc ở vùng khu 4 cũ với những sáng tác đầu tay như: Trăng xưa, Bình Trị Thiên quật khởi, Tinh hậu phương, Chiến thắng hòa bình (giải Nhất Chi hội liên khu 4, nhạc cảnh Dân công lên đường; Lúa thoái tồ...) ông chuyển sang công tác văn nghệ ở Đoàn Văn công Quân khu 4 và dự nhiều lớp học do các chuyên gia nước ngoài hướng dẫn rồi đi thực tập ở Liên Xô cũ.

“Bài ca hy vọng” là bài hát đỉnh cao trong sự nghiệp sáng tác của ông. Một khúc ca tràn ngập tin yêu của miền Bắc hướng về miền Nam trong thời kỳ đất nước nhiều biến loạn của lịch sử. Cái tình sắt son, bền chặt, nhớ nhung, gắn bó... vẫn tươi mới như ngày đầu dù quê hương còn nhiều ngăn cách do cuộc chiến “*Từng đôi chim bay đi tiếng ca rộn ràng/Cánh chim xao xuyên gió mùa xuân/Gửi lời chim yêu thương tới miền Nam quê hương/nhân rằng ta ngày đêm mong nhớ...*”.

Nhạc sĩ Văn Ký chia sẻ viết “*Bài ca hy vọng*” năm 1958 tại ngôi nhà 96 phố Huế - Hà Nội và cũng có một “số phận chìm nổi đặc biệt”. Trong ngôi nhà nhỏ, giai điệu ca khúc này được bật ra một cách tự nhiên, vì ông có niềm tin mãnh liệt vào tương lai rằng nước nhà sẽ thống nhất.

Viết xong ca khúc, ông lại mang cất đi như một “báu vật”. “Vài tháng sau tôi mới đem ra sửa một vài chỗ nhỏ, rồi đem tới Nhà xuất bản Âm nhạc để in. Tuy nhiên, ca khúc bị từ chối với lý do: Bài hát quá lạc quan, lãng mạn, chưa phù hợp với giai đoạn cách mạng hiện tại”, nhạc sĩ Văn Ký tâm sự.

Sau đó, nhạc sĩ Văn Ký mang ca khúc đến Đài Tiếng nói Việt Nam. Giám đốc Đài là ông Trần Lâm đã đồng ý sử dụng “*Bài ca hy vọng*”. Nhạc sĩ Phạm Tuyên khi đó là Trưởng Ban Âm nhạc của VOV giao nhạc sĩ Văn Ký dàn dựng.

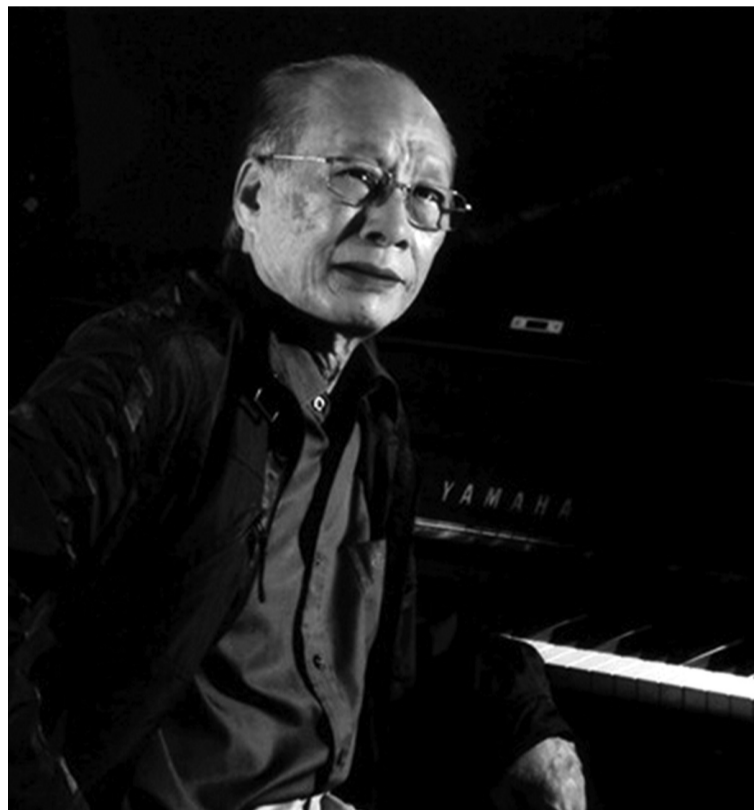
Ca khúc “*Bài ca hy vọng*” lần đầu tiên vang lên sóng Đài Tiếng nói Việt Nam qua giọng hát của ca sĩ Khánh Vân.

Giọng hát Khánh Vân hồi đó đã hát bài này cho Cụ Hồ nghe. Và khi ca sĩ Khánh Vân cất giọng hát tin yêu “sáng chân trời mới đang bừng chiếu”, Cụ Hồ dặn rằng: “cháu phải hát “*Bài ca hy vọng*” cho đồng bào miền Nam nghe”.

Từ đây, ca khúc được thu âm và phổ biến rộng rãi, trở

Khi nước nhà chia cắt Bắc - Nam, khát khao thống nhất, hòa bình của người dân hai miền đã được nhiều nhạc sĩ viết nên những khúc ca hy vọng. Tiếng hát đó bằng qua đại dương, dải Trường Sơn để nhắn nhủ bà con trong Nam, ngoài Bắc rằng “nước Việt Nam là một, không thể chia li”.

● Bản nhạc “*Bài ca hy vọng*” của nhạc sĩ Văn Ký.



● Nhạc sĩ Văn Ký. (Ảnh tư liệu)

thành một khúc ca của hòa bình, khát khao thống nhất, gắn bó non sông một dải.

Nhạc sĩ Văn Ký từng chia sẻ rằng: “Các chiến sĩ yêu thích ca khúc bởi họ luôn tin tưởng vào tương lai, có niềm tin chiến thắng”.

Bản chép tay ca khúc cũng được lưu giữ tại Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, như chứng nhân cho một thời hào hùng của dân tộc.

Giáo sư Tô Ngọc Thanh cho rằng bài hát “*Bài ca hy vọng*” của nhạc sĩ Văn Ký là một “bài hát vĩ đại”, bởi sức lan tỏa ghê gớm của nó lúc bấy giờ khi hát lên được tâm tư của mọi người là hy vọng vào hòa bình, thống nhất cho đất nước.

Còn theo nhà thơ Thụy Kha, “*Bài ca hy vọng*” là một tác phẩm lớn của nền âm nhạc Việt Nam, xuất hiện giữa lúc đất nước đang rất cần hi vọng, giúp nâng đỡ, cất cánh cho niềm hy vọng của mọi người. Bài hát thực sự đã giúp ích nhiều cho cuộc tranh đấu thống nhất nước nhà.

Ca khúc tuyệt vời này đã được nhiều nghệ sĩ tên tuổi

Những khúc ca hòa bình



lụy mà tươi sáng đợi chờ: “*Bên ven bờ Hiền Lương/Chiều nay ra đứng trông về/Mắt đượm tình quê/Ơi mắt đượm tình quê/Xa xa đoàn thuyền nan/Buồm căng theo gió xuôi dòng/Bỗng trong sương mờ/Không gian trầm lắng nghe câu hò...*”.

Nhạc sĩ Hoàng Hiệp bộc bạch rằng: Khi bài hát đã bắt đầu lan truyền, có ý kiến của một người có cương vị cho rằng âm điệu yếu đuối, ủy mị, giống với “nhạc vàng”. Vậy nên lập tức bị đình chỉ phát sóng.

Rất may là sau đó, Bác Hồ đã khen bài này chứa chan tình cảm, nói đúng được hiện trạng đất nước bị chia cắt, có nội dung rất “chính trị” là khơi gợi ý chí đấu tranh thống nhất đất nước. Bác cho đây là bản tình ca bất diệt của tinh thần yêu nước, tin tưởng ở ngày mai non sông sẽ thống nhất, bà con hai miền Nam, Bắc sẽ được sum họp một nhà. Thế là từ đó, bài hát được phục hồi và sống mãi đến hôm nay và muôn đời sau.

Nhạc sĩ Hoàng Hiệp kể lại rằng: ca khúc là câu chuyện cảm động của “*tình Bắc, duyên Nam*” bị ngăn cách bởi dòng Bến Hải.

Trong cuốn sách “*Nhạc và đời*” do Lê Giang - Lưu Nhất Vũ chủ biên (NXB Tổng hợp Hậu Giang, 1989) có đăng bài viết của nhạc sĩ Hoàng Hiệp đã chia sẻ rằng: Năm 1956, nhạc sĩ Hoàng Hiệp vào công tác ở Vĩnh Linh, Quảng Trị. Ông đến sống với những người dân làm nghề chài lưới ở một tập đoàn đánh cá. Chính trong thời gian ấy, nhạc sĩ Hoàng Hiệp đã gặp ông Phan Đình Đồng (sinh năm 1915, ở thôn 9, xã Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị). Ông Đồng ít nói, cũng không hay cười, kể cả khi mọi người ngồi quanh chén rượu, kể cho nhau nghe những câu chuyện vui nhộn.

Ngoài nhiệm vụ ra khơi đánh bắt thủy sản, ông Đồng còn được giao nhiệm vụ gác

đèn biển. Một buổi chiều, thấy ông Đồng sửa soạn trên nơi đặt đèn, nhạc sĩ Hoàng Hiệp xin theo lên. Nhạc sĩ Hoàng Hiệp và ông Đồng im lặng nhìn ra biển khơi sóng vỗ.

Bỗng nhiên ông nói: “Đồng chí có biết không? Nhà tôi ở ngay chỗ chòm dương có những cây cao nhất đó. Tôi cũng như đồng chí, tập kết ra Bắc từ hơn hai năm nay. Tôi sang đây để lại vợ con bên ấy. Vì vậy, tôi lên đây không phải để làm nhiệm vụ thôi mà còn để nhìn về quê tôi. Vài lần, tôi đã trông thấy ai như vợ con tôi đang từ trong nhà ra bãi để nhận cá mang ra chợ bán. Tôi muốn kêu to lên, nhưng kêu sao cho tới...”.

Ông Đồng bộc bạch với nhạc sĩ rằng khi nhìn thấy làng xóm khói bếp bốc lên, nghe tiếng súng nổ, ruột gan ông rối bời, nóng ran.

“Tôi đã tìm đủ mọi cách để biết được nhà cửa, vợ con tôi bây giờ ra sao. Nhưng không có cách gì hết. Tôi muốn lên đi về bên ấy một lần. Chỉ một lần thôi rồi ra sao thì ra...”, ông Đồng hỏi nhạc sĩ Hoàng Hiệp rằng: Bao giờ được về bên đó? và rất muốn cảm sung, chứ không muốn sống trong hoàn cảnh này.

Câu chuyện cảm động, day dứt đó là nguồn cảm hứng cho bài hát “*Câu hò bên bờ Hiền Lương*” ra đời trong thời gian chia cắt đó.

“*Hò ơi ở dù cho/Dù cho bên cách sông ngăn/Để gì chặn được duyên anh với nàng/Xé mây cho sáng trăng vàng/Khai sông nổi bến/Cho nàng về anh*”, cái tình của ông Đồng với người vợ hiền đã được nhạc sĩ Hoàng Hiệp viết lên rất thật, rất cháy bỏng.

Rất nhiều khúc ca mong mỏi hòa bình trong thời chiến được viết từ những hoàn cảnh đặc biệt. Nó đã vượt qua nhiều rào cản nhận thức để trở thành tác phẩm bất hủ của âm nhạc Việt Nam về tình người và tình nước.

TUẤN NGỌC

Tháng Công nhân 2026 diễn ra trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số, tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò nòng cốt của giai cấp công nhân. Thông qua chuỗi hoạt động thiết thực, ý nghĩa, các cấp công đoàn không chỉ lan tỏa mạnh mẽ tinh thần đổi mới, sáng tạo mà còn từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả chăm lo toàn diện cho người lao động trên cả nước.

Ngày một hoàn thiện chính sách chăm lo thiết thực cho công nhân

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, giai cấp công nhân Việt Nam luôn được xác định là lực lượng nòng cốt, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Quan điểm nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam qua nhiều kỳ đại hội, đặc biệt là Đại hội XIV, tiếp tục khẳng định yêu cầu xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ tay nghề cao và thích ứng linh hoạt với bối cảnh mới.

Đi cùng với đó, tổ chức công đoàn - với vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động - đang ngày càng thể hiện rõ nét vai trò “chỗ dựa tin cậy” của công nhân, không chỉ trong lao động sản xuất mà còn trong đời sống vật chất, tinh thần.

Những năm gần đây, hệ thống chính sách liên quan đến người lao động được hoàn thiện dần, từ tiền lương, bảo hiểm đến an toàn, vệ sinh lao động. Các chương trình đào tạo nghề, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng cũng được triển khai rộng rãi, giúp người lao động bắt kịp yêu cầu của thị trường. Trong những giai đoạn khó khăn như dịch bệnh, các chính sách hỗ trợ kịp thời đã phần nào giúp công nhân ổn định cuộc sống.

THÁNG CÔNG NHÂN 2026: Thay đổi mạnh mẽ theo hướng "chăm lo cụ thể, sát nhu cầu"



● Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Nguyễn Anh Tuấn thăm, động viên người lao động tại Trung tâm Điện lực Quảng Trạch (tỉnh Quảng Trị). (Ảnh: laodong.vn)

Bên cạnh đó, các chương trình nhà ở xã hội, thiết chế công đoàn, hoạt động văn hóa - tinh thần cho công nhân cũng được chú trọng hơn. Thông qua các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, công đoàn không chỉ khuyến khích công nhân nâng cao tay nghề mà còn tạo điều kiện để họ khẳng định vai trò, vị thế của mình trong doanh nghiệp và xã hội.

Tháng Công nhân - điểm nhấn chăm lo toàn diện

Ngay từ đầu tháng 3/2026, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ban hành kế hoạch tổ chức Tháng Công nhân với chủ đề: “Công nhân Việt Nam: Đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động”. Một trong những điểm nhấn quan trọng là mục tiêu phấn đấu 70% doanh nghiệp có từ 100 lao động trở lên triển khai ít nhất một hoạt động hưởng ứng. Đồng thời, khoảng 10% đoàn viên, người lao động tham gia đề xuất sáng kiến, trong đó ít nhất 30% được áp dụng vào thực tiễn.

Các chương trình như “Đối thoại tháng 5” hay Diễn đàn “Đoàn viên góp ý xây dựng Công đoàn Việt Nam trong kỷ nguyên mới” tạo không gian để người lao động trực tiếp bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị với lãnh đạo doanh nghiệp và chính quyền. Đây là kênh đối thoại quan trọng, góp phần xây

dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định.

Điểm dễ nhận thấy trong các hoạt động công đoàn hiện nay là sự chuyên hướng mạnh mẽ từ “chăm lo chung chung” sang “chăm lo cụ thể, sát nhu cầu”. Tại nhiều địa phương, chương trình “Bữa cơm Công đoàn” được triển khai, góp phần cải thiện chất lượng bữa ăn ca cho người lao động. Những suất ăn đủ dinh dưỡng, bảo đảm vệ sinh không chỉ giúp công nhân nâng cao sức khỏe mà còn thể hiện sự quan tâm thiết thực của tổ chức công đoàn. Các “gian hàng phúc lợi” với nhiều mặt hàng thiết yếu giá ưu đãi cũng giúp người lao động tiết kiệm chi tiêu. Hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho công nhân có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp... được duy trì thường xuyên.

Đặc biệt, công tác chăm sóc sức khỏe ngày càng được chú trọng. Nhiều chương trình khám sức khỏe định kỳ, tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe sinh sản được tổ chức, nhất là đối với lao động nữ - nhóm đối tượng chiếm tỷ lệ lớn trong các khu công nghiệp...

Tại Hà Nội, Tháng Công nhân năm 2026 được triển khai với quy mô lớn, nhiều hoạt động thiết thực. Các chương trình như “Cảm ơn người lao động”, “Bữa cơm công trường”, “Giữ nhịp sản xuất - Gói trọn niềm tin”...

không chỉ mang ý nghĩa động viên mà còn thể hiện sự trân trọng đối với những đóng góp của công nhân.

Chủ tịch Công đoàn các Khu công nghệ cao và khu công nghiệp TP Hà Nội Nguyễn Đình Thắng cho biết, hưởng ứng Tháng Công nhân năm 2026 và kỷ niệm 140 năm Ngày Quốc tế Lao động 1/5, Công đoàn các Khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hà Nội đặt mục tiêu 60.000 công nhân tham gia đề xuất sáng kiến, trong đó ít nhất 30% được áp dụng. Đây là con số cho thấy sự lan tỏa mạnh mẽ của phong trào lao động sáng tạo.

Ở cấp thành phố, nhiều hoạt động quy mô lớn sẽ được tổ chức như Lễ phát động Tháng Công nhân và Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động (dự kiến ngày 28/4); chương trình nghệ thuật kỷ niệm 140 năm Ngày Quốc tế Lao động tại Công viên Hòa Bình; Hội nghị tuyên dương “Công nhân giỏi Thủ đô”; hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND TP Hà Nội với công nhân lao động; các chương trình khám, tư vấn sức khỏe miễn phí cho nữ công nhân tại khu công nghiệp...

Tại Đà Nẵng, các hoạt động chăm lo tập trung vào hỗ trợ trực tiếp cho người lao động khó khăn. Hàng chục nghìn phiếu mua hàng, hàng nghìn suất quà được trao tận tay công nhân, đặc biệt là những trường hợp bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc có hoàn cảnh đặc biệt. Các “phiên chợ công nhân” với giá cả ưu đãi giúp người lao động tiếp cận hàng hóa thiết yếu với chi phí thấp hơn. Chương trình “Đối thoại tháng 5” tiếp tục là cầu nối để lắng nghe và giải quyết những vấn đề thiết thực như nhà ở, việc làm, chính sách lao động.

Theo ông Lê Văn Đại, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động TP Đà Nẵng, trong Tháng Công nhân, Liên đoàn Lao động thành phố đẩy mạnh các hoạt động chăm lo thiết thực hơn cho đoàn

viên, người lao động, qua đó giảm đi một phần gánh nặng đời sống của người lao động. Đặc biệt, việc tổ chức hội thao công nhân viên chức lao động sau khi sáp nhập Đà Nẵng và Quảng Nam nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động, tạo một sân chơi cũng như thiết thực chào mừng 140 năm Ngày Quốc tế Lao động.

Củng cố niềm tin, hướng tới tương lai bền vững

Cùng với hoạt động chăm lo, công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở tiếp tục được đẩy mạnh. Việc tuyên truyền, vận động người lao động tham gia tổ chức công đoàn không chỉ giúp mở rộng mạng lưới mà còn nâng cao hiệu quả đại diện, bảo vệ quyền lợi cho người lao động. Đặc biệt, việc giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp góp phần xây dựng đội ngũ công nhân không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn vững vàng về chính trị.

Những hoạt động chăm lo của tổ chức công đoàn hiện nay đã và đang đi vào chiều sâu, sát với nhu cầu thực tế của người lao động. Từ bữa ăn, giấc ngủ, sức khỏe đến đời sống tinh thần, cơ hội học tập, phát triển... đều được quan tâm một cách toàn diện. Chính sự chăm lo đó đã góp phần củng cố niềm tin của công nhân vào tổ chức công đoàn, tạo động lực để họ yên tâm lao động, cống hiến.

Trong bối cảnh đất nước tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, vai trò của giai cấp công nhân ngày càng trở nên quan trọng. Những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội hôm nay có dấu ấn quan trọng của đội ngũ công nhân lao động. Với nền tảng đã được xây dựng và sự quan tâm ngày càng thiết thực của Đảng, Nhà nước và tổ chức công đoàn, giai cấp công nhân Việt Nam hoàn toàn có cơ sở để tiếp tục vươn lên mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tháng Công nhân 2026 không chỉ dừng lại ở những lễ phát động hay khẩu hiệu rầm rộ, mà đã đi vào từng xưởng máy, công trường qua những suất ăn đủ chất, những buổi đối thoại thẳng thắn giữa các cấp có thẩm quyền, chủ doanh nghiệp và người lao động. Khi quyền lợi được bảo đảm và tâm tư được lắng nghe, sợi dây liên kết giữa công nhân và tổ chức Công đoàn càng thêm bền chặt. Đây chính là đòn bẩy quan trọng để đội ngũ công nhân cả nước yên tâm sáng tạo, đóng góp thiết thực vào sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên số. **HƯƠNG GIANG**



● Lãnh đạo Liên đoàn Lao động TP Hà Nội tặng quà cho nữ công nhân có hoàn cảnh khó khăn. (Ảnh: PV)



● Công đoàn ngày càng chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe cho đoàn viên, đặc biệt là nữ đoàn viên. (Ảnh: PV)

ĐƯA TINH THẦN NGHỊ QUYẾT 72-NQ/TW VÀO CUỘC SỐNG:

Khi chính sách y tế đổi mới để gần dân, vì dân

Những tháng đầu năm 2026 ghi nhận bước chuyển rõ nét trong tư duy và hành động của ngành Y tế đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, đó là chuyển từ tập trung khám bệnh, chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh.



● Thủ đô Hà Nội đang ghi dấu những chuyển động mạnh mẽ, thể hiện rõ quyết tâm đưa tinh thần Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị vào cuộc sống. (Ảnh: PV)

Tại nhiều địa phương, tinh thần này đã và đang được đưa vào cuộc sống thông qua việc hoàn thiện hệ thống y tế theo hướng lấy y tế cơ sở làm nền tảng; tăng cường tầm soát, phát hiện sớm và quản lý sức khỏe người dân ngay từ cộng đồng.

Nhờ đó, dịch vụ y tế ngày càng được đưa đến gần dân hơn, vì dân hơn, hướng tới xây dựng một nền y tế công bằng, nhân văn và phát triển bền vững.

Đề y tế cơ sở là nền tảng

Với vai trò là trung tâm y tế lớn nhất cả nước, Thủ đô Hà Nội đang ghi dấu những chuyển động mạnh mẽ, thể hiện rõ quyết tâm đưa tinh thần Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị vào cuộc sống. Từ đầu tư công trình y tế quy mô lớn, hiện đại đến ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến, kỹ thuật chuyên sâu, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển y tế dự phòng... Hà Nội đang từng bước xây dựng nền y tế Thủ đô hiện đại, nhân văn, đặt sức khỏe Nhân dân ở vị trí trung tâm của phát triển.

Đáng chú ý, một định hướng lớn của Nghị quyết số 72-NQ/TW, củng cố, nâng cao năng lực y tế cơ sở, xây dựng hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu vững mạnh, giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên cũng được Hà Nội triển khai đồng bộ, bài bản. Điểm nhấn là việc phân công các bệnh viện hỗ trợ chuyên môn theo các cấp khám, chữa bệnh, triển khai các mô hình hỗ trợ chuyên môn cho các trạm y tế phường, xã, góp phần nâng cao năng lực

chuyên môn cho tuyến cơ sở. Đồng thời, đưa kỹ thuật chuyên sâu về tuyến y tế cơ sở, giúp người dân được tiếp cận dịch vụ khám, chữa bệnh chất lượng cao ngay tại địa phương.

Theo báo cáo của Sở Y tế Hà Nội, trong quý I/2026, toàn thành phố có 90/126 trạm y tế triển khai khám, chữa bệnh tại trụ sở chính; 33 trạm y tế hoạt động cùng khuôn viên phòng khám đa khoa. Hệ thống y tế cơ sở được mở rộng với 449 điểm trạm và 55 phòng khám đa khoa trực thuộc. 126/126 trạm y tế đã được xếp cấp chuyên môn kỹ thuật, bảo đảm đủ điều kiện thực hiện khám, chữa bệnh ban đầu. 100% trạm y tế, phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh được cấp lại danh mục kỹ thuật theo quy định mới, góp phần chuẩn hóa chất lượng chuyên môn.

Từ ngày 1/1 đến 31/3/2026, 126 trạm y tế trên địa bàn Hà Nội đã thực hiện hơn 636.000 lượt khám bệnh. Con số này phản ánh hiệu quả bước đầu của việc hoàn thiện hệ thống y tế Thủ đô theo hướng lấy y tế cơ sở làm nền tảng. Không chỉ góp phần đưa dịch vụ y tế đến gần dân, giảm áp lực cho các bệnh viện tuyến trên, kết quả này còn cho thấy niềm tin của người dân đối với tuyến y tế cơ sở đang ngày một được củng cố.

Tương tự Hà Nội, TP Hồ Chí Minh cũng đang triển khai đồng bộ nhiều hoạt động nhằm đưa dịch vụ y tế đến gần dân nhất, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau. Lấy y tế cơ sở làm nền tảng, TP Hồ Chí

Minh tổ chức khám sức khỏe, sàng lọc ngay tại cộng đồng; đồng thời triển khai các đợt tầm soát chuyên khoa tại địa bàn dân cư; tăng cường hoạt động tư vấn, khám sức khỏe tại các cơ sở khám, chữa bệnh trên toàn địa bàn.

Đặc biệt trong hai ngày 5/4 và 17/4, TP Hồ Chí Minh đồng loạt triển khai khám, sàng lọc miễn phí cho người dân tại 168 phường, xã, đặc khu. Đây là lần đầu tiên TP Hồ Chí Minh huy động đồng bộ hơn 100 bệnh viện cùng toàn bộ hệ thống y tế cơ sở tạo điều kiện để người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế, tiếp cận các kỹ thuật tầm soát hiện đại và phát hiện sớm bệnh. Qua đó khởi động chiến dịch chăm sóc sức khỏe cộng đồng quy mô lớn trong năm 2026 và các năm tiếp theo. Tham gia hoạt động, nhiều người cao tuổi cho biết lần đầu được các bác sĩ chuyên khoa từ bệnh viện tuyến trên trực tiếp thăm khám, tư vấn ngay tại nơi cư trú. Không ít người dân bày tỏ bất ngờ khi dịch vụ y tế chất lượng cao đến gần, thuận tiện và thiết thực.

Xây dựng hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu vững mạnh

Nhiều năm qua, một trong những hạn chế của hệ thống y tế Việt Nam là y tế cơ sở chưa cung cấp đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu; hoạt động khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh tật cho người dân chưa được triển khai rộng rãi; niềm tin của người dân đối với y tế cơ sở chưa được củng cố. Hệ quả là tình

Dù đạt được nhiều kết quả tích cực, y tế cơ sở vẫn đang đối mặt với không ít “điểm nghẽn”, nhất là về nhân lực, trình độ chuyên môn và năng lực dịch vụ.

Trước thực tế này, tại buổi làm việc ngày 17/4 với Bộ Y tế về tình hình thực hiện nhiệm vụ và định hướng phát triển của ngành thời gian tới, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà nhận định, y tế cơ sở là vấn đề đã được đặt ra nhiều năm và tiếp tục được nhấn mạnh trong các Nghị quyết của Trung ương - cần có giải pháp tổng thể, cụ thể và khả thi.

Theo Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà, trọng tâm là đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, trang thiết bị y tế; đồng thời tháo gỡ các “điểm nghẽn” về thuốc, vật tư và bảo đảm điều kiện vận hành cho hệ thống y tế tuyến xã. Bên cạnh đó, cần làm rõ cơ chế vận hành, tổ chức bộ máy và bố trí nhân lực phù hợp với mô hình mới sau sắp xếp. Việc phát triển y tế cơ sở phải được triển khai một cách căn cơ, bài bản, tạo chuyển biến rõ nét trong thực tiễn.

trạng người dân đi khám, chữa bệnh vượt tuyến vẫn phổ biến, kể cả với những bệnh lý thông thường. Điều này gây quá tải cho các bệnh viện tuyến trên, gia tăng chi phí xã hội không cần thiết, trong khi y tế cơ sở chưa phát huy hết vai trò là tuyến đầu trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Tuy nhiên, từ thực tiễn tại các địa phương trong những tháng đầu năm 2026 có thể thấy, hạn chế này đang từng bước được khắc phục khi tinh thần của Nghị quyết số 72-NQ/TW được đưa vào cuộc sống. Với cách làm này, y tế cơ sở - nơi được ví như “người gác cổng” của hệ thống y tế không chỉ gần dân hơn mà còn được nâng cao năng lực dự phòng và chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu. Nhờ mô hình bệnh viện hỗ trợ chuyên môn cho các trạm y tế phường, xã, nhiều kỹ thuật đã được chuyên giao, tạo sự kết nối chặt chẽ, liên thông giữa các tuyến điều trị. Qua đó hình thành một hệ thống chăm sóc sức khỏe công cộng bền vững, mỗi tuyến đều phát huy đúng vai trò, chức năng của mình.

Khi y tế cơ sở được nâng cao năng lực, người dân sẽ được chăm sóc sức khỏe ban đầu tốt hơn. Điều này hoàn toàn phù hợp với điểm đột phá của Nghị quyết số 72-NQ/TW, đó là chuyển từ tập trung khám bệnh, chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh. Như vậy, đầu tư cho y tế cơ sở không chỉ nhằm đưa dịch vụ y tế đến gần dân hơn, mà còn vì dân hơn thông qua việc bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ y tế thuận tiện, phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe liên tục, lâu dài. Đây cũng là nền tảng để tiến tới mục tiêu tổ chức khám, sàng lọc sức khỏe định kỳ miễn phí cho người dân như Nghị quyết số 72-NQ/TW đã đề ra. **LINH CHI**



● Phường Phú Thượng (Hà Nội) triển khai mô hình liên kết y tế với Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn nhằm giúp người dân tiếp cận dịch vụ khám, chữa bệnh chất lượng cao. (Ảnh: PV)



● TP Hồ Chí Minh đồng loạt triển khai khám, sàng lọc miễn phí cho người dân tại 168 phường, xã, đặc khu. (Nguồn: Sở Y tế TP Hồ Chí Minh)

Tiềm năng tín chỉ carbon rừng - “lá chắn sinh thái” trở thành động lực tăng trưởng xanh

Trong tiến trình thực hiện cam kết phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, tín chỉ carbon rừng đang trở thành “đơn vị giá trị” mới của kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, đồng thời mở ra nguồn tài chính bền vững cho sinh kế rừng và cộng đồng dân tộc thiểu số.

Phát huy “lá chắn sinh thái” trở thành động lực tăng trưởng mới

Trong nhiều năm, rừng chủ yếu được nhìn nhận dưới góc độ tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và chức năng phòng hộ môi trường. Rừng giữ nước, chống xói mòn, hạn chế lũ quét, giảm tác động của thiên tai, đồng thời hấp thụ và lưu trữ carbon, qua đó góp phần quan trọng vào ứng phó biến đổi khí hậu. Nhưng trong bối cảnh chuyển đổi xanh và áp lực thực hiện các cam kết quốc tế về giảm phát thải, giá trị của rừng đang được định vị lại. Không chỉ là “lá chắn sinh thái”, rừng còn trở thành một cấu phần của kinh tế carbon.

Trong đó, tín chỉ carbon từ rừng vốn được xem là tài sản vô hình đang dần được xác lập giá trị một cách rõ ràng - một “đơn vị giá trị” mới của nền kinh tế xanh. Khác với cách tiếp cận truyền thống, giá trị của rừng không chỉ được xác định bằng diện tích hay trữ lượng gỗ, mà bằng khả năng hấp thụ, lưu giữ carbon và đóng góp vào mục tiêu giảm phát thải. Khi lượng carbon được hấp thụ hoặc giảm phát thải từ rừng được đo lường theo các tiêu chuẩn nhất định, giá trị này có thể được ghi nhận dưới dạng tín chỉ carbon và trở thành đối tượng của các giao dịch tài chính.

Một tín hiệu đáng chú ý gần đây là vào cuối tháng 3 vừa qua, Quỹ Khí hậu Xanh (GCF) đã phê duyệt đề xuất tài trợ của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) phối hợp với Chính phủ Việt Nam đối với dự án chi trả dựa trên kết quả thực hiện REDD+ ghi nhận kết quả giảm phát thải của Việt Nam trong năm 2014. Theo đó, Việt Nam sẽ được nhận 71,96 triệu USD thông qua cơ chế chi trả dựa trên kết quả, tương ứng với lượng phát thải khí nhà kính đã được xác minh độc lập. Đây là khoản tài chính có được nhờ việc giảm nạn phá rừng, suy thoái rừng, đồng thời gia tăng trữ lượng carbon thông qua trồng rừng và phục hồi rừng tự nhiên. Ý nghĩa của khoản chi trả này không chỉ nằm



● Bảo vệ và phục hồi rừng không chỉ góp phần giảm phát thải khí nhà kính mà còn mở ra khả năng hình thành nguồn thu từ tín chỉ carbon rừng. (Nguồn: Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Bộ NN&MT)

ở con số, mà cho thấy giá trị hấp thụ carbon từ rừng của Việt Nam đã được quốc tế công nhận thông qua một cơ chế có tính chuẩn mực, dựa trên đo đếm và thẩm định độc lập. Kết quả này cũng cho thấy xu hướng quản trị tài nguyên rừng đang chuyển từ chỗ đơn thuần bảo tồn sang bảo tồn gắn với cơ chế tạo lợi ích hợp pháp, minh bạch và có thể kiểm chứng.

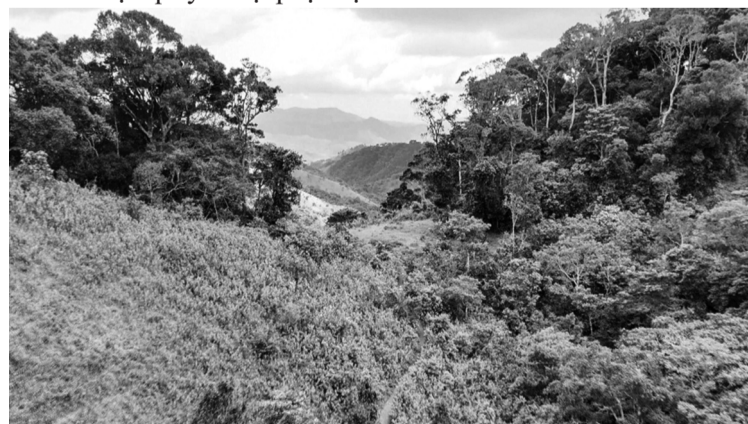
Theo kế hoạch, nguồn tài chính từ dự án sẽ được sử dụng để tái đầu tư vào việc tăng cường các chính sách, thể chế và biện pháp thực thi liên quan đến rừng. Các hoạt động của dự án hướng tới từng bước xử lý nguyên nhân dẫn đến mất rừng, suy thoái rừng, thúc đẩy quản lý rừng bền vững và cải thiện sinh kế cho cộng đồng địa phương sống phụ thuộc vào rừng. Dự án dự kiến triển khai trong 6 năm, do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các địa phương thuộc khu vực Tây Bắc và Đông Bắc như: Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Sơn La, Phú Thọ và Tuyên Quang.

Đáng chú ý, tín chỉ carbon rừng chỉ có thể trở thành động lực phát triển khi nguồn lợi từ carbon được quay trở lại phục vụ

chính rừng, tăng cường năng lực quản lý rừng và tạo động lực cho cộng đồng tham gia bảo vệ rừng. Nếu chỉ dừng ở việc bán tín chỉ như một nguồn thu ngắn hạn, mà không gắn với hoàn thiện thể chế, củng cố hệ thống giám sát và cải thiện đời sống người dân, thì giá trị của carbon rừng sẽ khó bền vững.

Hoàn thiện hành lang pháp lý trước những thách thức thời đại

Phát triển thị trường carbon là một trong những giải pháp then chốt để thực hiện các mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính của Việt Nam. Trong cấu trúc đó, tín chỉ carbon từ rừng sẽ giữ vai trò quan trọng khi Việt Nam triển khai cơ chế giao dịch giữa bên phát thải và các chủ thể có khả năng hấp thụ carbon. Điều này cho thấy, trong tương lai gần, carbon rừng không chỉ gắn với các cơ chế quốc tế như REDD+, mà còn có thể trở thành một yếu tố quan trọng của thị trường carbon trong nước. Vấn đề đặt ra là, để tín chỉ carbon trở thành công cụ thực chất, điều kiện tiên quyết chính là khung pháp lý đủ rõ, đủ ổn định và đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ lợi ích phát sinh.



● Hoàn thiện hành lang pháp lý là điều kiện quan trọng để tín chỉ carbon rừng trở thành động lực mới cho tăng trưởng xanh. (Nguồn: Cục ĐMST, CDX & Khuyến công, Bộ Công Thương)

Trong đó, hệ thống đo đạc, báo cáo và thẩm định (MRV) được xem là điều kiện cốt lõi để tín chỉ carbon được công nhận, đủ điều kiện giao dịch và hạn chế rủi ro tranh chấp về chất lượng. Theo đánh giá của các chuyên gia quốc tế, Việt Nam có nhiều lợi thế tự nhiên để trở thành một trong những quốc gia đi đầu ở Đông Nam Á trong phát triển tín chỉ carbon rừng. Nhưng điều quan trọng là phải xây dựng được hệ thống MRV đủ tin cậy, đồng thời ban hành rõ ràng cơ chế chia sẻ lợi ích từ tín chỉ carbon đến cộng đồng địa phương. Nếu không giải quyết được hai vấn đề này, rất khó để thị trường carbon rừng phát triển lành mạnh và thu hút nguồn tài chính quốc tế.

Không chỉ vậy, hành lang pháp lý liên quan đến cơ chế định giá tín chỉ carbon cũng cần sớm được hoàn thiện. Theo Báo cáo đóng góp do quốc gia tự quyết định cập nhật năm 2022, Việt Nam cam kết giảm phát thải 15,8% bằng nguồn lực trong nước và có thể nâng lên 43,5% nếu có hỗ trợ quốc tế. Tuy nhiên, thực tế cho thấy chi phí cận biên để giảm 1 tấn CO₂ ở một số lĩnh vực hiện ở mức khá cao. Nếu tín chỉ carbon được bán với giá thấp mà không tính đến nghĩa vụ thực hiện cam kết giảm phát thải trong nước, Việt Nam có thể phải đối mặt với chi phí bù đắp rất lớn trong tương lai. Vì vậy, việc thiết kế chính sách giá, cơ chế giao dịch và nguyên tắc chuyển nhượng tín chỉ carbon phải gắn chặt với lợi ích quốc gia, tránh tư duy “bán nhanh, bán rẻ” trong ngắn hạn nhưng lại làm gia tăng gánh nặng thực hiện nghĩa vụ khí hậu về lâu dài.

Trong bối cảnh tăng trưởng xanh, tăng trưởng hai con số đang trở thành yêu cầu phát triển tất yếu của đất nước, tín chỉ carbon rừng mở ra một hướng đi mới giảm phát thải, nhưng cũng đòi hỏi sự thận trọng về thể chế. Đây không chỉ là câu chuyện của thị trường, mà còn là câu chuyện của pháp luật, của quản trị công bằng và của năng lực biến “lá chắn sinh thái” thành nguồn lực phát triển mà không đánh đổi môi trường. Khi hành lang pháp lý được hoàn thiện, cơ chế giám sát được củng cố và nguyên tắc chia sẻ lợi ích được thiết kế minh bạch, rừng sẽ không chỉ tiếp tục là “lá phổi xanh” của quốc gia, mà còn có thể trở thành một “ngân hàng carbon tự nhiên”, một “ngân hàng sinh kế” cho cộng đồng, qua đó đóng góp thiết thực hơn cho mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và thực hiện hiệu quả các cam kết khí hậu trong giai đoạn tới.

ĐỖ TRANG

Thực tế quốc tế cho thấy, các công cụ định giá carbon đã được xây dựng hơn hai thập kỷ, với hai hướng tiếp cận chủ yếu là thuế carbon và thị trường carbon. Theo thống kê, đến giữa năm 2025, thế giới đã có 38 hệ thống trao đổi phát thải chính thức vận hành, bao phủ khoảng 23% tổng lượng phát thải khí nhà kính toàn cầu. Ở nhiều thị trường phát triển, giá carbon ở mức cao đã trở thành một tín hiệu mạnh mẽ để điều chỉnh hành vi của doanh nghiệp và xã hội. Khi giá carbon được xác lập, chủ thể phát thải phải cân nhắc giữa việc đầu tư để giảm phát thải hay tiếp tục phát thải và chấp nhận chi phí cao hơn. Đó là logic vận hành của thị trường tín chỉ carbon trong ứng phó biến đổi khí hậu, đồng thời cũng là cơ sở để hình thành động lực kinh tế cho tăng trưởng xanh.

Đối với Việt Nam, lộ trình xây dựng thị trường carbon đã được đặt ra khá rõ. Việt Nam đã hoàn thành các bước chuẩn bị cần thiết để thí điểm vận hành sàn giao dịch tín chỉ carbon vào năm 2025 và hướng tới vận hành chính thức từ năm 2028. Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để xác định vai trò của các bên trong thị trường, bao gồm bên phát thải, bên hấp thụ, bên trung gian và cơ chế chia sẻ lợi ích. Đây là bước đi quan trọng, bởi thị trường carbon chỉ có thể vận hành ổn định khi quyền, nghĩa vụ và lợi ích của các chủ thể được xác lập rõ ràng bằng quy định pháp luật.

Tuy vậy, cùng với lộ trình hình thành thị trường, yêu cầu đặt ra không chỉ dừng ở thiết kế cơ chế giao dịch, mà còn ở việc bảo đảm chất lượng pháp lý và kỹ thuật của chính tín chỉ carbon.

Lan tỏa xu hướng du lịch “xanh”



● Vẻ đẹp bình yên của bản Cát Cát (Sa Pa, tỉnh Lào Cai) thu hút du khách trong và ngoài nước đến tham quan. (Ảnh: PV)



● Ông Lại Thành Nam, Chủ tịch Liên hiệp Khoa học Công nghệ Xanh Việt Nam. (Ảnh: NVCC)

Trong bối cảnh nhu cầu du lịch gia tăng mạnh vào các dịp cao điểm, mùa lễ hội, xu hướng lựa chọn “xanh” thân thiện môi trường, giàu trải nghiệm đang ngày càng được du khách ưu tiên. Không chỉ là trào lưu nhất thời, du lịch xanh đang dần trở thành định hướng phát triển quan trọng của ngành Du lịch Việt Nam, mở ra cơ hội tăng trưởng bền vững trong tương lai.



● Du khách tham gia thả rùa con về với biển cả ở Côn Đảo. (Nguồn: Vườn Quốc gia Côn Đảo)



● Vườn Quốc gia Cúc Phương (tỉnh Ninh Bình) luôn là điểm đến sinh thái hấp dẫn. (Ảnh: PV)

Có một “vũ điệu” thiên nhiên gọi mời mùa du lịch

Theo số liệu của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, trong ba tháng đầu năm, du lịch Việt Nam đón gần 7 triệu lượt khách quốc tế. Đây là một tín hiệu tích cực để Việt Nam hiện thực hóa mục tiêu đón 25 triệu lượt khách quốc tế và 150 triệu lượt khách nội địa trong năm 2026, đặc biệt khi mùa du lịch hè sôi động chuẩn bị bắt đầu.

Năm nay, du lịch xanh gắn với chuyển đổi số là định hướng phát triển của du lịch Việt Nam. Hướng đi này phù hợp với xu thế của khách quốc tế và nội địa. Đơn cử dịp nghỉ lễ 30/4 - 1/5 năm nay, người lao động Việt Nam được nghỉ bốn ngày liên tiếp trùng thời điểm du lịch xanh chạm mùa “nhuận sắc” nhất. Lấy ví dụ mùa bướm ở Vườn Quốc gia Cúc Phương (tỉnh Ninh Bình), với hơn 400 loài bướm đang độ đẹp nhất thu hút hàng nghìn lượt khách đến tham quan.

Thực tế, thay vì tập trung đông đúc tại các đô thị lớn hay khu nghỉ dưỡng đại trà, nhiều người có xu hướng tìm về thiên nhiên, lựa chọn các điểm đến ít bị tác động, không gian trong lành và trải nghiệm mang tính “chậm”.

Tại các địa phương phía Bắc như Hà Giang (tỉnh Tuyên Quang), Sa Pa (tỉnh Lào Cai) hay Mộc Châu (tỉnh Sơn La), tỉnh Ninh Bình..., lượng khách tăng mạnh vào các dịp cao điểm nhờ các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng. Các

mô hình homestay tại bản làng, nơi du khách có thể ở cùng người dân, tham gia canh tác nông nghiệp, thưởng thức ẩm thực bản địa đang trở thành lựa chọn phổ biến. Đây là hình thức du lịch vừa mang lại trải nghiệm chân thực, vừa góp phần tạo sinh kế cho cộng đồng địa phương.

Ở khu vực ven biển, thay vì những bãi biển đông đúc, nhiều du khách tìm đến các điểm đến còn giữ được vẻ hoang sơ như Côn Đảo, Cát Bà hay Lý Sơn. Năm 2026, hệ thống lưu trú gồm khách sạn, nhà nghỉ và homestay ở đặc khu Lý Sơn đều đạt công suất tối đa, nhiều cơ sở cho thuê đã được đặt hết phòng, đặc biệt vào những ngày cao điểm nghỉ lễ 30/4 - 1/5.

Du khách thường yêu thích các hoạt động như bơi lội, lặn ngắm san hô, chèo kayak... Tại Côn Đảo từ tháng 5 đến tháng 12 hàng năm, bãi biển tại đây thường xuyên diễn ra các chương trình thả rùa con, nơi du khách tận mắt chứng kiến khoảnh khắc khi những sinh linh nhỏ bé lần đầu tiên tiến về biển cả. Bên cạnh các hoạt động bảo tồn rùa biển, nhiều khu lưu trú ở Côn Đảo còn tổ chức các buổi trò chuyện về loài rùa do đội ngũ phát triển bền vững giàu kinh nghiệm trực tiếp dẫn dắt, du khách sẽ được lắng nghe những câu chuyện gần gũi, sinh động về sinh học, tập tính và các thách thức mà rùa biển đang phải đối mặt.

Một minh chứng rõ nét cho xu hướng này là sự phát triển của các khu nghỉ dưỡng

sinh thái. Tại nhiều địa phương, các cơ sở lưu trú đã chuyển hướng sang sử dụng vật liệu thân thiện môi trường, giảm thiểu rác thải nhựa, áp dụng năng lượng tái tạo, xây dựng không gian hài hòa với thiên nhiên. Những yếu tố này không chỉ đáp ứng nhu cầu của du khách mà còn góp phần nâng cao hình ảnh điểm đến.

Không chỉ du khách, các doanh nghiệp lữ hành cũng điều chỉnh sản phẩm. Nhiều tour du lịch xanh được thiết kế với tiêu chí giảm phát thải, ưu tiên phương tiện thân thiện môi trường như xe điện, thuyền thúng nhằm hạn chế tác động tiêu cực đến hệ sinh thái. Điều này cho thấy du lịch xanh đang dần trở thành xu hướng chủ đạo, đặc biệt trong mùa cao điểm khi áp lực về tài nguyên du lịch gia tăng.

Từ xu thế đến định hướng chiến lược

Sự bùng nổ của du lịch xanh trong mùa lễ như Tết Nguyên đán, Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4 - 1/5 không phải là hiện tượng ngẫu nhiên, mà nằm trong xu hướng phát triển đã được định hình từ nhiều năm qua ở cấp độ chính sách.

Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định rõ phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời phải bảo đảm tính bền vững, gắn với bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên và phát huy giá trị văn hóa. Tiếp đó, Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu phát triển du lịch theo hướng tăng

trường xanh, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, đồng thời tối đa hóa lợi ích kinh tế - xã hội. Chiến lược cũng khuyến khích phát triển các loại hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và các sản phẩm thân thiện môi trường.

Trao đổi với phóng viên Báo Pháp luật Việt Nam, ông Lại Thành Nam, Chủ tịch Liên hiệp Khoa học Công nghệ Xanh Việt Nam (USTG) cho biết, để du lịch xanh trở thành mô hình phát triển kinh tế cốt lõi và bền vững, cần có tư duy coi đây là một ngành mũi nhọn trong sự phát triển đất nước. Đồng thời, phải khuyến khích nghiên cứu, đổi mới phương thức thích ứng với từng đối tượng du khách, đặc biệt là làm nổi bật được đặc trưng và văn hóa vùng miền, cũng như thúc đẩy sự hợp tác phát triển đồng bộ từ nhiều phía.

Trước hết, cần ban hành các chính sách và quy định rõ ràng, xây dựng tiêu chuẩn cụ thể cho du lịch xanh như quản lý rác thải, tiết kiệm năng lượng, sử dụng tài nguyên bản địa và bảo tồn đa dạng sinh học. Bên cạnh đó, cần có các chính sách ưu đãi như giảm thuế, hỗ trợ vốn vay hoặc chương trình chứng nhận uy tín cho các doanh nghiệp thực hiện tốt du lịch bền vững; đồng thời quy hoạch phát triển du lịch theo hướng có trách nhiệm, tích hợp yếu tố bền vững vào chiến lược tổng thể.

Tiếp theo, cần nâng cao nhận thức và năng lực quản lý cũng như phương thức phục vụ. Điều này bao gồm việc đào tạo nguồn nhân lực, trang bị kiến thức và kỹ năng về du lịch bền vững cho đội ngũ quản lý, nhân viên, hướng dẫn viên và cộng đồng địa phương. Song song với đó là đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nhằm thay đổi hành vi, nâng cao ý thức trách nhiệm, cũng như khuyến khích nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và các mô hình kinh doanh mới vào thực tiễn.

Về phía doanh nghiệp, cần chú trọng đầu tư vào công nghệ xanh như sử dụng năng lượng tái tạo, hệ thống tiết kiệm nước và quản lý chất thải hiệu quả. Đồng thời, cần phát triển các sản phẩm du lịch có trách nhiệm như du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch sức khỏe, du lịch nông nghiệp và du lịch văn hóa gắn với bảo tồn di sản; xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, ưu tiên sử dụng nguyên liệu, sản phẩm địa phương, sạch và hữu cơ.

Đối với du khách, cần được khuyến khích lựa chọn các dịch vụ và điểm đến bền vững thông qua các chiến dịch truyền thông và cung cấp thông tin rõ ràng. Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện để cộng đồng địa phương tham gia vào việc bảo tồn tài nguyên, phát triển sản phẩm du lịch và hưởng lợi một cách công bằng; đồng thời góp phần gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc như một phần quan trọng của trải nghiệm du lịch xanh.

Có thể thấy, du lịch xanh không chỉ là một xu hướng, mà đang trở thành trụ cột trong chiến lược phát triển của ngành Du lịch Việt Nam. Việc phát triển du lịch xanh đòi hỏi sự chung tay của nhiều bên: chính quyền, doanh nghiệp, cộng đồng và chính du khách. Khi mỗi hành trình không chỉ là chuyến đi mà còn là sự kết nối với thiên nhiên và trách nhiệm với môi trường, đó cũng chính là lúc du lịch thực sự trở thành động lực cho phát triển bền vững.

Trong tương lai, khi áp lực môi trường ngày càng gia tăng, những giá trị mà du lịch xanh mang lại sẽ không chỉ dừng ở trải nghiệm, mà còn là lời giải cho bài toán cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và bảo tồn tài nguyên. Đây là một bài toán mà Việt Nam đang từng bước tìm lời giải bằng chính những hành trình “chạm vào sắc xanh”. **HƯƠNG NGỌC**

Mỗi mùa Lễ hội Dinh Cô (còn gọi là Lễ Cô hay ngày Vía, ngày giỗ Cô), khi ghe thuyền rực rỡ hoa hương mũi vào bờ châu lễ, người ta lại thấy rõ hơn sức sống bền bỉ của một di sản đang được gìn giữ trong lòng cộng đồng.

Từ một huyền tích dân gian về người con gái trinh tiết tử nạn giữa biển khơi, Dinh Cô ở Long Hải (xã Long Hải, TP Hồ Chí Minh) đã trở thành điểm tựa tâm linh của bao lớp ngư dân miền biển. Trải qua hơn hai thế kỷ, nơi đây không chỉ lưu giữ một truyền thuyết thấm đẫm niềm tin cộng đồng mà còn kết tinh thành một lễ hội lớn, đậm đặc sắc màu văn hóa dân gian vùng Duyên hải Nam Bộ.

Từ huyền tích đến ngôi đình linh thiêng bên biển

Ông Thái Văn Cảnh, Trưởng ban Ban Quản lý Di tích Lịch sử - Văn hóa Dinh Cô cho biết, Dinh Cô được khởi đầu xây dựng vào cuối thế kỷ XVIII để thờ một trinh nữ tên Lê Thị Hồng. Cô là con của ông Lê Văn Khương và bà Thạch Thị Hà, quê ở Tam Quan, tỉnh Bình Định cũ. Năm 17 tuổi, trong chuyến theo cha vào thành Gia Định buôn bán bằng thuyền gỗ, Cô không may gặp giông bão và rơi xuống biển từ nạn.

Thi thể Cô sau đó trôi dạt vào vùng Hòn Hang (xã Long Hải), được người dân địa phương phát hiện và chôn cất trên một gò đất ven biển. Từ đó, trong dân gian bắt đầu lưu truyền những câu chuyện về sự linh hiển của cô gái trẻ. Người dân tin rằng Cô thường mộng báo điềm lành, giúp đỡ bá tánh, trừ dịch bệnh, che chở cho người đi biển và phù hộ dân làng bình an.

Từ niềm tin ấy, người dân trong vùng đã lập miếu thờ và tôn xưng là "Long Hải thần nữ Báo an chánh trực nương nương chi thần". Huyền tích về Cô không chỉ được kể lại trong trí nhớ dân gian mà còn được nhắc đến trong sách Đại Nam nhất thống chí. Điều này càng làm cho hình tượng Cô trở nên bền chặt hơn trong đời sống tín ngưỡng của cư dân ven biển Long Hải.

Ban đầu, Dinh Cô chỉ là một ngôi miếu nhỏ mái tranh vách đất, nằm kề bãi biển. Do sóng gió liên tục làm sạt lở đất cát, ngôi miếu phải dời lên chân núi để tránh hư hại. Đến năm 1930, các vị tiền hiền cùng Nhân dân địa phương đã quyên góp xây dựng lại Dinh Cô khang trang, bề thế hơn. Bên cố vẫn chưa dừng lại khi trận hỏa hoạn tối mùng 8 tháng Giêng năm Đinh Mão 1987 thiêu rụi tòa thánh điện. Một lần nữa, chính ngư dân địa phương và bá tánh thập phương lại chung tay đóng góp để dựng lại Dinh.

Trong nhiều dị bản truyền thuyết được kể lại, ngư dân Long Hải cho rằng truyền thuyết như ghi chép trong Sổ tay di tích - văn hóa và danh lam thắng cảnh của

Mùa "Lệ Cô" nơi cửa biển Long Hải



● Ban Quản lý Di tích Lịch sử - Văn hóa Dinh Cô tổ chức lễ cúng lại Mộ Cô.



● Các tiết mục biểu diễn trong Lễ hội Dinh Cô. (Ảnh trong bài: Tiến Dũng)

địa phương là gắn với sự thật hơn cả và được nhiều người biết đến hơn cả. Dù có cách lý giải khác nhau, các câu chuyện vẫn gặp nhau ở những chi tiết cốt lõi: Cô là trinh nữ, chết oan, linh hiển và có mộ phần với địa điểm được xác định rõ ràng. Chính sự thống nhất đó đã tạo nên nền tảng vững chắc cho niềm tin dân gian kéo dài qua nhiều thế hệ.

Sự linh ứng của Cô càng được lan truyền mạnh mẽ qua lời kể của những người dân chài từng đến cúng bái, khẩn nguyện. Họ tin mình đã được Cô che chở trong những chuyến ra khơi, giúp vượt qua sóng gió, tai ương, hoặc mang lại may mắn trong cuộc sống mưu sinh. Sau mỗi lần như vậy, họ lại tìm về Dinh dâng lễ tạ ơn, khiến câu chuyện về sự linh thiêng của Cô cứ thế lan rộng từ đời này sang đời khác.

Nơi hội tụ tín ngưỡng và hồn cốt làng chài Nam Bộ

Hàng năm, Lễ hội thường diễn ra trong ba ngày, mùng 10, 11 và 12 tháng 2 âm lịch, được ngư dân địa phương gọi bằng cái tên thân thuộc là "Lệ" hay "Lệ Cô". Từ nhiều ngày trước, người dân đã sắp xếp công việc, tính toán chuyến biển sao cho kịp trở về đúng dịp. Với họ, dự lễ Cô không chỉ là một nếp sinh hoạt văn hóa mà còn là bốn phận tinh thần không thể vắng.

Mỗi năm, hàng chục nghìn người từ nhiều vùng miền lại tề tựu về Long Hải dự Lễ hội Dinh Cô. Không chỉ có cư dân Bà Rịa - Vũng Tàu cũ, Lễ hội còn thu hút ngư dân từ Phan Rang, Phan Thiết, Bến Tre, Gò Công, Trà Vinh, Cà Mau, Rạch Giá cùng đông đảo du khách từ trung tâm TPHCM, Đồng Nai. Dòng người đổ về tạo nên không khí tưng bừng, làm cho Lễ hội Nghinh Cô trở thành một trong những lễ hội biển đông bậc nhất khu vực Đông Nam Bộ.

Lễ hội Nghinh Cô là một lễ hội nước lớn của ngư dân ven biển Nam Bộ. Tuy thuộc loại hình tín ngưỡng thờ Mẫu - Nữ thần, song Lễ hội này không chỉ đơn thuần là thờ Mẫu. Trong cấu trúc nghi lễ, người ta nhận thấy sự kết hợp của Lễ hội Cầu ngư, tục thờ Thần biển như Bà Thủy Long, cá voi và tín ngưỡng thờ Mẫu của cư dân địa phương.

Trong quần thể di tích, chính điện Dinh Cô được bài trí 7 bàn thờ, với trung tâm là bàn thờ Bà Cô. Nổi bật nhất là pho tượng Bà Cô cao hơn nửa mét, mặc áo choàng đỏ, viền kim tuyến lấp lánh và đội mũ gắn ngọc. Phía sau còn có bàn thờ Diêu Trì Phật Mẫu, Chúa Cậu, Ngũ Hành Nương Nương, Tứ Pháp Nương Nương, Ông Địa, Thần Tài, cho thấy sự phong phú và giao thoa của tín ngưỡng dân gian nơi đây.

Một bộ phận quan trọng khác của di tích là Mộ Cô, nằm trên đồi Cô Sơn, cách Dinh khoảng 1km về phía Tây Nam. Con đường lên mộ gồm 60 bậc thang xi măng, dẫn du khách qua một không gian lồng gió, nhìn ra biển rộng. Sau đợt trùng tu năm 1999 theo phương châm xã hội hóa bảo tồn di tích, khu mộ ngày nay đã trở nên khang trang, thu hút đông người đến thăm viếng, chiêm bái, nhất là vào mùa lễ hội.

Ông Nguyễn Minh Tâm, Phó Chủ tịch UBND xã Long Hải cho biết, Lễ hội Dinh Cô từ lâu đã trở thành biểu tượng văn hóa - tâm linh gắn bó mật thiết với quá trình khai phá, hình thành và phát triển của cộng đồng cư dân vùng biển Long Hải. Theo ông Tâm, trong đời sống dân gian, Lễ hội không chỉ mang ý nghĩa tín ngưỡng với ước vọng quốc thái dân an, biển lặng sóng yên, ngư dân ra khơi bình an, đánh bắt thuận lợi, mà còn là di sản văn hóa quý giá được người dân địa phương gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Năm 1995, Dinh Cô được công nhận là Di tích lịch sử - văn hóa cấp Quốc gia. Đến năm 2023, Lễ hội Dinh Cô tiếp tục được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi danh vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Nghi thức Nghinh Cô thực chất mang dáng dấp của nghi thức Nghinh Ông trong lễ cúng cá voi, tức nghinh từ ngoài biển vào. Sự độc đáo nằm ở chỗ Lễ hội đã dung nạp, hòa quyện nhiều lớp văn hóa khác nhau để tạo nên một sắc thái riêng. Có lẽ chính vì thế mà Lễ hội Dinh Cô không chỉ là một sinh hoạt tín ngưỡng, mà còn là bức tranh thu nhỏ về đời sống tinh thần của cư dân biển Nam Bộ.

Sáng mùng 10 tháng 2, từ 6 giờ, Ban quý tế và ngư dân đã tề tựu về Dinh để chuẩn bị cho lễ Nghinh Cô. Đến 7 giờ, nghi thức Thỉnh Long vị Bà Lớn và ông Nam Hải về Dinh được tiến hành trong không khí trang nghiêm. Đám rước được tổ chức công phu với học trò lễ, ban nhạc, bạn chèo, long đình, cờ ngũ hành, tất cả tạo nên một khung cảnh vừa rực rỡ, vừa đậm sắc màu lễ tục biển.

Sau lễ thỉnh là phần cúng Tiên hiền, Hậu hiền và lễ cầu quốc thái dân an. Trong nhịp trống, tiếng nhạc lễ và khói hương nghi ngút, người dân gửi gắm ước vọng cho mưa thuận gió hòa, biển yên sóng lặng và những chuyến ra khơi no đầy tôm, cá. Những ước vọng ấy nghe tưởng mộc mạc, nhưng lại là chỗ dựa tinh thần của cả một cộng đồng sống nương nhờ biển cả.

Ngày thứ hai của Lễ hội là thời điểm phân hội bắt đầu trở nên sôi nổi hơn. Buổi sáng diễn ra hội thi chèo thúng và bơi lội, thu hút đông đảo thanh niên ngư dân tham gia. Đến tối, lễ cúng Tiên thường được tổ chức, cùng với nghi thức tụng kinh cầu an do tăng ni thực hiện, làm cho không khí lễ hội thêm phần linh thiêng.

Điểm nhấn đặc biệt trong ngày 11 là nghi thức "chầu Cô" ngoài biển. Từ chiều, hàng trăm thuyền

ghe của Long Hải, Phước Hải, Phước Tỉnh và cả một số làng chài miền Trung kéo về neo đậu trước Dinh, hướng mũi thuyền vào bờ. Khi đêm xuống, đèn trên ghe sáng rực cả một góc trời, tạo nên khung cảnh lung linh hiếm thấy giữa biển đêm.

Ngư dân tin rằng thuyền ghe được trang trí đẹp là biểu hiện của lòng thành kính dâng lên Cô. Cũng bởi niềm tin ấy mà các chủ ghe đều cố gắng trang hoàng thuyền mình lộng lẫy nhất. Một vùng biển rực rỡ hoa, sáng ánh đèn và dập dềnh những con thuyền châu lễ đã trở thành hình ảnh khó quên của mùa "Lệ Cô" ở Long Hải.

Từ di tích quốc gia đến di sản phi vật thể

Ngày 12 tháng 2 là chánh giỗ, cũng là thời khắc quan trọng nhất của Lễ hội. Từ 7 giờ sáng, đoàn ghe Nghinh Cô bắt đầu khởi hành ra khơi, với hàng trăm chiếc ghe tham gia, trong đó có hai ghe chính và sáu ghe hộ tống. Trên ghe bày bài vị, hương án, cúng phẩm; chủ tế, ban nhạc, lễ sinh và bạn chèo cũng thực hiện các nghi thức theo lễ thức trang trọng.

Khi đoàn ghe ra cách bờ chừng hơn 1km, chủ tế cho dừng lại để tiến hành niệm hương và cúng lễ giữa biển. Sau đó, đoàn ghe diễu hành một vòng lớn, đi qua miếu Bà Thủy Long rồi trở về bãi biển phía Tây Dinh Cô để nhập điện. Trên bờ, đội hình thanh niên cầm cờ ngũ hành đứng hai hàng đối xứng, chờ rước bài vị và hương án về an vị trong Dinh.

Một nghi thức đặc biệt làm nên bản sắc riêng của Lễ hội là hát bá trạo sau khi linh vị đã an vị. Đây là hình thức diễn xướng dân

gian gắn chặt với văn hóa ngư dân, rất quen thuộc ở Nam Trung Bộ nhưng hiếm gặp trong các lễ hội Nam Bộ. Sự hiện diện của hát bá trạo ở Dinh Cô vì thế càng cho thấy sự giao thoa văn hóa độc đáo giữa các vùng duyên hải.

Khoảng 9 giờ là đại lễ cúng Bà Cô. Lễ vật gồm heo quay cúng Bà Thủy Long, heo toàn sinh cúng Ông Nam Hải và các thức ăn chay dâng Bà Cô. Từ 3 giờ chiều đến quá nửa đêm, hàng loạt hoạt động diễn xướng dân gian như hát Bóng rỗi, múa bông, châu mời, hát Chập địa nằng tiếp tục được tổ chức, làm cho không gian Lễ hội vừa linh thiêng, vừa rộn rã.

Ngoài phần lễ, những ngày diễn ra Lễ hội còn có hát bội, múa lân sư rồng và nhiều trò chơi dân gian như bắt cá, bắt lươn, đua thuyền, đua thúng. Đặc biệt, các cuộc thi đua thuyền, đua thúng luôn thu hút rất đông thanh niên ngư dân tham gia và nhận được sự cổ vũ nồng nhiệt. Chính những hoạt động ấy đã làm cho Lễ hội không chỉ là nơi hành lễ mà còn là dịp cộng đồng biển gắn kết, giao lưu và truyền trao phong tục tập quán.

Giữa nhịp sống hiện đại và sức ép đổi thay của đô thị, Dinh Cô vẫn giữ được vị trí đặc biệt trong lòng cộng đồng cư dân biển Long Hải. Nơi ấy, truyền thuyết không chỉ nằm lại trên trang sách hay trong lời kể của người già, mà vẫn đang được tiếp tục sống trong khói hương, trong mùa "Lệ Cô", trong tiếng trống lễ và trong những đoàn ghe rực rỡ sắc cờ ngoài khơi. Đó là một di sản sống, nơi văn hóa, tín ngưỡng và hồn cốt biển cả vẫn đang bền bỉ neo đậu cùng lòng người.

TIẾN DŨNG

Chư Yang Sin và câu chuyện của những người “gác cửa” rừng

Vườn Quốc gia (VQG) Chư Yang Sin, tỉnh Đắk Lắk là một trong những “điểm nóng” có mật độ đa dạng sinh học cao cần được bảo vệ tại Việt Nam. Tổng diện tích khoảng 60.000ha, nhưng Vườn chỉ có khoảng 100 cán bộ kiểm lâm làm việc. Trung bình mỗi kiểm lâm viên phải phụ trách 600ha rừng, nên những áp lực, khó khăn và hiểm nguy của các cán bộ nơi đây đang phải đối mặt là vô cùng lớn...

Lan tỏa vai trò quan trọng của kiểm lâm

Theo thống kê của VQG Chư Yang Sin, ngoài diện tích lớn, VQG còn là nơi cư trú của nhiều loài động, thực vật quý hiếm, đặc hữu như mang lớn, vọc chà và chân đen, vượn đen má vàng, cây vằn, trĩ sao... Vì vậy, đây là nơi các thợ săn thường đột nhập trái phép để săn bắn, gây áp lực rất lớn đến công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Trong khi đó, lực lượng kiểm lâm mỏng, việc tuần tra trên lâm phần rộng khiến cán bộ kiểm lâm đối diện với nhiều nguy hiểm như địa hình hiểm trở, mưa lũ bất chợt, “lâm tặc” tấn công... Năm 2018, một cán bộ VQG đã bị “lâm tặc” bắn 17 phát đạn trong chuyến tuần tra và vẫn đang sống cùng 5 mảnh đạn trong cơ thể tới nay.

Dù phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng lực lượng bảo vệ rừng của VQG Chư Yang Sin vẫn luôn nỗ lực, vượt qua mọi thách thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong năm 2025, cán bộ bảo vệ rừng của VQG Chư Yang Sin đã thực hiện 1.993 đợt tuần tra, tháo dỡ hơn 3.116 bẫy thú các loại, thả về môi trường tự nhiên 85 cá thể động vật; phát hiện, trực xuất gần 300 người xâm nhập lâm phần trái phép.

Tháng 4/2024, Trung tâm Hành động vì động vật hoang dã Việt Nam (WildAct) với sự đồng hành của Hiệp hội VQG và Khu bảo tồn thiên nhiên Việt Nam (VNPPA) và Ban Quản lý VQG Chư Yang Sin đã lần đầu tiên tổ chức thành công Giải thưởng “Người giữ rừng Chư Yang Sin” để tiếp thêm động lực cho các cán bộ tiếp tục bền bỉ gắn bó với nghề bảo vệ thiên nhiên.

Sự ra đời của Giải thưởng vinh danh những nỗ lực và cống hiến của lực lượng kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng và các cá nhân đóng góp vào công tác giữ rừng tại VQG Chư Yang Sin, đồng thời ghi nhận, lan tỏa công việc phi thường của các kiểm lâm viên trong việc bảo tồn hệ sinh thái và các loài độc đáo của dãy Trường Sơn; nâng cao nhận thức của người dân Việt Nam về vai trò quan trọng của kiểm lâm trong công tác bảo tồn là rất cần thiết.

Và năm 2026 là năm thứ ba sự kiện được tổ chức, nhằm tôn vinh và ghi nhận những đóng góp thầm lặng nhưng vô cùng quan trọng của lực lượng bảo vệ rừng trong công tác bảo tồn rừng và đa dạng sinh học. Đã có 10 giải thưởng được trao tới



● Anh Dương Văn Dũng.

những cá nhân, đội nhóm có những thành tích nổi bật trong việc bảo vệ rừng, bảo tồn hệ sinh thái thời gian vừa qua.

Từ thợ săn thành người giữ rừng

Đó là câu chuyện của anh Dương Văn Dũng, thành viên Tổ tuần tra bảo vệ rừng. Tại Lễ trao Giải thưởng “Người giữ rừng Chư Yang Sin” mùa 3 tổ chức vào ngày 9/4/2026, anh Dương Văn Dũng đã được vinh danh ở hạng mục “Cộng đồng tham gia tuần tra”.

Anh Dũng là người dân tộc Mông. Trước đây, anh từng đi săn để mưu sinh, trèo đèo, lội suối đặt bẫy giữa rừng sâu nhưng thu nhập chỉ vón vện vài triệu đồng mỗi tháng, trong khi luôn đối diện nguy hiểm cả về tính mạng lẫn pháp luật. Khi chứng kiến rừng ngày càng cạn kiệt, cây cối thưa dần, tiếng chim vắng lặng, dấu vết động vật hoang dã gần như biến mất, anh hiểu rằng nếu tiếp tục khai thác, rừng rồi sẽ không còn gì để cho đi. Nhưng nếu bảo vệ rừng, con người có thể tìm thấy con đường sống khác.

Từ khi trở thành thành viên của Tổ tuần tra bảo vệ rừng, anh Dương Văn Dũng luôn là một thành viên tích cực, tận tụy. Tham gia vào Tổ tuần tra bảo vệ rừng, vốn kiến thức của một cựu thợ săn đã giúp anh Dũng rất nhiều trong việc bảo vệ rừng. Anh Dũng nhớ mãi về một chuyến đi rừng giữa ngày bão. Do mỗi lần tuần tra của tổ kéo dài 12 ngày liên tiếp, lần đi rừng đó không may cùng thời điểm xảy ra bão. Bão vào nhanh và mạnh hơn dự tính, gió mạnh khiến cây cối va đập, gãy đổ khắp nơi. Đêm xuống, anh Dũng và một đồng đội kéo bạt ngủ tạm vì chưa thể ra khỏi rừng, nằm sát nhau để tránh mưa. Khi vừa chợp mắt, một cành cây lớn bất ngờ rơi xuống, đúng vào khoảng trống giữa hai người. Tuy không có ai bị thương nhưng khoảng cách an toàn khi ấy chỉ tính bằng



● Những cá nhân và tập thể tham dự Lễ vinh danh Giải thưởng Người giữ rừng Chư Yang Sin mùa 3. (Ảnh trong bài nguồn: WildAct)

Bên cạnh hạng mục dành cho cá nhân, Giải thưởng “Người giữ rừng Chư Yang Sin” mùa 3 năm 2026 còn tôn vinh các tập thể như: Trạm Kiểm lâm số 9 (Giải Tinh thần rừng xanh); Trạm Kiểm lâm số 5 (Giải Bước chân bền bỉ)... Giải thưởng mùa 3 đã trở nên đặc biệt hơn bao giờ hết khi những câu chuyện của các người hùng thầm lặng bảo vệ rừng đã chạm đến trái tim của đông đảo cộng đồng với gần 900.000 lượt đọc và 50.000 tương tác trên mạng xã hội.

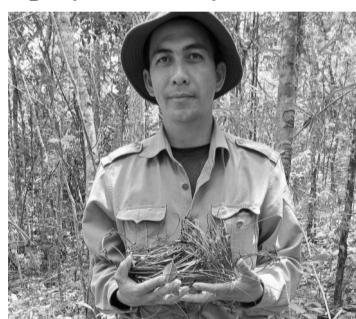
TS Nguyễn Thị Thu Trang - Nhà sáng lập và Giám đốc WildAct khẳng định: “WildAct cam kết tiếp tục sát cánh cùng lực lượng tuyến đầu trong hành trình gìn giữ rừng Chư Yang Sin về mọi mặt, cả vật chất lẫn tinh thần như Giải thưởng lần này. Chúng tôi cũng hi vọng chương trình sẽ được nhân rộng ra nhiều khu vực khác, nơi những người giữ rừng vẫn đang ngày đêm bền bỉ, thầm lặng bảo vệ những cánh rừng quý giá”.

Ông Lộc Xuân Nghĩa - Giám đốc VQG Chư Yang Sin cho biết: “Đối với chúng tôi, đây là một giải thưởng rất được mong chờ trong năm với ý nghĩa quan trọng, tôn vinh để tạo thêm động lực cho các cán bộ tiếp tục cống hiến. Năm nay, giải thưởng càng trở nên đặc biệt hơn khi những câu chuyện truyền cảm hứng của cán bộ được đông đảo khán giả trên các nền tảng mạng xã hội quan tâm chia sẻ”.

gang tay. “Hai anh em nhìn nhau tìm hết mặt”, anh Dũng kể lại.

Sang ngày hôm sau, gió vẫn chưa suy yếu. Một cành cây khác bị bẻ gãy, bay ngang và va trúng xe của một thành viên trong đoàn, làm vỡ gương. Rừng sau bão trở nên ngổn ngang, lối đi bị chắn, việc di chuyển khó khăn và tiềm ẩn rủi ro hơn nhiều. Phải đến ngày thứ ba, khi thời tiết ổn định trở lại, cả đội mới có thể rời rừng an toàn.

Người mang rừng xanh vào lớp học cho thế hệ trẻ



● Anh Hoàng Văn Hà.

Cộng đồng ở VQG Chư Yang Sin thường gọi anh Hoàng Văn Hà - nhân viên Trạm Kiểm lâm số 9, VQG Chư Yang Sin là anh kiểm lâm “đi dạy”, mang rừng xanh vào lớp học cho thế hệ trẻ.

Bên cạnh việc đi tuần anh còn làm một công việc đặc biệt khác, đó là tuyên truyền về rừng và động vật hoang dã cho các em học sinh. Sau những ngày dài tuần tra, gỡ bẫy, truy quét... lẽ ra anh có thể nghỉ ngơi hoặc dành thời gian cho gia đình. Nhưng với tình yêu dành cho rừng và niềm tin vào việc xây dựng ý thức của thế hệ trẻ, anh chọn gác lại thời gian riêng để “đi dạy”.

Mong mỗi duy nhất khi anh quyết định đồng hành cùng hàng chục buổi tuyên truyền, giáo dục tại trường học là giúp các em hiểu về rừng một cách đơn giản, dễ hiểu, rồi từ đó hình thành ý thức bảo vệ và gìn giữ. Vì vậy, với anh, mỗi “buổi học” tại trường không chỉ là một lần gặp gỡ, mà còn là lúc những khoảng trống trong cách hiểu về thiên nhiên của thế hệ trẻ được nhận diện để được lấp đầy.

Còn nhớ, trong một lần tuyên truyền về động vật hoang dã, anh Hà mang đến câu chuyện về loài tê tê. Khi hình ảnh được đưa ra, không một cánh tay nào giơ lên gọi đúng tên. “Tê tê”, một loài đang đứng trước nguy cơ bị săn bắt đến cạn kiệt, lại xa lạ đến mức bị gọi nhầm thành kỳ đà, hay một cái tên nào đó na ná trong trí nhớ mơ hồ của các em. Khoảnh khắc ấy khiến anh càng trăn trở: “Khi các em còn chưa hiểu, chưa biết, chưa từng nhìn thấy hay nhận diện được, thì làm sao có thể hình thành tình yêu và mong muốn bảo vệ động vật hoang dã?”.

Cũng từ những khoảnh khắc như thế, anh càng có lý do để không dừng lại. Dù công việc kiểm lâm bận rộn, anh và đồng đội vẫn chọn bước tiếp, mang rừng xanh đến gần hơn với các em, từng chút, từng chút một.

Bên cạnh việc góp phần phát hiện, tháo gỡ và đưa ra khỏi rừng các loại bẫy, lán trại trái phép (hơn 1.000 dây bẫy, 1.500 bẫy kẹp và 12 lán trại trái phép trong thời gian qua); 75 ngày trực tiếp tham gia tuần tra rừng; 20 ngày tham gia tuyên truyền,

phòng, chống cháy rừng; góp mặt trong các hoạt động giáo dục - tuyên truyền nâng cao nhận thức tại gần 10 thôn, xã và trường học..., anh Hoàng Văn Hà còn tham gia 2 nghiên cứu khoa học được triển khai tại VQG Chư Yang Sin.

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, tại Lễ trao Giải thưởng “Người giữ rừng Chư Yang Sin” mùa 3 năm 2026, anh Hoàng Văn Hà đã được vinh danh ở hạng mục “Tuần tra chuyên trách”.

Những bước chân không dừng lại vì rừng

Đó là những bước chân của anh Giảng Seo Thắng khi anh trở thành thành viên Tổ tuần tra bảo vệ rừng. Còn nhớ, khi anh Thắng muốn tham gia Tổ cộng đồng tuần tra bảo vệ rừng tại VQG Chư Yang Sin, bà Thảo Thị Mai - mẹ anh đã không đồng ý vì với bà, những chuyến đi rừng nhiều ngày luôn gắn với hiểm nguy: đường dốc trơn trượt, thú dữ, “lâm tặc” và những khu vực hoàn toàn không có sóng điện thoại. “Có ai muốn để con đi rừng cho khổ đâu?”, bà kể. Mỗi lần con vào rừng là bà đứng ngồi không yên vì lo.

Hôm đó, Tổ tuần tra phát hiện một sườn núi dày đặc bẫy. Chỉ trong vài trăm mét, họ đã tháo hơn 20 bẫy dây thép cực kỳ nguy hiểm. Khi đang xử lý, chân anh Thắng bất ngờ trượt trên lớp đất ướt phủ đầy lá rừng. Mép dốc chỉ cách anh vài bước chân, phía dưới là một sườn núi dựng đứng sâu hun hút. Theo phản xạ, anh vội chộp lấy một rễ cây lớn nhô ra khỏi sườn đất và giữ được thăng bằng trong gang tấc. “Tôi nghe mà lạnh cả người, tí thì ngã xuống vực rồi. Nhưng Thắng chỉ nói: Đó là công việc của con, con không đi thì cả rừng, cả người đều nguy hiểm”, bà Mai kể.



● Anh Giảng Seo Thắng.

Những chuyến tuần tra như vậy vẫn diễn ra đều đặn trong rừng Chư Yang Sin. Mỗi tháng, anh Thắng cùng đồng đội băng qua hàng chục kilomet đường rừng để tìm và tháo bẫy. Mỗi chiếc bẫy được gỡ xuống là thêm một cơ hội sống cho muông thú. Dần dần, bà Mai cũng hiểu hơn công việc của con trai. “Sao mà hết lo được, nhưng thôi thấy nó làm việc tốt cho rừng thì cũng mừng”, bà cho biết.

23 đợt tuần tra dài ngày, tham gia 127 ngày đi tuần tra; phát hiện 846 bẫy, 8 lán, 2 khẩu súng tự chế; tháo gỡ và mang ra khỏi rừng 846 bẫy, 2 khẩu súng tự chế; tham gia giải cứu 3 cá thể động vật hoang dã... là những việc anh Thắng đã làm thời gian qua. Anh Giảng Seo Thắng hoàn toàn xứng đáng với sự vinh danh ở hạng mục Cộng đồng bình chọn của Giải thưởng “Người giữ rừng Chư Yang Sin” mùa 3.

XUÂN HOA

Hành trình gần 15 năm kiến tạo thương hiệu

Lễ hội Hoa Phượng Đỏ mỗi độ tháng 5 về, được người Hải Phòng háo hức như ngày Tết thứ hai trong năm. Sự kiện năm nay không chỉ mang ý nghĩa của một cuộc “mở rộng địa giới”, mà sâu xa hơn là sự kết nối giữa hai dòng chảy lịch sử - văn hóa. Một bên là Hải Phòng với bản sắc phóng khoáng, hiện đại, giàu sức sống của đô thị cảng biển; bên kia là Hải Dương (nay người đất cảng gọi là Tây Hải Phòng), vùng đất địa linh nhân kiệt, giàu truyền thống khoa bảng, văn hiến lâu đời. Sự hội tụ ấy đang tạo nên một diện mạo mới: rộng hơn về không gian, sâu hơn về chiều kích văn hóa và mạnh hơn về động lực phát triển.

Khởi nguồn từ năm 2012, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ ra đời với sứ mệnh định vị hình ảnh “thành phố Cảng” trên bản đồ văn hóa - du lịch cả nước. Từ những bước đi đầu tiên còn khiêm tốn, Lễ hội đã nhanh chóng khẳng định sức hút bằng chuỗi chủ đề xuyên suốt, phản ánh từng giai đoạn phát triển của thành phố.

Từ “Lung linh sắc đỏ Hải Phòng” (2012), “Văn minh sông Hồng” (2013), “Hải Phòng - Nôi vòng tay bè bạn” (2016), đến “Hải Phòng - Điểm đến thành công” (2019, 2022) hay “Hải Phòng - 70 năm niềm tin và khát vọng” (2025), mỗi mùa lễ hội là một dấu ấn, một câu chuyện riêng về hành trình đi lên của thành phố.

Dù bị gián đoạn trong hai năm 2020 - 2021 do đại dịch COVID-19, Lễ hội vẫn duy trì được sức sống mạnh mẽ với 12 mùa tổ chức thành công. Điều đó cho thấy đây không chỉ là một sự kiện mang tính thời điểm, mà đã trở thành một phần trong đời sống tinh thần của người dân đất Cảng.

Nếu trước đây, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ gắn với không gian 15 quận, huyện của Hải Phòng, thì năm 2026 đánh dấu sự thay đổi căn bản về “vóc dáng”. Lễ hội lần đầu tiên được tổ chức trên một không gian rộng lớn, trải dài từ vùng cửa biển phía Đông đến vùng văn hóa xứ Đông phía Tây.

Sự kết hợp này tạo nên một bức tranh đa sắc: nơi hình ảnh tàu biển, cảng nước sâu, khu công nghiệp hiện đại song hành với những giá trị văn hóa truyền thống

Dấu ấn Lễ hội Hoa Phượng Đỏ

Sau hơn một thập kỷ khẳng định thương hiệu, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ Hải Phòng 2026 không chỉ là một sự kiện văn hóa thường niên mà đã trở thành một dấu mốc đặc biệt trong hành trình phát triển của thành phố Cảng. Đây là năm đầu tiên Lễ hội được tổ chức trong bối cảnh Hải Phòng và Hải Dương chính thức hợp nhất, mở ra một chương mới cho không gian văn hóa, kinh tế và xã hội của một siêu đô thị phía Bắc.



● Lễ hội Hoa Phượng Đỏ Hải Phòng đã trở thành một dấu mốc đặc biệt trong hành trình phát triển của thành phố Cảng.

(Ảnh trong bài: PV)

nghệ thuật khai mạc được dàn dựng công phu, kết hợp công nghệ trình diễn hiện đại, tái hiện hành trình phát triển của thành phố.

như Côn Sơn - Kiếp Bạc, gồm Chu Đậu, làn điệu chèo cổ. Không gian Lễ hội vì thế không chỉ mở rộng về địa lý mà còn được “bồi đắp” về chiều sâu văn hóa.

Hơn 60 hoạt động tạo nên “bản giao hưởng tháng Năm”

Điểm đặc biệt của Lễ hội Hoa Phượng Đỏ là tính chất “lễ hội mở”. Người dân không chỉ là khán giả mà còn là chủ thể sáng tạo và tham gia trực tiếp vào các hoạt động. Chính điều này đã giúp Lễ hội trở thành “điểm hẹn tháng Năm”, nơi hội tụ của cộng đồng, du khách, nhà đầu tư...

Với chủ đề “Hải Phòng - Hội tụ - Tỏa sáng”, Lễ hội năm nay không chỉ mang ý nghĩa văn hóa mà còn là thông điệp chính trị - xã hội rõ nét. “Hội tụ” là sự kết tinh của nguồn lực từ hai vùng đất; “Tỏa sáng” là khát vọng vươn lên, khẳng định vị thế của một đô thị hiện đại, năng động và hội nhập.

Lễ hội trở thành không gian

trải nghiệm một không gian văn hóa đa dạng: hội chợ nơi bán bánh đa xanh Hải Dương sánh cùng bánh đa của Hải Phòng; các đoàn diễu hành tái hiện truyền thống hiếu học “Thành Đông” song hành với hình ảnh đô thị cảng hiện đại. Những chi tiết tưởng

chùng nhỏ bé ấy lại chính là biểu hiện sinh động của sự hòa quyện văn hóa.

Đặc biệt, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2026 được nâng tầm với quy mô lớn chưa từng có, gồm 24 hoạt động cấp thành phố và khoảng 40 hoạt động hưởng ứng tại cơ sở. Chuỗi sự kiện kéo dài từ tháng 4 đến hết tháng 5, cao điểm từ ngày 8 - 14/5.

Các hoạt động trải rộng trên nhiều lĩnh vực: nghệ thuật, thể thao, du lịch, cộng đồng. Từ chương trình nghệ thuật lớn, triển lãm, liên hoan múa rối, marathon, golf, đến các không gian âm thực, âm nhạc đường phố... tất cả hòa quyện thành một “bản giao hưởng tháng Năm” rực rỡ.

Điểm nhấn là chương trình khai mạc vào tối 8/5 tại Quảng trường Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố, với quy mô hoành tráng, kết hợp công nghệ trình diễn hiện đại như mapping 3D, drone light, pháo hoa nghệ thuật. Đây không chỉ là một đêm diễn mà còn là “khoảnh khắc biểu tượng” của mùa lễ hội.

Song song đó, không gian âm thực và nghệ thuật đường phố tại dải trung tâm thành phố được kỳ vọng trở thành điểm hẹn hấp dẫn. Với hai khu vực “không gian xưa” và “không gian nay”, âm thực được kể như một câu chuyện văn hóa - từ truyền thống đến hiện đại.

Điểm nhấn của Lễ hội là chương trình nghệ thuật khai mạc được dàn dựng công phu, kết hợp công nghệ trình diễn hiện đại, tái hiện hành trình phát triển của thành phố.

Khẳng định tầm vóc mới của thành phố Cảng

Cùng với dấu mốc 71 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng (13/5/1955 - 13/5/2026), đây không chỉ là dịp ôn lại chặng

đường vẻ vang mà còn là cơ hội để khẳng định những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội, từ đó khơi dậy niềm tự hào, củng cố niềm tin của Nhân dân. Với thông điệp của thành phố Cảng: “Chủ động thực thi, phát huy nội lực, tăng trưởng bền vững”, không chỉ mang tính định hướng mà còn có ý nghĩa cổ vũ mạnh mẽ toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân chung sức, đồng lòng hành động vì mục tiêu phát triển chung.

Không dừng lại ở đó, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2026 còn gắn liền với các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội cụ thể. Trong dịp này, thành phố dự kiến khởi công và khánh thành tổng cộng 15 công trình, dự án trọng điểm, bao gồm các cảng biển, khu công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật quan trọng. Đây là những công trình mang tính chiến lược, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đồng thời khẳng định vị thế của Hải Phòng trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Mùa lễ hội năm nay với các hình thức như mã QR giới thiệu điểm đến du lịch, nội dung đa phương tiện, nền tảng mạng xã hội với sự tham gia của các KOLs được triển khai đồng bộ. Cách làm này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả tuyên truyền mà còn mở rộng khả năng tiếp cận tới giới trẻ và du khách quốc tế, góp phần đưa hình ảnh Hải Phòng lan tỏa mạnh mẽ hơn trong không gian số.

Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2026 không chỉ mang ý nghĩa thay đổi về địa giới hành chính, mà còn tạo ra một bước ngoặt về tư duy phát triển. Một không gian mới được hình thành, nơi chiều sâu văn hóa của xứ Đông hòa quyện với tiềm lực công nghiệp, cảng biển và tinh thần năng động của Hải Phòng. Chính sự giao thoa ấy đã mở ra những cơ hội lớn để tái định vị bản sắc đô thị, đồng thời nâng tầm quy mô và giá trị của Lễ hội Hoa Phượng Đỏ.

Sau hơn một thập kỷ tổ chức, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ đã trở thành thương hiệu văn hóa đặc trưng của Hải Phòng, đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch và nâng cao vị thế thành phố trên bản đồ du lịch Việt Nam. Qua đó, Hải Phòng không chỉ tôn vinh truyền thống “Trung dũng - Quyết thắng” mà còn khẳng định hình ảnh một đô thị hiện đại, năng động, là cực tăng trưởng quan trọng của vùng Bắc Bộ.

Và trong sắc đỏ rực rỡ của hoa phượng tháng Năm, Hải Phòng, trong hình hài mới, đang vươn mình mạnh mẽ. Đó không chỉ là hình ảnh của một đô thị đang chuyển động, mà còn là biểu tượng của một khát vọng lớn: xây dựng thành phố Cảng trở thành đô thị hiện đại, đáng sống, xứng tầm là trung tâm động lực phát triển của cả nước trong kỷ nguyên vươn mình.

NGUYỄN MỸ - THUY LINH

đường vẻ vang mà còn là cơ hội để khẳng định những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội, từ đó khơi dậy niềm tự hào, củng cố niềm tin của Nhân dân. Với thông điệp của thành phố Cảng: “Chủ động thực thi, phát huy nội lực, tăng trưởng bền vững”, không chỉ mang tính định hướng mà còn có ý nghĩa cổ vũ mạnh mẽ toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân chung sức, đồng lòng hành động vì mục tiêu phát triển chung.

Không dừng lại ở đó, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2026 còn gắn liền với các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội cụ thể. Trong dịp này, thành phố dự kiến khởi công và khánh thành tổng cộng 15 công trình, dự án trọng điểm, bao gồm các cảng biển, khu công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật quan trọng. Đây là những công trình mang tính chiến lược, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đồng thời khẳng định vị thế của Hải Phòng trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Mùa lễ hội năm nay với các hình thức như mã QR giới thiệu điểm đến du lịch, nội dung đa phương tiện, nền tảng mạng xã hội với sự tham gia của các KOLs được triển khai đồng bộ. Cách làm này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả tuyên truyền mà còn mở rộng khả năng tiếp cận tới giới trẻ và du khách quốc tế, góp phần đưa hình ảnh Hải Phòng lan tỏa mạnh mẽ hơn trong không gian số.

Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2026 không chỉ mang ý nghĩa thay đổi về địa giới hành chính, mà còn tạo ra một bước ngoặt về tư duy phát triển. Một không gian mới được hình thành, nơi chiều sâu văn hóa của xứ Đông hòa quyện với tiềm lực công nghiệp, cảng biển và tinh thần năng động của Hải Phòng. Chính sự giao thoa ấy đã mở ra những cơ hội lớn để tái định vị bản sắc đô thị, đồng thời nâng tầm quy mô và giá trị của Lễ hội Hoa Phượng Đỏ.

Sau hơn một thập kỷ tổ chức, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ đã trở thành thương hiệu văn hóa đặc trưng của Hải Phòng, đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch và nâng cao vị thế thành phố trên bản đồ du lịch Việt Nam. Qua đó, Hải Phòng không chỉ tôn vinh truyền thống “Trung dũng - Quyết thắng” mà còn khẳng định hình ảnh một đô thị hiện đại, năng động, là cực tăng trưởng quan trọng của vùng Bắc Bộ.

Và trong sắc đỏ rực rỡ của hoa phượng tháng Năm, Hải Phòng, trong hình hài mới, đang vươn mình mạnh mẽ. Đó không chỉ là hình ảnh của một đô thị đang chuyển động, mà còn là biểu tượng của một khát vọng lớn: xây dựng thành phố Cảng trở thành đô thị hiện đại, đáng sống, xứng tầm là trung tâm động lực phát triển của cả nước trong kỷ nguyên vươn mình.

NGUYỄN MỸ - THUY LINH

Làn điệu Xoan vang mãi trên Đất Tổ

Tại Miếu Lãi Lèn (Phú Thọ), trong không gian giáo trống, giáo pháo rộn ràng của các phường Xoan gốc như làm sống lại không khí thời Hùng Vương dựng nước. Hát Xoan - làn điệu cổ có tuổi hàng ngàn năm từ chỗ đứng trước nguy cơ mai một nay đã trải qua hành trình hồi sinh bền bỉ, trở thành biểu tượng văn hóa đặc sắc của vùng Đất Tổ.



● Nghệ nhân phường xoan Thét biểu diễn hình thái nguyên bản của hát Xoan mà các thế hệ xưa truyền lại. (Ảnh: Đình Chung)

Điệu hát nơi cửa đình

Hát Xoan còn được gọi là Khúc môn đình (hát cửa đình), là lối hát thờ thần, tương truyền có từ thời các Vua Hùng. Hát Xoan là tên gọi khác, nói chệch của hai từ hát xuân hay ca xuân; hát Xoan có lối hát dùng trong nghi lễ - phong tục, lễ hội diễn ra vào mùa xuân. Trong dân gian còn gọi lối hát này là hát Lãi Lèn, vì bắt nguồn từ câu hát đệm chính của Xoan: “Lý len... len là... lễ là... len hồi len...”.

Thuở xưa, người Văn Lang tổ chức các cuộc hát Xoan vào mùa xuân để đón chào năm mới. Có 3 hình thức hát Xoan: hát thờ cúng các Vua Hùng và Thành hoàng làng; hát nghi lễ cầu mùa tốt tươi, cầu sức khỏe; và hát lễ hội là hình thức để nam nữ giao duyên. Hòa chung trong không khí cổ xưa ấy là các tiết mục của các “đào, kếp nhí”. “Tênh là tênh tang tênh là tang tênh/Trông bông ta luống a đậu, luống đậu, luống ơ cà/Ai làm cho luống công ơ ta thế này/Chứ đường ai làm, ai làm cho luống/Ràng ở công đây, ở đây, ở rừng công đây, ở rừng công đây”.

Theo lời kể của các nghệ nhân hát Xoan, trong truyền thuyết dân gian, nhân một chuyến đi tìm thêm những vùng đất mới để mở mang kinh thành, Vua Hùng dừng chân tại một ngôi làng nhỏ có tên là làng Phú Đức. Trong lúc nghỉ ngơi, nhà vua bỗng nghe thấy tiếng hát của trẻ chăn trâu, cất cô đang hát những câu ca đồng dao dân dã. Vua bèn bảo các lạc hầu, lạc tướng đem một số điệu múa, lời hát dạy thêm cho chúng.

Được dạy hát, múa, bọn trẻ học rất nhanh, chẳng mấy lúc thuộc hết câu ca, điệu múa Vua Hùng dạy. “Lý len... len là... lễ là... len hồi len...”, tiếng hát trẻ vang xa cả vùng. Dân làng hồ hởi chạy tới nghe với niềm hân hoan, vui sướng. Tương truyền, dân làng cảm kích tấm lòng của Vua

Hùng đã làm bánh nẳng và thịt bò thui dâng ngài cùng đoàn tùy tùng.

Để tưởng nhớ công ơn của Vua Hùng, Nhân dân quanh vùng đã dựng ngôi miếu trên đất đó để thờ Vua, gọi là miếu Lãi Lèn. Câu chuyện về những làn điệu Xoan cũng bắt nguồn từ đây. Ngôi miếu cổ Lãi Lèn truyền rằng có từ thời đại Hùng Vương, chỉ được làm bằng tre, gỗ, mái lợp lá cọ. Cổ xưa là thế, giản dị, mộc mạc như chuyện Vua Hùng cấy lúa cùng dân, như công chúa soi gương bằng giếng ngọc. Nhưng quý thay, lời hát, điệu múa không mất đi, thậm chí trải qua nhiều thế kỷ, hát Xoan vẫn dùng nhiều từ Việt cổ cho đến nay.

Dân còn lập nên đình Thét để rước Vua về mỗi khi mở hội hoặc hát cầu Vua ban cho mùa màng bội thu, cảm ơn công đức Vua đã dạy dân làm ruộng, trồng dâu, trông đậu, nuôi tằm và dệt vải. Thông qua việc thờ cúng này, người dân Phú Thọ coi Vua Hùng như một vị thần nông.

Vào đêm mùng 3, sáng mùng 4 tháng Giêng dân làng tổ chức những canh hát nghi lễ để thờ Vua - trình diễn lại những điệu hát múa được Vua trao truyền, với mục đích cầu mong Vua ban phúc cho dân làng. Trong hát nghi lễ thờ Vua gồm 5 bài: “Hát nhập tịch mời Vua”: Mời Vua lên ngự ngai vàng/Vua về phủ hộ để làng sống lâu, sau đó là bài “Giáo trống”, “Giáo pháo”, “Thơ nhang” và “Đóng đám”.



● Nghệ nhân cao tuổi truyền dạy hát Xoan cho thế hệ trẻ. (Ảnh: PT)



● Các đào, kếp Xoan nhí trình diễn hát Xoan tại Miếu Lãi Lèn. (Ảnh: Phương Thanh)

Sau 5 bài hát này là đến hát quả cách. Tại các đình, miếu chỉ hát 13 quả cách, còn quả cách thứ 14 là hát ở các làng kết nước nghĩa.

Làn điệu thời Vua Hùng được người trẻ say mê

Trải qua bao thăng trầm lịch sử, 4 phường Xoan gốc là Thét, Phù Đức, Kim Đái, Xoan An Thái vẫn bảo tồn được những nghi lễ trong Xoan cổ. Năm 2011, Hát Xoan Phú Thọ được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp, sau đó được chuyển sang danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (năm 2017). Đó là một bước ngoặt lớn trong công tác bảo tồn.

Phú Thọ đã có nhiều chính sách hỗ trợ, đào tạo lớp nghệ nhân kế cận các phường Xoan gốc, mở lớp truyền dạy, phục dựng không gian biểu diễn truyền thống (đình làng), tổ chức các cuộc thi hát Xoan tại không gian trình diễn: đình Nội Lâu Thượng, đình Dữu Lâu, đình Thét, đình Hùng Lô... tổ chức Liên hoan hát Xoan cấp tỉnh và tham gia các sự kiện dân ca toàn quốc...; Phục hồi tục kết nước nghĩa giữa các phường Xoan với các địa phương và các lễ hội dân gian gắn với hát Xoan.

Nhờ vậy, công tác truyền dạy đã tạo nên một lớp nghệ nhân kế cận đầy triển vọng với 14 lớp truyền dạy cho 226 học viên tại

các phường Xoan gốc và 28 lớp cho các hạt nhân câu lạc bộ, giáo viên âm nhạc.

Ông Bùi Xuân Trường - Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ chia sẻ, Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị đã đặt ra yêu cầu gắn bảo tồn di sản văn hóa với phát triển bền vững và xây dựng con người Việt Nam. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 19/3/2026 về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản giai đoạn 2026 - 2030.

Trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm như: Tăng cường tuyên truyền, quảng bá di sản; tổ chức kiểm kê, tư liệu hóa và xây dựng nền tảng số hóa toàn diện; xuất bản các ấn phẩm về hát Xoan; hoàn thiện chính sách đãi ngộ cho nghệ nhân; tổ chức truyền dạy trong cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Song song với đó, tỉnh đang tập trung xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng như mô hình “Hát Xoan làng cổ”, kết nối di sản với các khu, điểm du lịch trọng điểm; phát triển du lịch học đường và du lịch quốc tế. Qua đó, hát Xoan vừa được bảo tồn đúng hướng, vừa trở thành sản phẩm văn hóa du lịch đặc sắc của vùng Đất Tổ.

Làn điệu thời Vua Hùng được trẻ thời đại AI thấm dần ngay từ khi còn nhỏ là mạch nguồn hình thành tình yêu đối với di sản văn hóa của dân tộc. Những khuôn mặt rạng rỡ, hào hứng, những đôi tay mềm dẻo theo những động tác của làn điệu Xoan, các “đào, kếp nhí” như đang hòa mình để cảm nhận những giá trị văn hóa của làn điệu Xoan niên đại hàng ngàn năm.

“Năm trồng com thiên hạ thái bình/Năm trồng com nhà no mọi đủ/Năm trồng com mọi về mọi hay/Được mùa hòa tháng

lấy com bung trồng” (Giáo trống). Trong chiếc áo the, đầu vấn khăn xếp, Khánh Huyền - thành viên nhỏ tuổi trong Câu lạc bộ hát Xoan Minh Đức ngân hát những câu hát cổ có từ hàng ngàn năm nay. Với khuôn mặt bầu bĩnh, đôi môi đỏ hồng hào, hai bàn tay uốn lượn mềm dẻo, nhịp nhàng, Khánh Huyền không khác nào một cô đào hát Xoan thực thụ.

Ngay từ khi còn nhỏ, em đã được mẹ đưa tới đình làng để nghe hát. Mẹ và bà em cũng là một người hát Xoan, vì vậy, mỗi khi rảnh rỗi, em lại thường được bà dạy cho những điệu hát Xoan cơ bản. Thế nên, chỉ ít tuổi, Khánh Huyền đã có thể hát được những điệu Xoan: “Xoan thời cách”; “Rước Vua về đình”; “Xe chi vá may”.

Học lời bài hát Xoan cổ đã khó, học cách đi, cách đánh phách sao cho miệng hát chân đi tay đánh đúng nhịp còn khó hơn nhiều. Phường xoan có rất nhiều kếp nhưng không phải kếp nào cũng có thể vừa đánh cách, vừa hát và biểu diễn được như Huyền.

Để kết hợp cả ba động tác hát, đi, đánh, cách đi lên xuống theo hình số 8 là việc không hề đơn giản nhất là với những trẻ nhỏ. Có “kếp nhí” đi được nhưng đánh cách sai nhịp, có kếp hát được, đánh được nhưng đi không đúng. Các “đào, kếp nhí” phải tập luyện vất vả vài năm trời mới có thể nhuần nhuyễn điệu múa hòa cùng điệu hát.

Làn điệu Xoan và truyền thuyết ấy được các em luyện lấy ngay từ nhỏ. Điều này sẽ là một mạch nguồn hình thành tình yêu đối với di sản văn hóa của dân tộc. Nghệ nhân Nguyễn Thị Lịch, trùm phường Xoan An Thái chia sẻ: “Tôi mừng vì có rất nhiều cháu học sinh đã đến nhà tôi để học hát Xoan. Tôi cũng được tham gia nhiều buổi nói chuyện, dạy hát Xoan cho học sinh tại một số trường học. Tôi rất mừng là các em vẫn thích hát và say sưa với Xoan. Tôi tin tưởng các em sẽ gìn giữ, bảo tồn nghệ thuật hát Xoan - Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại”.

Ở phường Xoan Thét, định kỳ mỗi tuần, các nghệ nhân dành hai buổi tối đào tạo con em. Đến nay, có tới 4, 5 thế hệ trong làng cùng hát Xoan. Nghệ nhân Ưu tú Lê Thị Nhân (69 tuổi) cho biết, trong gia đình bà, con gái, cháu nội, cháu ngoại đều biết hát Xoan. Phường Xoan Thét hiện có tới 30 truyền nhân dưới 18 tuổi vẫn đang học hỏi để tiếp nối và lưu truyền di sản hát Xoan của ông cha.

Tiếp tục hành trình tôn vinh giá trị âm nhạc quý báu của dân tộc, nhà nghiên cứu âm nhạc Nguyễn Quang Long đã ra mắt Dự án “Giới thiệu di sản âm nhạc hát Xoan” trên kênh YouTube dân ca và nhạc cổ truyền. Qua đây, công chúng có thể được thưởng thức, tìm hiểu những giá trị của hát Xoan Phú Thọ - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại được UNESCO ghi danh. **BẢO CHÂU**



BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ MỸ ĐỨC

Số 2 Đường Đại Nghĩa, Xã Mỹ Đức, TP. Hà Nội

*Chào mừng
Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước*

30/4

và Ngày Quốc tế Lao động 1/5



VIMC khởi động Dự án Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ, công bố đối tác chiến lược

Ngày 30/4/2026, nhân dịp kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026), Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC) phối hợp với Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và đối tác quốc tế Terminal Investment Limited Holding S.A (TiL) - thành viên của hãng tàu MSC, tổ chức "Lễ khởi động và công bố đối tác chiến lược Dự án Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ".



● Phối cảnh Dự án Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ. (Ảnh trong bài: DVCC)

Sự kiện đánh dấu bước chuyển quan trọng từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư sang triển khai thực tế một dự án hạ tầng hàng hải quy mô lớn, mang tầm chiến lược quốc gia, đồng thời khẳng định vai trò tiên phong của VIMC trong việc hiện thực hóa các định hướng lớn về phát triển kinh tế biển.

Cụ thể hóa chiến lược phát triển kinh tế biển

Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ được xác định là công trình hạ tầng trọng điểm, góp phần hiện thực hóa các chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế biển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và gia tăng vị thế của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Dự án đồng thời là bước triển khai cụ thể Nghị quyết số 79-NQ/TW về nâng cao hiệu

quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước trong các lĩnh vực then chốt, trong đó hạ tầng hàng hải và logistics được xác định là trụ cột quan trọng.

Với định hướng phát triển cảng trung chuyển quốc tế quy mô lớn, dự án được kỳ vọng sẽ đưa Việt Nam từng bước trở thành điểm trung chuyển hàng hóa chiến lược của khu vực châu Á - Thái Bình Dương, giảm phụ thuộc vào các trung tâm trung chuyển nước ngoài.

Nhà đầu tư tiên phong, kiến định theo đuổi dự án nhiều năm

VIMC là đơn vị tiên phong nghiên cứu, đề xuất mô hình cảng trung chuyển quốc tế tại Cần Giờ, bám sát các định hướng lớn về phát triển kinh tế biển bền vững và vùng Đông Nam Bộ.

Ngày 04/11/2021, tại Cộng hòa Pháp, dưới sự chứng kiến

của Thủ tướng Chính phủ, VIMC và Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn đã ký thỏa thuận khung hợp tác với MSC và TiL, đặt nền tảng hợp tác đầu tư dự án, thể hiện bước đi chủ động trong liên kết với đối tác hàng hải hàng đầu thế giới.

Ngày 06/4/2023, hồ sơ đề xuất dự án được gửi tới Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong hơn 21 tháng thẩm định, VIMC và Cảng Sài Gòn đã tích cực phối hợp, hoàn thiện hồ sơ. Trên cơ sở đó, ngày 16/01/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 148/QĐ-TTg chấp thuận chủ trương đầu tư.

Tiếp đó, ngày 11/4/2026, UBND TP HCM chấp thuận liên danh nhà đầu tư do VIMC đứng đầu với tổng mức đầu tư khoảng 128.873 tỷ đồng. Lễ khởi động ngày 30/4/2026 đánh dấu việc hoàn tất công tác chuẩn bị, đưa dự án bước vào giai đoạn triển khai.

Liên danh đầu tư và lợi thế kết nối toàn cầu

Dự án được thực hiện bởi liên danh gồm VIMC/Cảng Sài Gòn và hãng tàu hàng đầu thế giới MSC, thông qua công ty con TiL. Tỷ lệ góp vốn của các bên tương ứng là VIMC 36%, Cảng Sài Gòn 15% và TiL 49%. Trong đó, phần vốn góp của VIMC là 13.918 tỷ đồng, được phân kỳ đầu tư thành hai giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2045. Đây là dự án có quy mô lớn, lộ trình dài và được chuẩn bị theo cách tiếp cận thận trọng, bài bản.

MSC hiện là hãng tàu container lớn nhất thế giới, chiếm hơn 20% thị phần toàn cầu, với mạng lưới kết nối trên 500 cảng tại 155 quốc gia. Thông qua TiL, MSC tham gia khai thác nhiều cảng container quốc tế, hình thành hệ sinh thái logistics khép kín từ vận tải, khai thác cảng đến dịch vụ hậu cần.

Sự kết hợp giữa doanh nghiệp nhà nước đầu ngành của Việt Nam và tập đoàn vận tải biển hàng đầu thế giới tạo nền tảng vững chắc để bảo đảm nguồn hàng, nâng cao hiệu quả khai thác và tăng cường khả năng kết nối trực tiếp với mạng lưới hàng hải toàn cầu.

Quy mô và định hướng phát triển

Dự án được quy hoạch tại cù lao Gò Con Chó (huyện Cần Giờ, TP HCM) với tổng diện tích khoảng 571ha, bao gồm cả phần đất và mặt nước. Cảng có khả năng tiếp nhận tàu container trọng tải đến 250.000 DWT (trung đương 24.000 TEU), với công suất thiết kế khoảng 16,9 triệu TEU mỗi năm.

Tổng mức đầu tư của dự án ước tính từ 128.000 đến 128.873 tỷ đồng, được triển khai theo nhiều giai đoạn, hướng tới hình thành một trung tâm trung chuyển container quốc tế quy mô lớn, có năng lực cạnh tranh với các cảng hàng đầu trong khu vực như Singapore và Malaysia.

Tác động kinh tế - xã hội

Khi đi vào khai thác, Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ được kỳ vọng tạo ra tác động lan tỏa mạnh mẽ đối với nền kinh tế. Dự án có thể đóng góp từ 34.000 - 40.000 tỷ đồng mỗi năm cho ngân sách nhà nước, đồng thời tạo việc làm cho hàng chục nghìn lao động trong các lĩnh vực xây dựng, khai thác cảng và dịch vụ liên quan.

Bên cạnh đó, công trình sẽ góp phần giảm chi phí logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp xuất nhập khẩu, đồng thời thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực sản xuất, thương mại và dịch vụ logistics.

Dự án cũng đóng vai trò hạt nhân thúc đẩy hình thành hệ sinh thái logistics - công nghiệp - dịch vụ tài chính tại khu vực phía Nam, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển TP HCM trở thành trung tâm tài chính và thương mại tầm cỡ khu vực.

Phát triển theo hướng bền vững

Cảng được bố trí tại khu vực ngoài vùng lõi và vùng đệm của Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ, bảo đảm tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Dự án được định hướng phát triển theo mô hình "cảng xanh - cảng thông minh", ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm giảm phát thải khí nhà kính, tối ưu hóa vận hành, tiết kiệm năng lượng và nâng cao hiệu quả quản trị. Đây là hướng đi phù hợp với xu thế phát triển bền vững của ngành hàng hải toàn cầu, đồng thời bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên. PV

Theo tinh thần Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, phát triển văn hóa nói chung và công nghiệp văn hóa nói riêng đang được đề cao. Nhưng bên cạnh những “bể nổi” của các chiều cạnh văn hóa, cần hiểu rằng khi đánh giá một nền văn hóa hay công nghiệp văn hóa không nằm ở việc bán được nhiều vé các concert ca nhạc hay một bộ phim đình đám... mà nằm ở niềm tự hào về văn hóa, con người, lịch sử Việt.

Bởi cái gốc đó chính là thông điệp để người Việt nhìn nhận chính mình và bước ra với thế giới. Vấn đề kịp thời bảo tồn và phát huy nét riêng của trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số nước ta cũng không nằm ngoài sự nhìn nhận này.

Người Chứt và ước mơ về trang phục của riêng dân tộc mình

Người Chứt là một trong những dân tộc có dân số ít dưới 10.000 người, cư trú chủ yếu tại vùng núi đá vôi ở phía tây tỉnh Quảng Bình cũ (nay là Quảng Trị) và một phần miền núi tỉnh Hà Tĩnh. Người Chứt có 5 tộc người, bao gồm Sách, Mây, Mã Liềng, Rục và A Rem. Giữa các nhóm tộc người địa phương có những nét tương đồng và sự giao thoa văn hóa với các tộc người bên ngoài.

Trong quá trình sinh tồn, nhiều yếu tố văn hóa của người Chứt đã bị mai một, trong đó có trang phục. Trang phục người Chứt thường sử dụng bao gồm: áo, khố được làm từ vỏ cây rừng, lá rừng, hoặc một số da động vật. Sau này, người Chứt sử dụng các loại trang phục bằng vải từ các tộc người cận cư. Trong sinh hoạt cộng đồng, người Chứt sử dụng trang phục truyền thống của một số tộc người thiểu số khác. Có thể nói, người Chứt là thành phần duy nhất trong 54 dân tộc Việt Nam chưa có trang phục mang bản sắc văn hóa của dân tộc mình. Do đó, người Chứt mong muốn có được một bộ trang phục riêng như bao dân tộc anh em khác.

“Từ nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của cộng đồng, năm 2024, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị) đề nghị Viện Dân tộc học (nay là Viện Dân tộc học và Tôn giáo học) chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học: “Nghiên cứu thực trạng, nhu cầu và định hình trang phục sinh hoạt cộng đồng của dân tộc Chứt ở tỉnh Quảng Bình”.

Sau quá trình khảo sát, tham vấn và đồng sáng tạo với người dân thuộc 5 nhóm địa phương (Sách, Mây, Rục, Arem, Mã Liềng), mẫu trang phục sinh hoạt cộng đồng đã được định hình. Bộ trang phục không chỉ đáp ứng yêu cầu thẩm

THỰC THI NGHỊ QUYẾT 80-NQ/TW VỀ VĂN HÓA:

Nhìn từ câu chuyện “đi tìm” trang phục cho người Chứt



●Tọa đàm “Ứng dụng kết quả nghiên cứu dân tộc học - nhân học vào thực tiễn: Câu chuyện trang phục dân tộc Chứt ở Quảng Trị” tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam ngày 11/4/2026. (Ảnh trong bài: PV)



●Trưng bày “Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam: Không gian bảo tồn văn hóa và lan tỏa tri thức khoa học xã hội” tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam kéo dài đến ngày 15/5/2026 đang giới thiệu hai bộ trang phục mới của người Chứt.



mỹ mà còn hàm chứa các biểu tượng văn hóa đặc trưng, phản ánh mối quan hệ giữa con người với môi trường sinh tồn”, TS Bùi Thị Bích Lan - Phó Viện trưởng Viện Dân tộc học và Tôn giáo học cho biết tại Tọa đàm “Ứng dụng kết quả nghiên cứu dân tộc học - nhân học vào thực tiễn: Câu chuyện trang phục dân tộc Chứt ở Quảng Trị” diễn ra trong khuôn khổ Lễ khai mạc Trưng bày “Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam: Không gian bảo tồn văn hóa và lan tỏa tri thức khoa học xã hội” diễn ra tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam ngày 11/4/2026.

Đến nay sau quá trình dài nghiên cứu, khảo sát, tham vấn và đồng sáng tạo trang phục với người dân của các nhà nghiên cứu, thiết kế, người Chứt đã có

trang phục của riêng mình và Trưng bày “Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam: Không gian bảo tồn văn hóa và lan tỏa tri thức khoa học xã hội” tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam kéo dài đến ngày 15/5/2026 đang giới thiệu hai bộ trang phục mới của người Chứt.

Bảo tồn trang phục truyền thống để khẳng định bản sắc văn hóa dân tộc

Từ câu chuyện “đi tìm” trang phục của người Chứt, nếu nhìn rộng ra, có thể thấy không riêng gì người Chứt mà nhiều dân tộc thiểu số (DTTS) nước ta trang phục đã và đang biến dạng, mất gốc, thậm chí được thay đổi bằng các trang phục mới. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, vấn đề đặt ra là nếu không kịp thời bảo tồn và phát huy, nét riêng của nhiều DTTS sẽ mất đi,

kéo theo bản sắc văn hóa của cả đất nước

Báo cáo khảo sát của nhiều tỉnh cho thấy, tỷ lệ sử dụng trang phục truyền thống các DTTS hiện nay rất thấp. Cụ thể, tại tỉnh Thái Nguyên cũ (trước khi sáp nhập với Bắc Kạn), người Tày, Mông, Sán Chay, Sán Diu 10%, người Nùng 5%; tại tỉnh Nghệ An, người Thái 30%, người Thổ và Khơ Mú là 15%, người Mông 10% và người Ô Đu đã mất trang phục truyền thống; tại tỉnh Gia Lai cũ (trước khi sáp nhập với Bình Định), người Jrai 10%, người Ba Na 15%; tại tỉnh Vĩnh Long cũ (trước khi sáp nhập với Bến Tre, Trà Vinh) người Khmer và người Hoa tỷ lệ còn trang phục truyền thống là 25%...

Việc ít sử dụng trang phục truyền thống kéo theo nhiều dân tộc đã bỏ hẳn việc trồng các loại nguyên liệu dệt truyền thống để dệt vải. Việc sử dụng nguyên liệu nhuộm màu truyền thống cũng có nhiều thay đổi, màu công nghiệp thay thế phương thức nhuộm màu truyền thống. Những sự thay đổi căn bản này đã khiến các trang phục DTTS không còn nguyên gốc, đặc biệt là các họa tiết, hoa văn trang trí không còn được độ tinh xảo.

Trước nguy cơ biến mất của trang phục truyền thống một số dân tộc ít người, ngày 18/1/2019, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 209 về việc phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các DTTS Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”. Trong 12 năm triển khai (2019 - 2030), đề án hướng tới việc đưa trang phục truyền thống phổ biến hơn trong cuộc sống của đồng bào các DTTS, nâng

Văn hóa được nuôi dưỡng từ niềm tự hào thì mới tồn tại và phát triển bền vững

Tại buổi tiếp các già làng, trưởng bản, nghệ nhân, người có uy tín tiêu biểu toàn quốc nhân Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam 19/4/2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã nhấn mạnh, giữ gìn văn hóa các dân tộc không chỉ là bảo tồn di sản, mà còn là giữ gìn nền tảng tinh thần của xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tạo nền sức mạnh nội sinh cho phát triển đất nước một cách bền vững. Đối với vùng đồng bào DTTS, yêu cầu đặt ra là phát triển hài hòa giữa nâng cao đời sống và giữ gìn bản sắc; giữa hội nhập và tự chủ văn hóa; cần đặc biệt coi trọng vai trò chủ thể của cộng đồng, bởi chính người dân là chủ thể gìn giữ, thực hành và trao truyền các giá trị văn hóa. Chỉ khi văn hóa được nuôi dưỡng từ ý thức tự giác và niềm tự hào của mỗi người, thì mới có thể tồn tại và phát triển một cách bền vững.

cao lòng tự hào, ý thức bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống các dân tộc.

Thực tiễn về sử dụng trang phục truyền thống của các dân tộc hiện nay cho thấy, trang phục truyền thống bên cạnh việc “bảo tồn tĩnh” trong bảo tàng cần được “bảo tồn động” trong đời sống của chính cộng đồng dân tộc đó, lấy bảo tồn, phát huy trong đời sống của đồng bào các dân tộc làm mục tiêu chính.

Quay trở lại với câu chuyện trang phục của người Chứt, từ ngày 22 - 26/3, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) cùng đối tác Craft Link thực hiện chuyên khảo sát tại một số cộng đồng dân tộc Chứt trong khuôn khổ “Dự án về tập huấn, đào tạo kỹ năng may trang phục sinh hoạt cộng đồng cho người Chứt tại tỉnh Quảng Trị”.

Tại buổi làm việc ngày 23/3 giữa Đoàn công tác UNESCO và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị, TS Bùi Thị Bích Lan nhấn mạnh, khảo sát lần này góp phần khẳng định việc ưu tiên hỗ trợ các tộc người có quy mô dân số ít, đang đứng trước nguy cơ mai một bản sắc thể hiện trách nhiệm của Nhà nước trong bảo vệ sự đa dạng văn hóa và bảo đảm quyền bình đẳng về văn hóa giữa các dân tộc - một nguyên tắc nhất quán trong chính sách dân tộc ở Việt Nam. Đáng chú ý, các chủ trương này không chỉ dừng lại ở định hướng vĩ mô mà đã được cụ thể hóa bằng những chương trình, dự án cụ thể, gắn với nhu cầu thực tiễn của cộng đồng, lấy người dân làm trung tâm và là chủ thể của quá trình bảo tồn.

HÔNG MINH

Trần Huy Khôi - người kể chuyện áo xưa

Giữa làn sóng hiện đại hóa và những xu hướng thời trang biến đổi từng ngày, Trần Huy Khôi lặng lẽ theo đuổi một con đường khác: lần tìm dấu vết quá khứ để hồi sinh diện mạo trang phục Việt xưa. Từ những trang sách cổ, bức họa, pho tượng đến ký ức làng nghề, hành trình của anh là sự chắt lọc công phu giữa tư liệu, chất liệu và kỹ thuật, nhằm tái hiện không chỉ hình dáng mà cả tinh thần của cổ phục. Mỗi tà áo được hoàn thiện không đơn thuần là sản phẩm thẩm mỹ, mà là một lát cắt văn hóa được “đánh thức”, mang theo hơi thở của lịch sử. Báo Pháp luật Việt Nam đã có cuộc trao đổi với nhà thiết kế Trần Huy Khôi về hành trình đam mê của anh.

Kết quả của một quá trình “đào bới” ký ức

● *Cơ duyên nào đã đưa anh đến với việc tìm hiểu và nghiên cứu cổ phục Việt - một lĩnh vực khá đặc thù và ít người theo đuổi?*

- Hành trình tôi tìm đến với phục sức cổ truyền không phải là một sự tình cờ, mà là một dòng chảy đã âm thầm đồng hành cùng tôi từ thuở ấu thơ. Những ngày nhỏ, tôi đắm mình trong những pho tiểu thuyết cổ do ông ngoại để lại như “Tam Quốc Diễn Nghĩa”, “Thủy Hử”, rồi lại say mê những thước phim cổ trang kinh điển. Khi ấy, một câu hỏi luôn canh cánh trong lòng tôi: Tại sao cùng chung một nền văn hóa Á Đông mà họ lại có những bộ phim, những câu chuyện lộng lẫy đến thế? Câu trả lời dần hé lộ khi tôi chạm ngõ những giá trị bản địa qua “Đêm Hội Long Trì”, qua những vở chèo về các tích truyện và những câu chuyện lịch sử Việt Nam. Những nét đẹp ấy thấm vào tâm hồn tôi một cách tự nhiên. Để rồi đến những năm 2010, khi phong trào cổ phong vừa chớm nở trên mạng xã hội, tôi chợt nhận ra: Đây chính là con đường mà mình đã tìm kiếm bấy lâu nay.

● *Khi bắt đầu nghiên cứu, anh tiếp cận tư liệu cổ (tranh, sách, hiện vật...) theo phương pháp nào để bảo đảm tính chính xác?*

- Thay vì dùng từ “nghiên cứu” có phần học thuật và quá tầm, tôi thích dùng chữ “tìm hiểu” hơn. Bởi lẽ, tôi đơn thuần là một người dành sự yêu thích và niềm đam mê cho lịch sử cùng cổ phục Việt Nam. Trong những bước chân đầu tiên dẫn thân vào lĩnh vực này, khi mọi thứ vẫn còn khá mới mẻ với cộng đồng, tôi đã may mắn tiếp cận được những tư liệu nền tảng như cuốn “Ngàn năm áo mũ” của Trần Quang Đức. Với tôi, đây là những chứng cứ văn bản rõ ràng và xác thực nhất, là “kim chỉ nam” để tôi bám sát nhằm bảo đảm tính chuẩn xác cho từng sản phẩm của mình.

● *Trong quá trình phục dựng cổ phục, đâu là khâu khó nhất: giải mã tư liệu, lựa chọn chất liệu hay tái hiện kỹ thuật may mặc xưa?*

- Thực tế, trong quá trình mô phỏng trang phục cổ Việt Nam, mỗi công đoạn đều là một thử thách riêng biệt mà tôi phải đối

mặt. Lấy ví dụ như khi bắt tay vào phục dựng trang phục thời Lê - một thời kỳ mà hiện vật nguyên vẹn hầu như không còn sót lại đến tận hôm nay. Để có đủ tự tin tái hiện lại kiểu dáng áo xưa, tôi đã phải thực hiện một hành trình “chấp vá” ký ức: từ việc giải mã những nét vẽ trong tranh cổ, cho đến việc đi khảo sát từng pho tượng tại các ngôi chùa

cổ hay tra cứu sử liệu của các sử thần Trung Hoa, Triều Tiên. Chính những tư liệu đa phương diện đó là điểm tựa vững chắc nhất để tôi hồi sinh một hình hài đã ngủ yên.

Sau khi đã định hình được kiểu dáng, cái khó tiếp theo chính là chất liệu. Nhiều loại vải quý ngày xưa giờ đã thất truyền hoặc bị thay thế bằng chất liệu công nghiệp. Để tìm được một xấp lụa hay đũi có độ dày, độ thô mộc đúng chất thời Lê hay thời Nguyễn, tôi phải lặn lội về các làng nghề, trao đổi với những nghệ nhân dẹt lâu năm.

Khác hoàn toàn với kỹ thuật cắt may phương Tây hiện đại vốn chú trọng vào đường chiết eo hay cầu vai, kỹ thuật may cổ của người Việt thường là may liền thân. Làm sao để xử lý những nếp gấp vải sao cho tự nhiên, làm sao để tà áo có độ bay mà vẫn giữ được phom dáng trang nghiêm là cả một nghệ thuật.

Đối với tôi, ba khâu này như cái kiềng ba chân. Thiếu đi tư liệu thì mất gốc, thiếu chất liệu thì mất hồn và thiếu kỹ thuật may thì mất đi cái dáng vẻ kiêu hãnh của cha ông. Mỗi bộ trang phục hoàn thiện không chỉ là sản phẩm thời trang, mà là kết quả của một quá trình “đào bới” ký ức và nỗ lực hồi sinh những giá trị xưa.

Tình yêu phải đi đôi với trách nhiệm...

● *Nhìn lại hành trình từ những*

ngày đầu tự mày mò đến khi có thể tự tin phục dựng cổ phục, anh đã trải qua những giai đoạn chuyển biến quan trọng nào trong tư duy và cách làm?

- Thuở đầu, tôi làm theo bản năng và sự yêu thích đơn thuần. Nhưng càng dần sâu, tôi nhận ra tình yêu phải đi đôi với trách nhiệm. Tôi chuyển sang tư duy bám sát sử liệu, coi những ghi chép của tiền nhân và các pho tượng cổ là “kim chỉ nam” để bảo đảm mỗi đường cắt, nếp áo đều có điểm tựa lịch sử vững chãi. Thay vì chỉ cố gắng tạo ra một trang phục giống hệt tranh vẽ, tôi bắt đầu học cách thấu hiểu tư duy thẩm mỹ của cha ông. Tôi không chỉ phục dựng một cái áo, mà là đang tái hiện một nếp sống, một phong thái xưa qua kỹ thuật may liền thân đặc trưng và những chất liệu lụa là truyền thống. Đây là sự chuyển biến lớn nhất. Tôi không còn đơn độc mày mò cho thỏa đam mê, mà muốn trở thành một người “kể chuyện áo xưa”. Tôi mong muốn mỗi bộ trang phục mình làm ra không chỉ để ngắm nhìn trong tủ kính, mà có thể bước ra đời thực, giúp thế hệ trẻ chạm vào lịch sử một cách sống động và tự hào nhất.

● *Theo anh, việc phục dựng cổ phục hiện nay đang đóng vai trò như thế nào trong việc khơi dậy và lan tỏa giá trị văn hóa truyền thống?*

- Giữa dòng chảy đời sống hiện đại, cổ phục giúp thế hệ trẻ trả lời



● Anh Trần Huy Khôi. (Ảnh trong bài: PV)



● Những bộ trang phục mà anh Trần Huy Khôi đã ký công tìm hiểu, phỏng dựng.

việc khảo cứu các dòng tranh thờ, tượng cổ và tư liệu để làm giàu thêm kho tàng mẫu phỏng dựng. Thứ hai, tôi không muốn cổ phục chỉ xuất hiện trong những dịp lễ nghi trang trọng. Định hướng của tôi là đẩy mạnh các mô hình trải nghiệm thực tế như việc kết hợp với các không gian trà cổ, tiệm cà phê nơi các bạn trẻ có thể dễ dàng chạm tay vào chất liệu lụa là, mặc thử một bộ áo giao lĩnh hay ngũ thân và cảm nhận phong thái của cha ông một cách tự nhiên nhất. Cuối cùng, tôi muốn “đánh thức” cổ phục khỏi những không gian đóng khung để đưa chúng trở lại với nhịp sống hối hả thường nhật. Thay vì chỉ là lễ phục hay đạo cụ chụp ảnh, tôi đang hướng đến tính ứng dụng để

cổ phục trở nên gần gũi, thoải mái và phù hợp với nhiều bối cảnh hiện đại. Với tôi, sự thành công của việc làm cổ phục không chỉ nằm ở độ chính xác của sử liệu, mà còn ở việc thấy những tà áo xưa được người trẻ tự tin diện đi khắp mọi nơi như một phần của văn hóa mặc hiện đại.

Bên cạnh đó, tôi vẫn luôn mong muốn góp phần lan tỏa tình yêu văn hóa theo một cách tự nhiên và gần gũi nhất. Với tôi, văn hóa không phải là điều gì quá lớn lao hay xa vời, mà bắt đầu từ sự quan tâm nhỏ bé của mỗi người đối với những giá trị truyền thống. Chỉ cần thêm một chút tìm hiểu, mỗi người đều có thể dần cảm nhận được vẻ đẹp và chiều sâu của văn hóa dân tộc. Tôi tin rằng khi người trẻ có cơ hội tiếp cận văn hóa theo cách nhẹ nhàng, tự nhiên họ sẽ tự tìm thấy sự kết nối và niềm tự hào của riêng mình. Vì vậy, điều tôi hướng tới là góp phần tạo ra những cảm hứng giản dị, để văn hóa dần trở thành một phần quen thuộc trong đời sống thường ngày, được yêu mến và tiếp nối.

● *Xin cảm ơn anh!*

LONG HÙNG (Thực hiện)

câu hỏi: “Cha ông mình xưa kia trông như thế nào?”. Khi khoác lên mình bộ áo ngũ thân hay áo giao lĩnh, niềm tự hào dân tộc không còn là điều gì đó trừu tượng, mà trở nên hữu hình và gần gũi hơn bao giờ hết. Không chỉ là chép lại lịch sử, mà là đưa những giá trị thẩm mỹ bền vững của tiền nhân trở lại với đời sống. Nó biến văn hóa truyền thống thành một thực thể đầy sức sống, có thể hiện diện trong những bộ ảnh, những sự kiện hay thậm chí là trang phục thường nhật. Làm cổ phục chính là cách chúng tôi “đánh thức” lịch sử, biến những dòng ghi chép khô khan trên trang giấy thành những tà áo bay bổng trên phố thị, giúp văn hóa Việt luôn chảy trôi và không bao giờ bị lãng quên.

● *Trong thời gian tới, anh có định hướng gì để tiếp tục nghiên cứu sâu hơn và đưa cổ phục Việt đến gần hơn với công chúng, đặc biệt là người trẻ?*

- Tôi vẫn sẽ kiên định là “người kể chuyện áo xưa”, nhưng với một tâm thế cởi mở và thực tế hơn để cổ phục không còn khoảng cách với người trẻ. Định hướng của tôi tập trung vào ba trụ cột chính. Thứ nhất, đi sâu vào

Nỗ lực hồi sinh từ cộng đồng

Có một thời gian dài, chữ Thái dần lùi khỏi đời sống thường nhật, chỉ còn hiện diện trong ký ức của các bậc cao niên nơi bản làng miền núi. Lớp trẻ lớn lên cùng chương trình giáo dục phổ thông, quen với chữ hệ Latin a, b, c, với màn hình điện thoại thông minh, với nhịp sống hiện đại ngày một gấp gáp. Những con chữ dân tộc, vì không còn được sử dụng thường xuyên, đứng trước nguy cơ mai một. Ngôn ngữ cũng như một đồng suối, nếu bị chặn nguồn sẽ cạn dần theo năm tháng, để lại khoảng trống khó có thể bù đắp trong đời sống văn hóa cộng đồng.

Từ năm 2020, tỉnh Nghệ An đã triển khai dự án số hóa tư liệu chữ Thái, phối hợp với Viện Ngôn ngữ học Việt Nam để chuẩn hóa hệ thống ký tự. Các lớp học chữ Thái miễn phí được mở ra tại nhà văn hóa các xã, thu hút hàng trăm học viên từ trẻ em đến người cao tuổi.

Năm 2025 đánh dấu một cột mốc quan trọng trong công cuộc bảo tồn văn hóa dân tộc khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 2191/QĐ-BVHTTDL, công nhận tiếng nói và chữ viết “Chữ Thái Nghệ An” là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Sự kiện này không chỉ tôn vinh giá trị văn hóa đặc sắc của cộng đồng người Thái tại miền Tây Nghệ An mà còn mở ra chương mới trong hành trình hồi sinh di sản ngôn ngữ từng đứng trước nguy cơ thất truyền.

Đề chữ Thái được gìn giữ và phát huy là nhờ công lao của biết bao nhiêu người, trong đó có ông Sầm Văn Bình, xã Quý Hợp (xã Châu Quang, huyện Quý Hợp cũ). Từ những mảnh tư liệu rời rạc, những cuốn sách mờ đã phai mực theo thời gian, ông kiên trì đối chiếu, chép lại, ghi nhớ từng nét chữ cò. Có những đêm, ánh đèn trong ngôi nhà nhỏ của ông vẫn sáng đến khuya, soi rõ những trang bản thảo dày đặc ký tự Thái được nắn nót chép tay, như một cuộc chạy đua thắm lặng với sự lãng quên. Sau nhiều năm miệt mài, ông Bình không chỉ đọc, viết thành thạo chữ Thái cổ mà còn phục dựng được phần lớn vốn từ đang đứng trước nguy cơ mai một.

Từ nền tảng ấy, ông hệ thống hóa chữ viết thành các bộ giáo trình, biên soạn sách học chữ Thái hệ Lai Tay gồm 5 cuốn theo từng chủ đề, xuất bản cuốn “Từ điển Thái - Việt” (14.000 từ), xuất bản 12 tập sách “Lời ai điều của thầy mo”. Những công trình của ông Sầm Văn Bình không chỉ là một công trình ngôn ngữ, mà còn là kho tư liệu văn hóa sống động, góp phần lan tỏa bản sắc dân tộc. Đặc biệt, các tập “Lời ai điều của thầy mo” do ông sưu tầm, biên dịch không chỉ mang giá trị ngôn ngữ học, mà còn là kho tư liệu văn hóa quý giá, phản ánh

Hành trình hồi sinh chữ viết của đồng bào Thái ở Nghệ An

Người Thái tại Nghệ An chiếm hơn 50% dân số các dân tộc thiểu số trong tỉnh, sở hữu kho tàng văn hóa đồ sộ với nhiều tác phẩm văn học dân gian, cùng các nghi lễ truyền thống... Đặc biệt, chữ Thái Nghệ An đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.



● Với ông Sầm Văn Bình, chữ viết không thể tách rời phong tục, tập quán và đời sống tâm linh của cộng đồng. Khi chữ mất đi, nhiều nghi lễ, tri thức dân gian cũng dần phai nhạt.



● Các em học sinh hứng thú với lớp học tiếng Thái của nghệ nhân Sầm Thị Xanh. (Ảnh trong bài: PV)

đời sống tinh thần, thế giới quan và nhân sinh quan của người Thái qua nhiều thế hệ.

Với ông Sầm Văn Bình, chữ viết không thể tách rời phong tục, tập quán và đời sống tâm linh của cộng đồng. Khi chữ mất đi, nhiều nghi lễ, tri thức dân gian cũng dần phai nhạt. Bởi vậy, theo ông, giữ chữ không chỉ là bảo tồn một hệ ký tự, mà chính là gìn giữ nền móng văn hóa, giữ lại căn cốt của một cộng đồng người

giữa dòng chảy không ngừng của thời gian.

Trao truyền giá trị di sản

Ông Vi Khăm Mun (80 tuổi) ở bản Xiêng Líp, xã Yên Hòa, tỉnh Nghệ An cũng đã dành nhiều năm nghiên cứu, biên soạn tài liệu dạy tiếng Thái Lai Pao. Ông còn đi khắp các bản làng sưu tầm, biên dịch những câu tục ngữ, thành ngữ, truyện cổ của đồng bào dân tộc Thái để phục vụ cho việc dạy tiếng Thái.

Khoảng thời gian từ năm 2010 - 2020 ông Mun đã tham gia giảng dạy nhiều lớp, bình quân mỗi năm khoảng 6 lớp, với tổng số hàng trăm học viên. Để thuận lợi cho việc giảng dạy, ông Mun đã cất công biên soạn giáo trình truyền dạy chữ Thái Lai Pao, được các học viên đánh giá là dễ hiểu và thuận lợi trong việc tiếp thu, học tập. Ông Mun giải thích: Việc truyền dạy chữ Thái không đơn thuần là dạy viết, dạy đọc mà còn là

truyền cả kho tàng giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc cho thế hệ trẻ.

Cũng muốn gìn giữ với phong tục tập quán, văn hóa và chữ của người Thái như ông Bình, nghệ nhân Sầm Thị Xanh, xã Châu Tiên lựa chọn một cách tiếp cận khác. Ở xã Châu Tiên, bà Sầm Thị Xanh mở các lớp học tiếng Thái miễn phí. Lớp học của bà không tĩnh lặng mà rộn ràng tiếng hát, tiếng cồng chiêng, tiếng nhịp chân trong những điệu múa truyền thống.

Trẻ em đến lớp vừa học viết chữ Thái, vừa học hát lăm, hát nhuôn, múa lăm vông, làm quen với các sinh hoạt văn hóa gắn bó mật thiết với đời sống cộng đồng. Không gian học tập vì thế trở thành một hình thức sinh hoạt văn hóa, nơi chữ viết được nuôi dưỡng song hành cùng âm nhạc, vũ điệu và tiếng cười.

Chính từ những lớp học “không trường, không bục giảng” ấy, ý thức gìn giữ bản sắc dân tộc được âm thầm gieo mầm trong thế hệ trẻ. Chữ Thái không còn là điều xa lạ hay chỉ tồn tại trong sách vở, mà dần hiện diện trở lại trong đời sống hằng ngày, trong các hoạt động sinh hoạt cộng đồng, lễ hội truyền thống và cả những mô hình du lịch cộng đồng đang hình thành ở vùng cao Nghệ An.

Bước ngoặt quan trọng đến khi tiếng nói và chữ viết Thái ở Nghệ An được ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Song với những người lặng lẽ giữ chữ suốt bao năm, đó chưa phải là đích đến cuối cùng, mà mới chỉ là điểm xuất phát cho một hành trình dài hơn. Cánh cửa thực sự chỉ mở ra khi bộ chữ Thái Lai Tay chính thức được mã hóa trong Unicode hệ thống ký tự dùng chung cho các ngôn ngữ trên toàn thế giới.

Khi bộ chữ được chấp thuận trong phiên bản Unicode mới nhất, điều đó đồng nghĩa với việc chữ Thái Lai Tay có thể hiển thị thống nhất trên mọi nền tảng: Từ máy tính, điện thoại thông minh đến các ứng dụng toàn cầu.

Chữ Thái Nghệ An, sau những thăng trầm của thời gian, đang từng bước hồi sinh mạnh mẽ trong cả không gian đời sống và không gian số. Hành trình ấy không chỉ là nỗ lực của các cơ quan quản lý, các nhà nghiên cứu mà còn là sự bền bỉ, tâm huyết của những con người lặng thầm gìn giữ từng con chữ. Để di sản thực sự sống lâu bền, điều quan trọng nhất vẫn là sự tiếp nối của thế hệ trẻ - những người sẽ viết tiếp câu chuyện văn hóa của dân tộc mình. Khi chữ Thái còn được đọc, được viết, được sử dụng trong đời sống hằng ngày, cũng là khi bản sắc văn hóa ấy vẫn còn hiện hữu, bền bỉ chảy qua từng thế hệ như một dòng mạch không bao giờ cạn.

ZEN LINH

Trong thành phần các dân tộc thiểu số ở Nghệ An, người Thái chiếm hơn 50% dân số. Trước đây, chữ viết của người Thái từng đứng trước nguy cơ thất truyền, song hiện đang dần được khôi phục trở lại. Chữ Thái sử dụng phổ biến hai hệ là Thái Lai Tay và Thái Lai Pao, được ứng dụng trong văn hóa, giáo dục và lễ hội truyền thống của các xã miền núi Nghệ An.

Trước bề dày văn hóa của tiếng nói và chữ viết Thái ở Nghệ An, ngày 27/6/2025, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố Quyết định 2191/QĐ-BVHTTDL công nhận đây là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, qua đó khẳng định giá trị của tiếng nói, chữ viết chữ Thái Nghệ An.

Và cộng đồng người Thái ở Nghệ An tiếp tục đón nhận thêm tin vui, khi bộ chữ Thái Lai Tay đã chính thức có tên trong phiên bản cập nhật của Unicode (Unicode 17.0), trở thành một phần của ngôn ngữ toàn cầu vào tháng 9/2025. Hành trình được Unicode phê duyệt, chấp thuận và chính thức mã hóa bộ chữ Thái Lai Tay qua các bản đề xuất, mất đến 3 năm (2022 - 2025). Hệ chữ Thái Lai Tay chính thức được mã hóa trong Unicode, là bước ngoặt đưa di sản chữ viết của người Thái Nghệ An bước ra khỏi giới hạn địa phương, có điều kiện thuận lợi để hiện diện trong đời sống số toàn cầu. Đặc biệt, 55 ký tự Thái Lai Tay sẽ hiển thị thống nhất trên mọi nền tảng số, mở ra xu hướng mới về việc không giới hạn khả năng tiếp cận và không còn nỗi lo sẽ bị lãng quên như trước kia.

Di sản chữ viết của người Thái Nghệ An đã có “tấm hộ chiếu” bước vào không gian số, sánh vai cùng hàng trăm ngôn ngữ toàn cầu. Nhưng hành trình kế tiếp - đưa bộ chữ ấy vào đời sống hằng ngày mới thực sự quan trọng. Làm được điều đó, chữ Thái Lai Tay sẽ vượt ra khỏi khuôn khổ ký tự, để trở thành nhịp đập văn hóa của biết bao thế hệ. THANH HẢI

NHÀ THƠ, NHÀ BÁO NGUYỄN QUANG HƯNG:

Sách là chỗ dựa của lòng nhân ái, nhân văn

Giữa nhịp sống số hóa ngày càng hối hả, câu chuyện về thói quen đọc sách một lần nữa được đặt ra với nhiều trăn trở: đọc để làm gì, đọc như thế nào và làm sao để giữ được chiều sâu trong tiếp nhận tri thức. Trong cuộc trò chuyện với nhà thơ, nhà báo Nguyễn Quang Hưng, những suy ngẫm dung dị nhưng sắc sảo đã gợi mở một cách nhìn đầy nhân văn: đọc sách không chỉ là tiếp nhận tri thức, mà còn là hành trình sống chậm, lắng sâu, nuôi dưỡng tâm hồn và khơi nguồn sáng tạo trong mỗi con người hôm nay.

• Trong bối cảnh văn hóa đọc đang chịu nhiều cạnh tranh từ mạng xã hội và các nền tảng số, ông nhìn nhận vai trò của việc đọc sách hôm nay có gì thay đổi so với trước đây?

- Trước kia và nay, việc đọc vẫn là để tiếp nhận tri thức, hiểu thêm cuộc đời, con người, soi chiếu bản thân, rèn đức, dưỡng tâm. Đọc sách, nhất là sách văn học, cũng là để ta được tĩnh lại, “thả trôi” trí tưởng tượng của mình với những câu chuyện muôn màu. Tôi nghĩ chính ở đây, sách càng thể hiện vai trò tạo dựng không gian, thời gian tĩnh tại, giúp người đọc sống chậm lại trong guồng quay chóng mặt của mạng xã hội và các nền tảng công nghệ bao phủ quanh ta mỗi ngày. Cả khi ta đọc sách điện tử hay đọc các nội dung sách hữu ích được tải lên mạng thì cũng như sách giấy, ta có quãng thời



gian được lắng sâu vào những vùng liên tưởng, suy ngẫm. Suy nghĩ của ta nhờ thế mà thông thả hơn, phần nào đó bớt đi những vội vã, lo âu, tò mò, sốt ruột... khi bị cuốn theo thế giới mạng. Đọc ngày hôm nay giúp ta sống bình tĩnh hơn, mài giũa cái nhìn và sự suy xét cẩn trọng, kỹ lưỡng trước đời sống. Thậm chí nói vui một chút thì đọc sách là một hình thức giải trí tối giản, chỉ tốn tiền mua sách, chứ không kéo theo những trò vui sôi nổi, tung bừng khác, những phụ phí, phụ kiện, những thiết bị... phải chuẩn bị công phu, tốn kém. Và một mặt nào đó, sự chậm rãi, tiết kiệm, bình dị này còn là nguyên nhân giảm bớt những xung đột, va đập hay mâu thuẫn, căng thẳng trong cuộc sống.

Việc đọc lướt, đọc tóm tắt như là ăn nhanh đang cạnh tranh mạnh với mở cuốn sách ra đọc kỹ, đọc sâu, đọc “nhâm nhi”. Nhưng không vì thế mà sách mất đi vai trò của mình. Sách vẫn là biểu tượng quý giá của tri thức, thâm mỹ, văn hóa, sách là chỗ dựa của lòng nhân ái, nhân văn cho mỗi người viết sách, làm sách và đọc sách.

• Nhà thơ, nhà báo Nguyễn Quang Hưng.

• Là người sáng tác văn học, ông có thể chia sẻ việc đọc đã ảnh hưởng như thế nào đến hành trình sáng tạo của mình?

- Đọc sách như là cách để tôi vừa hiểu biết, vừa giải trí một cách thú vị khi “bắt” được những từ hay cách dùng từ khéo léo, những cách kể, tả độc đáo, những truyền tải sâu xa, ngầm ẩn của tác giả. Đó cũng là hành trình nuôi dưỡng trí tưởng tượng, sức hình dung của mình về một cuộc đời rộng lớn, sống động, thật giàu có về cảm xúc và tràn ngập những nỗi niềm, những tâm hồn nhắc ta phải lắng nghe, trân trọng. Việc đọc như thế với tôi, cũng chính là việc học và đốt nóng việc sáng tác, cho ý muốn sáng tạo của mình. Đọc cũng như để so sánh, lưu ý, nhắc nhở bản thân cần tìm tòi, suy tư những cách thể hiện khác nữa cho sáng tác của mình, tránh lặp lại, bị cuốn theo cách viết, cách kể của người khác, người đi trước.

Nhà thơ, nhà báo Nguyễn Quang Hưng hiện là Phó Trưởng Ban Chuyên đề của Báo Nhân Dân, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam và là tác giả của hàng chục đầu sách gồm thơ, trường ca, tản văn, bình luận.

• Theo ông, làm thế nào để khơi dậy và nuôi dưỡng thói quen đọc sách trong giới trẻ hiện nay một cách bền vững?

- Giới trẻ có nhiều cánh cửa để tiếp nhận thông tin, tri thức, vậy cần đưa sách vào những cánh cửa đó một cách đa dạng, từ hình thức truyền thống đến những cách thức hiện đại, tranh thủ sự lan tỏa của không gian mạng và những ứng dụng rộng rãi về không gian, thời gian của công nghệ. Vậy nên tiếp tục quảng bá, truyền tải một cách tiện dụng sách điện tử, sách nói bên cạnh sách giấy.

Chúng ta cũng nói đến người trẻ như một lực lượng mới, hiện đại, sống nhanh, sống vội... nhưng lưu ý thành phần trẻ rất đa dạng. Người trẻ ở khắp các địa bàn, không gian với những đặc thù về công việc, văn hóa. Nên có nhiều mô hình, cách thức khác nhau giúp các bạn đón nhận sách một cách thuận lợi. Nên xây dựng các tủ sách công sở, thư viện cơ quan nơi Đoàn Thanh niên, các bạn trẻ văn phòng và các ban, ngành khác có thể đọc trong giờ giải lao. Nên phổ biến các tủ sách lớp học, vận hành trường để học sinh, sinh viên được dễ dàng khi chọn sách, đọc sách, cùng xây dựng tủ sách. Nên nghiên cứu tạo dựng các điểm đọc, góc đọc sách ở xã, phường, thư viện cơ sở, điểm văn hóa xã, nhà văn hóa thôn... phát huy cơ chế tự phục vụ nhưng vẫn bảo đảm văn minh, lịch sự nhằm khuyến khích các

bạn trẻ, các em nhỏ sinh sống trên địa bàn và nhiều người ở các lứa tuổi khác đến đọc sách.

• Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam vừa qua không chỉ là dịp tôn vinh sách mà còn là cơ hội lan tỏa tri thức. Theo ông, cần làm gì để những hoạt động này thực sự đi vào chiều sâu?

- Các năm qua vào dịp này đã có nhiều hoạt động quảng bá, phát hành sách, cổ vũ cho việc đọc, đều rất đáng quý. Các nhà sách, nhà xuất bản, đường sách, ngày hội sách đều có nhiều sáng tạo, cách thể hiện để thu hút bạn đọc với nhiều màu sắc. Đây vừa là phong trào nhưng cũng vừa những là hành động tổ chức, kiến tạo cụ thể để kết nối công chúng với sách. Vì thế, càng tổ chức được thường xuyên, liên tục các hoạt động như thế thì mọi người sẽ càng được cuốn hút nhiều hơn, có thêm cơ hội đến với các không gian sách, đọc sách. Đó cũng chính là đi vào chiều sâu khi việc tổ chức này không chỉ là nhất thời, “đến hẹn lại lên”.

Ngoài các sự kiện quy mô diễn ra ở một không gian nhất định, chúng ta có thể thấy còn rất nhiều địa bàn, địa chỉ có thể tổ chức các hoạt động tương tự nhưng với quy mô nhỏ hơn và chương trình, nội dung điều chỉnh cho phù hợp hơn. Như ở trường học, ở thôn bản, làng xã... Nên thúc đẩy, đầu tư nhiều hơn để các sự kiện sách đi xa, đi sâu hơn.

Việc tổ chức sự kiện, phát triển phong trào, xét đến cùng cũng chính là để khuyến khích, tạo ra hành động, thói quen đọc sách thường xuyên, bền vững. Vậy cùng với và sau các sự kiện, hoạt động trên, cần chăm lo đến việc đọc một cách trực tiếp, cụ thể, thuận lợi. Như tôi đã chia sẻ ở trên, rất cần nuôi dưỡng các mô hình tủ sách, thư viện một cách đa dạng và thuận lợi để bạn đọc ở nhiều địa bàn khác nhau có thể dễ tiếp cận. Những chủ đề như thế này cũng rất nên được bàn bạc, chia sẻ, truyền đạt kinh nghiệm tại các hội sách. Như vậy, sẽ càng nâng cao hiệu quả giao lưu, thúc đẩy việc đọc bằng những ví dụ sinh động.

Nhìn rộng thêm, tại các ngày hội sách, ngoài việc bán sách, ra mắt sách, giao lưu tác giả - tác phẩm... việc “đào sâu” thêm chính là tổ chức ngay được việc đọc sách sâu rộng; đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt như tương tác, vui chơi, trình diễn, thể nghiệm cùng sách; đa dạng các chủ đề liên quan để cùng bàn luận vui như cách đưa sách đi xa, đọc sách ở trường, đọc sách trong nhà, đọc sách ở làng, trong dòng họ, “nuôi sách” trong các lực lượng, ở bệnh viện hay các môi trường làm việc khác nhau...

Tôi nghĩ có rất nhiều điều để nói với nhau về sách và khi đó, chiều sâu tiếp cận, tiếp nhận về sách càng được đào xới sâu sắc và say mê, thiết thực hơn.

• Trân trọng cảm ơn ông!
ĐỨC ANH (Thực hiện)



• Nhiều hoạt động trải nghiệm thu hút đông đảo bạn đọc tham gia trong khuôn khổ Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2026. (Ảnh: VGP)

Chuyên gia góp ý giải pháp phát triển ngành nông nghiệp TP HCM

PGS.TS Nguyễn Tất Toàn, Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh góp ý một số giải pháp để phát triển ngành nông nghiệp tại TP HCM giai đoạn 2026 - 2030.

Cần sự dịch chuyển

tư duy, mô hình sản xuất

Theo PGS.TS Nguyễn Tất Toàn, dân số toàn cầu dự kiến chạm mốc 10 tỷ người, tạo ra áp lực khổng lồ lên an ninh lương thực trong khi biến đổi khí hậu vẫn đang tàn phá các hệ sinh thái. Đứng trước thách thức này, nền nông nghiệp truyền thống dường như đã chạm tới giới hạn. Do đó, chúng ta cần có bản chiến lược phát triển nông nghiệp đô thị và bền vững trong giai đoạn 2026 - 2030, mang tầm vóc vĩ mô và chiều sâu đột phá.

Tư tưởng cốt lõi và là "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt toàn bộ chiến lược này chính là sự dịch chuyển mô hình sản xuất: Mọi nghiên cứu khoa học không được phép nằm trên giấy mà phải bắt nguồn từ thực tiễn khát khe, đi qua các không gian thử nghiệm, tiến tới mô hình trình diễn, chuyên gia công nghệ và đích đến tối thượng là thương mại hóa thành công.

Để hiện thực hóa điều này, TS Toàn đề xuất xây dựng một "hệ sinh thái sản xuất sinh học công nghệ" hoàn chỉnh, nơi công nghệ sinh học, hạ tầng số và kỹ thuật tuần hoàn được thiết kế để đáp ứng các tiêu chuẩn khát khe về môi trường, xã hội và quản trị (ESG); dựa trên một chuỗi liên kết bền chặt giữa Nhà nước với vai trò dẫn dắt, cùng sự đồng hành sát sao của các doanh nghiệp, nhà khoa học và người nông dân.

Kiến trúc của hệ sinh thái này là 7 mũi nhọn khoa học công nghệ. **Thứ nhất**, nền tảng vững chắc nhất chính là nền kinh tế tuần hoàn. Những khái niệm như "chất thải" hay "phụ phẩm" bị xóa bỏ hoàn toàn. Thay vào đó, rom rạ từ trồng trọt, phân bón từ chăn nuôi hay bùn ao từ thủy sản đều được tái định nghĩa là nguồn sinh khối mang giá trị kinh tế cao...

Thứ hai, tiến xa hơn là ứng dụng khoa học dữ liệu về thực phẩm (Foodomics),



● PGS.TS Nguyễn Tất Toàn, Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh.

trí tuệ nhân tạo (AI) cùng các công nghệ chế biến đỉnh cao như in 3D, sấy thăng hoa và vi bao, ngành nông nghiệp hướng tới việc kiến tạo nên các loại thực phẩm chức năng, mỹ phẩm dinh dưỡng và thực phẩm cá nhân hóa.

Thứ ba, những ranh giới truyền thống sẽ bị phá vỡ khi các mô hình canh tác sáng tạo ra đời, điển hình như việc trồng rau đa tầng kết hợp cho thực vật nghe nhạc, hay chiết xuất hoạt chất y tế từ nông sản để phục vụ cho cả ngành y tế lẫn du lịch trải nghiệm... Quá trình này được hoạch định với một lộ trình cực kỳ bài bản là bắt đầu bằng việc số hóa cơ sở dữ liệu truy xuất nguồn gốc trong năm đầu tiên, tiến tới phát triển công nghệ tạo nguyên mẫu và cuối cùng là mở rộng quy mô thương mại hóa ra thị trường.

Thứ tư, sự can thiệp sâu rộng của trí tuệ nhân tạo (AI) và chuyển đổi số đóng vai trò như một "hệ thần kinh trung ương" điều phối toàn bộ các hoạt động trên. Sự hiện diện của công nghệ kết nối (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) và thiết bị bay không người lái (drone)... sẽ giám sát và tối ưu hóa từng khâu nhỏ nhất trong quy trình sản xuất. Một phòng Lab AI chuyên sâu cần được xây dựng để tạo ra những bước nhảy vọt trong ngành thú y và chăn nuôi...

Liên kết sản xuất nông nghiệp, cơ chế tài chính xanh, chính sách chuyển đổi

Tuy nhiên, theo PGS.TS Nguyễn Tất Toàn, một nền nông nghiệp không thể tự

mình phát triển bền vững nếu tách rời khỏi bức tranh kinh tế vĩ mô và những tác động của tự nhiên. Ở mũi nhọn thứ tư và thứ năm, chiến lược giải quyết bài toán phát triển nông thôn bền vững thông qua việc thiết lập một vòng lặp hoàn hảo giữa sản xuất nông nghiệp, cơ chế tài chính xanh và chính sách chuyển đổi. Việc đánh giá vòng đời sản phẩm và xây dựng chuỗi cung ứng logistics tiến tới phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) được xem là bắt buộc, đi kèm với đó là việc thiết kế các công cụ tài chính sắc bén để thương mại hóa tín chỉ carbon, mang lại dòng tiền thực tế cho cộng đồng nông dân.

TS Toàn chỉ ra những mối liên hệ phức tạp đầy bất ngờ: "Chẳng hạn như việc rác thải vi nhựa công nghiệp đang trở thành vật trung gian nguy hiểm, mang vi khuẩn kháng thuốc xâm nhập vào hệ sinh thái nước và đất, làm trầm trọng thêm tình trạng đề kháng kháng sinh trong ngành chăn nuôi và thú y. Đề ứng phó, chiến lược áp dụng song song cả góc nhìn từ trên xuống về hệ thống khí hậu và từ dưới lên hướng tới các đối tượng dễ tổn thương, tận dụng công nghệ không gian địa lý kết hợp với kiến thức bản địa để đưa ra các giải pháp thích ứng dựa vào tự nhiên.

"Tổng thể những định hướng này không chỉ khẳng định vị thế dẫn dắt học thuật của các nhà nghiên cứu, các nhà trường, mà còn là bản thiết kế có giá trị để kiến tạo nên một siêu đô thị xanh thông minh, nơi công nghệ hiện đại phục vụ đặc lực, bền vững giữa con người và thiên nhiên, đặc biệt là đối với siêu đô thị TP Hồ Chí Minh", PGS.TS Nguyễn Tất Toàn nhấn mạnh.

NG.TRƯỜNG GIANG



● Ứng dụng mô hình canh tác nông nghiệp công nghệ cao đang được áp dụng tại TP Hồ Chí Minh. (Ảnh trong bài: Trường Giang)

Kỳ bí quần thể hang đá triệu năm giữa đại ngàn Đà Nẵng



● Lãnh đạo xã Thanh Bình đón nhận Bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh "Danh lam thắng cảnh hang Dơi". (Ảnh trong bài: PV)

Ẩn mình giữa vùng trung du Thanh Bình (TP Đà Nẵng), hang Dơi là quần thể đá cổ hàng trăm triệu năm mang giá trị đặc biệt về địa chất, lịch sử và cảnh quan tự nhiên. Nơi đây không chỉ là di tích cấp tỉnh vừa được xếp hạng, mà còn là điểm đến đầy tiềm năng cho phát triển du lịch sinh thái, giáo dục trải nghiệm và nghiên cứu khoa học nếu được bảo tồn, khai thác hợp lý.

"Bảo tàng" địa chất giữa rừng xanh

Giữa không gian tĩnh mịch nơi rừng già xã Thanh Bình, hang Dơi hiện ra như một di sản địa chất kỳ vĩ. Theo giới chuyên môn, hệ tầng đá tại đây được kiến tạo từ 530 đến 158 triệu năm, thuộc các dãy đá biến chất Khâm Đức và Núi Vú, một trong những hệ tầng cổ nhất vùng Quảng Nam - Đà Nẵng. Trong điều kiện khí hậu nhiệt đới, đây là điểm lộ đá góc hiểm hoi vẫn giữ được cấu trúc nguyên bản, không bị phong hóa mạnh như nhiều nơi khác.

Những phiến đá tại hang Dơi có hình thù kỳ lạ, uốn nếp độc đáo như thể được điêu khắc bởi tự nhiên. Dưới lớp rêu phong phủ kín là "trận đồ hóa thạch" mở ra từng lớp địa tầng cổ xưa. Nhiều nhà khoa học đã ví hang Dơi như một "công viên cổ sinh vật", nơi lý tưởng để nghiên cứu môi trường hình thành đá, lịch sử kiến tạo địa chất và giảng dạy thực địa về khoa học trái đất. Bên trong lòng hang, hệ thống hang động nối tiếp nhau tạo thành nhiều góc ngách ẩn sâu vào vách núi. Có nơi rộng như một gian nhà cổ, trần hang cao 5 - 6 mét, đá mái chảy xuống hình thạch nhũ. Trên trần hang còn lưu lại dấu vết của phân dơi từng tích tụ thành lớp dày, minh chứng cho sự tồn tại lâu dài của các đàn dơi sinh sống tại đây.

Tiềm năng sẵn có, chờ được khơi dậy đúng hướng

Đến nay, hang Dơi là một trong 6 danh thắng của xã Thanh Bình được xếp hạng cấp tỉnh. Mỗi năm, nơi đây đón khoảng 10.000 lượt khách đến tham quan, chủ yếu là khách nội địa, nhà nghiên cứu, nhiếp ảnh gia và người yêu thiên nhiên. Dù chưa có doanh nghiệp chính thức

đầu tư, nhưng người dân địa phương đã chủ động mở lối vào, dẫn dòng nước suối, dựng điểm dừng chân, tạo cảnh quan phục vụ khách.

Trao đổi với Báo Pháp luật Việt Nam, ông Dương Đức Lin, Chủ tịch UBND xã Thanh Bình cho hay, địa phương đang triển khai kế hoạch tôn tạo di tích, khảo sát hạ tầng giao thông, điện chiếu sáng vào khu vực hang Dơi. Đồng thời đẩy mạnh quảng bá, kêu gọi đầu tư phát triển điểm đến.

Theo ông Lin, về lâu dài, hang Dơi cùng với các điểm đến khác như Nhà lưu niệm cụ Huỳnh Thúc Kháng, làng cổ Lộc Yên, thác Ô Ô, Lò Thung, hồ nước Đèo Liêu... sẽ tạo thành chuỗi sản phẩm du lịch mang bản sắc miền trung du xứ Quảng. Dù tiềm năng đã rõ ràng, nhưng để hang Dơi thực sự trở thành điểm đến có sức hút, cần có sự vào cuộc đồng bộ từ TP Đà Nẵng, các ngành chuyên môn và nhà đầu tư. Trọng tâm là quy hoạch bài bản, khai thác gắn với bảo tồn; hạn chế bê tông hóa, giữ nguyên cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên.

Trong tương lai, hang Dơi không chỉ là điểm đến du lịch sinh thái của Đà Nẵng mà còn như "phòng học thực địa" quý giá cho giới nghiên cứu, học sinh, sinh viên; nơi lưu giữ ký ức lịch sử và di sản tự nhiên hàng triệu năm của vùng đất Thanh Bình. Với lợi thế cảnh quan, giá trị lịch sử, văn hóa đặc biệt và cộng đồng dân cư có ý thức gìn giữ bản sắc địa phương, hang Dơi đang có những "tín hiệu xanh" để trở thành điểm đến tiêu biểu trong bản đồ du lịch sinh thái của thành phố. Việc phát triển du lịch tại đây, nếu làm đúng hướng, sẽ góp phần tạo sinh kế cho người dân địa phương, thúc đẩy xây dựng thương hiệu du lịch miền trung du phía Tây thành phố.

ANH HUY



● Quần thể hang Dơi được kiến tạo từ 530 đến 158 triệu năm, hệ thống hang động nối tiếp nhau tạo thành nhiều góc ngách ẩn sâu vào vách núi.

QUẢNG NINH:

Triển khai chiến lược phát triển thương mại nội địa

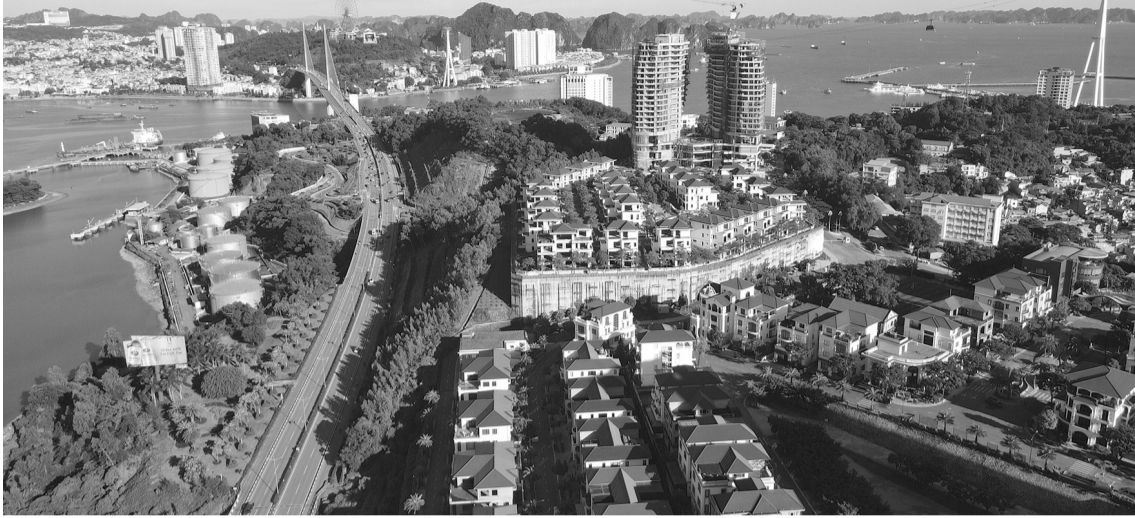
Hướng tới mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2026, Quảng Ninh đang tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội theo hướng nhanh, bền vững, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh làm động lực. Trong đó, thương mại nội địa giữ vai trò then chốt trong thúc đẩy sản xuất, tạo việc làm và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Chú trọng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

Theo Kế hoạch số 170/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh triển khai chiến lược phát triển thương mại nội địa tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quảng Ninh sẽ tập trung phát triển hạ tầng thương mại của tỉnh đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội (KT - XH) hiện đại, đa phương thức kết nối liên vùng và nội vùng phù hợp với điều kiện KT - XH; đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, hạ tầng công nghệ để thúc đẩy phát triển kinh tế số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng; phát triển đặc khu Vân Đồn - đặc khu kinh tế thế hệ mới và cửa khẩu thông minh tại Móng Cái; bảo đảm việc triển khai thống nhất, đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Ninh.

Kế hoạch đặt ra yêu cầu, phát triển thương mại đồng bộ, đa dạng, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại; phù hợp với tính chất và trình độ phát triển của thị trường trên từng địa bàn; hạ tầng thương mại được hiện đại hóa, áp dụng công nghệ số hóa trong quản lý, khai thác, vận hành; hạ tầng thương mại thiết yếu khu vực nông thôn được phát triển đầy đủ, phục vụ hiệu quả cho hoạt động kinh doanh và nhu cầu sinh hoạt của người dân.

Hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển thương mại điện tử (TMĐT) phải phù hợp với kế hoạch phát triển KT - XH của tỉnh, gắn kết các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển TMĐT, xúc tiến đầu tư và xúc tiến du lịch; bảo đảm hiệu quả thị trường trong nước, tạo động lực cho các doanh nghiệp tham gia ổn định giá cả thị trường; xây dựng nền thương mại văn minh, hiện



● Triển khai chiến lược phát triển thương mại nội địa tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.



● Cửa khẩu thông minh Móng Cái.

đại gắn với bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp, quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng, nhiệm vụ bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo đảm quốc phòng, an ninh; phát triển thị trường trong tỉnh gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Bên cạnh đó, các sở, ban, ngành, địa phương bám sát các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch đề tham mưu, đề xuất UBND tỉnh Quảng Ninh có giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời, để bảo đảm kế hoạch được triển khai đồng bộ, hiệu quả, tránh chồng chéo. Tăng cường nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo, tập huấn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nâng cao kiến thức về quản lý nhà nước đối với phát triển thương mại phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Trong đó, mục tiêu chỉ rõ việc: Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và quản lý hoạt động thương mại theo cam kết quốc tế. Phát triển doanh nghiệp phân phối, gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết các chuỗi cung ứng sản phẩm, hàng hóa trên môi trường trực tuyến và trực tiếp. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại.

Phát triển TMĐT, các loại hình thương mại dựa trên nền tảng số hóa. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, cung cấp thông tin dự báo xu hướng thị trường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời ứng

phó với những đột biến bất lợi của thị trường.

Thúc đẩy ứng dụng KHCN phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh. Đổi mới, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hoạt động thương mại thị trường trong nước. Nâng cao ý thức, đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại.

Phát triển các sản phẩm, hàng hóa có thương hiệu

Bên cạnh đó, kế hoạch đặt ra mục tiêu cụ thể là, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 trên 12%/năm. Phát triển TMĐT theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững hướng đến phát triển kinh tế hiệu quả, góp phần xây dựng xã hội công bằng và giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường.

Phần đầu dân số trưởng thành tham gia mua sắm trực tuyến đạt 70%, tỷ lệ doanh nghiệp đáp ứng bộ tiêu chí quốc gia về TMĐT bền vững đạt 60%, tỷ lệ website vi phạm quyền lợi người tiêu dùng trong TMĐT giảm xuống còn 5 -

10% trên tổng số website TMĐT trên địa bàn tỉnh, tỷ lệ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT phần đầu đạt trên 70%.

Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại phát triển đồng bộ, đa dạng, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với tính chất và trình độ phát triển của thị trường trên từng địa bàn (khu vực, vùng, miền và cả tỉnh); hạ tầng thương mại được hiện đại hóa, áp dụng công nghệ số hóa trong quản lý, khai thác, vận hành; hạ tầng thương mại thiết yếu khu vực nông thôn được phát triển đầy đủ, phục vụ hiệu quả cho hoạt động kinh doanh và nhu cầu sinh hoạt của người dân.

Nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, nhất là công tác quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng hóa lưu thông tại các chợ, siêu thị, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, kinh doanh tổng hợp, điểm bán lẻ trên thị trường.

Phát triển các sản phẩm, hàng hóa có thương hiệu là đặc trưng, đặc sản, tiềm năng, lợi thế của tỉnh để đưa vào hệ thống phân phối trong và ngoài nước.

Đến năm 2045 kết cấu hạ tầng thương mại tiếp tục được phát triển đồng bộ, đa dạng, hiện đại. Ưu tiên kinh doanh hàng hóa do Việt Nam sản xuất tại các kênh phân phối như Trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi và các cơ sở hạ tầng thương mại bán lẻ khác.

Tiếp tục phát triển TMĐT theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững hướng đến phát triển kinh tế hiệu quả, góp phần xây dựng

xã hội công bằng và giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường. Phần đầu dân số trưởng thành tham gia mua sắm trực tuyến đạt từ 70% trở lên, tỷ lệ doanh nghiệp đáp ứng bộ tiêu chí quốc gia về TMĐT bền vững đạt từ 60% trở lên, phần đầu đạt 70% số doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực thương mại tham gia các sàn TMĐT lớn trong và ngoài nước.

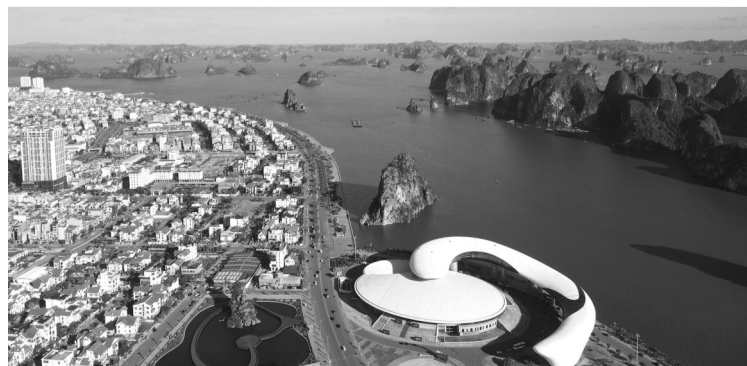
Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại được hiện đại hóa trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, phòng, chống cháy nổ, an ninh - trật tự...; hệ thống hạ tầng thương mại khu vực thành thị vận hành dựa trên áp dụng công nghệ số hóa, hạ tầng thương mại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo phát triển đầy đủ theo quy hoạch, các loại hình hiện đại như cửa hàng tiện lợi, siêu thị, trung tâm thương mại chiếm số lượng lớn, dần đảm nhiệm vai trò chủ đạo trong phân phối bán lẻ hàng hóa trên thị trường.

Đổi mới sáng tạo, phát triển KHCN hỗ trợ cho thương mại nội địa

Về công tác tổ chức thực hiện, UBND tỉnh Quảng Ninh yêu cầu Sở KHCN đóng vai trò chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan triển khai các giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm hỗ trợ phát triển thương mại nội địa trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh Quảng Ninh thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong lĩnh vực lưu thông, phân phối hàng hóa và dịch vụ.

Bên cạnh đó, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ tiếp cận, ứng dụng các nền tảng số, phần mềm phục vụ TMĐT trên máy tính, thiết bị di động, hệ thống thanh toán điện tử và máy tính tiền có kết nối với cơ quan thuế theo quy định; xây dựng, phát triển thương hiệu cho sản phẩm, hàng hóa; hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, góp phần nâng cao giá trị, chất lượng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm Quảng Ninh.

Đồng thời, tổ chức triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ khai thác, phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm hình thành từ kết quả nghiên cứu khoa học, sáng chế, giải pháp hữu ích, đổi mới sáng tạo; thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiên bộ KHCN vào sản xuất, kinh doanh và lưu thông hàng hóa... **HOAN DƯƠNG**



● Một góc Quảng Ninh nhìn từ trên cao. (Ảnh trong bài: PV)



CHIẾN DỊCH "CON RỒNG MEKONG":

Hành động thiết thực, hiệu quả trong hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm

Chiến dịch "Con rồng Mekong" do Hải quan Việt Nam và Hải quan Trung Quốc đồng sáng kiến được khởi động từ tháng 9/2018, được đánh giá là hành động thiết thực, hiệu quả trong hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm.

Khởi động Chiến dịch giai đoạn VIII

Tiếp nối thành công của các Chiến dịch "Con rồng Mekong" do Hải quan Việt Nam và Hải quan Trung Quốc đồng chủ trì sáng kiến từ năm 2018, Chiến dịch "Con rồng Mekong" VIII (Mekong Dragon VIII) mới đây đã chính thức được khởi động theo hình thức trực tuyến. Đại diện cho Hải quan Việt Nam, Phó Chi cục trưởng Chi cục Điều tra chống buôn lậu Đặng Văn Đức chủ trì Lễ khởi động tại điểm cầu tại trụ sở cơ quan Cục Hải quan.

Lễ khởi động được tổ chức với sự tham gia của các cơ quan Hải quan và các đối tác thực thi pháp luật trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Cuộc họp không chỉ đánh dấu sự khởi động của giai đoạn tiếp theo của Chiến dịch mà còn nhấn mạnh tính cấp thiết của việc duy trì và tăng cường hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống tội phạm xuyên quốc gia.

Chiến dịch Mekong Dragon VIII được triển khai với sự điều phối của Hải quan Trung Quốc, Hải quan Việt Nam, Văn phòng Liên hợp quốc về Ma túy và Tội phạm (UNODC), Văn phòng Liên lạc Tình báo khu vực châu Á - Thái Bình Dương (RILO AP), Hải quan Hồng Kông (Trung Quốc) và Lực lượng Biên phòng Australia. Sự tham gia của các cơ quan điều phối chủ chốt đã tạo nền tảng quan trọng cho việc thúc đẩy hợp tác đa phương, chia sẻ thông tin và triển khai các hoạt động thực thi pháp luật hiệu quả trong toàn khu vực.

Đại diện các bên đều thống nhất nhận định rằng tình hình tội phạm ma túy và buôn bán trái phép động, thực vật hoang dã đang tiếp tục diễn biến phức tạp, với quy mô ngày càng mở rộng và phương thức hoạt động ngày càng tinh vi. Theo đánh giá của UNODC, số người sử dụng ma túy trên toàn cầu đã tăng mạnh trong những năm gần đây, trong khi các loại ma túy tổng hợp tiếp tục gia tăng nhanh do chi phí sản xuất thấp và dễ phân phối. Đồng thời, hoạt động buôn bán trái phép các loài hoang dã và sản phẩm từ chúng vẫn là nguồn lợi nhuận lớn cho các tổ chức tội phạm có tổ chức, gây ra những hệ lụy nghiêm trọng đối với môi trường, đa dạng sinh học và an ninh xã hội.

Trong bối cảnh đó, Chiến dịch Mekong Dragon được đánh giá là một trong những mô hình hợp tác thực thi pháp luật hiệu quả



● Hải quan Việt Nam dự điểm cầu tại trụ sở cơ quan Cục Hải quan. (Ảnh: AV)

và tiêu biểu trong khu vực. Kể từ khi được khởi xướng năm 2018, Chiến dịch đã không ngừng mở rộng cả về quy mô và hiệu quả, thu hút ngày càng nhiều thành viên tham gia, với 24 cơ quan Hải quan trong năm 2026 - mức cao nhất từ trước đến nay. Các kết quả bắt giữ lớn qua các năm cho thấy vai trò quan trọng của cơ chế phối hợp đa phương trong việc phát hiện, ngăn chặn và triệt phá các mạng lưới buôn lậu xuyên quốc gia.

Tuy nhiên, các đại biểu cũng thẳng thắn nhìn nhận rằng những kết quả đạt được mới chỉ phản ánh một phần của bức tranh tổng thể, khi các tổ chức tội phạm vẫn liên tục thích ứng, thay đổi phương thức hoạt động và mở rộng phạm vi. Các tuyến vận chuyển mới, thủ đoạn che giấu tinh vi hơn cùng với sự hỗ trợ của công nghệ hiện đại đang đặt ra những thách thức ngày càng lớn đối với lực lượng thực thi pháp luật.

Từ thực tiễn đó, việc tiếp tục triển khai Chiến dịch Mekong Dragon VIII được xác định là yêu cầu cấp thiết, nhằm duy trì đà hợp tác, tăng cường chia sẻ thông tin tình báo và nâng cao năng lực phối hợp giữa các cơ quan chức năng. Các đại biểu nhấn mạnh rằng không một quốc gia hay cơ quan đơn lẻ nào có thể tự mình giải quyết hiệu quả các loại tội phạm này, mà cần có sự phối hợp chặt chẽ, liên tục và có hệ thống ở cấp độ khu vực và quốc tế.

Phát biểu tại cuộc họp, Phó Chi cục trưởng Chi cục Điều tra chống buôn lậu Đặng Văn Đức nhấn mạnh: "Đối với Việt Nam, Chiến dịch OMD VIII tiếp tục là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu. Thực tế cho thấy, trong năm 2025 và quý I/2026, lực lượng Hải quan đã phát hiện, bắt giữ khối lượng lớn ma túy với nhiều chủng loại khác nhau, phản ánh xu hướng gia tăng và đa dạng hóa của thị trường. Điều này đặt ra yêu cầu cấp bách phải nâng cao năng lực phân tích, dự báo và quản lý rủi ro, đồng thời tăng cường phối hợp với các cơ quan trong nước và đối tác quốc tế".

Các bên cũng đánh giá cao tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ hiện

đại như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng chia sẻ thông tin trong công tác thực thi pháp luật; đồng thời mở rộng hợp tác với khu vực doanh nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực logistics và chuyển phát nhanh, nhằm tạo sức mạnh tổng hợp trong phòng, chống tội phạm.

Kết thúc cuộc họp, các đại biểu khẳng định quyết tâm tiếp tục triển khai hiệu quả Chiến dịch Mekong Dragon VIII, coi đây là một trong những công cụ quan trọng để ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống, góp phần bảo đảm an ninh khu vực, bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển bền vững.

Vai trò chủ động của Hải quan Việt Nam trong các vấn đề kiểm soát khu vực

Chiến dịch "Con rồng Mekong" là chương trình hành động chung giữa các cơ quan Hải quan và các cơ quan thực thi pháp luật khác của khu vực châu Á - Thái Bình Dương về chống buôn bán bất hợp pháp ma túy, động vật, thực vật hoang dã và các sản phẩm từ động, thực vật hoang dã thuộc danh mục CITES (Công ước quốc tế về buôn bán các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp) trên toàn bộ các tuyến do Hải quan Việt Nam, Hải quan Trung Quốc đồng sáng kiến, khởi động từ năm 2018. Chiến dịch có sự hỗ trợ kỹ thuật của Cơ quan phòng, chống ma túy Liên hợp quốc (UNODC), Văn phòng liên lạc tình báo khu vực châu Á - Thái Bình Dương (RILO AP) cũng như sự đồng thuận tham gia của cơ quan Hải quan các nước trong tiểu vùng sông Mekong.

Đến nay, Chiến dịch đã hoàn thành triển khai giai đoạn 7 và mỗi giai đoạn sau đều đạt kết quả tích cực hơn giai đoạn trước. Trong đó, giai đoạn 1 có 6 thành viên thuộc tiểu vùng sông Mekong gồm: Việt Nam, Trung Quốc, Lào, Thái Lan, Campuchia và Myanmar. Giai đoạn này (kết thúc tháng 2/2019) các thành viên đã bắt giữ 164 vụ việc và gần 2.230kg ma túy.

Giai đoạn 2 (kết thúc trong năm 2020), ngoài 6 thành viên ban đầu có thêm sự tham gia của 9 thành viên mới gồm Australia, Bangladesh, Brunei, Hồng

Kông (Trung Quốc), Ấn Độ, Mông Cổ, Nepal, New Zealand, Singapore. Giai đoạn 2, lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ tổng số 284 vụ buôn bán ma túy và động thực vật hoang dã; tang vật thu giữ lên đến gần 2.000kg và gần 2 triệu viên ma túy các loại; gần 2.000kg và hơn 1.500 sản phẩm động vật hoang dã, cùng gần 150 tấn và 1.000m³ gỗ quý hiếm.

Đề chủ động kiểm soát chặt chẽ, phát hiện kịp thời các hành vi vận chuyển trái phép ma túy, động, thực vật hoang dã, các đường dây tội phạm xuyên quốc gia, đầu năm 2021, Hải quan Việt Nam và Hải quan các nước điều phối tiếp tục triển khai Chiến dịch "Con rồng Mekong" giai đoạn 3...

Chiến dịch "Con rồng Mekong" giai đoạn 5 được triển khai từ ngày 15/4/2023 đến ngày 16/11/2023 với sự tham gia của 25 cơ quan Hải quan, cơ quan thực thi pháp luật và tổ chức quốc tế. Tổng số vụ bắt giữ được các nước thành viên báo cáo trong giai đoạn 5 là 1.715 vụ, tăng 111% so với giai đoạn 4.

Chiến dịch "Con rồng Mekong" giai đoạn 6 diễn ra từ 15/4/2024 đến 16/9/2024. Với vai trò nước đồng sáng kiến, Hải quan Việt Nam đã tích cực tham gia nhóm điều phối chiến dịch cùng Hải quan Trung Quốc, Văn phòng RILO A/P-WCO và UNODC. Giai đoạn 7 của Chiến dịch tại Việt Nam được chính thức kích hoạt và triển khai từ ngày 15/4/2025 đến ngày 15/9/2025, với sự tham gia của 24 cơ quan Hải quan, lực lượng thực thi pháp luật và tổ chức quốc tế, nhận được sự đồng thuận và hỗ trợ của Ban Điều phối Chiến dịch.

Sự thành công của Chiến dịch "Con rồng Mekong" đã thể hiện vai trò chủ động của Hải quan Việt Nam trong các vấn đề kiểm soát khu vực và đã được cộng đồng Hải quan quốc tế, các tổ chức thực thi pháp luật đánh giá cao về chất lượng hợp tác, thái độ làm việc nghiêm túc, trách nhiệm, góp phần nâng cao hình ảnh của Hải quan Việt Nam trong cộng đồng quốc tế. Bên cạnh đó, sự thành công của Chiến dịch là minh chứng cho nỗ lực rất lớn của các thành viên, sự phối hợp điều phối tích cực của Nhóm điều phối, sự hỗ trợ hiệu quả của Văn phòng UNODC khu vực và Văn phòng liên lạc tình báo khu vực châu Á - Thái Bình Dương (RILO AP).

Lãnh đạo Văn phòng RILO AP cho biết, buôn bán ma túy là nguồn tội phạm chính của các băng nhóm tội phạm có tổ chức, công tác phòng, chống ma túy luôn là một trong những ưu tiên hàng đầu đối với các cơ quan Hải quan thành viên của RILO AP. Ngoài ra, buôn bán động, thực vật hoang dã bất hợp pháp cũng thường được hỗ trợ bởi mạng lưới tội phạm tinh vi, có tổ chức và nguồn lực lớn để tiến hành buôn lậu quy mô lớn. Vì vậy, việc triển khai Chiến dịch "Con rồng Mekong" là hành động thiết thực, hiệu quả trong hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm.

Cùng quan điểm, đại diện UNODC khẳng định, Chiến dịch "Con rồng Mekong" là minh chứng cho sức mạnh của hợp tác quốc tế và những cống hiến trong việc giải quyết những thách thức do tội phạm xuyên quốc gia đặt ra.

THÀNH CÔNG

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ
PLHDDVĐG số: 40.7/2026

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội (Địa chỉ trụ sở: Số 73 ngõ 172 Âu Cơ, tổ 8, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội) - Ủy quyền cho Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
2. Người có tài sản đấu giá: Thị hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tổ dân phố An Phong, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh). Đơn vị được phân công: Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 - Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Phi Yến, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
3. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền đặt trước:
01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biển kiểm soát 99LA-0301, nhãn hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6D24-464285, số khung: KR701-0383, nước sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng, công suất động cơ 344,6HP, trọng lượng 39750kg, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2015. Hiện trạng xe: Toàn bộ chassis bồn lốp xe đã mục một tháng lồi thủng.
Giá khởi điểm: 3.837.004.000 đồng
Tiền đặt trước: 760.000.000 đồng
4. - Tiền mua hồ sơ mới tham gia đấu giá: 200.000 đồng/01 hồ sơ

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến trên trang <https://taichinhqnamqtc.vn/>.
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.
5. Bước giá: 20.000.000 đồng
6. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Ngày 06/5/2026, ngày 07/5/2026 và ngày 08/5/2026 tại nơi đặt tài sản (Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh (Lilama 69-1), địa chỉ: Khu công nghiệp Quê Võ, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh).
7. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mới tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 24/4/2026 đến 17h00' ngày 11/5/2026.
8.1. Bản hồ sơ mới tham gia đấu giá: trực tiếp tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh - Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh hoặc truy cập vào trang <https://taichinhqnamqtc.vn/>.
8.2. Tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính tới địa chỉ trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh - Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.
Ngoài ra, người tham gia đấu giá phải thực hiện thủ tục đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến trên trang <https://taichinhqnamqtc.vn/> theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá.
9. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' ngày 24/4/2026 đến 17h00' ngày 11/5/2026.
10. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Ngày 14/5/2026 trên Trang thông tin điện tử

đấu giá trực tuyến (địa chỉ: <https://taichinhqnamqtc.vn/>), cụ thể như sau:
Thời điểm bắt đầu việc trả giá: 08 giờ 35 phút; Thời điểm kết thúc việc trả giá: 09 giờ 05 phút.
11. Điều kiện cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức không thuộc các trường hợp không được tham gia đấu giá theo Khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản và các quy định của Pháp luật liên quan. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến và nộp tiền đặt trước hợp lệ theo quy định của Quy chế cuộc đấu giá.
Công ty làm việc các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định.
Người tham gia đấu giá đọc kỹ Quy chế cuộc đấu giá phát hành cùng Hồ sơ, tài liệu đấu giá tài sản.
Cá nhân, tổ chức muốn biết thêm thông tin và giải đáp thắc mắc vui lòng liên hệ:
+ Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh.
+ Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.
+ Điện thoại: 08.6796.4268. Thào 0941.994.986.
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH HƯNG PHÁT HÀ NỘI - CHI NHÁNH BẮC NINH

CHUYỆN LẠ Ở BỆNH VIỆN:

Chuyên gia kiên trì thuyết phục bệnh nhân thực hiện sinh thiết, phát hiện ung thư phổi hiếm gặp

Khi chẩn đoán đúng trước nguy cơ bị bỏ lỡ, chuyên gia không chỉ lần tìm dấu vết bệnh lý mà còn kiên trì thuyết phục bệnh nhân vượt qua nỗi sợ để thực hiện sinh thiết - bước ngoặt giúp phát hiện ung thư phổi hiếm gặp.

Ho kéo dài nhiều năm, điều trị nhiều nơi nhưng không dứt điểm

Từ năm 2024, anh N.S.T. (32 tuổi, Thanh Hóa) xuất hiện tình trạng ho, đặc biệt vào buổi đêm. Thời điểm đó, anh tự mua thuốc về nhà điều trị, nhưng không triệt để. Hơn 1 năm sau bệnh nhân bước vào giai đoạn bệnh lý rõ ràng hơn với ho nhiều kèm đờm, khó thở khi gắng sức, thờ khò khè.

Bệnh nhân đã từng đi khám và điều trị tại một số cơ sở y tế, chủ yếu theo hướng nhiễm trùng hô hấp, có sử dụng kháng sinh và ghi nhận cải thiện nhất định nhưng không dứt điểm.

Anh T. quyết định tới Bệnh viện Đa khoa MEDLATEC thăm khám với mong muốn được làm rõ tình trạng bệnh và điều trị hiệu quả. Tại đây, bệnh nhân được PGS.TS.BS Hoàng Thị Phượng - chuyên gia cao cấp Hệ thống Y tế MEDLATEC, Phó Chủ nhiệm Bộ môn Nội, Trường Đại học Y Dược (ĐHQGHN), nguyên Trưởng khoa Lao và Bệnh phổi (Viện Phổi Trung ương) trực tiếp thăm khám và chỉ đạo chẩn đoán.

Dấu hiệu bất thường từ nội soi phế quản: nghi ngờ u ác tính đường thở

Qua đánh giá lâm sàng, bệnh nhân được chỉ định thực hiện các thăm dò cận lâm sàng chuyên sâu nhằm làm rõ nguyên nhân.

Kết quả nội soi phế quản ban đầu ghi nhận niêm mạc khí - phế quản xung huyết, xuất hiện tổn



● PGS.TS.BS Hoàng Thị Phượng - Chuyên gia cao cấp của Hệ thống Y tế MEDLATEC.



● Người dân an tâm thăm khám các bệnh lý hô hấp tại Hệ thống Y tế MEDLATEC.

thương dạng sùi, tăng sinh mạch, hẹp lòng khí quản đoạn 1/3 dưới và hệ thống phế quản phải.

Đây là hình ảnh có giá trị gợi ý cao đến tổn thương u trong lòng đường thở. Tuy nhiên, tại thời điểm này, do lo ngại nguy cơ chảy máu, bệnh nhân và gia đình chưa đồng ý thực hiện sinh thiết, khiến việc chẩn đoán xác định chưa thể tiến hành.

Các xét nghiệm vi sinh từ dịch rửa phế quản, bao gồm MGIT, cấy vi khuẩn, cấy nấm và Xpert đều cho kết quả âm tính, chưa tìm thấy căn nguyên nhiễm trùng đặc hiệu.

Ở lần nội soi phế quản tiếp theo, tổn thương ghi nhận tiên triền rõ: Khối sùi tại thành phải và thành sau đoạn 1/3 dưới khí quản, chít hẹp hoàn toàn phế quản gốc phải, ống soi không thể đi qua, có dịch mủ thoát ra từ lỗ phế quản gốc phải.

Hệ thống xét nghiệm vi sinh mở rộng phát hiện vi khuẩn Haemophilus influenzae. Bệnh nhân được điều trị kháng sinh tĩnh mạch trong 2 tuần, giúp cải thiện triệu chứng ho khoảng 60 - 70%. Tuy nhiên, khó thở khi gắng sức vẫn tồn tại, cho thấy tình trạng tắc nghẽn cơ học chưa được giải quyết.

Nhạy bén trong chẩn đoán: chuyên gia kiên trì thuyết phục bệnh nhân thực hiện sinh thiết, làm rõ ung thư hiếm

Trước diễn biến bệnh lý không cải thiện và hình ảnh tổn thương

ngày càng rõ ràng, bệnh nhân tiếp tục được chỉ định nội soi phế quản. Kết quả cho thấy tổn thương u tại phế quản gốc phải gây bí tắc hoàn toàn, thâm nhiễm lan lên khí quản.

Nhận định đây là trường hợp nghi ngờ cao ung thư đường thở, PGS.TS.BS Hoàng Thị Phượng đánh giá việc chẩn đoán mô bệnh học là yếu tố bắt buộc và không thể trì hoãn.

Trước sự do dự của gia đình do lo ngại nguy cơ chảy máu, chuyên gia đã trực tiếp trao đổi, phân tích rõ ràng về lợi ích - nguy cơ và nhân mạnh tính cấp thiết của sinh thiết trong thời điểm quyết định. Với sự nhạy bén trong nhận định chuyên môn, cùng thái độ kiên trì, quyết liệt và trách nhiệm, chuyên gia đã thuyết phục thành công gia đình bệnh nhân đồng ý thực hiện thủ thuật.

Mẫu bệnh phẩm được chuyển đến Trung tâm Giải phẫu bệnh MEDLATEC để phân tích chuyên sâu. Kết quả mô bệnh học ghi nhận mô u nằm dưới lớp biểu mô phế quản, cấu tạo bởi hai thành phần tế bào (gồm tế bào biểu mô và tế bào cơ biểu mô), sắp xếp theo các dạng cấu trúc đặc trưng như dạng ống và dạng mắt sàng, bên trong có thể chứa các chất nhầy hoặc vùng hyalin hóa. Đặc điểm này không giống các loại ung thư biểu mô hay gặp ở phổi nên được nhuộm hóa mô miễn dịch để phân loại chính xác hơn.

Kết quả hóa mô miễn dịch

cho thấy u gồm hai thành phần: tế bào biểu mô lòng ống dương tính với CK7 và CD117, trong khi tế bào cơ biểu mô dương tính với p63, đồng thời mô u âm tính với TTF1.

Tổng hợp các đặc điểm mô bệnh học và hóa mô miễn dịch, kết luận xác định bệnh nhân mắc ung thư biểu mô dạng tuyến nang (Adenoid cystic carcinoma) - một thể ung thư loại tuyến nước bọt hiếm gặp ở phổi.

Ung thư biểu mô dạng tuyến nang - bệnh lý nguy hiểm và hiếm gặp

Ung thư biểu mô dạng tuyến nang là một thể ung thư hiếm gặp của đường thở, có đặc điểm tiến triển chậm nhưng âm thầm, triệu chứng ban đầu không điển hình, dễ nhầm lẫn với các bệnh lý hô hấp thông thường như viêm phế quản hoặc nhiễm trùng.

Người bệnh thường chỉ biểu hiện bằng ho kéo dài, khò khè, khó thở, do đó dễ bị điều trị theo hướng triệu chứng trong thời gian dài mà bỏ sót nguyên nhân thực sự. Khi khối u phát triển, tình trạng tắc nghẽn đường thở sẽ ngày càng rõ rệt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến chức năng hô hấp.

Trường hợp này cho thấy vai trò quan trọng của việc phối hợp chặt chẽ giữa lâm sàng và cận lâm sàng, đặc biệt là các kỹ thuật chuyên sâu như nội soi phế quản

Để giúp người dân chủ động chăm sóc sức khỏe với chi phí tiết kiệm và chất lượng dịch vụ hàng đầu, từ nay đến hết ngày 30/4/2026, Hệ thống Y tế MED-LATEC triển khai chương trình ưu đãi hấp dẫn dành cho các gói kiểm tra sức khỏe tổng quát.

Theo đó, khách hàng dễ dàng lựa chọn gói xét nghiệm tại nhà, hoặc khám tại viện chuyên sâu, cụ thể như sau:

1. Gói kiểm tra sức khỏe tổng quát nam/nữ tại viện có ưu đãi lên tới 828.000 VNĐ/gói.

Các gói khám được thiết kế dựa trên đặc điểm sinh lý và nguy cơ bệnh lý đặc thù của từng giới, bảo đảm tính cá nhân hóa và hiệu quả trong việc tầm soát. Bên cạnh kiểm tra các chỉ số cơ bản, gói khám còn có sự kết hợp toàn diện giữa khám lâm sàng, cận lâm sàng (xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh) với bác sĩ chuyên khoa.

2. Gói kiểm tra sức khỏe tổng quát tại nhà: Miễn phí 04 chỉ số xét nghiệm - chỉ còn 735.000 VNĐ/gói.

Mọi thông tin về dịch vụ khám, chữa bệnh và chương trình ưu đãi tháng 4, người dân vui lòng liên hệ tổng đài 1900 56 56 56.

và giải phẫu bệnh trong việc phát hiện sớm các tổn thương bất thường.

Tại Hệ thống Y tế MED-LATEC, quy trình chẩn đoán được thực hiện bài bản với đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm; Hệ thống trang thiết bị hiện đại; Đáp ứng các kỹ thuật xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng từ cơ bản đến chuyên sâu, hỗ trợ chẩn đoán chính xác và nhanh chóng. Qua đó, người dân an tâm được phát hiện sớm các bệnh lý phức tạp, hiếm gặp và đưa ra hướng điều trị phù hợp cho người bệnh.

Chuyên gia lưu ý, người dân không nên chủ quan khi xuất hiện các triệu chứng ho kéo dài, khó thở, khò khè, đặc biệt khi đã điều trị nhiều nơi nhưng không khỏi. Việc thăm khám sớm tại các cơ sở y tế uy tín sẽ giúp phát hiện kịp thời và tránh bỏ lỡ những bệnh lý nguy hiểm. P.V

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Công ty đấu giá hợp danh Bá Tông thông báo đấu giá tài sản như sau:

1. Bên chủ tài sản: Từ mục 1 đến mục 3, Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, Đồng Tháp. Thửa đất 145, bản đồ 17, loại đất trồng cây lâu năm. DT: 5.922,9m², cùng toàn bộ công trình xây dựng và các tài sản khác của bà Hồ Thị Phụng tại ấp Ông Cai, xã Tân Trung, TP Gò Công (nay là phường Sơn Quý, tỉnh Đồng Tháp). Giá khởi điểm: 2.871.111.545 đồng.

2. Thửa đất số 183, tờ bản đồ 08, loại đất chuyên trồng lúa nước. DT: 2.834,6m², của ông Dương Tấn Trung tại Khu phố Hưng Phú, phường Sơn Quý, tỉnh Đồng Tháp. Giá khởi điểm: 1.160.859.400 đồng. Khách hàng mua hồ sơ mục 1, 2 từ ngày Công ty ra thông báo đến 17h00 ngày 02/6/2026. Tiền đặt trước 20%. Tổ chức phiên đấu giá vào lúc 8h.00 ngày 05/6/2026.

3. Hai thửa đất, một tàu cá, Thửa đất số 253, bản đồ số 8, DT: 237,8m², trong đó, đất ONT diện tích: 150m², đất TCHN khác DT: 87,8m², nhà ở kiến trúc loại KC-C1 DT: 115,7m². GKĐ: 733.604.344đ. Thửa đất số 278, bản đồ số 8, DT: 2275,2m² loại đất chuyên trồng lúa nước. GKĐ: 507.824.640đ. Tàu cá SDK TG-93878-TS ký hiệu KOMATSU, công suất 750, sản xuất: Nhật. GKĐ: 247.672.482đ. Tài sản của bà Võ Thị Loan ở Nguyễn Văn Lâm tại ấp Tân Tây 4, xã Tân Đồng, tỉnh Đồng Tháp. Khách hàng mua hồ sơ từ ngày Công ty ra thông báo đến 17h00 ngày 12/5/2026. Tiền đặt trước 20%. Tổ chức phiên đấu giá vào lúc 8h.00 ngày 15/5/2026.

- Địa điểm đấu giá tài sản: số 1/9C, Thái Sơn Hạnh, phường Mỹ Tho, Đồng Tháp.

Để biết thêm chi tiết xin liên hệ qua số điện thoại 02733.997579 hoặc 0915780595.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BÁ TÔNG

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

Công ty Đấu giá hợp danh VNA; Địa chỉ: Nhà số 50, liên kết 3, khu đô thị Đại Thành, xã Đại Thành, thành phố Hà Nội, tổ chức đấu giá:

1. Tài sản đấu giá và các thông tin liên quan:
- Tài sản đấu giá: Xe ô tô Mitsubishi Pajero GL (chở tiền); Biển kiểm soát: 61N-4126.
- Giá khởi điểm: 64.260.000 đồng.
Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT. Giá khởi điểm không bao gồm các loại phí sử dụng đường bộ; phí đăng kiểm; các loại thuế, phí và lệ phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản; các chi phí đi đôi, vận chuyển tài sản, các khoản tiền phạt vi phạm hành chính liên quan đến tài sản đấu giá (nếu có). Tất cả các loại phí, lệ phí và chi phí, vi phạm hành chính, ... nêu trên do bên mua chịu trách nhiệm thanh toán.
- Tiền đặt trước: 12.800.000 đồng - Bước giá: 1.000.000 đồng.
- Tiền mua hồ sơ mới tham gia đấu giá: 50.000 đồng/hồ sơ.
2. Người có tài sản đấu giá: Ngân hàng TMCP An Bình; Địa chỉ: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

3. Nguồn gốc tài sản đấu giá: Là tài sản thanh lý của Ngân hàng TMCP An Bình.
4. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mới tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 28/4/2026 đến 17h00' ngày 08/5/2026 tại: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh VNA.
5. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Người tham gia đấu giá có thể xem tài sản đấu giá trực tuyến (các hình ảnh/video định kèm) hoặc xem tại sân trực tiếp như sau: Từ 08h00' ngày 04/5/2026 đến 17h00' ngày 06/5/2026 tại: Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Bình Dương; Địa chỉ: 300 đại lộ Bình Dương, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty đấu giá hợp danh VNA cấp giấy giới thiệu, khách hàng chịu mọi chi phí liên quan đến việc xem tài sản. Các khách hàng không đi xem tài sản được coi là chấp nhận hiện trạng tài sản, không có quyền khiếu nại, khiếu kiện về tài sản.
6. Nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' ngày 28/4/2026 đến 17h00' ngày 08/5/2026.
Tiền đặt trước tối thiểu 17h00' ngày 08/5/2026, tiền đặt trước của khách hàng nộp phải bảo có về tài khoản của Công ty.

7. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian, địa điểm nêu trên và có đủ điều kiện theo Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

8. Hình thức và phương thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:
- Thời gian: Từ 09 giờ 30 phút đến 10 giờ 00 phút ngày 13/5/2026.
- Địa điểm: Tại Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: https://daugiavna.vn của Công ty Đấu giá hợp danh VNA.

Thời gian làm việc theo giờ hành chính. Liên hệ ĐT: 024.85856595/1900.355.589.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH VNA

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

Công ty Đấu giá hợp danh VNA; Địa chỉ: Nhà số 50, liên kết 3, khu đô thị Đại Thành, xã Đại Thành, Hà Nội, tổ chức đấu giá:

1. Tên tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất: Quyền sử dụng thửa đất số 88, tờ bản đồ địa chính số 47; Diện tích 87,3 m²; Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị; thời hạn sử dụng đất: lâu dài (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DA/438636, Sổ vào sổ cấp GCN: CS/03123 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang cấp ngày 30/7/2021 mang tên ông Nguyễn Danh Hòa và bà Nguyễn Hồng Nhung). Địa chỉ thửa đất: Tổ 01, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (nay là Tổ 01, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang).

Tài sản gắn liền trên đất: Trên đất có 01 nhà xây cấp III, ba tầng có tổng diện tích xây dựng là: 284,7 m² (trong đó diện tích tầng 1 là: 94,9 m², diện tích tầng 2 là: 94,9 m², diện tích tầng 3 là: 94,9 m²). Ngôi nhà xây năm 2021; Tầng 1 chiều rộng bề mặt đường Hai Bà Trưng là: 6,5 m²; Chiều sâu tiếp giáp với thửa đất số 58 là 14,6 m; phía đông giáp nhà ông Nguyễn Mạnh Thắng, phía Tây giáp nhà đất nhà ông Hòa, phía Bắc giáp đường Hai Bà Trưng, phía Nam giáp suối. Diện tích xây dựng tầng 1 không nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 7,6m². Tổng diện tích xây dựng không nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 22,8m² (có số đo chi tiết kèm theo). Hiện trạng ngôi nhà tầng 1 của cuốn, tầng 2 và tầng 3 có 4 cánh cửa gỗ, sàn nhà tầng 2 và 3 ốp gỗ công nghiệp, tường ốp gỗ và nhua.

2. Giá khởi điểm: 3.068.261.227 đồng.
Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế, phí, lệ phí và bên mua trung đấu giá phải chịu thuế, phí, lệ phí.

3. Tiền đặt trước: 613.000.000 đồng.

4. Tiền mua hồ sơ mới tham gia đấu giá: 400.000 đồng/hồ sơ.

5. Người có tài sản đấu giá: Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang; Địa chỉ: Số 76 đường Trường Chinh, tổ dân phố Tân Hà 13, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.

6. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mới tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 29/4/2026 đến 17h00' ngày 19/5/2026 tại: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của

Công ty Đấu giá Hợp danh VNA. Cụ thể như sau:

- Khách hàng đăng ký tài khoản và sử dụng tài khoản truy cập để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến: https://daugiavna.vn.
Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh VNA: https://daugiavna.vn.

7. Xem tài sản: Người tham gia đấu giá có thể xem tài sản đấu giá trực tuyến (các hình ảnh/video đính kèm) hoặc xem tại sân trực tiếp như sau:

Thời gian xem tài sản: Từ 08h00' ngày 12/5/2026 đến 17h00' ngày 14/5/2026 tại: Tổ 01, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.
Công ty đấu giá hợp danh VNA cấp giấy giới thiệu, khách hàng chịu mọi chi phí liên quan đến việc xem tài sản. Các khách hàng không đi xem tài sản được coi là chấp nhận hiện trạng tài sản, không có quyền khiếu nại, khiếu kiện về tài sản.

8. Nộp tiền đặt trước: Khách hàng nộp tiền đặt trước bằng hình thức nộp tiền vào tài khoản của Công ty từ 08h00' ngày 29/4/2026 đến 17h00' ngày 19/5/2026.

Tiền đặt trước tối thiểu 17h00' ngày 19/5/2026, tiền đặt trước của khách hàng nộp phải bảo có về tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh VNA.

9. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian, địa điểm nêu trên và có đủ điều kiện theo Điều 38 Luật Đấu giá tài sản.

10. Hình thức và phương thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên.

11. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:
- Thời gian: Từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 22/5/2026.

- Địa điểm: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: https://daugiavna.vn

Thời gian làm việc trong giờ hành chính. Liên hệ ĐT: 024.85856595/1900355589.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH VNA

QUYẾT ĐỊNH

Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng thông báo đấu giá tài sản như sau:

1. Tài sản của ông Nguyễn Hoàng An và bà Trần Thị Huỳnh Như: 01 xe ô tô nhãn hiệu LEXUS, số loại RX350, màu sơn xám, số máy 19390509, số khung JT1BK1BA09B243923, số chố ngôis ô tô: 02, số ngôis ô tô: 01, nước sản xuất Nhật Bản, biển số 70A-400.27. Tình trạng xe đã qua sử dụng, đang hoạt động bình thường. Giá khởi điểm: 61.3670.013 đồng. Tiền đặt trước: 92.050.011 đồng.

Lưu ý: Xe hết hạn đăng kiểm ngày 04/10/2024. Người mua được tài sản đấu giá chủ tất cả các loại thuế, phí sang tên xe, lưu hành xe.

Người có tài sản: Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10. Địa chỉ: Số 01, đường Đặng Ngọc Chính, khu phố 1, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh. Liên hệ xem tài sản: Từ ngày 16/4/2026 đến hết ngày 12/5/2026 (giờ hành chính). Đăng ký tham gia đấu giá: Bắt đầu từ lúc 07 giờ 30 phút ngày 16/4/2026 đến 17 giờ ngày 08/5/2026 (trong giờ hành chính) tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng. Tổ chức đấu giá: Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 13/5/2026 tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng.

2. Tài sản của ông Lê Tân Thành Bình: QSDQ qua đo đạc thực tế có diện tích 95,3m2 (đất ODT), diện tích theo GCN là 89,4m2 (đất ODT - thời hạn sử dụng lâu dài) thuộc thửa đất số 433 (MPT 433, MPT 103), tổ bản đồ số 6 (tổ bản đồ mới số 206) tọa lạc tại khu phố 2, phường IV, thành phố Hồ Chí Minh (nay là khu phố 9, phường Tân Ninh), tỉnh Tây Ninh. Giá khởi điểm: 296.793.000 đồng. Tiền đặt trước: 139.018.950 đồng.

3. Tài sản của ông Võ Minh Hùng và bà Trần Thị Hải Yến:

- Tài sản thứ nhất: QSDQ qua đo đạc thực tế có diện tích 979m2 (trong đó: 50m2 đất ODT - thời hạn sử dụng lâu dài; 929m2 đất CLN - thời hạn sử dụng đến ngày 01/11/2065) thuộc thửa đất số 287, tổ bản đồ số 32 tọa lạc tại khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh (nay là khu phố 18, phường Tân Ninh), tỉnh Tây Ninh. Tài sản trên đất: căn nhà ở diện tích 105,3m2, mái che và nhà kho. Giá khởi điểm: 1.812.882.510 đồng. Tiền đặt trước: 271.932.376 đồng.

- Tài sản thứ hai: QSDQ qua đo đạc thực tế có diện tích 123,8m2 (trong đó: 54,7m2 đất ODT - thời hạn sử dụng lâu dài; 69,1m2 đất LUC - thời hạn sử dụng đến ngày 25/3/2034) thuộc thửa đất số 301, tổ bản đồ số 32 tọa lạc tại khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh (nay là khu phố 18, phường Tân Ninh), tỉnh Tây Ninh. Giá khởi điểm: 266.470.500 đồng. Tiền đặt trước: 39.970.575 đồng.

Lưu ý: thửa đất có 69,1m2 thuộc LGQH.

4. Tài sản của ông Võ Thanh Tân và bà Nguyễn Thị Tuyết:

- Tài sản thứ nhất: QSDQ qua đo đạc thực tế có diện tích 4.119,4m2 (đất trống lúa), diện tích theo GCN là 5.058m2 (đất trống lúa - thời hạn sử dụng: 27/10/2024) thuộc thửa đất số 23, tổ bản đồ số 26 (theo GCN: thửa đất số 68, 69, 70, 210, tổ bản đồ số 6) tọa lạc tại ấp Thanh Hòa, xã Thanh Điện, huyện Châu Thành (nay là khu phố Thanh Hòa, phường Thanh Điện), tỉnh Tây Ninh. Giá khởi điểm: 202.705.375 đồng. Tiền đặt trước: 30.405.806 đồng.

- Tài sản thứ hai: QSDQ qua đo đạc thực tế có diện tích 11.965,4m2 (đất trống lúa), diện tích theo GCN là 12.036m2 (đất trống lúa - thời hạn sử dụng đến ngày 01/11/2065) thuộc thửa đất số 135, 136, 138, 144, tổ bản đồ số 26 (theo GCN: thửa đất số 474, 475, 476, 644, 645, 654, 655, 656, tổ bản đồ số 6) tọa lạc tại ấp Thanh Hòa, xã Thanh Điện, huyện Châu Thành (nay là khu phố Thanh Hòa, phường Thanh Điện), tỉnh Tây Ninh. Giá khởi điểm: 557.385.421 đồng. Tiền đặt trước: 83.607.813 đồng.

- Tài sản thứ ba: QSDQ qua đo đạc thực tế có diện tích 1.241,4m2 (trong đó: 222m2 đất thổ cư - thời hạn sử dụng lâu dài và 1.019,4m2 đất màu - thời hạn sử dụng đến ngày 01/11/2065) thuộc thửa đất số 291, tổ bản đồ số 15 (tương ứng một phần thửa đất số 6022, tổ bản đồ số 3 theo GCN) tọa lạc tại ấp Thanh Hòa, xã Thanh Điện, huyện Châu Thành (nay là khu phố Thanh Hòa, phường Thanh Điện), tỉnh Tây Ninh. Tài sản trên đất: nhà ở bên phải diện tích 136,1m2, nhà ở giữa diện tích 62,6m2, nhà phía sau diện tích 49,1m2, hàng rào lưới B40, tường rào không tô. Giá khởi điểm: 1.615.221.038 đồng. Tiền đặt trước: 242.283.155 đồng.

Tài sản từ 2 đến 4, người có tài sản: Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10. Địa chỉ: Số 01, đường Đặng Ngọc Chính, khu phố 1, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh. Liên hệ xem tài sản: Từ ngày 15/4/2026 đến hết

ngày 21/5/2026 (giờ hành chính). Đăng ký tham gia đấu giá: Bắt đầu từ lúc 07 giờ 30 phút ngày 15/4/2026 đến 17 giờ ngày 19/5/2026 (trong giờ hành chính) tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng. Tổ chức đấu giá: Bắt đầu từ lúc 09 giờ 30 phút, ngày 22/5/2026 tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng. 5. Tài sản của bà Nguyễn Thị Liễu: QSDĐ diện tích 5.719,1m2 (trong đó: 1.000m2 đất ONT - thời hạn sử dụng lâu dài; 4.719,1m2 đất CLN - thời hạn sử dụng đến ngày 30/4/2042) thuộc thửa đất số 883, tổ bản đồ số 37 tọa lạc tại ấp Bông Trang, xã Thành Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp Bến Chờ, xã Thành Đức, tỉnh Tây Ninh). Tài sản trên đất: nhà ở diện tích 43m2, mái che, nhà vệ sinh, nhà tắm, hàng rào lưới B40, 01 giếng khoan. Giá khởi điểm: 5.019.169.000 đồng. Tiền đặt trước: 752.875.350 đồng.

Người có tài sản: Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12. Địa chỉ: Số 7 đường Nguyễn Văn Thọ, khu phố Nổi 0 A, phường Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

6. Tài sản của ông Nguyễn Thành Nhân và bà Huỳnh Thị Nhung:

- QSDĐ diện tích 162m2 (đất ô - thời hạn sử dụng lâu dài) thuộc thửa đất số 546, tổ bản đồ số 24 tọa lạc tại khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là phường Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh).

- QSDĐ diện tích 703,9m2 (trong đó: 150m2 đất ô - thời hạn sử dụng lâu dài và 553,9m2 đất trống cây lúa năm - thời hạn sử dụng đến tháng 6/2052) thuộc thửa đất số 1407, tổ bản đồ số 24 tọa lạc tại khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là phường Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh).

- Tài sản trên đất: nhà cấp 4 (cửa hàng buôn bán VLXD) diện tích 256,75m2 (xây dựng lên chiếm lộ giới đường QL228 9,7m), nhà cấp 4 (dãy nhà ở phía sau) diện tích 61,5m2, nhà kho 1 diện tích 220,7m2, nhà kho 2 diện tích 138,2m2.

Giá khởi điểm: 3.671.207.550 đồng. Tiền đặt trước: 550.681.132 đồng.

7. Tài sản của ông Nguyễn Hữu Triều và bà Trần Thu Hằng (đung để đảm bảo khoản vay của Công ty TNHH MTV ngân hàng của Núi Bà Đen Thương Quốc): QSDĐ (đất trống lúa - thời hạn sử dụng: 7/2019) qua đo đạc thực tế có diện tích 9.767,4m2 thuộc một phần thửa đất số 4 và một phần thửa đất số 5, tổ bản đồ số 8 (theo GCN là thửa đất số 1540, 1542, 1547, 1548, 1549, 1550, 1551, 1552, 1554, 1634, tổ bản đồ số 2A diện tích 13.537m2) tọa lạc tại ấp Đông Rùm, xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (nay là xã Tân Thành, tỉnh Tây Ninh). Giá khởi điểm: 132.330.044 đồng. Tiền đặt trước: 19.849.506 đồng.

Người có tài sản: Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh - địa chỉ: Số 266A, tỉnh lộ 827A, khu phố Bình Nam, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.

8. Tài sản của bà Trần Thị Liễu: QSDĐ diện tích 507m2 (trong đó: 300m2 đất ONT- thời hạn sử dụng lâu dài; 207m2 đất CLN - thời hạn sử dụng đến ngày 31/12/2043) thuộc thửa đất số 99, tổ bản đồ số 21 tọa lạc tại ấp Long Hải, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành (nay là khu phố Long Hải, phường Long Hòa), tỉnh Tây Ninh. Tài sản trên đất, cây trồng trên đất: nhà ở 1 (theo GCN: nhà ở riêng lẻ, cấp 3) diện tích 113m2, nhà ở 2 diện tích 34,4m2, mái che, phòng, mái che sân vườn, mái che sau nhà, sân gạch, tường rào, hàng rào lưới B40, 01 giếng khoan, 02 cây cherry, 01 cây lộc vừng lớn, 01 cây lộc vừng nhỏ, 02 cây nguyệt quế, 02 cây mai vàng, 02 cây mai từ quý, 01 cây sù, 01 cây tùng la kim, 01 cây cảnh, 02 cây địa, 02 cây mai chiếu thủy. Giá khởi điểm: 3.125.189.000 đồng. Tiền đặt trước: 468.778.350 đồng.

Người có tài sản: Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10. Địa chỉ: Số 01, đường Đặng Ngọc Chính, khu phố 1, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Tài sản từ 5 đến 8, liên hệ xem tài sản: Từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá đến hết ngày 26/5/2026 (giờ hành chính). Đăng ký tham gia đấu giá: Từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá đến hết ngày 22/5/2026 (trong giờ hành chính) tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng. Tổ chức đấu giá: Bắt đầu từ lúc 09 giờ, ngày 27/5/2026 tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng. Khách hàng có đủ điều kiện đăng ký, nộp hồ sơ đăng ký gồm: Bản sao CCCD, phiếu đăng ký tham gia đấu giá và giấy xem tài sản (do Công ty phát hành).

Mọi chi tiết xin liên hệ: Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng. Địa chỉ: Số 9 Tỉnh lộ 6, khu phố Hòa Phú, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Người Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng. Địa chỉ: Số 159 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 22, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh. Điện thoại: 0276.3811078.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH KHẢI HƯNG

Nam (Ngân hàng), địa chỉ: 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Hùng, địa chỉ: 01 Trường Chinh, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Người phải thi hành án: Ông Phan Văn Tân và bà Nguyễn Thị Phương Nhi, địa chỉ: Số 78 Nguyễn Văn Hướng, tổ 10, khu phố 5, phường Long Tâm, TP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tam Long, TP Hồ Chí Minh).

- Giá trị tài sản theo Chứng thu thẩm định giá số 324/2026/124/CT-TĐG.MDC.HCM ngày 21/4/2026 của Công ty Cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt: 5.809.322.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, tám trăm lẻ chín triệu, ba trăm hai mươi hai ngàn đồng).

- Đương sự có quyền yêu cầu định giá lại tài sản trước khi có thông báo công khai về việc bán đấu giá tài sản. Yêu cầu định giá lại chỉ được thực hiện một lần và chỉ được chấp nhận nếu đương sự có đơn yêu cầu trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo về kết quả thẩm định giá và phải nộp ngay tạm ứng chi phí định giá lại tài sản.

- Đương sự có quyền thỏa thuận về tổ chức bán đấu giá tài sản trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày định giá.

Vậy, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo cho người được thi hành án, người phải thi hành án biết để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật.

THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TP HỒ CHÍ MINH - PHÒNG THADS KHU VỰC 12

20/5/2026 (Thứ ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ) tại: Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh VNA; Địa chỉ: Nhà số 50, liên kế 3, khu đô thị Đại Thành, xã Đại Thành, TP Hà Nội.

4. Xem tài sản: Từ 08h00' ngày 06/5/2026 đến 17h00' ngày 08/5/2026 tại: Nhà thương trú và Phòng tạm (tầng 5 nhà A) thuộc Bảo tàng Mật trận Tố quốc Việt Nam; Địa chỉ: 36 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

Khi đi xem tài sản, khách hàng cung cấp cho đơn vị có tài sản giấy đơn vị giới thiệu của Công ty đấu giá hợp danh VNA.

5. Nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' ngày 28/4/2026 đến 17h00' ngày 20/5/2026.

Tính đến thời điểm 17h00' ngày 20/5/2026, tiền đặt trước của khách hàng nộp phải báo có về tài khoản của Công ty.

6. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, xem tài sản, nộp tiền đặt trước theo đúng thời

gian, địa điểm nêu trên và có đủ điều kiện theo Quy chế đấu giá.

7. Hình thức và phương thức đấu giá: Bỏ phiếu trực tiếp tại phòng đấu giá theo phương thức trả giá liền.

8. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Thời gian: + Tài sản 01: Vào hồi 09h00' ngày 25/5/2026.

+ Tài sản 02: Vào hồi 10h00' ngày 25/5/2026.

- Địa điểm: Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh VNA; Địa chỉ: Nhà số

50, liên kế 3, khu đô thị Đại Thành, xã Đại Thành, TP Hà Nội.

Thời gian làm việc trong giờ hành chính. Liên hệ ĐT: 024.85856595/1900.355.589.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH VNA

THÔNG BÁO

Về giá trị tài sản thẩm định giá, quyền yêu cầu định giá lại và quyền thỏa thuận về tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án dân sự
Căn cứ Điều 99, Điều 101 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định số 117/2020/QĐ-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12, TP Hồ Chí Minh);

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1338/QĐ-CCHADS ngày 20/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 774/QĐ-THADS ngày 12/3/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Chứng thu thẩm định giá số 324/2026/124/CT-TĐG.MDC.HCM ngày 21/4/2026 của Công ty Cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản MạnhĐat.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự TP Hồ Chí Minh – Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 (Địa chỉ: 479 Phạm Văn Đồng, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh) thông báo cho đương sự:

1/ Người được thi hành án: Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

Công ty Đấu giá hợp danh VNA; Địa chỉ: Nhà số 50, Liên kế 3, Khu đô thị Đại Thành, xã Đại Thành, Hà Nội, tổ chức đấu giá:

1. Tài sản đấu giá và các thông tin liên quan:

1.1. Tài sản đấu giá cho thuê:

Tên tài sản	Vị trí và mô tả tài sản	Diện tích (m²)	Đơn giá khởi điểm (đồng/tháng)	Giá khởi điểm (đồng/02 năm)	Bước giá (đồng/tháng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng/hồ sơ)
Tài sản 01	Nhà thương mại	150	48.037.500	1.152.900.000	200.000	115.000.000	200.000
Tài sản 02	Phòng tum (tầng 5 nhà A)	130	18.837.000	452.088.000	200.000	45.000.000	100.000

1.2. Thời hạn thuê tài sản: Tối đa là 55 tháng.

Lưu ý: Giá cho thuê là giá trúng đấu giá và được áp dụng trong 02 năm đầu tiên của thời gian thuê, từ năm thứ 03 trở đi, đơn giá sẽ điều chỉnh tăng thêm tối đa không quá 10% so với năm trước liền kề hoặc có thể dựa trên Chứng thu thẩm định giá tại thời điểm cho thuê và tham khảo giá thị trường của các văn phòng cho thuê trên cùng tuyến đường (áp dụng đối với hợp đồng có thời gian thuê từ 02 năm trở lên) để điều chỉnh mức giá cho thuê và phù hợp.

2. Người có tài sản đấu giá: Bảo tàng Mật trận Tố quốc Việt Nam; Địa chỉ: 36 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, TP Hà Nội.

3. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 28/4/2026 đến 17h00' ngày

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Công ty Đấu giá Hợp danh Tiên Phong tổ chức đấu giá công khai tài sản như sau:
TS01: QSDĐ tọa lạc tại khu phố Bình Cư 2, phường 04, TP.Tân An, tỉnh Long An (nay là phường Long An, tỉnh Tây Ninh). Thuộc thửa đất số 130, DT 200m2; Thuộc thửa đất số 131, DT 144,5m2; Thuộc thửa đất số 116, DT 137,6m2; Thuộc thửa đất số 115, DT 200m2, đất ODT; cùng tổ bản đồ số 176. CTXD trên đất: Nhà ở xây dựng trên thửa đất số 115 và 116.

Nhà cấp 03 gồm 02 tầng và 01 gác lửng, DTXD là 99,8m2, DT sàn là 199,6m2 (tầng 01 là 99,8m2, tầng 02 là 99,8m2) cũ thể: Tầng 01: DT 99,8m2; két cầu móng, cột, dầm, sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch tô hai mặt...Tầng 02: DT 99,8m2, két cầu móng, cột, dầm, sàn BTCT...Tường lửng: DT 47,52m2, két cầu mái tole xi măng, sàn bê tông lát gạch men và tấm thép. Nhà phụ gần liền với nhà ở xây dựng trên thửa đất 115, 116 và 131: DT 308,2m2, két cầu mái tole xi măng, lìa, phong prima, nền gạch men...Nhà kho xây dựng trên thửa đất số 130 và 131: DT 44m2, két cầu mái tole xi măng, vách tole xi măng, cột bê tông cốt thép. Sân xi măng nằm trên thửa đất số 116, DT 31,8m2. GKĐ: S.305.710.077 đ. Đặt trước 20%GKD.

TS02: QSDĐ tọa lạc tại xã Thành Trì, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An (nay là ấp 3, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh). Thuộc thửa đất số 1502, tổ bản đồ số 6 T01, diện tích 16.239m2, loại đất LUC. GKĐ: 1.022.758.250 đ. Đặt trước 20%GKD.

TS03: QSDĐ, CTXD cây trồng, tài sản khác gắn liền trên đất và máy móc, thiết bị kinh doanh xăng dầu cùng tọa lạc tại ấp Bình Nam, xã Bình Thành, thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là phường Tân An, tỉnh Tây Ninh). QSDĐ thuộc thửa đất số 403 (thuộc đất số 288), tổ bản đồ số 20 (tổ bản đồ cũ số 07), DT 1.655,8m2, loại đất HNK; Thuộc thửa đất số 51 (thuà đất số cũ 275), tổ bản đồ số 20 (tổ bản đồ cũ số 07), DT 1.198,7m2, loại đất ONT; Thuộc thửa đất số 410 (liên trên đất số 304), tổ bản đồ số 20 (tổ bản đồ cũ số 07), DT 1.659,3m2, loại đất HNK. CTXD: cây trồng và tài sản gắn liền trên đất: Nhà làm việc (nhà cấp 4); DT 50,7m2, két cầu móng, cột, dầm BTCT, tường xây gạch tô hai mặt, nền lát gạch ceramic, tường sơn nước hoàn thiện, có gỗ sồi, mái tôn thiếc, trần prima... Mái che trụ bơm: DT 72,9m2, két cầu móng, cột, dầm BTCT, lòng 02 trụ kích thước mỗi trụ 0,3m x 0,3m x 4,0m), két thép, mái tole thiếc, trần tole thiếc, dờ mái bằng sắt, bốn mái khung thép dầm tole, nền xi măng. Mái che tiển chố 1 (bên hông nhà làm việc): DT 197,1m2, két cầu đơn giản cốt sắt tràm, mái tole thiếc, dờ mái bằng sắt, có gỗ sồi, nền xi măng. Mái che tiển chố 2 (phía trước nhà làm việc): DT 126,m2, két cầu đơn giản cốt BTCT, mái tole thiếc, có gỗ sồi, sàn xi măng. Mái che tiển chố 3 (phía trước nhà làm việc): DT 126,m2, két cầu đơn giản cốt BTCT, mái tole thiếc, có gỗ sồi, sàn xi măng. Mái che tiển chố 4 (bên hông nhà làm việc): DT 197,1m2, két cầu đơn giản cốt sắt tràm, mái tole thiếc, dờ mái bằng sắt, có gỗ sồi, nền xi măng. Mái che tiển chố 5 (phía trước nhà làm việc): DT 126,m2, két cầu đơn giản cốt BTCT, mái tole thiếc, có gỗ sồi, sàn xi măng. BTCT, vách tường bao che xây gạch tô hai mặt, nền lát gạch men, mái tôn thiếc, có gỗ sồi, sàn xi măng. Chòi: Diện tích 24,5m2, két cầu móng, cột, dầm BTCT, mái tôn xi măng, có gỗ sồi, nền lát gạch men. Cửa công chính: Diện tích 51,2 m2 (kích thước: 32m x 1,6m), két cầu đơn giản của công làm bằng khung sắt gắn lưới B40 có bánh xe phía dưới. Hồ nước phía công xây bằng bê tông: Thể tích 21,5m3 (kích thước: đường kính 1,4m; cao 1,4m). Số lượng: 01 cái; hồ nước trên bê tông xi măng chuyên dùng. Bồn nước inox loại dùng hiệu Dapha 500L, đặt trên nhà vệ sinh 1. Sân phía trước: DT 264,8m2, nền láng bê tông dờ 1x2, không cốt thép, dày 5-10cm không láng vữa xi măng. Tường rào: DT 48,9m2 (kích thước: cao 2m x dài 24,4m), két cầu móng cốt BTCT, tường xây gạch tô hai mặt (móng có gạch có cọc BTCT). Hàng rào: DT 11,792m2 (kích thước: cao 1,34m x dài 8,8m) tường xi măng cốt thép, nền lát gạch B40. PKĐ bê tông đặt trụ bơm xăng dầu có kích thước 1,65m x 8,2m. Bê chủa đặt bơm xăng dầu: Kích thước đất cũ bằng (theo hiện trạng) có thể: 6,2m x 6,35m = 39,37m2. Khu vực bồn chứa 3m3. Cáy công: 01 cây Ó lai A, 01 cây Sùng lai A, 03 cây Dừa loại A. Máy móc, thiết bị kinh doanh xăng dầu: Trụ bơm: 1 trụ bơm xăng, 2 trụ bơm dầu. Trụ bơm dầu kiểu TCP 03 do Công ty TNHH Thương Công Phát lập ra có số hiệu 189, sản xuất tháng 06/2019. Trụ bơm điện kiểu B, công suất 0,5kw, công suất bơm tối thiểu: 5 lít/phút; công suất bơm tối đa: 75 lít/phút. Lượng dầu tối thiểu 5 lít. Trụ bơm dầu do Công ty TNHH H

thống điện tử và tin học lắp ráp có số kỹ hiệu cột là SCB03/TKPMD 435-2015; Số cột 180269, sản xuất tháng 08/2018. Loại trụ bơm điện từ 01 vòi bơm; công suất bơm tối đa: 50 lít/phút. Trụ bơm xăng kích LQ do Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật điện Chi Cường lắp ráp có số hiệu phê duyệt mẫu PDM-046/2008. Loại trụ bơm điện từ 01 vòi bơm, công suất bơm tối thiểu: 5 lít/phút; công suất bơm tối đa: 50 lít/phút. Lượng dầu tối thiểu 5 lít. Bồn xăng dầu: 2 bồn, mỗi bồn 15.000 lít (1 bồn 15.000 lít ngân dầu 1 lít = 21m2), loại đất ONT. GKĐ: 298.233.258 đ. Đặt trước 20%GKD. Bền trong bồn không còn xăng dầu. GKĐ: 31.028.165.677 đ. Đặt trước 20%GKD.

TS04: QSDĐ tọa lạc ấp 4, xã Hậu Thành, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (nay là xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh). Thuộc thửa đất số 175 (thửa đất cũ số 1323), tổ bản đồ số 26 (tổ bản đồ cũ số 06), DT 204m2 (trong đó DT nằm trong phạm vi vùng phụ cận có về công trình thủy lợi là 21m2), loại đất ONT. GKĐ: 298.233.258 đ. Đặt trước 20%GKD.

TS05: Tài sản 01: QSDĐ, CTXD và cây trồng trên đất tọa lạc tại ấp Thành Tân, xã Thành Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Thành Tân, xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh). Thuộc thửa đất số 713, tổ bản đồ số 49 (tổ bản đồ cũ số 62), DT thực tế: 925,95m2, loại đất TMD (trong đó DT hàng lang bảo vệ an toàn giao thông là 90,8 m2); Thuộc thửa đất số 681, tổ bản đồ số 49 (tổ bản đồ cũ số 12), DT thực tế 333m2, loại đất LUC; CTXD trên thửa đất số 713, thửa số 681: Nhà kho: DT 479,16m2, có két cầu móng, cột thép, xây tường lừng, vách tole thiếc, mái tole thiếc, nền bê tông xi măng. Nhà cấp 4 (02 tầng nằm trong khu): DTXD 20,64 m2, có két cầu móng, cột, dầm BTCT, tường xây gạch, có tò trái, mái tole thiếc, trần prima, nền lát gạch men. Mái che 1: DT 82,6m2, két cầu cột thép, mái tole xi măng, có gỗ thép, nền xi măng. Nhà cấp 2: DT 87,9m2, két cầu cột thép, mái tole xi măng, có gỗ thép, nền xi măng. Nhà xe: DT 22m2, két cầu cột thép, mái tole xi măng, có gỗ thép, nền xi măng. Nhà bên kiên cố phía sau: có diện tích 380,1 m2, (trong đó 52,1m2 diện tích 713, còn lại 328 m2 nằm trên thửa 681), két cầu cốt thép, vách tường lừng + tole thiếc, mái tole thiếc, có gỗ thép, nền xi măng. Nhà vệ sinh (nằm trong nhà bên kiên cố: diện tích 12,4 m2, có két cầu móng bê tông, tường xây gạch có tò trái, có dầm gạch men, mái tole thiếc, nền gạch men. Khu vệ (04 phòng): diện tích 60m2, có két cầu móng, cột, dầm bê tông cốt thép, tường xây gạch có tò trái, mái tole thiếc, trần prima, nền gạch men. Phòng có vệ ty: diện tích 14,8m2, có két cầu cốt thép, vách tole thiếc + kính, mái tole thiếc, trần nhựa, nền gạch. Hàng rào bê phiá phía trước diện tích 46,2m2 tường xây gạch cao 1m, có tò trái, phần trên là cốt thép, không rào thép cao 1,8m, dài 16,5m. Hàng rào ngang hông 1 (bao gồm tường xây gạch cao 1m; có tò trái, diện tích 74,76m2 tường xây gạch cao 1m, có tò trái, phần trên là thép hình cao 1,8m, dài 26,7m. Hàng rào ngang hông 2: diện tích 101,46m2 một phần tường xây gạch cao 1m, có tò trái, phần trên là thép hình cao 1,8m, dài 26,7m. Hàng rào ngang hông 2: diện tích 101,46m2 một phần tường xây gạch cao 1m, có tò trái, phần trên là thép hình cao 1,8m, dài 26,7m. Mái, phần xây dựng cao 3,8m, dài 26,7m.Vách sau nhà bên kiên cố dài 14m, két cầu xây tường cao 1m, có tò trái, vách tole thiếc cao 2,4m. Mối máy biến áp có công suất 160KVA hiệu Thibidi Amorphous. Cây trồng trên đất: 02 cây lộc vừng loại A. GKĐ TS1: 6.418.643.000 đ. Tài sản 02: QSDĐ tọa lạc tại ấp Thành Tân, xã Thành Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Thành Tân, xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh). Thuộc thửa đất số 601, DT thực tế 63,5m2, loại đất LUC (trong đó DT hàng lang bảo vệ an toàn giao thông là 35,5 m2); Thuộc thửa đất số 602, DT thực tế 76,3m2, loại đất LUC (trong đó DT hàng lang bảo vệ an toàn giao thông là 42,6 m2); Thuộc thửa đất số 605, DT thực tế 76,3m2, loại đất LUC (trong đó DT hàng lang bảo vệ an toàn giao thông là 42,6 m2); Thuộc thửa đất số 587, DT thực tế 179,6m2, loại đất ONT; Thuộc thửa đất số 275, DT thực tế 179,7m2, loại đất ONT; Thuộc thửa đất số 582, DT thực tế 149,7m2, loại đất ONT; cùng tổ bản đồ số 49 (cùng tổ bản đồ cũ số 12). GKĐ TS2: 4.478.8374.000 đ. Đặt trước: 20% GKĐ từng tài sản.

TS06: QSDĐ, CTXD và cây trồng trên đất tọa lạc tại Ấp 3, xã Mỹ An, huyện Thủ Đức, tỉnh Long An (nay là xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh). Thuộc thửa đất số 1158, tổ bản đồ số 03, DT 243,6m2, đất ONT. CTXD trên đất: 01 nhà ở dài 143,75m2, két cầu móng, cột, dầm BTCT...01 nhà vệ sinh: DT 1,44m2, két cầu cốt cây, mái + vách tole. 02 hồ chứa nước: 1,3m3.Cây trồng trên đất: 01 cây ổi non 10 năm tuổi. GKĐ: 5.119.189.382 đ. Đặt trước 20%GKD.

TS07: QSDĐ và CTXD tọa lạc tại phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là Khu phố Bình An 1, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh). Thuộc thửa đất số 131, tổ bản đồ số 59 (tổ bản đồ cũ số 26), DT 534,5m2, loại đất ODT. CTXD trên đất: Nhà ở riêng lẻ (nhà cấp 3); DT xây dựng 150m2, tầng trệt két cầu móng, cột, dầm BTCT, tường xây gạch tô trạc sơn nước; Tường ngoài ốp gạch cao tò trái, nền lát gạch ceramic, trần prima, có gỗ sồi... 01 bếp nấu ăn, có 02 cửa sổ ngang 1m, cao 1,2m trong đó có 01 cửa sổ gỗ + kính; 01 cửa sổ nhôm + kính không có khuôn bao...Nhà vệ sinh bên ngoài: DT 3m2, két cầu móng, cột, dầm BTCT, tường bên ngoài tò trạc sơn nước, tường trong lát gạch ceramic cao 1,2m, mái tole... Sân xi măng: DT 129,8m2. Hàng rào phía trước: DT 33,78m2, gạch xây cao 0,7m, lưới B40 phía trên cao 1,2m, chiều dài hàng rào 17,78m. GKĐ: 3.051.198.500 đ. Đặt trước 20%GKD.

TS08: QSDĐ tọa lạc tại

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Phúc Hưng – Chi nhánh Ninh Bình, Số 151 đường Phan Chu Trinh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.
- Đơn vị có tài sản: Thị hành án dân sự tỉnh Ninh Bình - Phòng Thị hành án dân sự Khu vực 2 Ninh Bình, địa chỉ: Số 15, đường Tràng An, P. Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.
- Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất 1891, tờ bản đồ 190c có diện tích 605m2 (nay là thửa đất 58, tờ bản đồ 98, diện tích 613m2 tại thửa đất số 2, phường Yên Thắng, tỉnh Ninh Bình) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 689445 do UBND huyện Yên Mô cấp ngày 20/01/2003 đồng tên họ ông Hoàng Ngọc Ninh. Tài sản trên đất gồm Nhà ở mái bằng 01 tầng và toàn bộ công trình xây dựng, cây trồng trên diện tích đất trên.

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thị hành án dân sự; Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 117/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12, TP Hồ Chí Minh);

Căn cứ Quyết định thị hành án số 1338/QĐ-CCTHADS ngày 20/6/2025 của Chi cục Thị hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thị hành án dân sự/Thành phố Hồ Chí Minh - Phòng Thị hành án dân sự/khu vực 12); Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 774/QĐ-THADS ngày 12/3/2026 của Chấp hành viên Thị hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 324/2026/124/CT-TĐG.MDC.HCM ngày 21/4/2026 của Công ty Cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản MạnhĐạt Do đương sự không có thỏa thuận về tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Thị hành án dân sự/Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng Thị hành án dân sự khu vực 12 (địa chỉ: 479 Phạm Văn Đồng, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh) cần lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để ký hợp đồng thực vụ đấu giá tài sản thị hành án dân sự như sau:

- Tên tài sản, địa chỉ tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:
 - Tên tài sản:
 - Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất 119,7 m2 (đất ở có thổ) thuộc thửa số 1329 tờ bản đồ số 10 tọa lạc tại phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tam Long, Thành phố Hồ Chí Minh) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 212426 do UBND thị xã Bà Rịa cấp ngày 24/6/2010, và số cấp GCN: CH 00571, cấp nhật chuyển nhượng ngày 04/7/2018 cho ông Phan Văn Tân và bà Nguyễn Thị Phương Nhi.
 - Căn cứ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 212426 do UBND thị xã Bà Rịa cấp ngày 24/6/2010, và số cấp GCN: CH 00571, cấp nhật chuyển nhượng ngày 04/7/2018 cho ông Phan Văn Tân và bà Nguyễn Thị Phương Nhi; Mạnh do đặc chính lý bản đồ địa chính ban hành ngày 10/12/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 32, TP. Hồ Chí Minh và Chứng thư thẩm định giá số 324/2026/124/CT-TĐG.MDC.HCM ngày 21/4/2026 của Công ty Cổ phần thẩm

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Phúc Hà Nội (Địa chỉ trụ sở: Số 73 ngò 172 Âu Cơ, tổ 8, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội) - Ủy quyền cho Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
- Người có tài sản đấu giá: Thị hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tô dân phố An Phong, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh). Đơn vị được phân công: Phòng thị hành án dân sự Khu vực 6 - Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Phi Ý Lan, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
- Tài sản đấu giá: Giá khởi điểm, tiền đất trước: 01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biến mẫu số 99LA-0301, nhân hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6024-464285, số khung: KR701-0383, số sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng, công suất động cơ 344.6HP, trọng lượng 39750kg, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2015. Hiện trạng xe: Toàn bộ chân bուն bôn lốp xe đã mục nát thay 10 thùng.
 - Giá khởi điểm: 3.837.004.000 đồng
 - Tiền đất trước: 760.000,00 đồng
- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 200.000 đồng/01 hồ sơ
 - Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp trên trang https://taichinhqnamqt.com.vn/.
 - Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.
- Bước giá: 20.000.000 đồng
- Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Ngày 06/5/2026, ngày 07/5/2026 và ngày 08/5/2026 tại trụ sở dân sự (Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh (Lizama 69-1), địa chỉ: Khu công nghiệp Quế V6, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh).
- Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 24/4/2026 đến 17h00' ngày 11/5/2026.
- Bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: trực tiếp tại Trụ sở Công ty đấu

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Tên tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Long An II. Tên người có tài sản đấu giá: Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh

- Phòng Thị hành án dân sự khu vực 1:**
 - TS1: Gồm có: QSDĐ và TS gắn liền với đất thuộc TB số 444, tờ BD số 16, diện tích thực tế 706,2m2, loại đất LUC, tọa lạc tại ấp Long Bình, xã Long Trù, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Long Bình, xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh) do ông Lê Minh Chánh đứng tên GCN Quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và TS khác gắn liền với đất gồm: Hồ nước bê tông cốt thép kích thước 78m3; QSDĐ và TS gắn liền với đất thuộc TB số 243, tờ BD số 16, diện tích thực tế 2621,1m2, loại đất LUC, tọa lạc tại ấp Long Bình, xã Long Trì, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Long Bình, xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh) do ông Lê Minh Chánh đứng tên GCN Quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. (Ghi chú: trên thửa đất có khu gò diện tích 33 m2 và 1 trụ khu số 3 theo mảnh trich đo và khu gò diện tích 9,4 m2 vị trí khu số 4 theo mảnh trich đo) TS khác gắn liền với đất gồm: Nhà kho diện tích 23,3m2; QSDĐ và TS gắn liền với đất thuộc TB số 244, tờ BD số 16, diện tích thực tế 2222m2, loại đất LUC, tọa lạc tại ấp Long Bình, xã Long Trì, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Long Bình, xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh) do ông Lê Minh Chánh đứng tên GCN Quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; QSDĐ và TS gắn liền với đất thuộc thửa đất số 249, tờ BD số 16, diện tích thực tế 1239,9m2, loại đất LUC, tọa lạc tại ấp Long Bình, xã Long Trì, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Long Bình, xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh) do ông Lê Minh Chánh đứng tên GCN Quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; QSDĐ và TS gắn liền với đất thuộc TB số 448, tờ bản đồ số 16, diện tích thực tế 2382,6m2, loại đất LUC, tọa lạc tại ấp Long Bình, xã Long Trì, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Long Bình, xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh) do ông Lê Minh Chánh đứng tên GCN Quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
 - Giá khởi điểm: 2.652.683.000đ. Tiền đất trước: 397.902.450đ. Tiền mua hồ sơ: 400.000/hồ sơ. Bước giá (cổ định): 26.526.000đ
- QSDĐ và TS gắn liền với đất thuộc TB số 109, tờ BD số 5, DT thực tế 195,4m2, loại đất ONT, tọa lạc tại ấp Long Thành, xã Long Trì, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Long Thành, xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh) và bà Trần Thị Minh Nguyệt đứng tên giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
- Giá khởi điểm: 1.981.365.000đ. Tiền đất trước: 297.204.750đ. Tiền mua hồ sơ: 400.000/hồ sơ. Bước giá (cổ định): 19.813.000đ.
- TS3: QSDĐ và TS gắn liền với đất thuộc TB số 58, tờ BD số 17, DT thực tế 1885,6m2, loại đất HNK, tọa lạc tại ấp Long Thuận, xã Long Trì, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là ấp Long Thuận, xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh) do bà Trần Thị Minh Nguyệt đứng tên GCN Quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
- Giá khởi điểm: 613.723.000đ. Tiền đất trước: 92.058.450đ. Tiền mua hồ sơ: 200.000/hồ sơ. Bước giá (cổ định): 61.37.000đ.
- TS4: QSDĐ thuộc thửa đất số 184, tờ bản đồ số 23, diện tích kê biên theo đo vẽ thực tế là 2345,2m2, loại đất chuyên trồng lúa nước; tọa lạc tại xã Nhứt Ninh, huyện Tân Trù, tỉnh Long An (nay là xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh); Người sử dụng đất: Đỗ Văn Nhân. (Theo Mảnh trich đo địa chính số 179- 2024 ngày 18/9/2024 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Tân Trù).
- Giá khởi điểm: 285.452.300đ. Tiền đất trước: 42.817.000đ. Tiền mua hồ sơ: 200.000/hồ sơ. Bước giá (cổ định): 10.000.000đ.
- TS5: QSDĐ thuộc thửa đất số 147, tờ bản đồ số 23, diện tích kê biên theo đo vẽ thực tế là 1584,9m2 loại đất chuyên trồng lúa nước; tọa lạc tại xã Nhứt Ninh, huyện Tân Trù, tỉnh Long An (nay là xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh); Người sử dụng đất: Đỗ Văn Nhân. (Theo Mảnh trich đo địa chính số 178- 2024 ngày 18/9/2024 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Tân Trù).
- Giá khởi điểm: 194712.900đ. Tiền đất trước: 29.206.000đ. Tiền mua hồ sơ: 200.000/hồ sơ. Bước giá (cổ định): 5.000.000đ.
- TS6: QSDĐ: Thửa đất số 258, tờ bản đồ số 32, diện tích đo đạc thực tế 557m2, loại đất ở tại đô thị; tọa lạc tại khu phố Bình Lợi, thị trấn Tân Trù, huyện Tân Trù, tỉnh Long An (nay là xã Tân Trù, tỉnh Tây Ninh) (theo Trích đo bản đồ địa chính số 34-2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Tân Trù) được ngày 19/3/2025. Giấy chứng nhận QSDĐ số phát hành GCN/0694406, số vào sổ cấp GCN: 05636, do UBND huyện Tân Trù cấp ngày 12/7/2019. Người chủ sử dụng đất: Phạm Đức Phi.
- Giá khởi điểm: 3.515.333.100đ. Tiền đất trước: 527.300.000đ. Tiền mua hồ sơ: 400.000/hồ sơ. Bước giá (cổ định): 80.000.000đ.

- Giá khởi điểm: 3.106.000.000 đồng
- Tiền đất trước: 621.000.000 đồng (nộp tiền đất trước từ 08h00' ngày 22/04/2026 đến 17h00' ngày 18/05/2026)
- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 22/04/2026 đến 17h00' ngày 18/05/2026 tại trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Phúc Hưng, Công ty Đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Ninh Bình
- Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: Từ 14h00' ngày 21/05/2026 tại Hội trường Công ty Đấu giá Hợp danh Phúc Hưng – Chi nhánh Ninh Bình, địa chỉ: Số 151 đường Phan Chu Trinh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.
- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.
- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.
- Điều kiện cách thức tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.
- Điện thoại: 0944.468.3867.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH PHÚC HƯNG – CHI NHÁNH NINH BÌNH

định giá và v tư vấn bất động sản Mạnh Đạt thị tài sản kê biên gồm 02 phần:

- Phần thứ nhất: Đất có diện tích là 4,5m2 (hiện trạng là lối thoát hiểm) (sử dụng chung);
- Phần thứ hai: Đất có diện tích là 115,2m2, hiện trạng có nhà ở gắn liền với đất (sử dụng riêng).

- Địa chỉ của tài sản: Phường Tam Long, TP Hồ Chí Minh.
- Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 5.809.322.000 đồng. (Bằng chữ: Năm tự, tám trăm lẻ chín triệu, ba trăm hai mươi hai ngàn đồng).
- Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:
 - Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
 - Có sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
 - Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án).
 - Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.
 - Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tổ chức đấu giá: 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản.
 - Thành phần hồ sơ: Văn bản tham gia ký Hợp đồng thực vụ đấu giá; hồ sơ năng lực của Tổ chức đấu giá; danh mục tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến hết; biên nhận hồ sơ (2 liên).
 - Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ (Văn thư) của Thị hành án dân sự/Thành phố Hồ Chí Minh - Phòng Thị hành án dân sự khu vực 12

Chấp hành viên Thị hành án dân sự/Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đề các tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định.

- Hồ sơ năng lực phải được xếp theo đúng trình tự của Bảng tiêu chí đánh giá, chăm điểm (Phụ lục 1) ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP, được đánh số thứ tự từ 01 đến hết và kèm bảng danh mục tài liệu.
- Đối với các tổ chức tư không có tài liệu hoặc hình ảnh chứng minh thì sẽ không chấm điểm.

Thị hành án dân sự/Thành phố Hồ Chí Minh sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

THỊ HÀNH ÁN DÂN SỰ/TP HỒ CHÍ MINH – CHI NHÁNH BẮC NINH - ĐÔNG THADS KHU VỰC 12

giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh - Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh hoặc truy cập vào trang https://taichinhqnamqt.com.vn/.

- Thời hạn nộp hồ sơ tham gia đấu giá: Trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính tới địa chỉ trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh - Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.
- Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đất trước: Từ 08h00' ngày 24/4/2026 đến 17h00' ngày 11/5/2026.
- Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Ngày 14/5/2026 trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tiếp (địa chỉ: https://taichinhqnamqt.com.vn/), cụ thể như sau:
 - Thời điểm bắt đầu trả giá: 08 giờ 35 phút; Thời điểm kết thúc việc trả giá: 09 giờ 05 phút.

11. Điều kiện cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức không thuộc các trường hợp không được tham gia đấu giá theo Khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản và các quy định của Pháp luật liên quan. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến và nộp tiền đặt trước hợp lệ theo quy định của Quy chế cuộc đấu giá.

Công ty làm việc các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định. Người tham gia đấu giá đủ quy chế cuộc đấu giá phát hành cùng Hồ sơ, tài liệu đấu giá tài sản.

Cá nhân, tổ chức muốn biết thêm thông tin và giải đáp thắc mắc vui lòng liên hệ:

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH HƯNG PHÁT HÀ NỘI

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội (Địa chỉ trụ sở: Số 73 ngò 172 Âu Cơ, tổ 8, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội) - Ủy quyền cho Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
- Người có tài sản đấu giá: Thị hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tô dân phố An Phong, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh). Đơn vị được phân công: Phòng thị hành án dân sự Khu vực 6 - Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Phi Ý Lan, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
- Tài sản đấu giá: Giá khởi điểm, tiền đất trước: 01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biến mẫu số 99LA-0301, nhân hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6024-464285, số khung: KR701-0383, số sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng, công suất động cơ 344.6HP, trọng lượng 39750kg, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2015. Hiện trạng xe: Toàn bộ chân bուն bôn lốp xe đã mục nát thay 10 thùng.
 - Giá khởi điểm: 3.716.176.689 đồng
 - Tiền đất trước: 1.400.000.000 đồng
- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 600.000 đồng/01 hồ sơ
 - Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.
 - Phương thức đấu giá: trả giá lên.
- Bước giá: 30.000.000 đồng

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội (Địa chỉ trụ sở: Số 73 ngò 172 Âu Cơ, tổ 8, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội) - Ủy quyền cho Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
- Người có tài sản đấu giá: Thị hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tô dân phố An Phong, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh). Đơn vị được phân công: Phòng thị hành án dân sự Khu vực 6 - Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Phi Ý Lan, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
- Tài sản đấu giá: Giá khởi điểm, tiền đất trước: 01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biến mẫu số 99LA-0301, nhân hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6024-464285, số khung: KR701-0383, số sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng, công suất động cơ 344.6HP, trọng lượng 39750kg, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2015. Hiện trạng xe: Toàn bộ chân bուն bôn lốp xe đã mục nát thay 10 thùng.
 - Giá khởi điểm: 3.716.000.000đ
 - Tiền đất trước: 1.400.000.000 đồng
- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 600.000 đồng/01 hồ sơ
 - Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.
 - Phương thức đấu giá: trả giá lên.
- Bước giá: 30.000.000 đồng

QUYẾT ĐỊNH

Toà án nhân dân khu vực 1 - Đống Nai thông báo cho bị đơn: Ông Lê Văn Phương, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Bích Vân, sinh năm 1970; Cùng địa chỉ: Tô 2, khu phố Hùng Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Nay là phường Phước Tân, tỉnh Đồng Nai) được biết:

- Toà án nhân dân khu vực 1 - Đống Nai đang thụ lý giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 68/2026/TLST-DS ngày 12/01/2026, về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"; Theo đó khi kiện người đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:
 - Buộc ông Lê Văn Phương, bà Nguyễn Thị Bích Vân phải thanh toán số tiền gốc, lãi tại tính đến ngày 20/10/2025 cho Công ty Cổ phần Mars là 7.201.421.339 đồng (g:6.368.536.850đ, lãi: 832.884.489đ), cho Ngân hàng TMBP Việt Nam Tinh Vương là: 379.022.176 đồng (gốc: 335.186.150đ, nợ lãi: 43.836.026đ) và tiền lãi tiếp theo Hợp đồng tín dụng đã ký.
 - Trọng trường hợp Lê Văn Phương và bà Nguyễn Thị Bích Vân không trả nợ thì ưu tiên phạt mãi tài sản bảo đảm là 01 (Một) quyền sử dụng đất không đất số 144, tờ bản đồ số 70 tọa lạc tại phường Phước Tân, tỉnh Đồng Nai để thu hồi nợ.

THÔNG BÁO

Về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành (Lần 2)

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 104 Luật Thị hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Quyết định thị hành án dân sự số 562/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thị hành án dân sự huyện Đức Huệ, tỉnh Long An; Căn cứ Quyết định của Ủy quyền thẩm định thị hành án số 05/QĐ-THADSKV2 ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên số 15/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chấp hành viên Chi cục Thị hành án dân sự huyện Đức Huệ, tỉnh Long An; Căn cứ chứng thư thẩm định giá theo Chứng thư thẩm định giá số: 040/2025/3781.CNLA ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Việt Trì; Căn cứ Công văn số: 665/26/TP-CV ngày 15 tháng 04 năm 2026 của Công ty Đấu giá Hợp danh Tiên Phong về việc Thông báo kết quả thực hiện Kế hoạch tổ chức đấu giá.

- Chấp hành viên Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh thông báo cho:
 - Người phải thi hành án:
 - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á, địa chỉ: 201-203 Các Mảnh Tháng Tám, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
 - Người phải thi hành án:
 - Bà Lương Chi Mai, sinh năm 1959, địa chỉ: 78/1 Tô Thất Thuyết, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh nay là phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Ngày 13/5/2026, 14/5/2026 và ngày 15/5/2026 tại địa chỉ thửa đất.
- Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 24/4/2026 đến 17h00' ngày 18/5/2026. Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Phòng bán hồ sơ - Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.
- Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đất trước: Từ 08h00' ngày 24/4/2026 đến 17h00' ngày 18/5/2026.
- Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: 14h00' ngày 21/5/2026 tại Phòng đấu giá - Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.
- Điều kiện cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức không thuộc các trường hợp không được tham gia đấu giá theo Khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản và các quy định của Pháp luật liên quan. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đất trước; hợp lệ cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định của Quy chế cuộc đấu giá.
- Công ty làm việc các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định.
- Cá nhân, tổ chức muốn biết thêm thông tin và giải đáp thắc mắc vui lòng liên hệ:
 - Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh.
 - Đc: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.
 - Điện thoại: 08.6796.4268. Thoại 0941.994.986

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH HƯNG PHÁT HÀ NỘI

định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt thị tài sản kê biên gồm 02 phần:

- Phần thứ nhất: Đất có diện tích là 4,5m2 (hiện trạng là lối thoát hiểm) (sử dụng chung);
- Phần thứ hai: Đất có diện tích là 115,2m2, hiện trạng có nhà ở gắn liền với đất (sử dụng riêng).

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Hưng Phát Hà Nội (Địa chỉ trụ sở: Số 73 ngò 172 Âu Cơ, tổ 8, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội) - Ủy quyền cho Công ty đấu giá hợp danh Hưng Phát Hà Nội - Chi nhánh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tầng 1, số nhà 23 Lê Đức Thọ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
- Người có tài sản đấu giá: Thị hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (Địa chỉ: Tô dân phố An Phong, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh). Đơn vị được phân công: Phòng thị hành án dân sự Khu vực 6 - Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Phi Ý Lan, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).
- Tài sản đấu giá: Giá khởi điểm, tiền đất trước: 01 (một) chiếc cần trục bánh lốp biến mẫu số 99LA-0301, nhân hiệu: KATO SR-700L, số động cơ: 6024-464285, số khung: KR701-0383, số sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: Vàng, công suất động cơ 344.6HP, trọng lượng 39750kg, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2015. Hiện trạng xe: Toàn bộ chân bուն bôn lốp xe đã mục nát thay 10 thùng.
 - Giá khởi điểm: 3.716.000.000đ
 - Tiền đất trước: 1.400.000.000 đồng
- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 600.000 đồng/01 hồ sơ
 - Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.
 - Phương thức đấu giá: trả giá lên.
- Bước giá: 30.000.000 đồng

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH HƯNG PHÁT HÀ NỘI

định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt thị tài sản kê biên gồm 02 phần:

- Phần thứ nhất: Đất có diện tích là 4,5m2 (hiện trạng là lối thoát hiểm) (sử dụng chung);
- Phần thứ hai: Đất có diện tích là 115,2m2, hiện trạng có nhà ở gắn liền với đất (sử dụng riêng).

- Nay Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đống Nai thông báo cho bị đơn ông Lê Văn Phương và bà Nguyễn Thị Bích Vân nội dung cụ thể như sau:
 - Ông Lê Văn Phương, bà Nguyễn Thị Bích Vân phải có mặt vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 07/05/2026 tại thửa đất số 144, tờ bản đồ địa chính số 70, tọa lạc tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Nay là phường Phước Tân, tỉnh Đồng Nai) để tham gia buổi xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp.
 - Ông Lê Văn Phương, bà Nguyễn Thị Bích Vân phải có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đống Nai để giải quyết vụ án. Dự kiến thời gian, nội dung tổ tụng như sau:
 - Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 08/5/2026.
 - Xét xử sơ thẩm lần thứ nhất vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28/5/2026.
 - Xét xử sơ thẩm lần thứ hai vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 18/6/2026.

Nếu đến thời gian nêu trên mà ông Lê Văn Phương và bà Nguyễn Thị Bích Vân không có mặt, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đống Nai, tỉnh Đồng Nai sẽ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHUVỰC 1 - ĐỐNG NAI

Nội dung:

- Tài sản đưa ra bán đấu giá không có khách hàng đăng ký mua là: Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 1551, tờ bản đồ số 8, diện tích theo Giấy CNQSDĐ 2171 m2, diện tích theo mảnh trich đo địa chính số 128-2025/12111,6 m2 chênh lệch giảm 59,4 m2, loại đất: ở nông thôn, địa chỉ thửa đất: cụ: Ấp Voi, xã Mỹ Thành Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, nay là: Ấp Voi, xã Đông Thành, tỉnh Tây Ninh do bà Lương Chi Mai đứng tên quyền sử dụng đất.
 - Tổng giá trị tài sản đưa ra bán đấu giá Lần 2 là: 1.237.186.800 đồng. Bằng chữ (Một tỷ, hai trăm ba mươi bảy triệu, một trăm tám mươi sáu ngàn, tám trăm đồng).

Hết hạn đăng ký tham gia đấu giá (vào lúc 17h00 ngày 14/04/2026) không có khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tài sản.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo này các bên có quyền thỏa thuận về

mức giảm giá tài sản (đối với trường hợp tài sản đưa ra bán đấu giá lần đầu) hoặc quyết định thi hành án đối với người nhận tài sản để trả vào số tiền được thi hành án (đối với lần giảm giá thứ hai trở đi). Nếu các bên không thỏa thuận hoặc thỏa thuận không được về mức giảm giá hoặc người được thi hành án không đồng ý nhận tài sản để trả vào số tiền được thi hành án thì Chấp hành viên Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh sẽ quyết định giảm giá tài sản để tiếp tục bán đấu giá (mức giảm giá tối đa không quá 10% giá trị tài sản mang ra đấu giá).

Vậy, Chấp hành viên Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh thông báo để người phải thi hành án, người được thi hành án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết.

PHÒNG THỊ HÀNH ÁN DÂN SỰ KHU VỰC 2 - TÂY NINH

huyện Tân Trù, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn Tâm ngày 24/10/2014 (tăng cho Lê Thị Tường Duyệt ngày 12/11/2018) và Thửa đất số 603, tờ bản đồ 24, loại đất LUC (DT: diện tích đo đạc thực tế 945,62m (giảm 15,6m2), tọa lạc ấp 2, xã Lạc Tân huyện Tân Trù, tỉnh Long An (nay là xã Nhứt Tân, tỉnh Tây Ninh). Theo Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: số ký hiệu CP 243874, số vào sổ cấp GCN: CS 07168 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho bà Lê Thị Tường Duyệt ngày 30/11/2018. * Tài sản trên đất gồm: 09 hàng mục: Nhà ở (cấp 4); Nhà ản; Mái che; Nhà vệ sinh; Tủ xoang; Tủ xi măng; Tủ công cụ; Cổng; Chướng heo.

Giá khởi điểm: 1.583.323.124đ. Tiền đất trước: 237.498.000đ. Tiền mua hồ sơ: 400.000/hồ sơ. Bước giá (cổ định): 40.000.000đ.
TS14: QSDĐ: Thửa đất số 289, tờ bản đồ số 24, diện tích: 826,2m2, loại đất ONT, tọa lạc tại ấp 2, xã Lạc Tân, huyện Tân Trù, tỉnh Long An (nay là xã Nhứt Tân, tỉnh Tây Ninh). Người đứng tên: Nguyễn Văn Thanh và Tài sản trên đất gồm có: Nhà ở, biển chỉ kết cấu cốt bê tông đúc sẵn, mái tole, nền xi măng, vách tường, điện tích 189m2. Giá trị còn lại 65%. Nhà kho (chướng heo, chướng gà) kết cấu cốt thép, mái tole, nền xi măng, diện tích 163m2. Giá trị còn lại 65%. Mái che kết cấu cốt thép, không vách, nền xi măng, diện tích 56m2.

Giá khởi điểm: 859.895.150đ. Tiền đất trước: 128.984.000đ. Tiền mua hồ sơ: 200.000/hồ sơ. Bước giá (cổ định): 30.000.000đ.

5. Phòng Thị hành án dân sự khu vực 1:

- TS15: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 112 (Thửa đất số 1966 cũ), Tờ bản đồ số 34 (Tờ bản đồ số 30 cũ), diện tích đo đạc thực tế: 316,8 m², loại đất ONT, do ông Nguyễn Hoàng Giang đứng tên sử dụng đất; tọa lạc tại ấp 5, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh và Công trình xây dựng trên đất gồm có: Nhà chính có diện tích: 62,11m2; Nhà phụ có diện tích: 36,10 m2; Mái che trước có diện tích: 13,90m2; Mái che bên hông có diện tích: 12,12m2; Mái che trước có diện tích: 1,38m2; Mái che sau có diện tích: 16,40m2; Nhà tiện che có diện tích: 138m2; Mái che sau có diện tích 48m2. Hiện trạng công trình xây dựng trên đất: Đăng sử dụng.

Giá khởi điểm: 2.251.004.580đ. Tiền đất trước

NĂM
35
VEDAN
Since 1991 in Vietnam
TRI ÂN

Chào Mừng
51
năm
**NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC 30/04
& QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 01/05**



Thông tin sản phẩm: Nước chấm cá cơm Vedan, Nước mắm Vedan, Tương ớt Vedan, Xốt Hải Sản Sò Đệp Vedan, Hạt nêm Tôm thịt Vedan Mommy, Hỗn hợp tăng vị bột ngọt Vedan, Bột ngọt Vedan, Hạt nêm thịt heo Vedan, Hạt nêm nấm hương rau củ, Bột chiên đa dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: +84.251.3825111 | Fax: +84.251.3825138 | Website: <http://vedan.com.vn>

Pháp luật
VIỆT NAM

● Tổng Biên tập:
TS VŨ HOÀI NAM
● Phó Tổng Biên tập:
HÀ ÁNH BÌNH
TRẦN NGỌC HÀ
VŨ HỒNG THỦY

● TÒA SOẠN:

- Số 42 ngõ 29 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, TP Hà Nội.
- Số 142 Trần Phú, phường Hà Đông, TP Hà Nội
*ĐT: (024) 37245180
* Fax: (024) 37245178
* Email: baoplvn2014@gmail.com.
● GPXB số 180/GP-BTTTT ngày 05/07/2024 do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp.
● Thiết kế mỹ thuật tại Tòa soạn.
● In tại Cty TNHH MTV In báo Hà Nội Mới; Cty TNHH MTV In báo Nhân Dân TP Hồ Chí Minh

● Văn phòng đại diện tại TP Hồ Chí Minh (thuộc vùng Đông Nam Bộ):

200C Võ Văn Tần, phường Bàn Cờ, TP Hồ Chí Minh.
*ĐT: 0903941211 * Email: phuongthaoaha@gmail.com

● Văn phòng đại diện tại tỉnh Lào Cai (thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc):

581 Hoàng Liên, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
*ĐT: 0914433388 * Email: dieuphamplvn@gmail.com

● Văn phòng đại diện tại TP Hải Phòng (thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng):

10A Hồ Sen, phường Lê Chân, TP Hải Phòng.
*ĐT: 0973465555 * Email: vanphongplvn@gmail.com

● Văn phòng đại diện tại TP Đà Nẵng (thuộc vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung):

24 Hoàng Văn Thụ, phường Hải Châu, TP Đà Nẵng.
*ĐT: 0903029099 * Email: quangtam07@gmail.com

● Văn phòng đại diện tại tỉnh Gia Lai (thuộc vùng Tây Nguyên):

92 Hoàng Văn Thụ, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.
*ĐT: 0914876019 * Email: longbc07@gmail.com

● Văn phòng đại diện tại TP Cần Thơ (thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long):

109 Trần Văn Hoài, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ.
*ĐT: 0913601551 * Email: tranphongtranplvn@gmail.com

Liên hệ thông tin - quảng cáo:

Nguyễn Sinh Hùng - ĐT: 0349610152

MÃ ĐẶT BẢO: B51

Giá: 58.400Đ

(NĂM MƯƠI TÁM NGHÌN BỐN TRĂM ĐỒNG)